

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ LINH

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN
CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: HỒ CHÍ MINH HỌC

HÀ NỘI - 2026

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ LINH

**GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN
CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: HỒ CHÍ MINH HỌC
Mã số: 9310204

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PGS,TS. Đỗ Xuân Tuất

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:



1. PGS,TS. Phạm Hồng Chương



2. TS. Lê Thị Thu Hồng

HÀ NỘI - 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi dưới sự hướng dẫn của PGS,TS. Phạm Hồng Chương và TS. Lê Thị Thu Hồng. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả



Nguyễn Thị Linh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN.....	11
1.1. Những công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án	11
1.2. Khái quát về tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án và những vấn đề luận án tiếp tục giải quyết.....	34
Chương 2: GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN.....	39
2.1. Một số khái niệm cơ bản	39
2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo.....	48
2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo	75
Chương 3: THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA	86
3.1. Khái quát các trường và đặc điểm sinh viên của các trường sư phạm ở Hà Nội	86
3.2. Thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.....	94
3.3. Một số vấn đề đặt ra	133
Chương 4: DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI	140
4.1. Dự báo những yếu tố tác động và phương hướng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.....	140
4.2. Những giải pháp cơ bản giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội thời gian tới	156
KẾT LUẬN.....	181
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	183
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	184
PHỤ LỤC	196

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BGH	: Ban Giám hiệu
CNH, HĐH	: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
CNXH	: Chủ nghĩa xã hội
ĐHSP	: Đại học Sư phạm
ĐTN, HSV	: Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên
GD&ĐT	: Giáo dục và đào tạo
NCS	: Nghiên cứu sinh
SVSP	: Sinh viên sư phạm
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chủ tịch Hồ Chí Minh là Người thầy vĩ đại trong sự nghiệp giáo dục của dân tộc. Người đã dùng cả cuộc đời hoạt động cách mạng để giáo dục, thức tỉnh nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, mang lại cuộc sống tự do, tiến bộ, hạnh phúc cho nhân dân. Đặc biệt, Hồ Chí Minh rất coi trọng giáo dục đạo đức cho các đối tượng, trong đó có nhà giáo. Người luôn dành nhiều tình cảm và sự quan tâm đối với nhà giáo, Người từng căn dặn: “Nhiệm vụ của các cô giáo, thầy giáo rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Muốn làm tròn nhiệm vụ đó thì phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng, lập trường chính trị; phải ra sức đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ” [91, tr.747]. Tư tưởng về đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần quý giá mà Người đã để lại cho giáo dục Việt Nam.

Giá trị và sự lan tỏa của tư tưởng, tấm gương đạo đức nhà giáo Hồ Chí Minh đối với Đảng, Nhân dân rất to lớn, đặc biệt là đối với việc giáo dục và đào tạo sinh viên sư phạm (SVSP) ở Việt Nam hiện nay. Tư tưởng của Người về đạo đức nhà giáo là cơ sở lý luận quan trọng cho Đảng và Nhà nước ta xây dựng những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo Việt Nam. Điều này đã góp phần tạo ra những thế hệ nhà giáo yêu nước, thương dân, yêu nghề và yêu trò, mang lại những thành công vẻ vang cho ngành giáo dục. Trong bối cảnh hiện nay, nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đưa nước ta vững bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển, thì yếu tố quan trọng đầu tiên là phải nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ nhà giáo. Với mục tiêu giáo dục toàn diện, bên cạnh giáo dục và đào tạo về chuyên môn thì các trường sư phạm cũng chú trọng tới giáo dục đạo đức, lối sống cho SVSP. Nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, thực tiễn tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo là việc làm rất cần thiết để vận dụng giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP hiện nay.

Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị năm 2025 khẳng định: “Thực hiện

phương châm “thầy ra thầy, trò ra trò” trên các mặt đạo đức, nhân cách, tri thức; kiên quyết chấn chỉnh tiêu cực trong giáo dục, coi trọng danh dự người thầy, tôn vinh người thầy trong xã hội” [15]. Đảng đặc biệt coi trọng vị trí, tầm quan trọng của nhà giáo đối với sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) bởi vậy, nhà giáo phải không ngừng học tập và rèn luyện đạo đức, nâng cao năng lực chuyên môn. Để nâng cao chất lượng nhà giáo, bước đầu tiên quan trọng nhất, đó là giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Việc quan tâm tới chất lượng SVSP là vấn đề có ý nghĩa quan trọng vì SVSP là lực lượng sẽ trở thành những nhà giáo tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục. Họ sẽ là người trực tiếp định hình nhân cách, kiến thức cho thế hệ trẻ tương lai, quyết định đến chất lượng nền giáo dục quốc dân và sự phát triển bền vững của xã hội. Đây cũng chính là điểm khác biệt về sứ mệnh đào tạo của các trường sư phạm với các trường đào tạo ngành nghề khác, cụ thể là đào tạo ra những người sẽ đảm đương sứ mệnh “trồng người”. Một nhà giáo tốt sẽ góp phần tạo ra những học trò tốt, những công dân tốt cho xã hội và ngược lại nếu nhà giáo không tốt thì sẽ gây ra những hậu quả nặng nề đến rất nhiều thế hệ mai sau. Vì vậy, chất lượng đầu vào tốt, cùng với quá trình GD&ĐT bài bản của các trường sư phạm về cả đạo đức, chuyên môn sẽ quyết định tới việc SVSP có đủ những phẩm chất đạo đức nhà giáo, chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng yêu cầu của nghề nghiệp và xã hội sau khi ra trường.

Giáo dục đạo đức nhà giáo được coi là một trong những việc làm quan trọng, cốt yếu để đào tạo ra đội ngũ nhà giáo có chất lượng. Sinh thời, Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm tới giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên, những thế hệ trẻ của đất nước, trong đó có SVSP. Nhưng giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP, những người sẽ trở thành nhà giáo trong tương lai sẽ khác với giáo dục cho đối tượng nhà giáo. Bởi đây là giai đoạn sẽ hình thành đạo đức nghề nghiệp sớm cho SVSP. Giai đoạn giáo dục đại học là giai đoạn vàng của sự hình thành tư tưởng, nhân cách, lối sống, bản ngã nghề nghiệp cho

SVSP để họ nhận thức được trách nhiệm của nhà giáo, có bản lĩnh, không lệch lạc trong hành vi dạy học sau này. Chính vì vậy, giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP phải được Đảng và Nhà nước quan tâm đúng mức và ban hành chính sách phù hợp.

Thành phố Hà Nội là trung tâm kinh tế, chính trị - xã hội của cả nước, nơi tập trung những trường sư phạm hàng đầu như: Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. Các trường trên là trung tâm đào tạo ra những giảng viên, giáo viên và nghiên cứu khoa học chất lượng và lớn nhất cả nước, đặc biệt là về khoa học giáo dục. Với vai trò là nơi đào tạo ra đội ngũ nhà giáo cho cả nước, ngay từ rất sớm các trường sư phạm ở Hà Nội đã nhận thức được vấn đề chất lượng SVSP sẽ quyết định đến chất lượng đào tạo nhà giáo, điều này liên quan trực tiếp tới chất lượng giáo dục của đất nước. Vì vậy, các trường sư phạm ở Hà Nội rất chú trọng tới việc giáo dục đạo đức nhà giáo và đào tạo chuyên môn cho SVSP.

Mặt khác, đứng trước yêu cầu và đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới giáo dục toàn diện phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa (XHHCN), sự ảnh hưởng mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ cũng đặt ra những thách thức lớn đối với các ngành nghề, trong đó có nghề sư phạm, buộc các trường sư phạm ở Hà Nội phải nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP. Trong quá trình đào tạo tại trường, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội không chỉ được trang bị kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm mà còn được rèn luyện, tu dưỡng những phẩm chất đạo đức nhà giáo. Trong xu thế chung, đa số SVSP đã phấn đấu, nỗ lực rèn luyện để có một tương lai tươi sáng. Nhờ không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phần lớn sinh viên có lập trường tư

tưởng, chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý tưởng sống cao đẹp. Tuy nhiên, còn một bộ phận sinh viên có những biểu hiện lệch lạc như: ham chơi đua đòi, tiếp thu lối sống phương Tây không có chọn lọc, xem nhẹ nghề nghiệp, sùng bái đồng tiền,... Bởi vậy, đòi hỏi sinh viên phải không ngừng học tập, rèn luyện đạo đức nhà giáo, để trở thành nhà giáo mẫu mực, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp trồng người.

Từ đó, chúng ta thấy được giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo đối với đào tạo nhà giáo trong giai đoạn hiện nay. Nghiên cứu và vận dụng tư tưởng của Người vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cung cấp những cơ sở khoa học quan trọng về đạo đức nhà giáo cho việc xây dựng mục tiêu, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của các trường sư phạm đáp ứng được yêu cầu về đạo đức của nghề giáo và yêu cầu của xã hội. Việc học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo theo tư tưởng và tấm gương của Hồ Chí Minh, góp phần hoàn thiện nhân cách, đạo đức nhà giáo cho SVSP. Điều này giúp nâng cao chất lượng đào tạo của các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Vì vậy, các trường sư phạm ở Hà Nội cần thấm nhuần những di huấn, lời dạy sâu sắc của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo; từ đó vận dụng vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP theo tư tưởng của Người là yêu cầu khách quan và cấp bách hơn bao giờ hết.

Với lý do trên, NCS chọn đề tài: ***“Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay”*** làm đề tài luận án Tiến sĩ chuyên ngành Hồ Chí Minh học.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Luận án làm rõ những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo và vận dụng vào việc đánh giá thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay, từ đó đưa

ra phương hướng và đề xuất một số giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội thời gian tới.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài và xác định những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

- Phân tích, hệ thống hóa nội dung và rút ra giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo.

- Đánh giá thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội giai đoạn 2019 đến 2025 và những vấn đề đặt ra cần giải quyết.

- Phân tích những yếu tố tác động, đưa ra phương hướng và đề xuất những giải pháp cơ bản giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo. Thực trạng và giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên ngành sư phạm của các trường sư phạm ở Hà Nội.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Luận án tập trung đi vào nghiên cứu nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo và từ đó vận dụng vào giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên ngành sư phạm của các trường sư phạm ở Hà Nội.

- *Về thời gian*: Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên ngành sư phạm của các trường sư phạm ở Hà Nội từ năm 2019 đến năm 2025.

Năm 2019 là thời gian Quốc hội ban hành Luật giáo dục năm 2019 (gồm 9 chương, 115 điều) thay thế cho Luật giáo dục 2005 và hiện nay vẫn còn hiệu lực. Luật giáo dục năm 2019 quy định rõ hơn về đạo đức nhà giáo

thông qua việc nhấn mạnh trách nhiệm của nhà giáo trong việc không ngừng trau dồi đạo đức, phẩm chất và trở thành tấm gương về đạo đức cho người học. Luật giáo dục năm 2019 cũng quy định rõ, cụ thể hơn về chuẩn mực đạo đức của nhà giáo. Luật Nhà giáo năm 2025 ban hành ngày 16-06-2025, có hiệu lực từ ngày 01-1-2026 vẫn tiếp tục kế thừa và làm sâu sắc thêm quy định về đạo đức nhà giáo trong Luật giáo dục năm 2019. Đồng thời, Luật giáo dục năm 2019 cũng có những nội dung quy định mới đối với SVSP. Vì vậy, Luật giáo dục năm 2019 là cơ sở lý luận quan trọng, liên quan trực tiếp tới nội dung nghiên cứu của luận án.

- *Về không gian*: Luận án tập trung nghiên cứu ở các trường: Trường ĐHSP Hà Nội; Trường ĐHSP Hà Nội 2; Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương; Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối của Đảng; Chính sách, Pháp luật của Nhà nước về sinh viên sư phạm và giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Ngoài ra, luận án còn sử dụng các nhóm phương pháp nghiên cứu khoa học liên ngành và chuyên ngành như:

- Phương pháp phân tích - tổng hợp; Phương pháp diễn dịch, quy nạp: Để khái quát nội dung và giá trị giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm có thêm các thông tin cho mục đích nghiên cứu của luận án, được sử dụng trong tất cả các chương.

- Phương pháp logic; Phương pháp lịch sử, kết hợp lịch sử - logic: Để phân tích quá trình phát triển nhận thức của các công trình khoa học nghiên cứu về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan

điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước về giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP; đánh giá đúng bản chất của những ưu điểm, hạn chế trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội; được sử dụng trong tất cả các chương.

- Phương pháp phỏng vấn hỏi ý kiến chuyên gia: Để có thêm các thông tin cho mục đích nghiên cứu của luận án, NCS sử dụng phương pháp này đối với Cán bộ quản lý và Đại diện Đoàn, Hội sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội, được sử dụng chủ yếu ở Chương 3 để làm rõ làm rõ thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

- Phương pháp quan sát sư phạm: thực hiện quan sát biểu hiện ý thức đạo đức nhà giáo trong học tập, rèn luyện, hoạt động Đoàn, Hội được sử dụng chủ yếu ở Chương 3 để đánh giá kết quả giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

- Phương pháp so sánh, đối chiếu nhận thức và hành vi đạo đức của SVSP giữa các trường, các năm, các nhóm sinh viên nhằm đánh giá kết quả giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên; được sử dụng chủ yếu ở Chương 3.

- Phương pháp thu thập thông tin

- + Thu thập dữ liệu sơ cấp: Luận án sử dụng phương pháp điều tra xã hội học được thực hiện bằng cách khảo sát qua phiếu điều tra để thu thập các số liệu thông tin để làm rõ thêm nội dung nghiên cứu.

Luận án đã điều tra xã hội học đối với sinh viên, cán bộ giảng viên các trường sư phạm ở Hà Nội để thu thập thêm số liệu nghiên cứu về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Số liệu sơ cấp được thu thập điều tra với quy mô mẫu được xác định theo công thức Slovin trong trường hợp không biết quy mô tổng thể. Cụ thể NCS thực hiện khảo sát với hai đối tượng là sinh viên và cán bộ, giảng viên.

Đối với sinh viên, quy mô mẫu mà NCS khảo sát được xác định là 384,16 (với sai số $e = 0,05$). NCS sử dụng cách thức chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng theo các Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Trường CĐSP Trung ương. Tuy nhiên khi thực hiện khảo sát, quy mô mẫu thực tế mà NCS thu về được là 1978 mẫu. Điều này thể hiện tính thời sự, cấp bách của đề tài luận án mà NCS lựa chọn. Do đó, NCS sử dụng số lượng mẫu theo thực tế khảo sát được để tôn trọng người khảo sát và đảm bảo tính liên chính trong khoa học.

Đối với cán bộ, giảng viên, NCS xác định quy mô mẫu khảo sát là 106 mẫu (với sai số $e = 0,095$). Cách thức chọn mẫu NCS sử dụng là chọn ngẫu nhiên phân tầng với cán bộ, giảng viên ở Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Trường CĐSP Trung ương.

Về phương pháp xử lý số liệu: Sau khi có được số liệu, NCS tiến hành tổng hợp số liệu theo các nội dung khảo sát. Sau đó xử lý số liệu bằng công cụ Excel với các hàm tính toán như: SUMIF, AVERAGE, COUNTIF,... đồng thời sử dụng các công thức tính trong kinh tế học để tính toán số liệu điều tra để phục vụ cho mục đích nghiên cứu.

Về phương pháp phân tích dữ liệu, luận án áp dụng kỹ thuật thống kê mô tả trên cơ sở các số liệu được thu thập. Sau đó thông qua các phương pháp tổng hợp, phân tích và so sánh, nghiên cứu tiến hành làm sáng tỏ thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP của từng chủ thể trong các trường sư phạm ở Hà Nội.

Phương pháp này được sử dụng chủ yếu trong Chương 3 nhằm làm rõ thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội, từ đó làm cơ sở để đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế tồn tại và nguyên nhân dẫn đến hạn chế đó.

+ Đối với dữ liệu thứ cấp: NCS đã thu thập thông tin từ các nguồn tài liệu bao gồm các công trình khoa học đã được công bố, số liệu thống kê từ các

Báo cáo Ba công khai, Báo cáo Chính trị của Đại hội Đảng bộ, Báo cáo tổng kết năm học, Báo cáo Hội nghị đại biểu viên chức và người lao động, Báo cáo tổng kết công tác Đoàn, Hội của Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Trường CĐSP Trung ương.

- Phương pháp dự báo: Để có thể dự báo những yếu tố tác động đến giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội, NCS đã sử dụng phương pháp dự báo được sử dụng chủ yếu trong Chương 4. NCS vận dụng tổng hợp các phương pháp như: Phương pháp lịch sử - Logic, phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp so sánh, đối chiếu, phương pháp biện chứng duy vật, phương pháp điều tra xã hội học,... để nhận diện quy luật và xu hướng phát triển, từ đó dự báo những yếu tố tác động đến giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn

6.1. Ý nghĩa khoa học

Luận án góp phần làm sáng tỏ nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh;

Ngoài ra luận án còn cung cấp các cứ liệu, luận chứng để các trường sư phạm ở Hà Nội, các trường sư phạm trên cả nước tham khảo khi đề ra chủ trương và xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án có thể là tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, học tập tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong các học viện, trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam hiện nay. Luận án đề xuất phương hướng và các giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội và các trường sư phạm trên cả nước, góp phần đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho sinh viên Việt Nam hiện nay.

7. Những đóng góp mới của luận án

Thứ nhất, luận án đã bổ sung, hệ thống hóa và làm rõ hơn các khái niệm cơ bản liên quan đến đề tài, bao gồm: Đạo đức nhà giáo, giáo dục đạo đức nhà giáo, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo, giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP.

Thứ hai, luận án đã nghiên cứu làm sâu sắc hơn nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh, qua đó khẳng định những giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo.

Thứ ba, luận án đã tiến hành khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội dưới góc nhìn tư tưởng Hồ Chí Minh từ năm 2019 đến năm 2025, chỉ ra kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân.

Thứ tư, xuất phát từ những cơ sở lý luận và thực tiễn, luận án nhận diện và dự báo các yếu tố tác động đến giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội; đề xuất phương hướng, giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội trong thời gian tới.

8. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả liên quan đến luận án, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận án bao gồm 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Những công trình nghiên cứu về đạo đức nhà giáo

Đạo đức nhà giáo là vấn đề được nhiều nhà khoa học quan tâm và nghiên cứu. Đặc biệt khi thế giới bước vào nền văn minh trí tuệ nhân tạo dưới ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, xu thế toàn cầu hóa thì vấn đề đạo đức nhà giáo lại càng được coi trọng.

Tác phẩm “*Teaching with Integrity: The Ethics of Higher Education Practice*” (2004) [133] (Giảng dạy với sự chính trực: Đạo đức của thực hành giáo dục đại học) của Bruce Macfarlane đã tập trung làm rõ được vấn đề đạo đức nhà giáo trong giảng dạy đại học. Những yêu cầu về chuẩn mực đạo đức nhà giáo mà giảng viên giảng dạy trong môi trường giáo dục đại học cần phải có đã được phân tích kỹ trong cuốn sách như: chính trực, trung thực, công bằng và tôn trọng sinh viên. Tác giả cho rằng vai trò của giảng viên không chỉ là truyền đạt kiến thức mà còn là hình mẫu đạo đức cho sinh viên và còn có sự ảnh hưởng nhất định đến xã hội. Công trình đã bàn đến trách nhiệm đạo đức của người giảng viên thể hiện trong các mặt: quan hệ với sinh viên, trong nghiên cứu khoa học, trong trách nhiệm với xã hội.

Trong cuốn sách “*The Ethics of teacher*” (2009) [134] (Đạo đức của giáo viên), Kenneth A. Strike và Jonas F. Soltis (đã đề cập đến những vấn đề đạo đức quan trọng trong nền giáo dục hiện đại. Dựa trên việc phân tích các vấn đề đạo đức liên quan đến sự đa dạng về văn hóa và tôn giáo trong môi trường giáo dục, cuốn sách đã đưa ra và phân tích một cách sâu sắc những tình huống đạo đức diễn ra trong thực tế mà nhà giáo sẽ trải qua trong nghề

ng nghiệp của mình, đòi hỏi nhà giáo phải dựa trên kiến thức và kinh nghiệm của mình để giải quyết tình huống đó. Trên cơ sở đưa ra những quyền của nhà giáo trong quá trình hoạt động nghề nghiệp phải đi liền với việc đảm bảo đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo như: đảm bảo sự công bằng và không có sự phân biệt đối xử giữa những người học với nhau. Tất cả người học đều khác nhau và việc quan trọng của nhà giáo phải tôn trọng, tìm cách phát huy những điểm mạnh, điểm tích cực của người học.

Tác phẩm “*Professional Ethics in Education: An Interdisciplinary Approach to Teacher Ethics*” (2011) [135] (Đạo đức nghề nghiệp trong giáo dục: Một cách tiếp cận liên ngành đối với đạo đức của giáo viên) của Patrick Keeney đã đưa ra và phân tích những nội dung về đạo đức nghề nghiệp, bao gồm: đạo đức của nhà giáo trong quan hệ với đồng nghiệp, đạo đức nhà giáo trong quản lý lớp học, đạo đức nhà giáo trong giải quyết các vấn đề mâu thuẫn đặt ra trong quá trình hoạt động nghề nghiệp. Tác giả nhấn mạnh đến việc nhà giáo phải có sự cân bằng giữa việc tuân thủ những quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp với trách nhiệm cá nhân của nhà giáo trước người học. Ngoài ra, tác giả còn nhấn mạnh đến việc nhà giáo phải nâng cao khả năng tự hiểu, nhận thức đạo đức và sự chuyên nghiệp trong quá trình giảng dạy của mình. Với cách tiếp cận liên ngành, tác giả đã cho thấy một cách nhìn đa ngành về đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo.

Trong tác phẩm “*Ethics and the Good Teacher: Character in the Professional Domain*” (2020) (Đạo đức và Người giáo viên giỏi: Nhân cách trong lĩnh vực nghề nghiệp) [132] của Andrew Peterson và James Arthur đã phân tích được các tiêu chuẩn đạo đức, trách nhiệm của nhà giáo và nhân tố ảnh hưởng đến lương tâm nhà giáo. Nội dung xuyên suốt của cuốn sách đã chỉ ra rằng nhà giáo không chỉ cần kỹ năng chuyên môn mà cần phải có những phẩm chất đạo đức như: sự chính trực, tận tâm, khéo léo, kiên trì, công bằng,... để xử lý những thách thức đặt ra trong môi trường giáo dục hiện đại ngày nay.

Cuốn sách “*Ethics for Teachers and Middle Leaders: A Practical Guide*” (2021) [136] (Đạo đức cho giáo viên và lãnh đạo cấp trung: Hướng dẫn thực tế) của Trevor Kerry cung cấp một hướng dẫn thực tiễn, chuyên sâu về việc áp dụng giá trị đạo đức trong môi trường giáo dục, đặc biệt dành cho giáo viên và cán bộ quản lý cấp trung trong trường học. Cuốn sách đã chỉ ra vai trò đạo đức của nhà giáo trong môi trường giáo dục hiện đại, đồng thời cũng trang bị kỹ năng tư duy đạo đức khi đối mặt các quyết định hằng ngày: quản lý lớp, xây dựng bài giảng, đánh giá, giảng dạy trực tuyến, hoạch định nghề nghiệp và quản trị trường học... cho giáo viên.

Ở Việt Nam, đạo đức nhà giáo là vấn đề được xã hội quan tâm, nên có nhiều nhà khoa học với những công trình nghiên cứu về vấn đề này, cụ thể:

Cuốn sách “*Về vấn đề giáo dục - đào tạo*” (1999) [48] của Phạm Văn Đồng có đề cập tới vấn đề đạo đức nhà giáo. Tác giả cho rằng nghề thầy giáo là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục; đóng vai trò chủ đạo, tổ chức, điều khiển quá trình hình thành nhân cách con người ở học sinh, giúp học sinh lĩnh hội kiến thức, kỹ năng; hình thành thái độ, rèn luyện hành vi thói quen đạo đức, phát triển hoạt động trí tuệ. Vì thế, tác giả đòi hỏi “*Thầy ra thầy*”, “*Phải sẵn sàng cống hiến cuộc đời, tâm hồn, trí tuệ, tài năng của mình, phong cách làm việc và những thành quả của mình vào sự nghiệp giáo dục cao quý, coi đó là lẽ sống*” [48, tr.88]. Theo tác giả, nhà giáo phải luôn phấn đấu để khẳng định vị thế của mình; tích cực học hỏi, trau dồi kiến thức, rèn luyện đạo đức, không ngừng phấn đấu vươn lên. Cuốn sách đã khẳng định đạo đức nhà giáo giữ một vai trò quan trọng đối với nhà giáo và những phẩm chất đạo đức cần phải có đối với nhà giáo như: yêu nghề, hết lòng cống hiến cho nghề nghiệp, nêu gương về đạo đức cho học trò.

Phạm Minh Hạc trong cuốn sách “*Về phát triển toàn diện con người thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*” (2001) [54], đã phân tích được những

đặc thù của lao động sư phạm và chỉ ra một số phẩm chất cần có của nhà giáo như: cần cù, chăm chỉ, khoa học... trên cơ sở quan trọng là tình yêu nghề và yêu người. Kết quả nghiên cứu của công trình đã xác định được nội hàm khái niệm đạo đức nghề nghiệp của nghề dạy học. Từ căn cứ đó, tác giả xây dựng được những chuẩn mực đạo đức của nhà giáo. Tuy nhiên, công trình mới chỉ tập trung làm rõ những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cần phải có đối với đội ngũ nhà giáo mà chưa đi sâu vào phân tích mục tiêu, nội dung và phương thức giáo dục đạo đức nhà giáo trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong cuốn sách *“Triết học giáo dục Việt Nam”* (2013) [123] của nhà nghiên cứu Thái Duy Tuyên, có đề cập đến vai trò của những chuẩn mực đạo đức rất cơ bản và hết sức cần thiết đối với nhà giáo, bởi: “Người thầy giáo quyết định chất lượng giáo dục, thậm chí không có thầy thì không có lớp, không có giáo dục” [123, tr.96]; vì thế nhà giáo phải có *“đạo đức nghề nghiệp tốt”*. Đạo đức tốt mà tác giả đề cập trên đây là phải: “Yêu quý học sinh, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục của nhân dân, nghiêm khắc với bản thân, luôn luôn gương mẫu trong công việc và đời sống cá nhân” [123, tr.112]. Nhà giáo phải luôn gương mẫu về mọi mặt, bồi dưỡng đạo đức mọi lúc mọi nơi, có lập trường chính trị vững vàng, không ngừng đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Nguyễn Thanh Bình với bài viết: *“Kinh tế thị trường và đạo đức người thầy hiện nay”* (2007) [10] đã chỉ ra tác động tích cực và tiêu cực của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đến đạo đức xã hội và đặc biệt đạo đức của nhà giáo. Theo tác giả, tác động tích cực đó là sự phát triển khoa học - công nghệ trong điều kiện của kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam đòi hỏi nhà giáo không ngừng tự đổi mới, hoàn thiện phẩm chất đạo đức nhà giáo bởi họ không chỉ là “nhà sư phạm” mà còn là “nhà mô phạm”. Bên cạnh đó, mặt trái của kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cũng ảnh hưởng không nhỏ tới đạo đức nhà giáo như: xa rời lý tưởng, sa sút phẩm chất đạo đức, lối sống thực dụng, không tình nghĩa,... những hiện

tượng trên dù rất ít nhưng đã tác động lớn đến đời sống xã hội và làm hoen ố hình ảnh một nghề vẻ vang được cả xã hội tôn vinh.

Phạm Văn Hiếu với bài viết: “*Tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp - Hạt nhân của nhân cách nhà giáo*” (2019) [62], đã trình bày được thực trạng đạo đức nhà giáo trong bối cảnh xã hội hiện nay để thấy được sự cần thiết phải nâng cao việc tự tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức của nhà giáo. Tác giả khẳng định: “Thầy cô giáo hàng ngày tiếp xúc với học sinh, mọi hành vi, cử chỉ, cách nói năng của thầy cô đều trực tiếp tác động vào học sinh” [62]. Trên cơ sở, thấy được tầm quan trọng của đạo đức nhà giáo đối với việc hình thành nhân cách của người học, tác giả đề xuất một số biện pháp cơ bản giúp nhà giáo tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo: Nâng cao kỹ năng giao tiếp và xử lý tình huống sư phạm là điều kiện tiên quyết nhằm hình thành và phát triển đạo đức nhà giáo; thực hiện các quy định đạo đức công vụ và hướng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo. Như vậy, dưới góc nhìn của tác giả, đã cho ta thấy được phần nào tính tất yếu của việc bồi dưỡng và nâng cao đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo. Tuy nhiên, tác giả chưa đề cập một cách đầy đủ tới những chuẩn mực đạo đức cần phải có đối với nhà giáo và những biện pháp toàn diện nhằm nâng cao đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Có thể khẳng định, với các góc độ tiếp cận khác nhau, những công trình, bài viết nói trên đã đề cập về đạo đức nhà giáo trên nhiều khía cạnh. Đây là những công trình nghiên cứu tổng hợp, mang đến những nhận định khái quát về đạo đức nhà giáo. Điểm thống nhất cơ bản của các công trình nghiên cứu này là đều quan niệm đạo đức nhà giáo là một bộ phận quan trọng cấu thành nên nhân cách của nhà giáo. Nâng cao đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo được coi là một trong những biện pháp quan trọng góp phần vào sự phát triển giáo dục Việt Nam hiện nay. Vì vậy, đã có rất nhiều công trình của các nhà nghiên cứu về đạo đức nhà giáo. Tuy nhiên, chưa có một công

trình nào nghiên cứu một cách hệ thống, đầy đủ về vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP.

1.1.2. Những công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo

Việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo được quan tâm và đã có nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này. Các công trình nghiên cứu đã bước đầu đề cập, phân tích nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo.

Tác giả Nguyễn Thị Kim Dung với cuốn sách “*Bác Hồ với sự nghiệp giáo dục và đào tạo*” (2013) [23], đã khái quát được tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, nội dung, giải pháp xây dựng đội ngũ nhà giáo trong đó có cả nội dung đề cập tới đạo đức nhà giáo và xây dựng đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh:

Ngoài việc giỏi về chuyên môn, người thầy phải là người có cái tâm cao thượng, cái đức trong sáng, có tấm lòng nhân hậu, vị tha, lương thiện và ngay thẳng, luôn yêu nghề, yêu học trò, hết lòng vì sự nghiệp trồng người, luôn bằng tình cảm, tình thương và trách nhiệm đối với học trò; có thái độ tôn trọng, khách quan, công tâm, công bằng, tránh thiên vị hoặc thù ghét học trò [23, tr.149].

Từ việc làm sáng rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, tác giả đã đưa ra được một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng bồi dưỡng đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ nhà giáo như: Cần xây dựng và ban hành hệ quy chiếu chuẩn hóa về đạo đức nhà giáo, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và học sinh để đấu tranh với những biểu hiện vi phạm đạo đức của nhà giáo với nhiều hình thức khác nhau, phát huy ý thức tự tu dưỡng và rèn luyện đạo đức của nhà giáo. Tuy nhiên, công trình chưa làm rõ chủ thể, nội dung và phương thức bồi dưỡng đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công trình “*Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo*” (2007) [126], đã hệ thống một cách đầy đủ và sâu sắc quan điểm Hồ Chí Minh về giáo dục, trong đó có nội dung Hồ Chí Minh bàn tới những yêu cầu đối với nhà giáo. Nhà giáo đóng vai trò nhất định trong việc bồi dưỡng và giáo dục các thế hệ cách mạng cho đời sau, nên Người nhấn mạnh phải có đức và tài, trong đó đặc biệt phải chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức phải được đặt lên hàng đầu, đó là lòng yêu nước, yêu nhân dân, yêu nghề, yêu trẻ, hết lòng chăm sóc, giáo dục người học, đoàn kết với đồng nghiệp.

Trong cuốn sách “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*” (2008) [9] của tác giả Đặng Quốc Bảo, đã bước đầu đi vào phân tích có hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục và đạo đức nhà giáo; giá trị lý luận và thực tiễn của những quan điểm đó của Người, góp phần giữ gìn và phát huy những giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, công trình chưa đi vào phân tích sâu sắc các chuẩn mực đạo đức của nhà giáo, mới chỉ dừng lại ở mức độ khái quát.

Cuốn sách “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo*” (2011) [4] của Phạm Ngọc Anh - Nguyễn Thị Kim Dung (đồng chủ biên) đã đề cập và làm rõ hơn những quan điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về GD&ĐT như vị trí, vai trò, nội dung, phương châm, phương pháp,... trong đó có một vài bài viết có đi sâu vào phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo. Tuy nhiên, cuốn sách mới đề cập tới vai trò của đạo đức nhà giáo và những chuẩn mực đạo đức cần phải có, nhưng chưa tập trung làm rõ được nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo như mục tiêu, chủ thể, phương thức giáo dục đạo đức nhà giáo.

Công trình “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay*” (2013) [50] của Ngô Văn Hà là một trong những công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà giáo và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay theo tư tưởng của Người, góp phần

làm sáng tỏ những yêu cầu của Hồ Chí Minh đối với nhà giáo trong đó có cả những yêu cầu về chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, ý nghĩa của những tư tưởng đó đối với việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay. Trong công trình này, ở phần đầu của cuốn sách, Ngô Văn Hà đã tập trung phân tích khá sâu sắc quan điểm Hồ Chí Minh về người thầy bao gồm vai trò và những phẩm chất đạo đức cần phải có của một nhà giáo như yêu nước, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta, yêu học trò, yêu nghề và tận tụy trong công việc. Tuy nhiên, những giải pháp mà tác giả đưa ra là những giải pháp chung để xây dựng đội ngũ giảng viên, vì vậy những giải pháp xây dựng đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ giảng viên chưa được tập trung làm rõ.

Công trình “*Bách Khoa thư Hồ Chí Minh, Tập 1, Hồ Chí Minh với Giáo dục - Đào tạo*” (2002) [74] do Phan Ngọc Liên và Nguyễn An biên soạn, bàn về tư tưởng GD&ĐT của Hồ Chí Minh. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và giáo dục tư tưởng của Người trong nhà trường được đề cập đến trong phần 2 và phần 3 của cuốn sách. Cuốn sách đã khẳng định vấn đề cốt lõi, quyết định chất lượng giáo dục là phải xây dựng được một đội ngũ đông đảo những người làm công tác giáo dục phải yêu học trò, yêu trường, không ngừng trau dồi đạo đức, là tấm gương sáng cho người học.

Cũng bàn đến vấn đề cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và giá trị tư tưởng của Người, có cuốn sách “*Tìm hiểu tư tưởng giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh*” (1990) [53] của Phạm Minh Hạc góp phần làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục nói chung, trong đó có vấn đề về vai trò của nhà giáo trong xây dựng nền giáo dục mới, nếu không có nhà giáo thì không có những thế hệ người tốt để xây dựng xã hội mới. Nhà giáo phải không ngừng học hỏi và rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo phải được đặt lên hàng đầu.

Cuốn sách “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*” (2006) [130] của Lê Văn Yên đã tập hợp nhiều bài viết có giá trị sâu sắc của các nhà nghiên cứu, nhà giáo dục, chuyên gia. Cuốn sách đã rõ được ba vấn đề lớn: Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần quý giá của dân tộc; Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển nền giáo dục Việt Nam; Quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. Trong đó nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển nền giáo dục Việt Nam của cuốn sách đã chỉ ra được những yêu cầu về đạo đức nhà giáo và sự cần thiết phải nâng cao đạo đức nhà giáo. Từ đó, cuốn sách khẳng định tầm quan trọng của việc nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

Luận án “*Xây dựng đội ngũ giảng viên các trường đại học ở Tây Nguyên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” (2019) [59] của tác giả Nguyễn Minh Hải, đã làm chỉ rõ những phẩm chất đạo đức nhà giáo cần phải xây dựng cho đội ngũ giảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh: yêu nước, trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đoàn kết, thương yêu học trò và đồng nghiệp, tôn trọng và công bằng đối với người học... Tuy nhiên, do công trình tập trung nghiên cứu chủ yếu về đội ngũ giảng viên và giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho các trường đại học ở Tây Nguyên nên tác giả Nguyễn Minh Hải chưa tập trung làm rõ được nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo. Vì vậy, các giải pháp mà tác giả đưa ra là những giải pháp chung về xây dựng đội ngũ giảng viên, các giải pháp về xây dựng đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giảng viên chưa được đề cập cụ thể và chi tiết.

Lương Gia Ban trong bài viết “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo*” (2006) [7], chỉ rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của nhà giáo: nhà giáo có sứ mệnh là đào tạo ra những con người có ích cho xã hội, những cán bộ vừa hồng vừa chuyên cho cách mạng. Trong đó, biện pháp

toàn bộ nhà trường phải đoàn kết thành một khối thống nhất, đoàn kết giữa nhà giáo và nhà giáo, giữa nhà giáo và học trò, giữa học trò và học trò, giữa cán bộ và công nhân, là một trong những biện pháp quan trọng mà Hồ Chí Minh chỉ ra trong xây dựng đội ngũ nhà giáo. Đoàn kết là phẩm chất đạo đức quan trọng, cần phải có đối với nhà giáo. Như vậy, công trình này góp phần làm rõ những quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò và yêu cầu đối với nhà giáo, trong đó yêu cầu đặt lên hàng đầu đó là phải không ngừng học tập và rèn luyện đạo đức nghề nghiệp.

Trong một mức độ nào đó, trên các tạp chí chuyên ngành một số bài viết cũng phân tích sâu sắc các khía cạnh đạo đức nhà giáo của người giáo viên. Tác giả Ngô Văn Hà với “*Quan điểm Hồ Chí Minh về đạo đức của người thầy giáo*” (2007) [51] đã khẳng định theo Hồ Chí Minh nhà giáo là chiến sĩ cách mạng trên mặt trận văn hóa, có phẩm chất đạo đức cách mạng và năng lực chuyên môn giỏi. Tác giả nêu rõ những phẩm chất đạo đức quan trọng cần phải có của nhà giáo, gồm: Yêu nước, phụng vụ nhân dân; Tâm huyết với nghề, khiêm tốn, giản dị, là tấm gương sáng cho đồng nghiệp và học sinh noi theo.

Hà Thị Thùy Dương với bài viết “*Từ lời dạy của Bác đến chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của người giảng viên*” (2015) [27] đã làm rõ những lời dạy của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức nhà giáo, từ đó vận dụng vào xây dựng những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho giảng viên trong giai đoạn hiện nay. Công trình mới chỉ tập trung làm rõ một số nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, mà chưa hệ thống và phân tích rõ nội dung tư tưởng của Người về giáo dục đạo đức nhà giáo như về mục tiêu, chủ thể, nội dung và cách thức giáo dục đạo đức nhà giáo.

Bài viết “*Vai trò của đoàn kết, mô phạm và gương mẫu trong nhân cách người giáo viên*” (2012) [77] của tác giả Bùi Văn Mạnh, Bùi Mạnh Phong. Các tác giả đã vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh hướng tới xây

dụng các chuẩn mực đạo đức cơ bản cho nhà giáo. Đó là các phẩm chất cơ bản: *Thứ nhất*, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Điều đó có nghĩa, trước hết nhà giáo phải tận tâm làm việc; tiết kiệm thời giờ, công sức; luôn ý thức trách nhiệm của mình, công tâm, công bằng, khách quan trong đánh giá chất lượng người học. *Thứ hai*, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc và ý chí cầu tiến bộ, luôn phấn đấu không mệt mỏi, đảm bảo chất lượng giảng dạy, nghiên cứu ngày càng cao, đáp ứng được mong muốn của người học và yêu cầu của xã hội, có chí tiến thủ, tinh thần cầu tiến bộ. *Thứ ba*, chấp hành nghiêm kỷ luật và có tinh thần sáng tạo trong công việc, tích cực nghiên cứu, cải tiến trong công tác giảng dạy và học; áp dụng phương pháp, hình thức giáo dục phù hợp với đối tượng học viên để nâng cao chất lượng GD&ĐT. *Thứ tư*, thân ái, hợp tác với đồng nghiệp trong thực hiện công việc, gương mẫu với học sinh; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ, chung sức vì sự nghiệp giáo dục.

Trong bài “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*” (2002) [55], Phạm Minh Hạc đề cập đến vị trí, vai trò quan trọng của nhà giáo và nội dung xây dựng đội ngũ nhà giáo theo quan điểm Hồ Chí Minh gồm đạo đức và chuyên môn. Người luôn đề cao vai trò quyết định của nhà giáo trong nền giáo dục mới, mỗi nhà giáo là một chiến sĩ trong sự nghiệp phát triển giáo dục, họ góp phần vào việc đào tạo ra những thế hệ công dân tốt để xây dựng xã hội mới. Xây dựng đội ngũ nhà giáo phải luôn gắn liền với xây dựng phẩm chất chính trị, đạo đức cho họ, tình yêu với nghề, yêu học trò, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục học sinh, không ngừng rèn luyện đạo đức. Như vậy, mới có được những nhà giáo với đầy đủ năng lực và phẩm chất tốt, giáo dục mới ngày một phát triển.

Tác giả Nguyễn Đăng Tiến, trong bài “*Hồ Chủ tịch và vấn đề xây dựng đội ngũ giáo viên*” (2002) [114], đã phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của nhà giáo. Nhà giáo là nghề nghiệp vẻ vang, được tôn trọng

và đề cao trong xã hội. Nhưng cũng là nghề đòi hỏi đầy vất vả, hi sinh thầm lặng của những nhà giáo. Vì vậy, nhà giáo bên cạnh việc phải hình thành cho mình những năng lực sư phạm cần thiết thì phải đi liền với việc rèn luyện những phẩm chất của người thầy giáo, đó là lòng yêu nghề, yêu trẻ, phải gương mẫu về mọi mặt tư tưởng, đạo đức, lối sống và lối làm việc. Để xứng đáng với niềm tin mà Đảng và nhân dân dành cho nghề giáo, mỗi nhà giáo là tấm gương sáng mẫu mực về đạo đức cho người học noi theo.

Tác giả Hoàng Trang, trong bài *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục - những nội dung cơ bản”* (2005) [115] đã trình bày và làm rõ những quan điểm nổi bật của Hồ Chí Minh về GD&ĐT. Nhà giáo trước tiên phải giúp học trò của mình có lòng yêu Tổ quốc, trân trọng truyền thống dân tộc, thể hiện ngay từ việc yêu thương mọi người xung quanh, bạn bè và thầy cô, nâng cao tinh thần tôn trọng pháp luật mà đầu tiên là từ ý thức tôn trọng tập thể, tổ chức, nội quy nhà trường và trật tự xã hội. Nhà giáo không chỉ chú trọng đến nâng cao hiệu quả của các phương pháp dạy học, mà còn phải chú trọng tới việc bồi dưỡng những phẩm chất đạo đức như yêu nước, quý trọng nhân dân, yêu trò và đoàn kết với đồng nghiệp.

Vũ Văn Gàu, Nguyễn Anh Quốc với bài viết: *“Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp phát triển giáo dục”* (2005) [49] là một công trình chuyên khảo nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, vấn đề xây dựng đội ngũ nhà giáo đủ đức và đủ tài. Công trình cũng bàn đến vai trò của nhà giáo trong giáo dục ở tư tưởng Hồ Chí Minh, tác giả cũng có sự thống nhất với quan điểm của các nhà nghiên cứu đã nêu trên: đánh giá vị trí, vai trò của nhà giáo là “rất quan trọng và vẻ vang”, quyết định sự phát triển của sự nghiệp giáo dục:

Về phẩm chất nhà giáo, Hồ Chí Minh yêu cầu nhà giáo trước hết phải có đạo đức, có chí khí cao thượng, “tiên ưu hậu lạc”, thương yêu học trò, luôn tự sửa mình, làm gương, học tập nâng cao trình độ. Về kiến thức phải học cả chính trị và chuyên môn. Nhà giáo trước

hết phải có tinh thần yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, luôn gắn bó với giai cấp lao động, những người công nông, trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, luôn tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Các thầy giáo, các cô giáo là lao động trí óc, phải gần gũi dân chúng, phải biết sinh hoạt của nhân dân, yêu nhân dân, yêu học trò, gần gũi cha mẹ học sinh. Nếu thầy cô giáo chỉ biết đọc sách thôi thì không đủ để làm thầy, cô giáo [49].

Trong bài viết “*Bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” (2009) [67] của hai tác giả Nguyễn Bá Hùng, Định Kỳ đã trình bày một cách rõ ràng và sâu sắc quan điểm của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, ý nghĩa của những quan điểm đó đối với việc bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo Việt Nam. Bài viết đã thể hiện góc nhìn và quan điểm sâu sắc của tác giả đối với việc bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Bài viết “*Xây dựng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” (2019) [5] của Phạm Nguyễn Ngọc Anh đã góp phần làm sáng rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của nhà giáo quân đội, sự cần thiết phải xây dựng đạo đức nghề nghiệp cho nhà giáo quân đội, trên cơ sở những quan điểm đó tác giả đã đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng đội ngũ nhà giáo quân đội Việt Nam như: tăng cường giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ nhà giáo quân đội; đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp; xây dựng môi trường văn hóa quân đội lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà giáo học tập, rèn luyện trở thành những tấm gương đạo đức cho học viên noi theo.

Tác giả Đỗ Thanh Hải với bài viết “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với việc xây dựng đội ngũ nhà giáo Việt*

Nam giai đoạn hiện nay” (2020) [57] và “*Nâng cao đạo đức nghề nghiệp nhà giáo trong các nhà trường của quân đội nhân dân Việt Nam*” (2020) [58], trong bối cảnh đổi mới và hội nhập đã đặt ra nhiều cơ hội và thách thức đối với việc xây dựng đội ngũ nhà giáo có đạo đức và chuyên môn tốt, tác giả đã đi vào phân tích rõ tấm gương, phong cách Hồ Chí Minh, ý nghĩa của nó đối với việc xây dựng đội ngũ nhà giáo Việt Nam hiện nay. Thông qua đó thấy được giá trị và sức sống bền bỉ của tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh.

Tác giả Phạm Thị Loan trong bài “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về đội ngũ giáo viên và vận dụng trong công tác xây dựng đội ngũ giáo viên mầm non*” (2008) [75]. Từ việc nghiên cứu tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ nhà giáo: tầm quan trọng của nhà giáo trong hệ thống giáo dục quốc dân; mối quan hệ giữa đức và tài, tinh thần đoàn kết, phát huy dân chủ là yêu cầu cốt lõi trong nhân cách của đội ngũ này. Quán triệt lời dạy đó, theo tác giả cần xây dựng chuẩn mực đạo đức giáo viên mầm non theo các nội dung: trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người; cần, kiệm, liêm, chính... Yêu cầu đặt ra cho đội ngũ này phải hiểu vai trò giáo dục mầm non; nắm chắc được định hướng đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp chăm sóc - giáo dục trẻ; thực hiện đổi mới công tác bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên; củng cố, nâng cao chất lượng đào tạo trong các trường sư phạm, các khoa đào tạo giáo viên mầm non; xây dựng và hoàn thiện chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp với năng lực công tác của đội ngũ này.

Cuốn sách “*Vấn đề giáo viên - Những nghiên cứu lý luận và thực tiễn*” (2010) [65] của tác giả Trần Bá Hoành, đã phân tích vai trò của nhà giáo trước thềm thế kỷ XXI đó là “lực lượng cốt cán biến các mục tiêu giáo dục thành hiện thực, giữ vai trò quyết định chất lượng và hiệu quả giáo dục” [65], vị trí ngành sư phạm trong hệ thống giáo dục quốc dân, làm rõ được đặc điểm lao động của nhà giáo khác với các ngành khác về mục tiêu, đối tượng, chất

lượng giáo dục. Trên tính đặc thù đó, nhân tố cơ bản cần có ở nhà giáo: thể giới quan cách mạng, lòng say mê nghề nghiệp, lòng yêu thương học sinh vô bờ bến; đó chính là sức mạnh nội tâm, là phẩm chất đạo đức cao quý, đặc trưng cho nhân cách nhà giáo. Đặc biệt, trên cơ sở so sánh kinh nghiệm đào tạo nhà giáo các nước Nhật Bản, Trung Quốc, Philippin... Tác giả suy nghĩ về định hướng chiến lược phát triển khoa học giáo dục, đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và bồi dưỡng nhà giáo. Tuy nhiên, những giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và bồi dưỡng nhà giáo tác giả đưa ra mang tính khái quát, chưa tập trung làm rõ những giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và bồi dưỡng đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công trình *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục với vấn đề đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam hiện nay”* (2017) [101] của Lý Việt Quang và các cộng sự đã cho thấy tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là một kho tàng lý luận vô cùng quý giá. Thông qua những tác phẩm, bài nói, bài viết của mình, Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ quan điểm về một nền giáo dục coi trọng cả đức và tài, gắn liền với thực tiễn. Muốn có được nền giáo dục toàn diện đó thì cần phải có những nhà giáo có chuyên môn tốt và gương mẫu về đạo đức, lối sống. Nhà giáo phải là những tấm gương sáng mẫu mực cho học trò noi theo, cho đồng nghiệp kính trọng, nhân dân tin yêu. Muốn vậy, nhà giáo phải luôn không ngừng học tập và rèn luyện những phẩm chất đạo đức nhà giáo trong từng lời ăn, tiếng nói, trong công việc, trong cuộc sống hàng ngày. Người nhấn mạnh nêu gương là một biện pháp quan trọng trong xây dựng đội ngũ nhà giáo.

Bên cạnh đó, luận án của tác giả Đinh Quang Thành (2018) *“Xây dựng đội ngũ giảng viên trong thời kỳ đổi mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh”* [106], đã phân tích và làm sáng tỏ sự cần thiết phải xây dựng đội ngũ giảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh đổi mới toàn diện GD&ĐT ở giai đoạn hiện nay. Từ việc chỉ rõ trong tư tưởng Hồ Chí Minh những nội dung

cốt lõi về xây dựng đội ngũ giảng viên và thực trạng đội ngũ giảng viên ở nước ta trong đó có cả vấn đề đạo đức nhà giáo của giảng viên, từ đó đề xuất những giải pháp nâng cao đạo đức và chuyên môn trong xây dựng đội ngũ giảng viên thời kì đổi mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong quá trình tác giả làm rõ nội dung xây dựng đội ngũ giảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tác giả cũng đã góp phần làm rõ nội dung xây dựng giảng viên về tư tưởng - đạo đức, một nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. Từ đó, tác giả cũng đã đưa ra được một số giải pháp nhằm bồi dưỡng và nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ giảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cũng bàn đến vấn đề tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, có bài viết “*Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong đào tạo giáo viên trong quân đội hiện nay*” (2008) [66] tác giả Nguyễn Bá Hùng, Định Kỳ. Xuất phát từ vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng của nhà giáo trong quân đội, tác giả đã đưa ra những quan điểm của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, từ đó tác giả vận dụng những quan điểm đó vào việc đào tạo nhà giáo trong quân đội và đưa ra một số đề xuất cụ thể. Công trình đã góp phần làm sáng tỏ hơn những nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, thấy được những giá trị trường tồn, mang ý nghĩa kim chỉ nam không chỉ đối với vấn đề đào tạo nhà giáo trong quân đội hiện nay mà trong cả đào tạo nhà giáo nói chung.

Khi đề xuất các giải pháp cụ thể để nâng cao đạo đức nhà giáo hiện nay, tác giả Nguyễn Thị Thu Hà với bài viết “*Những giải pháp chủ yếu để nâng cao đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” (2006) [52] đã phân tích thực trạng đạo đức nhà giáo hiện nay, từ đó vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, bước đầu công trình đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng đạo đức nhà giáo như: Nâng cao nhận thức của nhà giáo về tầm quan trọng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Phát huy tính tự giác học tập và rèn luyện đạo đức của

nhà giáo; Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh; Ban hành những chính sách hỗ trợ, khen thưởng và xử lý kỷ luật nhằm khuyến khích nhà giáo hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Bài viết *“Xây dựng đội ngũ nhà giáo vì sự phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam hiện nay”* (2017) [68] của Lê Thị Thu Huyền, đã tập trung phân tích vai trò của đội ngũ nhà giáo trong kỷ nguyên kinh tế tri thức và đưa ra những giải pháp xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng được yêu cầu của phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, công trình không đi sâu làm rõ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo, vì vậy tác giả chưa đưa ra được những giải pháp xây dựng đạo đức nhà giáo gắn với tư tưởng Hồ Chí Minh.

Nguyễn Văn Ty với bài *“Nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo trong tình hình hiện nay”* (2017) [125] đã phân tích thực trạng đạo đức của đội ngũ nhà giáo hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo. Trong các giải pháp đưa ra, tác giả có đề cập tới việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các nhà trường. Tuy nhiên, do công trình không đi sâu vào làm rõ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và giáo dục đạo đức nhà giáo. Bởi vậy, các giải pháp đưa ra còn mang tính chung chung, chưa gắn với tư tưởng Hồ Chí Minh.

Bài viết *“Rèn luyện nhân cách nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay”* (2015) [20] của tác giả Nguyễn Văn Công cho rằng để nâng cao đạo đức nhà giáo cần thực hiện một cách đồng bộ, toàn diện các giải pháp: những điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi cho sự hình thành và phát triển đạo đức người thầy trong điều kiện hiện nay; kế thừa và đổi mới các chuẩn mực đạo đức nhà giáo truyền thống đáp ứng yêu cầu của kinh tế thị trường định hướng XHCN và CNH, HĐH trong đó lấy đạo đức mới, đạo đức Hồ Chí Minh là nền tảng, kim chỉ nam, phương châm của mọi hành vi đạo

đức; đẩy mạnh việc nghiên cứu và xây dựng hệ chuẩn mực đạo đức người thầy mới đáp ứng các yêu cầu CNH, HĐH; tạo dư luận xã hội tốt, ủng hộ những giá trị truyền thống tốt đẹp của người thầy, cần chú trọng làm tốt việc nêu gương “người tốt, việc tốt”; tích cực xây dựng lập trường, bản lĩnh chính trị; có xu hướng nghề nghiệp rõ ràng; nêu cao tinh thần trách nhiệm, dạy thực chất, học thực chất, kiểm tra đánh giá kết quả thực chất.

1.1.3. Nghiên cứu giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Giáo dục đạo đức, lối sống cho SVSP là vấn đề được các nhà khoa học quan tâm và nghiên cứu. Tuy nhiên việc nghiên cứu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP còn hạn chế.

Cuốn sách *“Giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* (2016) [18] của Doãn Thị Chín, Lê Thị Thảo, đã chỉ ra tính cấp thiết của việc giáo dục lối sống cho sinh viên theo tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng. Những đặc điểm sinh viên Việt Nam cũng đã được các tác giả phân tích và đồng thời cũng làm rõ những thành tựu, hạn chế trong giáo dục lối sống cho sinh viên theo tư tưởng, tấm gương, phong cách Hồ Chí Minh, từ đó phương hướng và một số giải pháp giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam đã được các tác giả đề xuất trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, với đối tượng tiếp cận rộng là sinh viên Việt Nam, vì vậy công trình chưa đi sâu vào làm rõ những đặc điểm riêng biệt của SVSP và những giải pháp đặc thù nhằm giáo dục lối sống cho SVSP theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công trình *“Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên”* (1999) [121] của Văn Tùng, đã đưa ra và phân tích cụ thể nội dung, phương châm, phương pháp giáo dục, bồi dưỡng thanh niên. Trong đó, giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên được tác giả đề cập đến với nội dung gồm: giáo dục lí tưởng sống cao đẹp, những phẩm chất đạo đức cách mạng cốt lõi:

trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính; yêu thương con người; tinh thần quốc tế trong sáng. Tác giả cũng chỉ rõ các phương pháp giáo dục đạo đức cho thanh niên như: nói đi đôi với làm, xây đi đôi với chống, tu dưỡng đạo đức, thông qua phong trào thi đua. Công trình khẳng định vấn đề vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức cho thanh niên - sinh viên là yêu cầu khách quan và cấp thiết.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức cho thanh niên - sinh viên là vấn đề được quan tâm và nghiên cứu trong thời gian qua. Trong cuốn sách *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên”* (2002) [28], Đoàn Nam Đàn phân tích làm sáng tỏ trong tư tưởng Hồ Chí Minh có đề cập đến vấn đề giáo dục thanh niên bao gồm: giáo dục chính trị, đạo đức, văn hóa, khoa học, kỹ thuật, quân sự, sức khỏe, thể chất; giáo dục lao động, nghề nghiệp; giáo dục nhân cách, pháp luật, thẩm mỹ. Trong tư tưởng của Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cho thanh niên, Người nhấn mạnh những phẩm chất: trung thành với Tổ quốc, với Đảng và hiếu với nhân dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, khiêm tốn, giản dị; tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo, sức mạnh và trí tuệ của tập thể, của nhân dân, kiên quyết đấu tranh chống lại những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Đây cũng là những phẩm đạo đức quan trọng cần giáo dục và hình thành cho SVSP hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, công trình cũng chưa đề cập trực tiếp đến vấn đề giáo dục đạo đức cho đối tượng là SVSP.

Trong cuốn *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”* (2005) [95], tác giả Trần Quý Nhơn đã tiếp cận, nghiên cứu quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của việc bồi dưỡng thế hệ trẻ và một trong những nội dung quan trọng trong bồi dưỡng thanh niên - sinh viên đó là bồi dưỡng đạo đức cách mạng, xây dựng lối sống mới. Thanh niên - sinh viên trong đó có SVSP luôn là lực lượng xây dựng xã hội quan trọng. Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng tư tưởng của Người nhằm chăm lo bồi dưỡng, phát

huy vai trò của thế hệ trẻ trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Tác giả nhấn mạnh thanh niên - sinh viên mang trong mình sứ mệnh cao cả của thế hệ trẻ Việt Nam mà Hồ Chí Minh đặt trọn niềm tin vào “thanh niên là mùa xuân của xã hội”. Vì vậy, thanh niên - sinh viên phải không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện để trở thành những chiến sĩ vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng. Nhưng với đối tượng tiếp cận rộng là thanh niên - sinh viên Việt Nam, vì vậy công trình chưa đi sâu vào nội dung vận dụng cho đối tượng SVSP.

Cùng bàn đến vấn đề giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong Luận án Triết học về “*Giáo dục đạo đức cho thanh niên, học sinh theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta hiện nay*” (2002) [32], tác giả Trần Minh Đoàn làm rõ những nội dung cần giáo dục đạo đức và đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho thanh niên, học sinh theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta hiện nay. Công trình đã chỉ ra những khó khăn và hạn chế trong việc giáo dục đạo đức cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay dưới góc nhìn của triết học. Tuy nhiên, công trình chưa đi sâu vào những giải pháp đặc thù theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục đạo đức cho SVSP.

Đề tài “*Phương thức giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên, thiếu niên*” (2009) [19] do Phạm Hồng Chương làm chủ nhiệm. Đề tài nhấn mạnh việc giáo dục tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho thanh niên, trong đó có lực lượng sinh viên các trường sư phạm là một việc làm quan trọng và cấp bách. Từ đó tác giả đã đi sâu phân tích và làm rõ những nội dung, phương thức, phương châm giáo dục đạo đức cho thanh niên, thiếu niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng đưa ra những phương thức cụ thể về giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh, thiếu niên hiện nay. Nhưng, công trình cũng chưa tập trung đi sâu được vào đối tượng giáo dục là SVSP. Vì vậy, phương thức, phương châm giáo dục đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh là chung cho tất cả các đối tượng thanh niên - sinh viên.

Tác giả Hoàng Anh, trong công trình “*Giáo dục với việc hình thành và phát triển nhân cách sinh viên*” (2012) [1] đã bám sát những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng con người trong đó có vấn đề bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau để đưa ra những yêu cầu trong việc xây dựng đạo đức cho sinh viên Việt Nam hiện nay. Công trình đã phân tích đặc điểm quá trình hình thành và phát triển nhân cách sinh viên Việt Nam. Từ đó, tác giả cũng đưa ra những dự báo của tình hình quốc tế và trong nước đến quá trình hình thành, phát triển nhân cách sinh viên Việt Nam hiện nay. Để nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức cho sinh viên cần tập trung vào một số giải pháp sau đây: Tạo lập môi trường kinh tế - xã hội lành mạnh; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành đặc biệt cấp ủy Đảng; nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức khoa học Mác - Lênin trong các trường đại học; từng bước đổi mới phương pháp dạy học các môn khoa học Mác - Lênin và phương pháp giáo dục tư tưởng chính trị cho sinh viên trong các trường đại học hiện nay; tăng cường vai trò của Phòng Giáo dục chính trị, Đoàn thanh niên trong việc nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng chính trị cho sinh viên. Tuy nhiên, công trình đề cập tới đối tượng sinh viên nói chung, nên chưa đưa ra được những giải pháp đặc thù gắn với SVSP.

Trong Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ với nhan đề “*Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên ở trường đại học Vinh hiện nay*” (2007) [26] của Thái Bình Dương, đã chỉ ra tính tất yếu của việc giáo dục đạo đức cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, Đề tài đã làm rõ nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên cũng như thực trạng công tác giáo dục đạo đức và từ đó vận dụng vào thực tiễn giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên ở trường đại học Vinh hiện nay nhằm đề ra một số giải pháp để áp dụng tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi vậy, công trình chưa thể làm rõ thực trạng giáo dục đạo đức và giải pháp giáo dục đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP.

Luận án tiến sĩ “*Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng vùng Tây Bắc trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh*” (2014) của Lê Thị Vân Anh [6], công trình khẳng định và phân tích giá trị sâu sắc việc nghiên cứu và giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên. Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là một môn học bắt buộc, quan trọng nằm trong chương trình đào tạo tại các trường đại học, cao đẳng. Đây là môn học góp phần quan trọng vào việc giáo dục tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên, xây dựng lý tưởng cách mạng, những phẩm chất đạo đức tốt, củng cố niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng và Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho dân tộc Việt Nam. Tác giả Lê Thị Vân Anh đã phân tích thực trạng đạo đức sinh viên và giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng vùng Tây Bắc, trong đó có cả đối tượng SVSP ở khu vực này. Từ đó, tác giả đề xuất biện pháp giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh trong dạy học môn tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng vùng Tây Bắc. Công trình đã góp phần chỉ ra được những vấn đề về đạo đức lối sống của sinh viên hiện nay và những giải pháp cụ thể để giáo dục đạo đức cho sinh viên qua môn tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công trình “*Tư tưởng Hồ Chí Minh: Một số chuyên đề lý luận và thực tiễn*” (2021) của Nguyễn Ngọc Khá, Nguyễn Huỳnh Bích Phương [70] đã giành toàn bộ nội dung chuyên đề 2 của cuốn sách viết về tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo với việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP hiện nay. Công trình đã chỉ ra những phẩm chất đạo đức cơ bản cần phải có ở nhà giáo như: “*Tinh thần trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, tình yêu thương học trò và yêu nghề, tinh thần say mê học tập, tận tụy, cần, kiệm, liêm, chính; tính gương mẫu, tinh thần đoàn kết, dân chủ*” [70, tr.152]. Tác giả nêu ra nội dung giáo dục đạo đức trong nhà trường tuy nhiên chưa đi sâu vào làm rõ được những phương pháp cụ thể giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Công trình cũng đã đưa ra những nhân tố tác động và

thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP hiện nay, từ đó đề xuất một số biện pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP. Tác giả nhấn mạnh đến đổi mới công tác tuyển sinh vào các trường sư phạm và các chính sách đối với nhà giáo; Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo trong các trường sư phạm; Tăng cường công tác quản lý, phục vụ và phát huy vai trò của các tổ chức Đoàn, Hội sinh viên trong các trường sư phạm; Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Nâng cao ý thức tự giáo dục và rèn luyện của sinh viên. Tuy nhiên, công trình chưa đi sâu vào làm rõ những đặc điểm đặc thù của SVSP, đồng thời các giải pháp đưa ra mang tính khái quát, áp dụng chung đối với các trường sư phạm.

Hoàng Anh và các cộng sự với công trình *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vận dụng vào đào tạo đại học hiện nay”* (2013) [2], đã nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, vận dụng tư tưởng của Người vào nâng cao hiệu quả giáo dục ở đại học hiện nay. Trong các giải pháp nâng cao phẩm chất đạo đức của người giảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tác giả nhấn mạnh phải tự tu dưỡng, rèn luyện và nêu gương về đạo đức:

Người giảng viên phải luôn cố gắng thi đua làm tốt công tác và học tập nâng cao chuyên môn của mình, nghiêm túc trong phê bình và tự phê bình, để giúp nhau cùng tiến bộ, phải luôn đoàn kết, thống nhất cao, có tinh thần trách nhiệm và làm gương cho người học. Người giảng viên phải tự rèn luyện mình để đạt được những yêu cầu: là tấm gương sáng về đạo đức và tài năng; có kiến thức chuyên môn vững vàng, vừa rộng vừa sâu; có phương pháp giảng dạy khoa học, hiện đại; có trình độ chuẩn về ngoại ngữ, tin học [2].

Bàn đến vấn đề vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác giáo dục đạo đức cho thanh niên, sinh viên có bài viết: *“Một số giải pháp giáo dục đạo đức cho thanh niên - sinh viên dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh”* (2016) của Nguyễn Thị Bích Thảo [108]. Tác giả đã làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về

giáo dục đạo đức cho thanh niên, sinh viên có những nội dung chủ yếu là: khẳng định vai trò hệ trọng của việc giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên; những nội dung giáo dục cần tập trung như: giáo dục lý tưởng sống, niềm tin với chủ nghĩa xã hội (CNXH), những phẩm chất đạo đức mới,... Mặt khác, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp giáo dục đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên, sinh viên trong thời đại mới. Tuy nhiên, đối tượng giáo dục mà công trình đề cập tới là thanh niên - sinh viên nói chung nên chưa đi sâu vào những nội dung liên quan trực tiếp tới SVSP, những giải pháp giáo dục đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh mà công trình đưa ra mang tính khái quát, không gắn nhiều với những đặc điểm đặc thù của SVSP.

Như vậy, các công trình nghiên cứu về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh có sự thống nhất ở một số điểm sau đây: Hồ Chí Minh rất chú trọng công tác giáo dục đạo đức nhà giáo; ý nghĩa của việc giáo dục đạo đức nhà giáo; nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh còn có nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng về cơ bản là thống nhất những phẩm chất cần giáo dục: yêu nước, trung thành với Tổ quốc, phụng sự nhân dân, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, yêu trò, yêu nghề,...; phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh có phương pháp linh hoạt trong giáo dục phù hợp với thực tiễn.

1.2. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TIẾP TỤC GIẢI QUYẾT

1.2.1. Những vấn đề đã được nghiên cứu

** Về nội dung:*

Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án đã chỉ ra những vấn đề tổng quát, nhưng khá sáng rõ về đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP. Cụ thể:

Thứ nhất, kết quả nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo.

Các công trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong cho đến nay rất đa dạng, phong phú. Trong đó, một số công trình đã tập trung nghiên cứu cơ bản, có hệ thống về nội dung cơ bản, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, qua đó đã làm rõ khái niệm, nội dung của đạo đức nhà giáo trong tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị, ý nghĩa của đạo đức nhà giáo đối với giáo dục Việt Nam. Tuy cách tiếp cận có thể khác nhau, nhưng các công trình nêu trên đều có sự thống nhất khi nhận định tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo là một chỉnh thể, bao gồm: *hệ thống quy tắc, chuẩn mực phản ánh tính đặc thù của hoạt động sư phạm nhằm đánh giá, điều chỉnh thái độ, hành vi của nhà giáo cho phù hợp với yêu cầu của nghề giáo.*

Thứ hai, kết quả nghiên cứu về vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Cho đến thời điểm hiện tại, đã có một số công trình nghiên cứu sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào thực tiễn đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo Việt Nam hiện nay nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của giáo dục Việt Nam trong giai đoạn mới. Các công trình được đề cập trên đây đã đưa ra những định hướng, giải pháp vận dụng những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục và bồi dưỡng đạo đức nhà giáo vào giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức, nhân cách, phong cách làm việc của đội ngũ nhà giáo. Tuy nhiên, rất ít công trình đề cập đến vấn đề vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP, đặc biệt chưa có công trình nghiên cứu nào đề cập trực diện vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Như vậy, dưới nhiều góc độ nghiên cứu khác nhau, những công trình nghiên cứu được công bố nêu trên đã giải quyết được một số vấn đề lý luận, thực tiễn về đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng những tư tưởng đó của Hồ Chí Minh vào việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo hiện nay. Nhưng chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu, luận giải

về vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay. Vì vậy, kết quả nghiên cứu của đề tài luận án sẽ bổ sung những kết quả các công trình trước đó. Đề tài là công trình có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn trong vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay.

** Về tư liệu:*

Các công trình trên đã cung cấp nguồn tư liệu đáng tin cậy, phong phú, đa dạng về đạo đức nhà giáo và giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tạo nên bức tranh sinh động, nhiều mặt về vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo. Từ đó, giúp cho việc nghiên cứu về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP đảm bảo tính khoa học và thực tiễn.

** Về phương pháp:*

Các công trình trên đã cung cấp những phương pháp nghiên cứu khoa học (phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phân tích, tổng hợp, thống kê...) khi nghiên cứu về việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP.

Như vậy, vấn đề vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong GD&ĐT đội ngũ nhà giáo đã được một số nhà khoa học nghiên cứu và luận giải ở những góc độ tiếp cận và phương pháp khác nhau. Các công trình được đề cập ở trên đã khai thác những giá trị tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo Hồ Chí Minh để đưa ra những định hướng và những giải pháp cơ bản trong đào tạo đội ngũ nhà giáo. Tuy nhiên, vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội vẫn còn là mảng trống, cần được đầu tư công phu, nghiêm túc ở cả phương diện lý luận và thực tiễn.

1.2.2. Những vấn đề đặt ra luận án tập cần tiếp tục giải quyết

Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án cho thấy, đã có nhiều công trình khoa học đề cập đến phương pháp tiếp cận và

một số khía cạnh cụ thể của đề tài luận án, gợi mở nhiều vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu. Đây là những cơ sở khoa học và thực tiễn quan trọng để NCS tiếp thu, vận dụng vào nghiên cứu, triển khai luận án.

Từ việc xem xét, đánh giá kết quả các công trình nghiên cứu đã giải quyết, đề tài luận án “*Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay*” cần tập trung nghiên cứu để giải quyết những vấn đề căn bản sau:

- *Về lý luận*: Đi sâu làm rõ các khái niệm công cụ có liên quan để phục vụ nghiên cứu đề tài; tập trung làm rõ những vấn đề lý luận về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP, bao gồm: khái niệm, vai trò, chủ thể, đối tượng, nội dung, phương hướng và giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP.

- *Về thực tiễn*: Tập trung đánh giá toàn diện, chính xác thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội trong thời gian qua, chỉ rõ những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của nó, trên cơ sở đó xác định những vấn đề đặt ra từ thực tiễn hoạt động giáo dục, làm cơ sở nghiên cứu các phương hướng giải quyết.

- *Về phương hướng*: Đề xuất phương hướng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội bám sát theo đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo, cũng như xu thế phát triển của giáo dục Việt Nam, phù hợp với đặc điểm đối tượng và điều kiện, tình hình thực tiễn của các trường sư phạm ở Hà Nội.

- *Về giải pháp*: Đề xuất được những giải pháp cơ bản vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm đối tượng và điều kiện, tình hình thực tiễn của từng trường.

Tiểu kết chương 1

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tư tưởng về GD&ĐT của Người. Đó là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực phản ánh tính đặc thù của hoạt động dạy học, quy định thái độ, hành vi ứng xử của nhà giáo trong đời sống xã hội phù hợp với yêu cầu của nghề sư phạm.

Tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo đã được nhiều nhà khoa học nghiên cứu. Các công trình của các học giả, nhà nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, dưới các góc độ tiếp cận và các phương pháp nghiên cứu của các ngành khoa học khác nhau, qua đó đã làm rõ một số vấn đề về khái niệm, nội dung, đặc trưng, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo.

Hiện nay, việc nghiên cứu giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP, tuy đã có một số công trình nghiên cứu về sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào xây dựng, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo. Những công trình này đã đưa ra được những định hướng và giải pháp chung, làm cơ sở nghiên cứu, vận dụng “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong ngành giáo dục hiện nay. Nhưng cho đến nay, rất ít công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện về vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP. Đặc biệt là chưa công trình nào nghiên cứu về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Vì thế, việc nghiên cứu và đánh giá những kết quả nghiên cứu đã được các công trình khoa học giải quyết là yêu cầu rất quan trọng để NCS tiếp thu, kế thừa và phát triển những kết quả đã nghiên cứu và xác định đúng những vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu, giải quyết để hoàn thành các nhiệm vụ mà đề tài luận án đặt ra.

Chương 2

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

2.1.1. Đạo đức nhà giáo

Trong *Từ điển tiếng Việt* [96] của Hoàng Phê, “nhà giáo” là từ dùng để chỉ người làm nghề dạy học. Trong từ “nhà giáo”, thì từ “nhà” được hiểu là người chuyên sâu về một ngành nghề, một lĩnh vực hoạt động nào đó đạt đến một trình độ cao; từ “giáo” có nghĩa là dạy, chỉ bảo. Như vậy, nhà giáo là người chuyên làm nghề dạy học và có một trình độ nhất định liên quan đến lĩnh vực dạy học và được xã hội thừa nhận. Hiện nay, các từ “nhà giáo”, “giáo viên”, “thầy giáo”, “người thầy”, “thầy”... với nghĩa là chỉ người làm nghề dạy học.

Tại điều 66, Luật Giáo dục năm 2019, quy định nhà giáo là: “Người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục” [103].

Luật giáo dục 2019 cũng quy định rất rõ những tiêu chuẩn của nhà giáo:

1. Có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt;
2. Đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm;
3. Có kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;
4. Bảo đảm sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp [103].

Hồ Chí Minh rất chú trọng đến GD&ĐT và nhấn mạnh nhà giáo chính là yếu tố quyết định sự tiến bộ nền giáo dục. Người dùng nhiều thuật ngữ để chỉ nhà giáo, đó là: “cô giáo”, “thầy giáo”, “người thầy”, “giáo viên”, “nghề thầy giáo”, “nhà văn hóa”, “thầy dạy học”, “chiến sĩ ngành giáo dục”. Tuy nhiên, Người không đưa ra một định nghĩa cụ thể nào về nhà giáo mà nhà giáo được định nghĩa dưới các cách tiếp cận: thông qua vai trò của nhà giáo hay theo đặc thù công việc của họ. Người nhấn mạnh: “Trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của người thầy học là: chăm lo dạy dỗ con em của nhân

dân thành người công dân tốt, người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người cán bộ tốt của nước nhà” [86; tr.388], đào tạo nguồn lực quan trọng nhất, quyết định sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Như vậy, có thể hiểu *nhà giáo là những người dạy học trong cơ sở giáo dục, đáp ứng đủ yêu cầu về đạo đức và chuyên môn nghề nghiệp, có nhiệm vụ giáo dục nhằm hình thành năng lực và phẩm chất cho người học trong quá trình giáo dục.*

Trong xã hội có rất nhiều ngành nghề với những chuyên môn khác nhau và mỗi ngành nghề lại có những yêu cầu nhất định về mặt đạo đức nghề nghiệp. Hoạt động giáo dục đòi hỏi nhà giáo phải có tính mô phạm cao, nghĩa là phải mẫu mực về nhân cách, trong đó đặc biệt nhấn mạnh sự mẫu mực về đạo đức, lối sống để người học noi theo.

Để làm rõ quan niệm về đạo đức nhà giáo, cần phân biệt giữa đạo đức nhà giáo và đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo.

Đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo là hệ thống những quy tắc, giá trị và chuẩn mực đạo đức, quy định thái độ, hành vi của nhà giáo trong các quan hệ với học sinh, đồng nghiệp, tập thể sư phạm và xã hội nhằm đảm bảo tính chuẩn mực trong hoạt động sư phạm.

Đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo được quy định bởi tính chất và đặc thù công việc. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT quy định về đạo đức nghề nghiệp nhà giáo như sau:

Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hoà nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng. Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của đơn vị, nhà trường, của ngành. Công

bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí [16].

Theo đó, đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo là bộ phận cốt lõi nhất trong đạo đức nhà giáo, nó là biểu hiện tập trung của đạo đức nhà giáo, được thể hiện chủ yếu trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp giáo dục. Do đó, trong thực tiễn đôi khi có sự đồng nhất giữa đạo đức nhà giáo với đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo.

Tại điều 10, Luật Nhà giáo năm 2025, quy định về đạo đức nhà giáo là “gồm các quy tắc ứng xử của nhà giáo trong mối quan hệ với người học, đồng nghiệp, gia đình người học và cộng đồng” [104].

Đạo đức nhà giáo có phạm vi rộng hơn đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo. Đạo đức nhà giáo bao gồm các khuôn phép, quy tắc của nhà giáo trong việc giải quyết mối quan hệ với đồng nghiệp, với tập thể sư phạm, với người học và những khuôn phép, quy tắc để điều khiển, điều chỉnh thái độ, hành vi của họ đối với những người khác, những tập thể khác (ngoài đồng nghiệp và tập thể sư phạm...).

Từ đó, có thể khẳng định *đạo đức nhà giáo là toàn bộ những quy tắc, giá trị và chuẩn mực đạo đức, quy định thái độ, hành vi của nhà giáo trong quan hệ với học sinh, đồng nghiệp, các cá nhân, tập thể và xã hội.*

Dù tiếp cận dưới góc độ nào chúng ta đều thừa nhận đạo đức nhà giáo là một bộ phận quan trọng trong cấu trúc nhân cách của nhà giáo. Đạo đức nhà giáo phản ánh các chuẩn mực đạo đức của người Việt Nam nói chung lại phải đáp ứng những yêu cầu cao của xã hội đòi hỏi về nghề nghiệp đặc thù. Đạo đức nhà giáo là cơ sở, điều kiện để định hướng sự phát triển năng lực sư phạm của nhà giáo.

2.1.2. Giáo dục đạo đức nhà giáo

Theo Giáo trình *Giáo dục học đại cương*, giáo dục được quan niệm “Là

hiện tượng xã hội đặc biệt, là sự truyền đạt và lĩnh hội kinh nghiệm lịch sử - xã hội của các thế hệ loài người...” [129]. Như vậy, hiểu theo nghĩa rộng giáo dục là quá trình chuyển giao tri thức, là sự đạt được những giá trị và hành vi theo một mục đích nhất định, yêu cầu định sẵn. Còn hiểu theo nghĩa hẹp, giáo dục là quá trình hình thành nhân cách trong người được giáo dục dưới tác động của các hoạt động có mục đích của nhà giáo dục trong hệ thống các cơ quan giáo dục và dạy học.

Về bản chất, “Giáo dục là quá trình tổ chức cuộc sống, hoạt động và giao lưu cho đối tượng giáo dục, nhằm giúp họ nhận thức đúng, tạo lập tình cảm và thái độ đúng, hình thành những thói quen, hành vi văn minh trong cuộc sống, phù hợp với chuẩn mực xã hội” [129, tr.137]. Giáo dục có vai trò rất lớn trong việc hình thành phẩm chất, nhân cách, định hướng phát triển cho mỗi người; đồng thời, sự hoàn thiện nhân cách con người có nhiều yếu tố tác động, song yếu tố giáo dục vẫn đóng vai trò chủ yếu.

Giáo dục đạo đức là quá trình tác động một cách tích cực đến đối tượng giáo dục để hình thành trong họ ý thức, tình cảm, niềm tin, lý tưởng, đạo đức và được thể hiện ở hành vi đạo đức. Giáo dục đạo đức có thể được thực hiện qua nhiều hình thức khác nhau như tổ chức lao động, tổ chức hoạt động xã hội, hoạt động vui chơi giải trí, văn hóa, thể dục thể thao, hoạt động tập thể... trong đó, dạy học là con đường giáo dục có bài bản nhất, tích cực, chủ động và ngắn nhất, có hiệu quả nhất làm cho thế hệ trẻ lĩnh hội một cách có hệ thống những kho tàng văn hóa của loài người trong một thời gian nhất định. Điều này được lý giải từ vai trò của nhà trường, đây là cơ sở chuyên thực hiện chức năng giáo dục, do một đội ngũ các nhà sư phạm đã được đào tạo và có đầy đủ kinh nghiệm thực hiện các chương trình giáo dục có mục đích, nội dung và phương pháp theo một kế hoạch nhất định.

Như vậy, *giáo dục đạo đức là quá trình chủ thể giáo dục tác động có mục đích đến đối tượng giáo dục nhằm hình thành cho họ những động cơ,*

tình cảm tích cực, niềm tin, lý tưởng sống cao đẹp. Những yếu tố này cần phải được biểu hiện qua hành vi đạo đức trong thực tiễn. Thông qua giáo dục đạo đức, con người nhận thức đầy đủ, đúng đắn hơn về các chuẩn mực, quy tắc đạo đức, từ đó điều chỉnh hành vi phù hợp với những yêu cầu của xã hội.

Từ việc phân tích nội hàm khái niệm “Đạo đức nhà giáo” và “Giáo dục đạo đức”, NCS bước đầu đưa ra khái niệm giáo dục đạo đức nhà giáo:

Giáo dục đạo đức nhà giáo là quá trình chủ thể giáo dục tác động có mục đích đến đối tượng giáo dục nhằm hình thành cho họ ý thức, tình cảm, niềm tin, lý tưởng đạo đức nhà giáo cao đẹp. Những yếu tố này cần phải được biểu hiện qua hành vi đạo đức trong thực tiễn. Thông qua giáo dục đạo đức nhà giáo, đối tượng giáo dục nhận thức đầy đủ, đúng đắn hơn về các chuẩn mực, quy tắc đạo đức nhà giáo, từ đó điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của nghề nghiệp và xã hội.

2.1.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo

Theo Hồ Chí Minh, nhà giáo, người trí thức, người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng - văn hóa có sứ mệnh quan trọng là hun đúc nguyên khí quốc gia, đào tạo lớp người tài - đức kế tục sự nghiệp cách mạng của dân tộc và nhân dân ta. Đây là nhiệm vụ vẻ vang nhưng cũng rất nặng nề của người theo đuổi sự nghiệp trồng người. Người căn dặn: “Không phải ai cũng huấn luyện được... Người huấn luyện của Đoàn thể phải làm kiểu mẫu về mọi mặt: tư tưởng, đạo đức, lối làm việc” [83, tr.356]. Vì vậy, nghề giáo là một trong những nghề có quy định nghiêm ngặt về đạo đức.

Người cũng nhắc nhở đội ngũ nhà giáo:

Các cô, các chú đều biết, giáo viên ngày nay không phải là “gõ đầu trẻ kiếm cơm”, mà là người phụ trách đào tạo những công dân tiến bộ, những cán bộ tiến bộ cho dân tộc. Nhiệm vụ ấy rất là vẻ vang. Các cô, các chú phải ngày càng tiến bộ để dạy cho con em ngày càng tiến bộ, nếu không thì sẽ ảnh hưởng không tốt đến con em. [89, tr.266].

Nhà giáo phải có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, không ngừng học tập để hoàn thiện bản thân. Đặc biệt, nhà giáo phải có cách cư xử chuẩn mực, có tình yêu đối với trẻ, trách nhiệm với công việc, là tấm gương về đạo đức cho học trò noi theo. Có như vậy, nhà giáo mới có thể cảm hóa và giáo dục người học, đào tạo ra những công dân tiến bộ, những cán bộ tiến bộ cho dân tộc.

Trong nền giáo dục cách mạng, nhà giáo vừa phải mang những phẩm chất đạo đức chung vừa mang phẩm chất của nghề dạy học. Nhiệm vụ của nhà giáo gắn liền với nhiệm vụ chính trị, nhà giáo cần có tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân thì mới hoàn thành được sứ mệnh vinh quang “trồng người”. Người nhấn mạnh: “Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng” [91, tr.400]. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo là một hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc của Người về những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cần phải có đối với đội ngũ nhà giáo, việc nhận thức và rèn luyện những chuẩn mực đạo đức đó mới có thể giúp nhà giáo hoàn thành được sứ mệnh trồng người cao cả. Tư tưởng về đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần quý giá mà Người đã để lại cho giáo dục Việt Nam.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, *đạo đức nhà giáo được hiểu là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực phản ánh tính đặc thù của hoạt động dạy học, quy định thái độ, hành vi ứng xử của nhà giáo trong đời sống xã hội sao cho phù hợp với yêu cầu của nghề sư phạm.*

2.1.4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo

Hồ Chí Minh rất quan tâm tới giáo dục nói chung, đặc biệt là vấn đề giáo dục đạo đức. Theo Người: “Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn, phần nhiều do giáo dục mà nên” [80, tr.413]. Giáo dục đạo đức là quá trình tác động đến nhận thức của mỗi người, nhằm bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo

đức công dân, đặc biệt là đạo đức cách mạng, để góp phần hình thành nên những phẩm chất đạo đức cao quý của con người, đào tạo họ trở thành những người kế tục sự nghiệp xây dựng CNXH vừa “hồng” vừa “chuyên”. Người từng nhắc nhở: “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”” [92, tr.622].

Xuất phát từ thực tiễn xã hội Việt Nam, trên cơ sở kế thừa những giá trị đạo đức truyền thống và quan điểm đạo đức của những nhà tư tưởng tiến bộ Người đã đưa ra hệ thống những chuẩn mực đạo đức chung, hình thành nhân cách của con người Việt Nam mới. Trong đó, quan trọng và đặt lên hàng đầu là giáo dục cho nhà giáo phẩm chất “trung với nước, hiếu với dân”, tức là phải trung thành với sự nghiệp cách mạng, độc lập, tự do và hạnh phúc cho nhân dân. Mặt khác, phải giáo dục những đức tính cơ bản cần phải có ở nhà giáo: Cần, Kiệm, Liêm, Chính, cùng với đó là giáo dục những phẩm chất đạo đức gắn với nghề giáo: tình yêu thương; trách nhiệm với nghề nghiệp, với học trò, tính gương mẫu, đoàn kết với đồng nghiệp.

Đạo đức nhà giáo không hình thành một cách tự nhiên mà được phát triển từ trong quá trình đào tạo ở nhà trường và thông qua quá trình rèn luyện tích cực, tự giác của nhà giáo trong thực tiễn hoạt động sư phạm và cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Vì vậy, giáo dục đạo đức nhà giáo là việc làm quan trọng góp phần nâng cao nhận thức, tình cảm, niềm tin về đạo đức nhà giáo, điều chỉnh thái độ, hành vi của nhà giáo sao cho xứng đáng với sứ mệnh “trồng người”.

Để giáo dục đạo đức nhà giáo một cách hiệu quả, Hồ Chí Minh nhấn mạnh coi đây là trách nhiệm của Đảng, chính quyền, nhà trường, các đoàn thể, các tổ chức thanh niên, gia đình, xã hội và trách nhiệm chính bản thân đối tượng giáo dục. Giáo dục đạo đức phải có cách thức, phương pháp giáo dục phù hợp mới mang lại hiệu quả.

Như vậy, *tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo là hệ thống quan điểm của Người về vai trò của đạo đức nhà giáo, nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo với mục tiêu giúp nhà giáo nâng cao nhận thức về đạo đức nhà giáo, từ đó điều chỉnh thái độ, hành vi sao cho phù hợp với yêu cầu của nghề giáo và xã hội, xứng đáng với sứ mệnh “trồng người”.*

2.1.5. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm

Sinh viên sư phạm được hiểu là những người đang theo học ngành sư phạm ở các trường đại học, cao đẳng và các cơ sở giáo dục khác có đào tạo ngành sư phạm. Họ phần lớn là các bạn trẻ độ tuổi từ 18 - 25 tuổi, cũng có những đặc điểm giống như sinh viên cả nước như: yêu nước, nhiệt huyết; ham học hỏi; năng động; tự tin, thích khám phá cái mới, sáng tạo, có tư duy dám nghĩ dám làm,... Tuy nhiên SVSP có đặc điểm khác với những sinh viên các ngành khác. Họ là những người học ngành sư phạm với đặc thù chung là được đào tạo để trở thành nhà giáo. Vì vậy, trong quá trình học tập, SVSP sẽ được trang bị đầy đủ kiến thức chuyên sâu của ngành học cũng như nghiệp vụ sư phạm cần thiết, được giáo dục đạo đức nhà giáo nhằm đảm bảo khi ra trường sinh viên có thể đảm nhận công việc giảng dạy của mình. Khác với sinh viên ngành khác, nếu muốn trở thành giáo viên, giảng viên thì phải đáp ứng ngoài tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành phù hợp với môn học thì còn phải có thêm chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

Từ việc phân tích nội hàm khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo” và “tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo”, NCS bước đầu đưa ra khái niệm: *Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP là quá trình tác động đến đối tượng giáo dục thông qua tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh, nhằm hình thành trong SVSP ý thức, tình cảm tích cực, niềm tin, lý tưởng đạo đức nhà giáo cao*

đẹp. Những yếu tố này cần phải được thể hiện qua hành vi đạo đức của SVSP trong học tập và thực tiễn cuộc sống phù hợp với yêu cầu của nghề nghiệp và yêu cầu của xã hội.

Từ đó, chúng ta có thể hiểu giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP bao gồm những nội dung:

- *Một là*, mục đích của giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP nhằm giúp cho sinh viên hình thành những phẩm chất đạo đức của nhà giáo đáp ứng được yêu cầu của công việc và yêu cầu của xã hội.

- *Hai là*, nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP là giáo dục vai trò của đạo đức nhà giáo, những phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh và giáo dục tấm gương đạo đức nhà giáo của Người.

- *Ba là*, phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo là cách thức để các chủ thể giáo dục từng bước giúp SVSP dần chuyển hóa những tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo thành tình cảm, niềm tin, thành hành động có đạo đức trong hoạt động nghề nghiệp và ngoài cuộc sống. Đó là các phương pháp: Tăng cường giáo dục kết hợp tuyên truyền, vận động thực hành đạo đức nhà giáo; Kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức nhà giáo; Kết hợp giữa học đi đôi với hành, nêu gương về đạo đức trong giáo dục đạo đức nhà giáo; Phát huy tính tích cực, chủ động học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của đối tượng giáo dục; Kết hợp xây dựng đạo đức nhà giáo và chống các biểu hiện trái với đạo đức nhà giáo, chống “chủ nghĩa cá nhân”; Giáo dục đạo đức nhà giáo bằng đẩy mạnh các phong trào thi đua.

- *Bốn là*, chủ thể của giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP:

Giáo dục đạo đức nhà giáo được xác định là trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong các nhà trường sư phạm dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và Hội đồng trường, Ban Giám hiệu nhà trường.

Hệ thống tổ chức Đảng lãnh đạo các cấp, hệ thống tổ chức Đoàn thanh

niên, Câu lạc bộ trong các trường sư phạm là những chủ thể định hướng, chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá những tập thể và cá nhân tham gia vào công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm.

Ban Giám hiệu là thành phần chủ thể chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng về việc tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, hướng dẫn kiểm tra, giám sát các cấp thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Lực lượng tiên hành trực tiếp công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP là đội ngũ cán bộ, giảng viên, đội ngũ cán bộ chuyên trách liên quan thuộc Phòng công tác Đảng; Công tác Chính trị - học sinh, sinh viên; cán bộ các Khoa chủ quản.

Ngoài các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong nhà trường, gia đình, xã hội thì SVSP đóng vai trò là chủ thể tự giáo dục.

2.2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO

2.2.1. Vai trò của đạo đức nhà giáo

Hồ Chí Minh nhận thấy vai trò to lớn của đạo đức nhà giáo. Đạo đức nhà giáo giúp nhà giáo hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình đối với sự tiến bộ của giáo dục và sự phát triển của đất nước.

Một là, đạo đức nhà giáo là cái gốc, là nền tảng của nhà giáo

Sinh thời, Hồ Chí Minh coi đạo đức cách mạng là “nền tảng”, là “cái gốc” của người cán bộ nói chung, của nhà giáo nói riêng. Khi đến thăm Trường DHSP Hà Nội, Hồ Chí Minh đã căn dặn đội ngũ nhà giáo và sinh viên: “Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng” [91, tr.400]. Đạo đức nhà giáo sẽ giúp nhà giáo vượt qua được những khó khăn, gian khổ, hi sinh để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong nền giáo dục cách mạng, Người đề cao vai trò, vị trí của nhà giáo, đây là nhân tố quan trọng quyết định trong việc xây dựng nền giáo dục mới. Người khẳng định: “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này

tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản? Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất” [91, tr.402]. Với vai trò quan trọng trên, Người xác định nhà giáo cũng là một chiến sĩ trên mặt trận văn hoá giáo dục, góp phần vào thắng lợi chung của cách mạng Việt Nam, không đơn thuần là người làm công ăn lương giống với chế độ cũ trước đó. Đây là nhiệm vụ vẻ vang nhưng cũng khó khăn, nặng nề.

Chính đạo đức nhà giáo là cơ sở để giáo dục và cảm hóa người học. Nhà giáo có đạo đức sẽ là tấm gương sáng cho người học noi theo. Trong quá trình giáo dục ở nhà trường, nhân cách và phẩm chất đạo đức của nhà giáo cũng như năng lực chuyên môn quyết định rất lớn trong việc hình thành nhân cách của người học. Người nhấn mạnh: “Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu” [89, tr.269], điều đó cũng có nghĩa đạo đức nhà giáo đóng vai trò là nhân tố ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục. Hồ Chí Minh khẳng định: “Từ tiểu học, trung học, cho đến đại học, là nơi rèn luyện nhi đồng và thanh niên. Óc những người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng. Nhuộm xanh thì nó sẽ xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ” [82, tr.120], người học sẽ ảnh hưởng trực tiếp từ nhân cách của nhà giáo.

Hai là, đạo đức nhà giáo là nhân tố tạo nên uy tín của nhà giáo, tạo nên sức hấp dẫn của nền giáo dục mới

Trong giáo dục nhà trường, đạo đức nhà giáo tạo nên uy tín của nhà giáo. Theo Hồ Chí Minh, sức hấp dẫn của nền giáo dục mới trước hết là ở những giá trị đạo đức cao đẹp, ở phẩm chất của những nhà giáo luôn sống và cống hiến cho sự nghiệp trồng người, cho lý tưởng cách mạng của dân tộc thành hiện thực. Người khẳng định: “Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Phải có chí khí cao thượng, phải "tiên ưu hậu lạc" nghĩa là khó khăn thì phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ. Đây là đạo đức cách mạng” [91, tr.403].

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò của nhà giáo trong xã

hội mới, coi họ là lớp người vẽ vang của đất nước, vì nếu “Không có thầy giáo thì không có giáo dục” [87; tr.345]. Từ đó Người cũng chỉ rõ: việc quan trọng để phát triển giáo dục thì cần đào tạo những nhà giáo yêu nước, yêu nghề, yêu trò, cống hiến hết mình cho nghề nghiệp. Hồ Chí Minh vẫn luôn mong muốn:

Cán bộ và giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự túc, tự mãn, cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước. Cho nên phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo tư tưởng của mình, cải tạo con em và giúp vào việc cải tạo xã hội. [89, tr.266]

Nhà giáo phải không ngừng học hỏi và rèn luyện nâng cao đạo đức và chuyên môn, đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Việc học tập và tu dưỡng đạo đức không chỉ đáp ứng nhu cầu trước mắt mà còn có tác dụng lâu dài cho dân tộc: “Các cô, các chú có nhiệm vụ rất quan trọng: Bồi dưỡng thế hệ công dân, cán bộ sau này. Làm tốt thì thế hệ sau này có ảnh hưởng tốt. Làm không tốt sẽ có ảnh hưởng không tốt đến thế hệ sau” [87, tr.344]. Bởi vậy chất lượng của nhà giáo sẽ phản ánh chất lượng của nền giáo dục đó. Một người công nhân kém có thể làm hỏng một vài sản phẩm, một người kỹ sư tồi có thể làm hỏng một vài công trình nhưng một nhà giáo tồi có thể làm hỏng cả một thế hệ, ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển của xã hội.

Do vậy, đạo đức nhà giáo là nhân tố quyết định tới chất lượng của nhà giáo, nhà giáo lại là nhân tố quyết định đến chất lượng giáo dục. Chúng ta muốn xây dựng một nền giáo dục mới, thì trước hết phải chú trọng việc xây dựng từ gốc, coi trọng giáo dục và bồi dưỡng đạo đức nhà giáo là việc cấp thiết.

2.2.2. Chủ thể giáo dục đạo đức nhà giáo

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục là sự nghiệp của toàn dân, vì vậy giáo dục đạo đức nhà giáo cũng phải có sự phối hợp, tham gia của toàn Đảng, toàn dân, nhà trường và bản thân nhà giáo. Người khẳng định:

Giáo dục các em là việc chung của gia đình, trường học và xã hội. Bố mẹ, thầy giáo và người lớn phải cùng nhau phụ trách; trước hết là phải làm gương mẫu cho các em trước mọi việc.... Đảng, Chính phủ và nhân dân ta lo cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, tăng cường quốc phòng, củng cố miền Bắc... để thống nhất nước nhà - đều nhằm mục đích xây dựng cho các em một đời sống tươi vui, sung sướng. Gia đình, trường học và xã hội chăm lo giáo dục, đều nhằm mục đích làm cho các em mai sau trở nên những công dân tốt, những cán bộ tốt, những người chủ tốt của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. [87; tr.175]

Đảng đóng vai trò là chủ thể lãnh đạo công tác giáo dục đạo đức nhà giáo. Người nhấn mạnh: “Đảng lãnh đạo để nhận rõ tình hình, đường lối và định phương châm cho đúng” [85; tr.274]. Đảng lãnh đạo, định hướng, ban hành chủ trương, chính sách, coi trọng công tác tư tưởng, chính trị trong nhà trường. Giáo dục cũng là một mặt trận, nhà giáo cũng chính là chiến sĩ trên mặt trận giáo dục. Vì vậy, theo Hồ Chí Minh phải thường xuyên tiến hành công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ nhà giáo. Thông qua đó, giúp nhà giáo giữ vững lập trường, bản lĩnh chính trị, rèn luyện đạo đức nhà giáo. Đảng lãnh đạo bằng hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên của mình trong các trường học. Ngoài ra, vai trò của Đảng còn thể hiện trong công tác kiểm tra phòng chống những tiêu cực trong ngành giáo dục.

Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, định hướng chiến lược và đảm bảo nguồn lực cho giáo dục đạo đức nhà giáo thông qua việc xây dựng hệ thống pháp luật, ban hành chính sách đãi ngộ, hỗ trợ đào tạo đội ngũ nhà giáo. Đặc biệt, Bộ Giáo dục và đào tạo là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên, phát triển kỹ năng nghề. Đây là chủ thể liên quan trực tiếp tới giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên

sự phạm. Giáo dục đạo đức nhà giáo là sự nghiệp của quần chúng, là trách nhiệm của toàn xã hội, mà trước hết thuộc về các cấp ủy Đảng, Chính quyền và các tổ chức đoàn thể.

Giáo dục đạo đức nhà giáo còn được xác định là trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong các trường học dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và Ban Giám hiệu nhà trường, là những chủ thể định hướng, chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá những tập thể và cá nhân tham gia vào công tác giáo dục đạo đức nhà giáo.

Ngoài các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, gia đình, xã hội thì nhà giáo cũng đóng vai trò là chủ thể tự giáo dục. Bản thân mỗi nhà giáo phải tự mình ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình trong sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ cho đất nước. Nhà giáo phải nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức nhà giáo và có kế hoạch, phương pháp tu dưỡng và rèn luyện đạo đức nhà giáo phù hợp với bản thân.

2.2.3. Nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo

Tư tưởng của Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo là sự kế thừa và phát triển truyền thống hiếu học và truyền thống “tôn trọng đạo” của dân tộc Việt Nam. Hồ Chí Minh đã dựa trên cơ sở đạo đức nói chung, Người đã nhấn mạnh một số nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo cơ bản sau:

2.2.3.1. Đối với Tổ quốc, với nhân dân

Thứ nhất, nhà giáo phải tuyệt đối trung thành với Tổ quốc

Lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc là truyền thống ngàn đời, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Yêu nước trở thành một trong những phẩm chất cơ bản, làm nên cốt cách của con người Việt Nam. Do đó, yêu nước trở thành tiêu chí cơ bản, quan trọng hàng đầu, là bậc thang cao nhất trong giá trị đạo đức của con người Việt Nam. Cho dù ở mỗi thời đại khác nhau, lòng yêu nước có những nội dung và sắc thái biểu hiện khác nhau. Khi nói đến giáo dục đạo đức cho nhà giáo, Chủ tịch Hồ Chí

Minh cho rằng vấn đề cơ bản đầu tiên là làm sao cho nhà giáo nhận thức được đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, hiếu với nhân dân. Vì lẽ đó, Người căn dặn nhà giáo: “Dạy và học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Nhà trường phải gắn liền với thực tế của nước nhà, với đời sống của nhân dân” [87, tr.185]. Tinh thần yêu nước, như Người đã khẳng định, là vốn quý, là sức mạnh giúp dân tộc ta đứng vững trước những thử thách, khó khăn của thời cuộc.

Người cũng khẳng định nhiệm vụ “cốt nhất” của nhà trường là “Phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ” [82, tr.120]. Để giáo dục ra một thế hệ trẻ yêu nước, biết cống hiến sức mình, tuổi trẻ và tài năng cho quê hương đất nước, đều nhờ vào nền giáo dục mới. Người nhấn mạnh GD&ĐT là một biện pháp lâu dài và quan trọng đối với sự nghiệp trồng người. Xuất phát từ vai trò to lớn đó của giáo dục đối với cách mạng, Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến nhà giáo, nhân tố quyết định trực tiếp đến chất lượng giáo dục. Muốn giáo dục thế hệ trẻ thành những con người yêu nước, kiên trung, bất khuất, hết lòng vì nước vì dân thì trước tiên phải có những nhà giáo yêu nước, hăng hái hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân. Nhà giáo là những con người làm nhiệm vụ giảng dạy kiến thức và nuôi dưỡng tâm hồn người học, là người truyền cảm hứng và tấm gương sáng để người học noi theo.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức nhà giáo là nhà giáo phải là những người lấy việc phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc làm mục tiêu phấn đấu suốt đời. Trong buổi nói chuyện thầy cô giáo lớp nghiên cứu chính trị khoá I, trường Đại học Nhân dân, Người căn dặn: “Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân tức là không phải chân lý. Ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân - tức là phục tùng chân lý” [87, tr.378]. Nhiệm vụ của nhà giáo là góp phần giáo dục ra các thế hệ trẻ

cho cách mạng, vì vậy nếu như nhà giáo không thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, sẵn sàng dạy và học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân thì khó có thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà nhân dân giao phó.

Nhà giáo phải giác ngộ về XHCN, hiểu được mục tiêu và lý tưởng cách mạng là vì con người và trung thành với lý tưởng cách mạng cao đẹp đó. Người khuyên: “Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa.” [91, tr.403]. Muốn cho dân ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành, thì không còn con đường nào khác là phải phát triển giáo dục, bởi vì một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Chính vì vậy, nhà giáo đào tạo ra những thế hệ cán bộ, chiến sĩ cách mạng, những công dân tiên bộ cho dân tộc, đó là những đóng góp to lớn và thầm lặng cho thành công của sự nghiệp xây dựng CNXH.

Vì vậy, để hoàn thành được sứ mệnh mà Đảng và Nhân dân giao phó, Nhà giáo phải luôn ghi nhớ và làm theo lời căn dặn của Hồ Chí Minh: “Thầy và trò phải luôn luôn nâng cao tinh thần yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng đối với công nông, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào mà Đảng và nhân dân giao cho” [92, tr.507].

Thứ hai, nhà giáo phải kính trọng, tin vào sức mạnh của nhân dân, học hỏi và phục vụ nhân dân

Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở, mối quan hệ bao trùm nhất là mối quan hệ giữa con người với Tổ quốc, với nhân dân và nhà giáo cũng không nằm ngoài mối quan hệ đó; nhà giáo phải biết kính trọng, tin yêu và tin vào sức mạnh của nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, yêu dân, tin dân, dựa vào dân, sống phấn đấu vì hạnh phúc của nhân dân là nguyên tắc tối cao trong cuộc sống. Nguyên tắc này vừa là sự tiếp nối truyền thống của dân tộc “Nước lấy dân làm gốc”, “Chở thuyền và lật thuyền cũng là dân”, đồng thời quán triệt sâu sắc nguyên lý của

chủ nghĩa Mác - Lênin “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”. Dân là chỗ dựa vững chắc đồng thời cũng là nguồn sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết dân tộc, quyết định thắng lợi của cách mạng. Vì vậy, muốn xây dựng và phát triển nền giáo dục mới thì phải có niềm tin vào nhân dân, có sự giúp sức của nhân dân.

Mục tiêu của văn hoá giáo dục là đào tạo những con người mới vừa có đức vừa có tài; “cải tạo trí thức cũ”, “đào tạo trí thức mới”; “công nông hoá trí thức”, “trí thức hoá công nông”, xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng đông đảo, trình độ ngày càng cao. Nền giáo dục mới mà Hồ Chí Minh muốn nói đến ở đây, là nền giáo dục gắn liền với đời sống của nhân dân, phải mở mang được trí tuệ của nhân dân, giúp nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do hạnh phúc hơn; hay nói cách khác đó là nền giáo dục vì nhân dân, đồng thời phải phát huy được sức mạnh của nhân dân đối với sự phát triển của nền giáo dục. Người nhấn mạnh, người đi giáo dục cũng phải được giáo dục, phải học thêm mãi, học không bao giờ đủ, còn sống còn phải học từ nhân dân, phải có niềm tin và hết lòng phụng sự nhân dân. Người yêu cầu:

Một là, nhà giáo phải biết kính trọng, tin vào sức mạnh của nhân dân. Người khẳng định: “Nhân nghĩa là nhân dân. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân” [87, tr.453]. Vì vậy, Người luôn mong muốn xây dựng một nền giáo dục mới thực sự vì con người, phục vụ sự nghiệp giác ngộ, khai sáng nhân dân và phát triển đất nước. Năm 1930, trong *Lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam*, Người đã nêu ra khẩu hiệu “thực hành giáo dục toàn dân”, tiến hành phổ cập giáo dục, “ai cũng được học hành”. Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo tổ chức phong trào học tập trong toàn dân, mở mang, nâng cao trình độ dân trí cho nhân dân, trước hết là xóa mù chữ, coi mù chữ là “giặc đói”, đồng thời xác định đây là công việc lâu dài, góp phần quan trọng đánh thắng kẻ thù

xâm lược, xây dựng xã hội mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định chống nạn mù chữ, tiêu diệt giặc đói là nhiệm vụ cấp bách thứ hai trong sáu nhiệm vụ cấp bách của Chính phủ: “Một dân tộc đói là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ” [81, tr.7]; “Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí” [81, tr.40]. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng, Chính phủ đã chỉ đạo toàn dân khẩn trương diệt “giặc đói”, trọng tâm là phát động phong trào *Bình dân học vụ*. Người chỉ rõ: “Muốn giữ vững nền độc lập, Muốn làm cho dân mạnh nước giàu, Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ” [81, tr.40].

Nhà giáo cũng phải tin vào sức mạnh của nhân dân, có tình cảm yêu mến, trân trọng và luôn học hỏi nhân dân. Đây chính là điểm khác biệt căn bản của nền giáo dục XHCN so với nền giáo dục thực dân, phong kiến trước đó. Nội dung trên thể hiện tính khoa học và cách mạng trong quan điểm giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Kế thừa truyền thống dân tộc và quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về sự thống nhất biện chứng giữa lý thuyết với thực hành, lý luận với thực tiễn, trong sự nghiệp xây dựng nền giáo dục mới của dân tộc, Người luôn coi trọng sức mạnh vô cùng to lớn của nhân dân trong chiến đấu chống kẻ thù và trong lao động sản xuất. Theo Hồ Chí Minh, chỉ khi có lòng tin với nhân dân, phát huy được sức mạnh của nhân dân, sự đóng góp của nhân dân về tinh thần lẫn vật chất cho giáo dục thì nhà giáo mới rèn luyện được cả tri thức lẫn đạo đức nhà giáo; mới gắn liền tri thức với thực tiễn, với lao động, sản xuất phong phú, góp phần phát triển đất nước, phục vụ nhân dân.

Hai là, nhà giáo phải biết học hỏi từ nhân dân, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn” [83, tr.361]. Quần chúng nhân dân là người trực tiếp làm ra của cải vật chất trong xã hội và cũng chính là họ sáng tạo và phát triển văn hoá vì lẽ sinh tồn và phát triển của con người. Vì vậy, trong nhân dân chứa đựng một kho tàng kiến thức rộng lớn bao gồm cả lý luận và những kinh nghiệm thực tiễn. Nhà giáo phải có tinh thần cầu thị, ham học hỏi, học hỏi những kiến thức và kinh nghiệm đến từ thực tiễn xung quanh, từ quần chúng nhân dân để nâng cao và làm phong phú vốn hiểu biết của mình, đồng thời việc dạy học cũng đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của xã hội hơn.

Người nhấn mạnh: “Trước hết phải ra sức tẩy sạch ảnh hưởng giáo dục nô dịch của thực dân còn sót lại, như: Thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống lao động và đấu tranh của nhân dân; học để lấy bằng cấp, dạy theo lối nhồi sọ.” [87, tr.185]. Nhà giáo không chỉ tập trung học về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ mà phải không ngừng trau dồi, bổ sung, nâng cao kiến thức từ thực tiễn lao động và sản xuất của nhân dân. Suy cho tới cùng, mục đích của giáo dục là tìm ra và giải quyết được những vấn đề mà thực tiễn đời sống của nhân dân đặt ra. Vì vậy, nếu nhà giáo xa rời thực tiễn, không chịu học hỏi từ nhân dân thì lý thuyết của họ chỉ là lý thuyết suông.

Ba là, nhà giáo phải hết lòng phục vụ nhân dân.

Hồ Chí Minh khẳng định: ““Đại học chỉ đạo, tại minh minh đức, tại thân dân”. Nói tóm tắt, minh minh đức tức là chính tâm. Thân dân tức là phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết.” [87, tr.377]. Người chủ trương xây dựng một nền giáo dục toàn dân. Mong muốn của Người là mọi người dân ai cũng được học hành, tất cả mọi người được hưởng thụ nền giáo dục mới. Điều đặc biệt chính là quan điểm của Người về nền giáo dục toàn dân xuất phát từ quyền học tập của người dân. Vì vậy, giáo dục phải góp phần giải quyết nhu cầu và quyền lợi chính đáng đó của nhân dân.

Mục đích của những nhà giáo cách mạng không phải là để “gõ đầu trẻ kiếm cơm”, mà là giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu, lợi ích của nhân dân. Nhà giáo phải tham gia vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng CNXH, mang lại cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Nhà giáo phải biết tham gia vào sản xuất, hòa mình vào các tầng lớp công nông, phổ biến văn hóa, nâng cao kiến thức cho họ để giúp họ làm việc hiệu quả và năng suất hơn, như Người từng căn dặn:

Các bạn là bậc trí thức. Các bạn có cái trách nhiệm nặng nề và vẻ vang, là làm gương cho dân trong mọi việc. Dân ta đã đấu tranh một cách rất dũng cảm. Lẽ tất nhiên giới trí thức phải hy sinh đấu tranh, dũng cảm hơn nữa, để làm gương cho nhân dân. [82, tr.472]

2.2.3.2. Đối với mình

Đức tính cần, kiệm, liêm, chính của nhà giáo

Hồ Chí Minh nhấn mạnh, đạo đức là gốc của người cách mạng. Người cách mạng phải nhận thức sâu sắc và thực hành đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Nhà giáo càng cần phải thực hiện những chuẩn mực đạo đức nói trên, có vậy mới làm gương cho học trò noi theo. Nghề giáo là một nghề nghiệp cao quý, mang trong mình sứ mệnh vẻ vang là GD&ĐT ra những con người vừa “hồng” vừa “chuyên”, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng CNXH thành công; nhưng cũng là một nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, đòi hỏi nhà giáo phải đủ kiên trì, nhẫn nại, không ngại khó ngại khổ, cũng không tránh khỏi những cám dỗ đến từ xã hội bên ngoài. Chính vì vậy, nhà giáo nếu thiếu đi những chuẩn mực đạo đức cách mạng, kế hoạch và phương pháp làm việc hiệu quả thì khó có đủ quyết tâm, dám hy sinh vì sự nghiệp trồng người vẻ vang.

Cần là cần cù, chịu khó nhưng phải gắn với phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo, có kế hoạch, có hiệu quả cao. Mặt khác, cần phải gắn với chuyên là kiên trì, bền bỉ, không lười biếng, không ỷ lại, phải có tinh thần tự

lực cánh sinh. Kiệm là tiết kiệm tiền của, vật tư, công sức, thời gian, không hoang phí. Liêm là phải trong sạch, không tham tiền, tham của, tham địa vị, chỉ ham học, ham làm, ham tiến bộ. Chính nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn. Hồ Chí Minh chỉ ra các đức tính cần, kiệm, liêm, chính có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tác động qua lại lẫn nhau, cần thiết đối với tất cả mọi người, giống như bốn mùa của trời, bốn phương của đất. Bốn phẩm chất đó là thước đo bản chất người của một con người. Nhà giáo phải tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị và đạo đức cách mạng.

Người căn dặn: “Phải cần kiệm xây dựng nhà trường. 8 vạn thầy giáo và hơn 3 triệu học sinh của ta là một lực lượng lớn, nếu khéo tổ chức lao động sản xuất cho thích hợp ở nhà trường, ở hợp tác xã và gia đình, thì có thể làm ra nhiều của cải cho xã hội” [91; tr.747]. Trong điều kiện đất nước còn khó khăn, mỗi nhà giáo cần nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, cần kiệm để xây dựng nhà trường và phát triển giáo dục. Nhà giáo phải thường xuyên học tập, tu dưỡng và rèn luyện đạo đức suốt đời, kiên trì, bền bỉ, không được chủ quan tự mãn. Bởi “mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” [92, tr.672]. Chủ nghĩa cá nhân là căn bệnh mẹ đẻ ra những căn bệnh nguy hiểm như: quan liêu, tham ô, lãng phí, tư túng, tự cao tự đại,... Vì vậy phải kiên quyết phải chống cho bằng được căn bệnh này trong ngành giáo dục. Muốn chống lại căn bệnh này đòi hỏi mỗi nhà giáo phải lấy đạo đức cách mạng làm gốc, làm bất cứ việc gì cũng phải vì lợi ích chung trước rồi mới tính tới lợi ích riêng sau, phải thực hành cần, kiệm, liêm, chính mỗi ngày để vượt qua được những khó khăn, cám dỗ để làm tròn trách nhiệm của một nhà giáo đối với Tổ quốc và Nhân dân.

Tinh thần khiêm tốn và say mê học tập của nhà giáo

Nhà giáo cần có tinh thần khiêm tốn và cầu thị, thường xuyên học tập, nâng cao năng lực công tác, bồi dưỡng tri thức: “Học ở trường, học ở sách vở,

học lẫn nhau và học nhân dân” [83, tr.361] nhằm đáp ứng với nhu cầu của nghề nghiệp và sự phát triển của xã hội. Nhà giáo cần nâng cao tinh thần tự giáo dục, xuất phát từ quan điểm coi trọng tự giác. Chỉ có tự giác mới làm nên sức mạnh của tự thân, giúp chúng ta chủ động trong nhận thức và hành động. Vì vậy nhà giáo phải tự ý thức việc tự học, tự nghiên cứu sẽ mang lại những giá trị cho bản thân và nghề nghiệp của mình. Hồ Chí Minh từng nói: “Muốn xây dựng xã hội trong sạch mà tự mình không kỳ rửa để không tham ô, lãng phí, thì không làm được. Tự mình còn bẩn thì xây dựng xã hội trong sạch thế nào được” [85, tr.7]. Nhà giáo muốn giáo dục và đào tạo ra những cán bộ cách mạng, công dân tiến bộ thì trước tiên nhà giáo phải tự giáo dục được mình mới giáo dục người khác được, phải tự giác và không ngừng học hỏi để hoàn thiện tri thức và đạo đức.

Người từng dẫn chứng: “Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau” [90, tr.273]. Để không trở nên lạc hậu, và chậm phát triển, nhà giáo phải đặt mình trong những yêu cầu mới, nhiệm vụ mới để khiến bản thân luôn nỗ lực, cố gắng học thêm những tri thức mới. Nhà giáo tiến bộ không ngừng về cả đức và tài thì giáo dục mới phát triển, chất lượng của sản phẩm giáo dục mới tốt. Vì vậy, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhà giáo.

Tinh thần say mê học hỏi của nhà giáo phải được thực hiện trong mọi lĩnh vực của đời sống, bên cạnh học tập về những kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ; học hỏi và trau dồi đạo đức thì nhà giáo cũng phải tăng cường học tập lý luận Mác - Lênin để củng cố đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường chính trị.

2.2.3.3. Đối với học trò, với đồng nghiệp

Thứ nhất, nhà giáo phải yêu thương học trò

Một yêu cầu đặc biệt đối với phẩm chất đạo đức của nhà giáo đó là phải có lòng yêu thương con người, phải có tâm với nghề. Đối với nhà giáo, lòng

yêu thương con người trước hết được thể hiện ở lòng yêu thương học sinh như chính con em ruột thịt của mình, không thiên tư, thiên vị: “Phải thương yêu các cháu như con em ruột thịt của mình, không nên phân biệt bỉ thử các cháu vùng này hay các cháu vùng khác. Cháu nào cũng là con em đại gia đình ta, cũng là do Đảng và Chính phủ giao cho các cô, các chú phụ trách nuôi dạy” [86, tr.499].

Yêu thương học trò, chính là một phẩm chất đạo đức nhà giáo quan trọng của nhà giáo, yêu thương học trò cũng chính là nhà giáo hiểu được vai trò và ý nghĩa của nghề giáo là GD&ĐT ra những con người có ích cho xã hội. Theo Hồ Chí Minh, nhà giáo phải dành chính sự yêu thương, chân thành của mình đối với người học, tôn trọng và khích lệ người học, dùng chính lương tâm và tình yêu của một nhà giáo để cảm hóa, giáo dục sao cho phù hợp với từng đối tượng người học. Người căn dặn:

Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy, phải bền bỉ, chịu khó mới nuôi dạy được các cháu. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt. [89, tr.286]

Yêu thương học trò còn thể hiện qua việc nhà giáo quan tâm, chăm lo tổ chức tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người học trong nhà trường. Người nhắc nhở: “Các cô, các chú, các cháu phải cùng nhau tổ chức và quản lý đời sống vật chất và tinh thần ở các trường học ngày một tốt hơn, tăng cường bảo đảm sức khỏe và an toàn” [92, tr.507].

Tình yêu thương của nhà giáo đối với học trò còn thể hiện ở sự tôn trọng, niềm tin cũng như sự bao dung, độ lượng đối với người học. Nhà giáo cần có đức hi sinh cao cả, cống hiến thầm lặng, vui mừng cho sự thành công của người học. Đồng thời, nhà giáo cần có tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng nhìn nhận phần lỗi của mình trong lỗi sai của người học.

Mặt khác về quan hệ giữa thầy - trò, Hồ Chí Minh luôn đề cao tính dân chủ đúng đắn, tuy nhiên người học cũng cần tôn trọng và quý mến thầy cô của mình, không được tự do, tùy tiện. Người nói: “Đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải là “cá đối bằng đầu”” [86, tr.266].

Thứ hai, nhà giáo phải đoàn kết và yêu thương đồng nghiệp

Đoàn kết là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Đoàn kết là chìa khóa cho mọi sự thành công, lớn mạnh của mỗi một tổ chức, một dân tộc. Vì vậy, muốn giáo dục phát triển thì Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải phát huy được sự đoàn kết, thống nhất. Đoàn kết vốn là truyền thống quý báu của dân tộc ta, là nhân tố quan trọng giúp cách mạng thành công. Người cũng nhận thấy rất rõ vai trò của đoàn kết đối với phát triển nền giáo dục mới. Hồ Chí Minh yêu cầu nhà giáo cần phải tôn trọng và đoàn kết với đồng nghiệp. Nhà giáo cần nhận thức rõ giá trị của sự đoàn kết, khi đoàn kết nó sẽ tạo ra môi trường lành mạnh, phát huy được tối đa năng lực cá nhân và sức mạnh của tập thể.

Trong bài nói chuyện của Người tại Trường ĐHSP Hà Nội, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đoàn kết thật sự, giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa trò và trò, giữa cán bộ và công nhân. Toàn thể nhà trường phải đoàn kết thành một khối, đoàn kết phải thật sự trăm phần trăm chứ không phải chỉ là đoàn kết miệng” [91, tr.402]. Trong môi trường sư phạm, Người hiểu rất rõ giá trị của sự đoàn kết. Đoàn kết sẽ tạo ra bầu không khí vui vẻ thoải mái, kích thích sự khám phá, sáng tạo trong giảng dạy và nghiên cứu; đồng thời sẽ tạo ra môi trường thi đua lành mạnh, phát huy được khả năng của cá nhân và sức mạnh của tập thể, cống hiến cho sự nghiệp giáo dục.

Tinh thần đoàn kết không chỉ dừng lại ở việc hô khẩu hiệu, mà quan trọng mà phải thể hiện trực tiếp qua những hành động, việc làm cụ thể. Đoàn

kết không có nghĩa là bao che những thói hư tật xấu của nhau mà phải góp ý, phê bình dựa trên tình đồng chí giúp nhau cùng tiến bộ.

2.2.3.4. Đối với nghề nghiệp

Thứ nhất, nhà giáo phải yêu nghề

Ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã chỉ ra được vai trò của nhà giáo là một nhân tố quan trọng quyết định đến sự vận hành của hệ thống giáo dục. Để làm tốt vai trò đó thì nhà giáo cần phải có một phẩm chất quan trọng, đó là yêu nghề. Nhà giáo phải nhận thức được vị trí và vai trò của nghề giáo đối với sự phát triển của xã hội, thật sự yêu nghề, đủ cam đảm để vượt qua được những khó khăn, thử thách, để hoàn thành nhiệm vụ được giao, gắn bó với nghề trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào. Người đã căn dặn đối với nhà giáo cần phải: “Yên tâm công tác... không nên “đứng núi này trong núi nọ”, muốn thay đổi công tác, kèn cựa vì địa vị” [86, tr.499].

Nhà giáo yêu nghề là luôn học hỏi, sáng tạo, không ngừng hoàn thiện bản thân, gương mẫu trong lối sống hàng ngày, để cống hiến nhiều hơn cho nghề nghiệp và đất nước. Chất lượng giáo dục sẽ không ngừng phát triển khi chúng ta xây dựng được một đội ngũ nhà giáo yêu người, yêu trường, yêu lớp, hết lòng vì học sinh thân yêu, trau dồi đạo đức và nâng cao tri thức, là tấm gương sáng cho người học noi theo. Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Thầy cũng như trò, cán bộ cũng như nhân viên, phải thật thà yêu nghề mình” [91, tr.402].

Nghề giáo là một nghề lao động trí óc đặc thù, đòi hỏi phải có thời gian, bỏ nhiều công sức, nhưng không phải là nghề có thu nhập cao. Vì vậy, nếu không có tình yêu với nghề thì nhà giáo dễ bị dao động trước những khó khăn, cám dỗ của xã hội. Yêu nghề là cơ sở để nhà giáo toàn tâm, toàn ý với công việc, là động lực to lớn để nhà giáo vươn lên, để góp phần đưa sự nghiệp giáo dục nước nhà phát triển. Hồ Chí Minh đã ân cần nhắc nhở nhà giáo: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt” [92, tr.507].

Thứ hai, tính gương mẫu của Nhà giáo

Theo Hồ Chí Minh, trong giáo dục có rất nhiều phương pháp khác nhau, nhưng phương pháp lấy nhân cách tác động đến nhân cách, dùng nhân cách của người thầy để cảm hóa người học là phương pháp quan trọng để giáo dục nhân cách con người. Vì vậy, nhà giáo phải chú trọng “*Đạo làm gương*”. Tấm gương đạo đức của nhà giáo có tác dụng cảm hóa sâu sắc tới người học: “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [78, tr.284].

Người cũng cần dặn nhà giáo phải biết làm gương cho người học trước thì mới có thể giáo dục họ:

Trẻ em hay bắt chước, cho nên thầy giáo, cán bộ phụ trách... phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm. Nếu các cô các chú bảo: “Các em phải siêng làm” nhưng các cô các chú lại đi ngủ, hoặc dạy “các em phải thật thà”, nhưng các cô các chú lại nói sai, hay bảo “các em phải giữ vệ sinh chung”, nhưng các cô các chú bẩn, như thế là không được. Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt [89, tr.77-78].

Người học chỉ yêu quý và tôn trọng đối với những nhà giáo có tư cách, có đạo đức, không phải là nhà giáo mà đã được học trò quý mến. Người học sẽ tự giác học tập và làm theo tấm gương của nhà giáo nếu họ cảm thấy đúng đắn. Người nói: “Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức. Ví như bảo học trò phải dậy sớm mà giáo viên thì trưa mới dậy. Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu, nhất là đối với trẻ con” [89, tr.270].

Nhà giáo phải gương mẫu về mọi mặt: trong thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Nhà giáo có ý thức về sự gương mẫu của mình tức là đang tự hoàn thiện mình. Nhà giáo phải là tấm gương tốt về rèn luyện đạo đức và tự học, đánh giá kết quả của người học

phải khách quan, công bằng, không thiên vị, riêng tư. Nhà giáo cần phải không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, đi đầu về tự học, tự nghiên cứu để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của nghề nghiệp và xã hội.

Thứ ba, đức tính tận tụy, trung thực và công bằng của nhà giáo

Tinh thần tận tụy của nhà giáo thể hiện ở chỗ dù khó khăn, gian khổ đến mấy, thậm chí là phải hi sinh nhiều thứ nhưng vẫn có trách nhiệm với công việc, với xã hội, phải thi đua dạy tốt. Hồ Chí Minh động viên các nhà giáo trẻ hăng hái trong công việc, có tinh thần xung phong, không ngại khó khăn và thử thách dạy học ở những nơi vùng sâu vùng xa, điều kiện học tập còn nhiều khó khăn:

Hiện nay, có mấy trăm cô giáo, thầy giáo thanh niên xung phong đi miền núi, để đưa cái hiểu biết văn hóa lên cho đồng bào miền rẻo cao. Bác chỉ nói hai ví dụ: Một cháu gái là giáo viên lên đây, không biết tiếng nói và chưa hiểu phong tục tập quán của địa phương. Không có trường và không có học trò. Xóm này cách xóm kia rất xa, đi lại khó khăn. Cháu gái ấy đã nói rằng: Đảng và nhà trường đã phái lên đây, thì mình quyết phải làm tròn nhiệm vụ. Cháu đó đã cùng ăn, cùng ở, cùng lao động với đồng bào, do đấy mà tuyên truyền cho bố mẹ và các cháu bé, vừa học tiếng địa phương. Làm như thế dần dần từng bước, cháu ấy đã xây dựng nên nhà trường hảnh hoi. Đây là một cô giáo anh hùng. Lại có một cháu trai, lên vùng rẻo cao. Trong bản có một cháu bé muốn học, nhưng vì bị bại chân không đi được. Thầy giáo hằng ngày tới nhà cổng cháu đó đến trường học. Đây là một thầy giáo anh hùng. [91, tr.401]

Nghề giáo không hề dễ dàng và bằng phẳng, mà luôn chứa đựng nhiều khó khăn, vất vả. Nếu không thật sự yêu nghề, có tinh thần tận tụy, trách nhiệm với công việc thì nhà giáo khó có thể vượt qua được những thử thách đó.

Bên cạnh đó, nhà giáo phải là tấm gương sáng về sự trung thực và công bằng, đánh giá kết quả của người học phải khách quan, công bằng, không thiên vị, riêng tư để có được niềm tin, sự kính trọng và quý mến từ người học. Mỗi nhà giáo cần phải không ngừng rèn luyện nhân cách, trau dồi đạo đức cách mạng. Nhà giáo phải luôn luôn thực hiện nêu gương về đạo đức, bởi đây là một biện pháp giáo dục hữu hiệu nhất để cảm hóa và giáo dục cho người học. Có như vậy, nhà giáo mới có thể hoàn thành sứ mệnh cao cả của sự nghiệp trồng người.

2.2.4. Phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo

2.2.4.1. Tăng cường giáo dục kết hợp tuyên truyền, vận động thực hành đạo đức nhà giáo

Tăng cường giáo dục kết hợp với tuyên truyền, vận động là một phương pháp hiệu quả để giáo dục đạo đức nhà giáo. Mục đích của việc này là khơi dậy ý thức tự học, tự rèn luyện, tự tu dưỡng đạo đức, tinh thần thi đua dạy tốt của nhà giáo. Vì vậy, cần tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, giáo dục đạo đức truyền thống dân tộc, giáo dục những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo.

Mục đích của tuyên truyền, vận động là truyền bá những tri thức, lý tưởng cách mạng, những giá trị tinh thần, tư tưởng đạo đức đến nhà giáo, nhằm hình thành nhận thức, tình cảm, niềm tin của nhà giáo về những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cao đẹp.

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục đạo đức nhà giáo cần phân loại và nắm vững đặc điểm của từng đối tượng giáo dục để lựa chọn nội dung, cách thức, biện pháp tuyên truyền cho phù hợp. Người nhấn mạnh: “Công tác tuyên truyền phải cụ thể, thiết thực. Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền cách thế nào?” [91, tr.159]. Người tuyên truyền phải nắm rõ đối tượng, hiểu được vấn đề mình tuyên truyền, gắn

với thực tiễn công việc và đời sống của nhà giáo. Người làm công tác tuyên truyền, vận động cần có tính kiên trì, khéo léo, ngoài việc chuẩn bị tốt nội dung và phương pháp diễn đạt tốt thì cần biết lắng nghe, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của nhà giáo.

2.2.4.2. Kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức nhà giáo

Xuất phát từ quan điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, Hồ Chí Minh cho rằng giáo dục là sự nghiệp của toàn dân, trong đó phải đặc biệt coi trọng sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Giáo dục trong nhà trường không chỉ là sự tiếp tục của giáo dục gia đình mà còn là môi trường đào tạo cho con người có trình độ năng lực, có phẩm chất đạo đức, có lối sống trong sáng, lành mạnh, có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhằm phát triển toàn diện con người. Giáo dục nhà trường là giáo dục có bài bản, có hệ thống và kết hợp với nhiều loại hình giáo dục khác. Cho nên, giáo dục nhà trường có một ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành lối sống đúng đắn. Nhà trường là thiết chế xã hội có chức năng chuyên trách và giáo dục, là nơi chúng ta được học hỏi những kiến thức chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... thông qua sự hướng dẫn của nhà giáo. Tuy nhiên, trong công tác giáo dục Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh nhà trường: Phải liên hệ mật thiết với gia đình người học bởi vì giáo dục trong nhà trường chỉ là một phần, giáo dục gia đình đóng một vai trò quan trọng nhất định trong việc giáo dục và hình thành nhân cách của người học.

Cùng với giáo dục gia đình và giáo dục nhà trường, giáo dục xã hội là sự tiếp tục quá trình hình thành, phát triển và hoàn thiện ý thức đạo đức và năng lực thực hiện hành vi đạo đức cho con người. Đối với Hồ Chí Minh, giáo dục không chỉ diễn ra ở nhà trường, gia đình mà toàn xã hội phải có trách nhiệm, nhưng nhà trường phải luôn là chủ thể biết khai thác và phát huy những khả năng to lớn của mình thì mới có hiệu quả. Người khẳng định: “Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và

ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn” [87, tr.591]. Như vậy, có thể nói rằng cả ba môi trường này là sự kết hợp liên tục, kế tiếp nhau của quá trình giáo dục đạo đức. Bởi vì, không chỉ ở tại nhà trường, có lên lớp, mới học tập tu dưỡng, rèn luyện được mà môi trường xã hội cũng là nơi diễn ra mọi hoạt động đa dạng của con người, đồng thời cũng là nơi thử thách ý chí, bản lĩnh và năng lực thực hành của từng cá nhân. Cho nên, trong sự nghiệp giáo dục đạo đức nhà giáo nếu lơ là hay buông lỏng một môi trường nào thì chắc chắn sẽ dẫn đến sự thiếu hụt những giá trị nhân văn, sự trống rỗng, thậm chí xuống cấp về đạo đức của xã hội.

Tư tưởng lớn này tạo ra sức mạnh để huy động tất cả mọi lực lượng, các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể xã hội tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục. Do đó, giáo dục đạo đức nhà giáo là sự nghiệp của quần chúng, là trách nhiệm của toàn xã hội, mà trước hết thuộc về các cấp ủy Đảng, Chính quyền và các tổ chức đoàn thể. Hồ Chí Minh rất đề cao sự kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội đối với sự nghiệp giáo dục. Người nhấn mạnh rằng chỉ khi cả nhà trường, gia đình và xã hội thay nhau quản lý thì hiệu quả của sự nghiệp GD&ĐT mới tốt. Cùng với việc yêu cầu giáo dục nhà trường cần phải gắn kết chặt với gia đình và xã hội thì Người cũng đề nghị những lực lượng xã hội như Đoàn viên thanh niên, chính quyền cùng địa phương cần chú ý đến nhà trường, trong việc học và việc giáo dục nhân cách đối với người học. Người tin rằng, để có được sự thống nhất trong nhà trường, gia đình và xã hội thì con người cần phải thực hành đúng và đủ dân chủ XHCN. Hồ Chí Minh quan niệm rằng, quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo là quá trình tổ chức để đối tượng giáo dục được làm việc trong thực tế và coi nó là một biện pháp đào tạo có hiệu quả nhất:

Không phải chỉ ở tại nhà trường, có lên lớp, mới học tập, tu dưỡng, rèn luyện và tự cải tạo được. Trong mọi hoạt động cách mạng, chúng ta đều có thể và đều phải học tập, tự cải tạo. Thời kỳ hoạt

động bí mật, thời kỳ khởi nghĩa, thời kỳ kháng chiến và ngày nay công việc xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà đều là những trường học rất tốt cho chúng ta rèn luyện đạo đức cách mạng. [88, tr.602]

Đạo đức bắt nguồn qua rèn luyện thực tiễn, mà trước hết là qua thực tiễn hoạt động xã hội và chiến đấu cách mạng. Chính vì vậy, thực tiễn là yếu tố không thể thiếu trong giáo dục đạo đức nhà giáo. Chỉ có sống trong thực tiễn và tiếp nhận các yêu cầu của thực tiễn về rèn luyện đạo đức và chấp nhận tất cả các yêu cầu ấy để nhà giáo được trải nghiệm bản thân thì mới có thể đạt đến các chuẩn mực đạo đức nhất định.

2.2.4.3. Kết hợp giữa học đi đôi với hành, nêu gương về đạo đức trong giáo dục đạo đức nhà giáo

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức trong hành động, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo. Chính vì vậy, Người yêu cầu đối với nhà giáo phải luôn đặt đạo đức nhà giáo bên cạnh năng lực chuyên môn, lời nói của nhà giáo phải đi liền với hành động cụ thể trong cuộc sống, trong công việc, trong mối quan hệ với học trò với đồng nghiệp và với phụ huynh học sinh của nhà giáo phải thấy được hiệu quả trong thực tế.

Vì vậy, trong giáo dục đạo đức nhà giáo, biện pháp quan trọng là làm sao giúp cho nhà giáo được vận dụng, được thực hành những chuẩn mực đạo đức ấy trong cuộc sống hàng ngày của nhà giáo, giúp nhà giáo nhận thức và đánh giá được hiệu quả mà nó mang lại.

Nêu gương về đạo đức là một nét đẹp của truyền thống văn hóa phương Đông. Nói đi đôi với làm phải gắn liền với nêu gương về đạo đức. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [78, tr.284]. Với ý nghĩa đó, Hồ Chí Minh đã đào tạo các thế hệ cách mạng không chỉ bằng lý luận cách mạng tiên phong, mà còn bằng chính

tấm gương đạo đức cao cả của mình. Để làm được như thế, phải chú ý phát hiện, xây dựng những điển hình người tốt việc tốt gần gũi trong đời thường, trong các lĩnh vực lao động, sản xuất, trong chiến đấu, trong học tập,... Người nói: “Người tốt, việc tốt nhiều lắm. Ở đâu cũng có. Ngành, giới nào, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có” [92, tr.663]. Tấm gương đạo đức của những nhà giáo tiêu biểu là không thể thiếu để thúc đẩy quá trình chiến thắng chủ nghĩa cá nhân, xây dựng đạo đức mới.

Do đó, theo Hồ Chí Minh giáo dục đạo đức nhà giáo không chỉ đóng khung trong những bài diễn văn tuyên truyền khô khan, kém hiệu quả mà cần phải biết sáng tạo các hình thức phong phú đa dạng. Nêu gương người tốt việc tốt, lấy gương người tốt việc tốt trong quần chúng, trong nhà giáo để giáo dục lẫn nhau là một phương pháp vừa sinh động vừa có tính thuyết phục cao. Một điểm nữa là nhà giáo luôn khát khao vươn tới cái đẹp, cái cao thượng, gương mẫu về đạo đức cho người học noi theo. Chính vì thế, Hồ Chí Minh cho rằng giáo dục bằng phương pháp nêu gương là cách tốt nhất để xây dựng đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo.

Thực hiện giáo dục bằng việc nêu gương, Người chủ trương xây dựng phong trào thi đua, nhằm khích lệ, động viên tinh thần, tạo động lực cố gắng, hăng say lao động và rèn luyện đạo đức. Những tấm gương điển hình trong thi đua lao động và rèn luyện cần được biểu dương, nhân rộng. Nhận thức “Trẻ em như cái gương trong sáng, thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu, cho nên phải chú ý giáo dục chính trị tư tưởng trước, chính thầy giáo, cô giáo cũng phải tiến bộ về tư tưởng” [89, tr.269] nên trong giáo dục, Hồ Chí Minh đòi hỏi các thế hệ đi trước như: ông bà, cha mẹ, anh chị, thầy cô giáo, cấp trên... phải là những người gương mẫu trong đạo đức, lối sống. Nêu gương trong giáo dục đạo đức còn đòi hỏi những người tham gia công tác giáo dục luôn phải thống nhất giữa lời nói với việc làm. Dạy một đằng làm một nẻo là phản giáo dục, là không thu được kết quả. Người dạy: “Nếu miệng thì tuyên truyền bảo người ta siêng làm, mà tự mình thì ăn trưa, ngủ trễ; bảo

người ta tiết kiệm, mà tự mình thì xa xỉ, lung tung, thì tuyên truyền một trăm năm cũng vô ích.” [82, tr.126]

Khi hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng vào vấn đề “nêu gương” cán bộ, đảng viên khi họ đã hoàn thành xuất sắc công việc của mình. Theo Người, việc cần “nêu gương” là vì đặc trưng bản chất của truyền thống văn hoá phương Đông là trọng tình nghĩa và thường đem điều tốt của người xung quanh ra làm cái gương cho bản thân soi mình.

Việc nêu gương giữ một vị trí rất quan trọng trong việc hình thành đạo đức, những tấm gương người tốt, việc tốt là vật liệu quý để xây dựng con người. Hồ Chí Minh coi người tốt, việc tốt như là một bông hoa, mọi người nếu ai cũng làm việc tốt thì cả xã hội sẽ là một vườn hoa đẹp. Lấy gương người tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những phương pháp tốt nhất để giáo dục đạo đức cách mạng. Ngay từ khi bắt tay vào công tác huấn luyện cán bộ, Người đã nhắc nhở mỗi cán bộ phải luôn luôn gương mẫu, là tấm gương sáng để người khác noi theo. Người nhấn mạnh: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới” [92, tr.672]. Theo Hồ Chí Minh, muốn nêu gương tốt thì cá nhân phải gương mẫu trong mọi việc làm từ nhỏ đến lớn và thực hiện nghiêm túc trên mọi phương diện đều phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và nói phải đi đôi với làm. Cách thức nêu gương theo Người là: “Cán bộ, đảng viên phải làm gương mẫu cho nhân dân. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu cho cán bộ cấp dưới” [87, tr.494].

Hồ Chí Minh đã đề ra những quan niệm rất đúng đắn về phương pháp nêu gương mà chính bản thân Người cũng là một tấm gương sáng đối với Đảng và nhân dân. Phương pháp nêu gương ấy thể hiện suốt trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Người. Chính cá nhân Người đã một tấm gương mẫu mực và trong sáng về sự nêu gương, một hình tượng mẫu mực và cao đẹp về “*người lãnh đạo và người đầy tớ trung thành của nhân dân*”.

Phương pháp nêu gương về đạo đức không chỉ được áp dụng với việc giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên mà nó còn có ý nghĩa quan trọng, áp dụng trong giáo dục đạo đức nhà giáo. Mỗi nhà giáo là tấm gương sáng mẫu mực cho người học noi theo.

2.2.4.4. Phát huy tính tích cực, chủ động học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của đối tượng giáo dục

Sự nghiệp “trồng người” không thể thành công nếu mỗi cá nhân, mỗi con người không tự giác học tập, rèn luyện, phấn đấu vươn lên mọi mặt. Vì vậy, Hồ Chí Minh rất chú trọng giáo dục tính tự lập, chủ động tự học, tự rèn luyện, để vươn lên hoàn thiện năng lực mọi mặt. Người viết: “Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ” [82, tr.120]. Để phát huy được ý thức, khả năng tự học, Người yêu cầu nhà giáo trong quá trình dạy học phải phát huy tính tích cực, chủ động của họ, tạo cho họ ý thức tự mình tiếp cận chân lý, phát huy hết tiềm năng và tính sáng tạo trong quá trình học... Đồng thời, phải tùy theo điều kiện, hoàn cảnh mà thực hiện từng bước và từng mức độ công việc học tập, trước hết phải nắm cho được những vấn đề cơ bản. Phải học tập với thái độ nghiêm túc, khiêm tốn, thật thà, không giấu dốt. Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là quá trình liên tục của gian nan rèn luyện với tinh thần kiên trì của người cộng sản và phương pháp khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Cùng với giáo dục quần chúng nhân dân, Người đã hàng ngày tự mình rèn luyện và nêu lên một gương đạo đức có tính nhất quán từ ý nghĩ đến việc làm, từ việc lớn đến việc nhỏ, từ trách nhiệm chung đến đời sống riêng tư. Với tinh thần gian nan rèn luyện như thế, Hồ Chí Minh đã đạt tới mẫu mực hoàn chỉnh của đạo đức mới, đạo đức của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam, đạo đức của thời đại anh hùng, đạo đức hoàn chỉnh của con người XHCN. Với sự kiên trì bền bỉ trong rèn luyện như thế Người đã để lại cho chúng ta một di sản vĩ đại, trong đó có tấm gương không ngừng tự tu dưỡng, tự rèn luyện về đạo đức.

Theo Hồ Chí Minh, phải chú trọng nâng cao nhận thức cho nhà giáo về các chuẩn mực đạo đức nhà giáo, trước là giáo dục lòng yêu nước, yêu thương nhân dân, để trở thành nhà giáo có đủ các phẩm chất nghề nghiệp. Mỗi nhà giáo đều cần lấy tự học tập và tu dưỡng đạo đức là trọng tâm, là then chốt. Nhà giáo chính là chủ thể của quá trình tự giáo dục đạo đức nhà giáo. Quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo khó đạt được thành công nếu như nhà giáo không tự ý thức và tự rèn luyện đạo đức nhà giáo thông qua lời ăn tiếng nói, học tập và sinh hoạt hàng ngày của mình.

2.2.4.5. Kết hợp giữa xây dựng đạo đức nhà giáo và chống các biểu hiện trái với đạo đức nhà giáo, chống “chủ nghĩa cá nhân”

Cùng với việc xây dựng đạo đức nhà giáo, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, nhất thiết phải chống lại những biểu hiện phi đạo đức nhà giáo, sai trái, xấu xa, trái với những yêu cầu của đạo đức nhà giáo, chống lại những biểu hiện của “chủ nghĩa cá nhân” trong nghề giáo. Xây đi đôi với chống là muốn xây phải chống, chống nhằm mục đích xây. Muốn xây dựng đạo đức nhà giáo thì phải chống chủ nghĩa cá nhân trong nghề giáo.

Nói chuyện tại Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ hai (7/5/1958), Hồ Chí Minh chỉ rõ:

Tư tưởng tiểu tư sản là cái gì? Nó là cá nhân chủ nghĩa. Cá nhân chủ nghĩa nó đẻ ra cái tư tưởng danh lợi, chỉ muốn làm ông này ông khác, bà này bà khác. Rồi tư tưởng danh lợi lại đẻ ra con nó, rồi con nó lại đẻ ra cháu nó... tức là hai cái khinh là: khinh lao động chân tay và khinh người lao động chân tay và hai cái sợ là: sợ khó nhọc và sợ khổ. [88, tr.399]

Vì vậy, ngay từ sớm nhà giáo phải tự học tập rèn luyện nâng cao nhận thức hiểu biết, hoàn thiện thế giới quan, nhân sinh quan cộng sản, kiên quyết chống những biểu hiện tư tưởng tiểu tư sản trong bản thân mình, để không ngừng tiến bộ. Nếu nhà giáo không tự giác giáo dục, rèn luyện, đặt lợi ích tập thể lên lợi ích cá nhân thì cá nhân chủ nghĩa có cơ hội trỗi dậy. Bởi vì: “Chủ

nghĩa cá nhân là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà càng nguy hiểm” [88, tr.602]. Do đó, Người yêu cầu nhà giáo phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lợi ích của mình với lợi ích tập thể, phải biết làm cho lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể phát triển hài hoà. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc nhà giáo phải tự giáo dục, rèn luyện nâng cao nhận thức, kiên quyết chống những biểu hiện tiểu tư sản trong bản thân mình, trong tập thể lớp, trong nhà trường, để không ngừng tiến bộ.

Xây dựng đạo đức nhà giáo là phải giáo dục những phẩm chất, những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cho nhà giáo, cần khơi dậy ý thức đạo đức nhà giáo chuẩn mực ở nhà giáo. Đồng thời phải giúp nhà giáo nhận thức, biết phê phán và loại trừ những hành vi không đúng chuẩn mực đạo đức nhà giáo của nhà giáo và người học. Đấu tranh chống lại mọi biểu hiện của căn bệnh chủ nghĩa cá nhân trong ngành giáo dục.

2.2.4.6. Giáo dục đạo đức nhà giáo bằng đẩy mạnh các phong trào thi đua

Thi đua là một hoạt động có tổ chức, được tập thể và cá nhân tham gia trên tinh thần tự nguyện nhằm đạt được những thành tích tốt trong công việc và cuộc sống. Thi đua tạo ra môi trường và động lực cho các tập thể, cá nhân có cơ hội để phát triển. Hoạt động thi đua được diễn ra trong mọi lĩnh vực, mọi ngành nghề khác nhau trong xã hội. Hồ Chí Minh yêu cầu giáo dục cũng phải gắn với thi đua: “Trong phong trào toàn dân thi đua, chắc rằng ở trường cũng thi đua. Thầy thi đua dạy, trò thi đua học” [84, tr.400].

Từ lợi ích của phong trào thi đua trong thực tiễn, Hồ Chí Minh cho rằng cần phải quan tâm đẩy mạnh phong trào thi đua rộng rãi trong ngành giáo dục, đó là nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. Vì vậy, giáo dục đạo đức nhà giáo thông qua các phong trào thi đua là một biện pháp hiệu quả để tạo động lực cho nhà giáo nỗ lực học tập và rèn luyện đạo đức nhằm nâng cao chuyên môn và đạo đức nhà giáo.

Người cũng chỉ ra những vấn đề cơ bản trong phong trào thi đua của nhà giáo như mục đích, nội dung, cách thức, biện pháp thực hiện. Người khẳng định: “Thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm. Và đoàn kết chặt chẽ để thi đua mãi. Vì vậy, thật thà tự phê bình và thân ái phê bình là một lực lượng để đẩy mạnh thi đua” [84, tr.146]. Theo đó, thi đua phải có phương hướng đúng và vững, phải có kế hoạch tỉ mỉ, nội dung của kế hoạch phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực, thi đua phải có sự lãnh đạo đúng, nghĩa là trước khi thi đua thì phải giải thích rõ ràng, trong lúc thi đua thì phải đôn đốc, giúp đỡ; sau thi đua thì phải kiểm tra, đánh giá, tổng kết, có tuyên dương, khen thưởng và phổ biến kinh nghiệm, đồng thời phải biết giúp đỡ những người còn khó khăn, kém cỏi, thật thà tự phê bình và thân ái phê bình là một lực lượng để đẩy mạnh thi đua.

2.3. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO

2.3.1. Giá trị lý luận

2.3.1.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo là sự vận dụng sáng tạo, phát triển truyền thống dân tộc, tinh hoa tư tưởng giáo dục phương Đông, phương Tây và chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam

“Tôn sư trọng đạo” là truyền thống đạo lý mang đậm giá trị nhân văn của dân tộc Việt Nam. Truyền thống này đã được ông cha ta tạo dựng, bồi đắp từ ngàn xưa cho đến nay. Truyền thống này thể hiện trong tư duy và hành động của người Việt Nam là luôn coi trọng, đề cao vị trí, vai trò của nhà giáo trong xã hội. Nhà giáo chính là biểu tượng thiêng liêng của sự học. Có nhiều câu tục ngữ, ca dao xưa mang ý nghĩa răn dạy con người về vai trò của nhà giáo: “Không thầy đố mày làm nên”, “Cơm cha, áo mẹ, chữ thầy”, “Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy”,... Thậm chí, vị trí của người thầy (sư) còn được xếp trên cả cha mẹ đẻ và chỉ dưới vua (quân, sư, phụ). Khi thầy còn sống học

trò luôn tôn kính, là tấm gương về tri thức, đạo đức để học trò noi theo. Khi thầy mất, học trò để tang, thờ phụng như cha mẹ của mình.

Mặt khác, truyền thống “tôn sư trọng đạo” còn thể hiện ở chỗ coi trọng nhà giáo luôn đi liền với coi trọng, tôn thờ sự học. Câu nói “Một bụng chữ bằng một hũ vàng” đã nói lên tâm thức dân gian về giá trị của tri thức, của sự học hành. Tuy nhiên, mặt hạn chế của tư tưởng truyền thống là chỉ hạn chế vai trò của nhà giáo trong việc dạy chữ, dạy đạo đức để làm người, mà không nói đến việc nghề. Mục đích quan trọng nhất của sự học là để ra làm quan. Nghề dạy học có lúc cũng chỉ là đường lui khi con đường tiến thân chốn quan trường không thể thực hiện được, gọi là nghề “gỗ đầu trẻ kiếm cơm”.

Bổ sung, phát triển truyền thống của dân tộc, Hồ Chí Minh khẳng định giáo dục chính là một phương tiện quan trọng bậc nhất để đưa xã hội phát triển đi lên, trong đó nhà giáo đứng ở trung tâm của sự phát triển ấy. Con người có tri thức, có giáo dục chính là nền tảng để xây dựng một xã hội văn minh. Nhà giáo phải là những người toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ. Người đã nâng vị trí của nhà giáo lên một tầm cao mới, là những người anh hùng của xã hội mới, có sứ mạng cao cả là GD&ĐT con em nhân dân thành những người lao động tốt, công dân tốt, cán bộ tốt cho đất nước. Trong quan niệm phương Đông (chủ yếu là Nho giáo), nhà giáo có một vị thế quan trọng đến mức thiêng liêng. Nhà giáo là mẫu mực về nhân cách, tri thức, đạo đức, là người có ảnh hưởng quyết định đến thành công của người học. Người học chỉ có thể học theo nhà giáo, cải tiến lý thuyết của nhà giáo, chứ không được phản bác nhà giáo. Từ nhỏ, Hồ Chí Minh đã được giáo dục theo hệ tư tưởng của Nho giáo. Tuy nhiên, với tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, Người đã khai thác, chắt lọc, lựa chọn những yếu tố tích cực, phù hợp của đạo đức trong Nho giáo để phục vụ cho nhiệm vụ cách mạng, trong đó có những tư tưởng tiến bộ về nghề dạy học, về đạo đức nhà giáo.

Đối với phương Tây, khái niệm nhà giáo không có ý nghĩa là bề trên như ở phương Đông (người thầy giống như cha mẹ). Mỗi quan hệ giữa nhà

giáo và người học theo quan niệm phương Tây là bình đẳng, cùng học hỏi lẫn nhau để tìm ra chân lý. Xôcrát dạy học trò bằng phương pháp đàm thoại, không áp đặt quan điểm của mình. Aristotêlê, bằng các công trình nghiên cứu của mình, đã thẳng thắn phản bác lại quan điểm duy tâm thần bí của thầy mình là Platôn. C.Mác đã kiên quyết cải biến phép biện chứng duy tâm của người thầy Hêghen để lập ra phép biện chứng duy vật. Qua những năm tháng hoạt động cách mạng ở các nước phương Tây như Anh, Pháp, Liên Xô,... Hồ Chí Minh đã nghiên cứu rất nhiều về sự phát triển của các nước phương Tây. Từ suy nghĩ vào trạc tuổi 13, muốn tìm hiểu những gì ẩn dấu đằng sau khẩu hiệu của cách mạng Pháp “Tự do, bình đẳng, bác ái”, đến việc đi xem tận mắt “nước Pháp và các nước khác” để trở về giúp đồng bào mình, Người đã học hỏi rất nhiều từ tư tưởng và phương pháp dân chủ của nền văn hóa phương Tây. Dân chủ vừa là phương thức, vừa là động lực của sự phát triển trong xã hội, và cũng là nét đặc sắc trong nền giáo dục phương Tây, nơi mà người học có thể khẳng định “thầy là quý nhưng chân lý còn quý hơn”. Tư tưởng giáo dục dân chủ phương Tây đã có ảnh hưởng lớn tới tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng của Người về đạo đức nhà giáo nói riêng. Hồ Chí Minh luôn coi Mác, Ăngghen, Lênin là những người thầy vĩ đại, và Người đặt mình là học trò nhỏ của các vị ấy. Người cho rằng tinh túy của học thuyết Mác - Lênin là phương pháp làm việc biện chứng. Phương pháp luận ấy chính là kim chỉ nam cho việc xây dựng nền giáo dục mới của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Điều này hoàn toàn trái ngược với phương pháp giáo dục của Nho giáo, coi những điều được viết ra trong sách thánh hiền là chân lý bất di bất dịch. Không chỉ lấy phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin làm “chiếc cảm nang thần kỳ” cho hành động, Hồ Chí Minh còn học tập từ những nhà kinh điển những phẩm chất đạo đức mẫu mực. Đó là tình bạn thủy chung, lối sống tình nghĩa, hy sinh vì nhau, vì những mục tiêu cao cả của cách mạng của hai người thầy vĩ đại Mác và Ăngghen. Do đó, Hồ Chí Minh đã căn dặn những cán bộ, đảng viên nói chung, nhà giáo nói riêng là hiểu chủ nghĩa Mác

- Lênin tức là phải lao động sáng tạo, phải luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao và hơn hết là phải sống với nhau có tình, có nghĩa. Trên cơ sở vận dụng sáng tạo và phát triển tinh hoa tư tưởng giáo dục phương Đông, phương Tây và chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, Hồ Chí Minh đã nêu ra được hệ thống tư tưởng của mình về đạo đức nhà giáo.

Vì vậy, Hồ Chí Minh nhận thấy tầm quan trọng của đạo đức nhà giáo đối với đội ngũ nhà giáo, họ là những người trực tiếp tham gia vào quá trình GD&ĐT ra các thế hệ trẻ cho cách mạng và sự nghiệp xây dựng CNXH. Việc giáo dục đạo đức nhà giáo là bước đi đầu tiên và quan trọng để có được đội ngũ nhà giáo đáp ứng được nhu cầu xã hội. Từ việc nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức nhà giáo, Hồ Chí Minh đã góp phần kế thừa và phát triển truyền thống văn hóa - giáo dục của dân tộc. Đó là hệ thống quan điểm xác lập vai trò của đạo đức nhà giáo, nội dung và giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo trong điều kiện đất nước đã giành được độc lập, xây dựng chế độ dân chủ mới và tiến lên CNXH ở Việt Nam. Đây chính là kim chỉ nam cho sự nghiệp đào tạo đội ngũ nhà giáo ở nước ta hiện nay.

2.3.1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo là cơ sở lý luận để xây dựng những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo Việt Nam qua các thời kì

Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, đồng thời là người có ảnh hưởng rất lớn tới công cuộc xây dựng và phát triển nền giáo dục mới ở nước ta. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người luôn quan tâm tới việc xây dựng và phát triển nền giáo dục mới ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội, thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc. Vì thế, tư tưởng về giáo dục đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh có sự tác động, ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình giáo dục và đào tạo nhà giáo ở Việt Nam hiện nay.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo ra đời trên cơ sở kế thừa, vận dụng và phát triển sáng tạo các giá trị truyền thống dân tộc, tinh

hoa giáo dục của nhân loại và chủ nghĩa Mác - Lênin. Tư tưởng của Người về giáo dục đạo đức nhà giáo đã trở thành cơ sở lý luận để Đảng, Nhà nước ta đề ra đường lối, chính sách GD&ĐT nhà giáo qua các thời kỳ cách mạng. Trong thời kỳ kháng chiến, kiến quốc, chống thực dân Pháp xâm lược, trên nền tảng quan điểm chỉ đạo của Hồ Chí Minh như “tự do học tập, tự do mở trường”, “phổ thông giáo dục theo công nông hóa”, “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, “Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài”, “sửa đổi chương trình giáo dục”, “sửa đổi cách dạy học, đào tạo cán bộ”,... Đảng, Nhà nước ta đã đề ra đường lối, chính sách giáo dục toàn diện, có hệ thống, phù hợp với thực tiễn đất nước để xây dựng nền giáo dục mới. Cụ thể là Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc ngày 25-11-1945, Sắc lệnh 146/SL quy định ba nguyên tắc căn bản của nền giáo dục mới là đại chúng hóa, dân tộc hóa và khoa học hóa, theo tôn chỉ phụng sự lý tưởng quốc gia và dân tộc, Đề án cải cách giáo dục được Hội đồng Chính phủ thông qua tháng 7-1950 với việc xây dựng hệ thống giáo dục phổ thông 9 năm và hệ Dự bị đại học 2 năm. Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách giáo dục không chỉ có thay đổi hệ thống nhà trường, chương trình học và sách giáo khoa mà còn nêu cao vấn đề đào tạo nhà giáo về lập trường tư tưởng, chính trị, năng lực chuyên môn. Trong thời kỳ xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo có sự phát triển mới, mang tính hệ thống và toàn diện hơn, từ vị trí, vai trò, nội dung, phương pháp. Những quan điểm cụ thể như: “Không có thầy giáo thì không có giáo dục”, “Nghề thầy giáo là nghề rất quan trọng, vẻ vang”, “Thầy cô giáo là những anh hùng vô danh”, “Người huấn luyện phải luôn học thêm mãi”, “Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt”, xây dựng trường sư phạm chuẩn (mô phạm) để đào tạo giáo viên, xây dựng môi trường làm việc thật sự dân chủ, đoàn kết trong trường học..., đã trở thành nền tảng, kim chỉ nam để Đảng, Nhà nước ta đưa ra đường lối, chính sách GD&ĐT nhà giáo qua các thời kỳ này.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 3-1956, *Đại hội giáo dục phổ thông toàn quốc* đã thông qua đề án cải cách do Bộ giáo dục khởi thảo nêu nhiệm vụ sáp nhập hai hệ thống giáo dục 9 năm (của vùng tự do) và 12 năm của vùng mới giải phóng. Tháng 8-1956, ban hành chính sách giáo dục phổ thông của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 khóa II (1958) đề ra nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tư tưởng văn hóa, phát triển khoa học, kỹ thuật. Chỉ thị số 102/CT-TU, ngày 3/7/1965 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác chính trị tư tưởng đối với cán bộ, sinh viên, học sinh. Chỉ thị 98/TTg ngày 5-8-1965 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển hướng công tác giáo dục trước tình hình và nhiệm vụ mới. Chỉ thị 53/TTg-VG ngày 27-5-1968 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy cho các trường đại học và trung học chuyên nghiệp.

Trong bối cảnh đổi mới hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vẫn là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam để Đảng, Nhà nước ta đề ra đường lối, chính sách giáo dục, xây dựng những chuẩn mực đạo đức cho đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, thực hiện thành công sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế. Cụ thể là các văn bản: Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII (12-1996) về phương hướng phát triển GD&ĐT, khoa học và công nghệ; Quyết định 16/2008/QĐ-BGDĐT quy định về đạo đức nhà giáo, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN, hội nhập thế giới; Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2010; Luật Giáo dục năm 2019, Nghị định 116/2020/NĐ-CP về hỗ trợ học phí cho sinh viên sư phạm, Nghị định 60/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25-9-2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

Đặc biệt, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo cùng với những hoạt động thực tiễn của Người trong việc thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng cán bộ, nhà giáo là những định hướng, kinh nghiệm cho các trường sư phạm vận dụng giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm trong điều kiện hiện nay.

Đạo đức nhà giáo có vai trò rất quan trọng, góp phần quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động sư phạm và nâng cao chất lượng GD&ĐT. Nhà giáo phải thực sự là tấm gương sáng để người học noi theo và để làm tròn sứ mệnh cao cả “trồng người”. Vì vậy, mỗi nhà giáo phải luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức nhà giáo để xứng đáng với sự tôn vinh và niềm tin yêu của xã hội. Bên cạnh đó, Nhà nước cần có cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút, nâng cao chất lượng người học chất lượng cao vào học ngành sư phạm.

2.3.2. Giá trị thực tiễn

2.3.2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo đã góp phần đào tạo ra đội ngũ nhà giáo đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của xã hội

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo cũng như những việc làm cụ thể của Người về mặt tổ chức thực tiễn trong lĩnh vực giáo dục đã luôn là những định hướng cơ bản cho việc hoạch định mục tiêu và tìm tòi giải pháp nhằm thực hiện chiến lược “trồng người”, chiến lược phát triển GD&ĐT của nước ta trong suốt mấy chục năm qua và cả thời gian sắp tới. Trong tình thế hiểm nghèo của đất nước của những năm vừa kháng chiến vừa kiến quốc và những năm đầu xây dựng CNXH ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành mối quan tâm đặc biệt đối với sự nghiệp đào tạo nhà giáo.

Ngày 10 tháng 10 năm 1945, tức là chỉ hơn một tháng sau khi đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh thành lập Ban Đại học Văn khoa tại Hà Nội, trong đó nhiệm vụ đầu tiên là đào tạo giáo viên Văn khoa Trung học. Một năm sau đó, ngày 8 tháng 10 năm 1946, Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ

Cộng hòa ra Sắc lệnh số 194/SL thành lập ngành học Sư phạm, đào tạo giáo viên cho các bậc học cơ bản, trung học phổ thông, trung học chuyên khoa, thực nghiệm và chuyên nghiệp trong toàn quốc. Sự kiện thành lập Ban Đại học Văn khoa - tổ chức tiền thân của Trường ĐHSP Hà Nội - mở ra cho công cuộc hình thành và phát triển của ngành sư phạm ở Việt Nam, thể hiện sự kỳ vọng và tầm nhìn lâu dài của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp đào tạo nhà giáo.

Dưới ánh sáng của những quan điểm đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nền giáo dục của nước Việt Nam mới đã từng bước hình thành, vượt qua khó khăn, thử thách và trưởng thành, góp phần quan trọng vào sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Tình trạng 95% dân số bị mù chữ dần dần được xóa bỏ, hệ thống giáo dục quốc dân có tính đại chúng đã được hình thành tương đối hoàn chỉnh từ giáo dục mầm non, bổ túc văn hóa đến phổ thông chuyên nghiệp và đại học. Mạng lưới trường lớp được xây dựng ở khắp nơi và một đội ngũ nhà giáo đông đảo luôn tận tụy, cống hiến cho sự nghiệp “trồng người”. Trên thực tế đất nước ta những năm kháng chiến kiến quốc và xây dựng CNXH ở miền Bắc đã ra đời một đội ngũ những nhà khoa học đầu ngành, đồng thời là những nhà giáo ưu tú, xuất sắc của dân tộc. Họ vừa là nhà giáo, vừa là nhà khoa học, nhà quản lý. Trong đó có những tên tuổi nổi bật như: Hồ Đắc Di, Đặng Văn Ngữ, Phạm Ngọc Thạch, Tôn Thất Tùng, Trần Hữu Tước (ngành Y học); Đào Duy Anh, Trần Văn Giàu, Nguyễn Văn Huyền, Phạm Huy Thông, Nguyễn Khánh Toàn (ngành Sử học); Đặng Thai Mai, Nguyễn Mạnh Tường, Trương Tửu (ngành Văn học); Trần Đức Thảo (ngành Triết học); Tạ Quang Bửu, Lê Văn Thiêm (ngành Toán học); Lương Định Của (ngành Nông học); Nguyễn Hoán (ngành Hóa học); Trần Đại Nghĩa (ngành Cơ khí); Ngụy Như Kon Tum (ngành Vật Lý).

Họ đã nỗ lực, cống hiến hết mình và đặt nền móng vững chắc cho nền khoa học, giáo dục của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Công lao, đóng góp của họ đúng như Hồ Chí Minh đã nói “không bia đá, tượng đồng” nào ghi

hết được. Cùng với sự phát triển về số lượng, nền giáo dục của nước ta có những tiến bộ rất quan trọng trên bước đường xây dựng một nền giáo dục thật sự có tính dân tộc, dân chủ, đại chúng, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng chung của toàn dân tộc là hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng CNXH, đổi mới toàn diện đất nước. Đó là hệ thống GD&ĐT đa dạng, tương đối hoàn chỉnh từ mầm non đến đại học. Cơ sở vật chất, thiết bị được cải thiện rõ rệt và từng bước hiện đại hóa. Số lượng học sinh, sinh viên tăng nhanh, nhất là ở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. Chất lượng giáo dục và đào tạo có tiến bộ. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng và chất lượng với cơ cấu ngày càng hợp lý. Nhờ vậy, đất nước đã có những thế hệ nhà giáo có lý tưởng và đạo đức cách mạng trong sáng, sẵn sàng hi sinh vì sự nghiệp giáo dục của nước nhà được hình thành và phát triển.

2.3.2.2. Tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo là những “giá trị chuẩn mực” để sinh viên sư phạm học tập và rèn luyện hoàn thiện phẩm chất đáp ứng yêu cầu của nghề nghiệp

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, từ một nhà giáo Nguyễn Tất Thành cho đến khi trở thành lãnh tụ của Đảng, Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn rất quan tâm đến vấn đề đạo đức nhà giáo và giáo dục đạo đức nhà giáo. Chúng ta càng thấy rõ giá trị to lớn của những tư tưởng của Người trong quá trình nghiên cứu và vận dụng những tư tưởng đó vào bối cảnh đổi mới GD&ĐT của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm của Đảng đang được cụ thể hóa thành các chính sách của Nhà nước thông qua các Luật như Luật Giáo dục, Luật Nhà giáo, Luật Giáo dục đại học, thông qua các nghị định, đề án của Chính phủ triển khai thực hiện những chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc GD&ĐT nhà giáo hiện nay. Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến vấn đề giáo dục và nâng cao đạo đức cho SVSP nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các trường sư phạm hiện nay.

Hiện nay, tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo là tài sản tinh thần vô giá của Đảng, của nhân dân và đặc biệt đối với ngành giáo dục, là động lực tinh thần mạnh mẽ trong sự nghiệp đổi mới giáo dục hiện nay, là “những giá trị chuẩn mực” sinh viên các trường sư phạm học tập và noi theo, nhằm không ngừng hoàn thiện phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của nghề nghiệp trong tương lai. Các trường sư phạm đã có nhiều chủ trương nhằm cụ thể hóa đường lối của Đảng về công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Đặc biệt chú trọng tổ chức thực hiện các Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như: Chỉ thị số 06-CT/TW (2006) của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 03-CT/TW (2011) về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; KL 01-KL/TW 2021 về tiếp tục thực hiện chỉ thị 05-CT/TW (2016) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc triển khai thực hiện bám sát vào chủ đề của từng năm. Các trường đều có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên theo từng năm học.

Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh đã giúp SVSP nhận thức đúng đắn vai trò của những chuẩn mực đạo đức nhà giáo sẽ giúp sinh viên lên kế hoạch học tập và rèn luyện bản thân, tích cực chủ động hoàn thiện nhân cách, tác phong của một nhà giáo, chuẩn bị sẵn sàng trở thành một nhà giáo tốt trong tương lai. Trong quá trình học tập và rèn luyện theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, SVSP sẽ dần hình thành cho mình những chuẩn mực về tác phong, đạo đức của nhà giáo. Điều này giúp cho các trường sư phạm đào tạo được đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ khoa học trình độ đại học, sau đại học; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trình độ cao phục vụ sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đặc biệt trong lĩnh vực khoa học giáo dục; góp phần cung cấp nguồn nhân lực quan trọng cho xã hội, đặc biệt là nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chất lượng cao.

Tiểu kết chương 2

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo ngắn gọn nhưng toàn diện và sâu sắc. Qua đó thể hiện thế giới quan và phương pháp luận khoa học đặc sắc của Người. Nó vừa là kết tinh nhiều giá trị trong đạo đức, văn hóa truyền thống của dân tộc, vừa phản ánh được thời đại và đậm chất riêng của nhà tư tưởng, nhà giáo Hồ Chí Minh.

Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Giáo dục đóng một vai trò trụ cột góp phần vào sự phát triển của đất nước. Bởi vậy, muốn giáo dục phát triển thì phải GD&ĐT ra đội ngũ nhà giáo có đủ phẩm chất và năng lực chuyên môn. Từ những di huấn và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo đặt trong bối cảnh giáo dục hiện đại ngày nay, chúng ta càng thấy rõ:

Thứ nhất, giáo dục đạo đức nhà giáo phải được đặt vào vị trí trung tâm trong việc GD&ĐT ra đội ngũ nhà giáo. Thậm chí, phải coi đây là vấn đề then chốt, tiên quyết, quyết định đối với chất lượng của đội ngũ nhà giáo.

Thứ hai, giáo dục đạo đức nhà giáo phải thực sự là phương thức tạo ra uy tín và sức mạnh của nền giáo dục mới. Vì vậy, mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh phải xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn; kế thừa và phát triển sáng tạo những giá trị truyền thống tốt đẹp, tinh hoa nhân loại. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân.

Thứ ba, giáo dục đạo đức nhà giáo phải chú trọng tự giáo dục và rèn luyện. Giáo dục đạo đức nhà giáo không chỉ phát huy những điểm tốt sẵn có, hình thành những phẩm chất đạo đức nhà giáo mà còn phải biết kiến tạo năng lực và tạo cơ hội cho nhà giáo có thể tự học và rèn luyện đạo đức suốt đời.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn. Những tư tưởng đó vẫn vẹn nguyên ý nghĩa cả trong hiện tại và tương lai, tiếp tục soi đường cho sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay.

Chương 3

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. KHÁI QUÁT CÁC TRƯỜNG VÀ ĐẶC ĐIỂM SINH VIÊN CỦA CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI

3.1.1. Khái quát về các trường sư phạm ở Hà Nội

Hà Nội là trung tâm đầu não về chính trị, kinh tế, văn hóa - giáo dục, quốc phòng an ninh của cả nước. Vị trí địa lý của Hà Nội có vai trò quan trọng trong sự phát triển và giữ vững vị thế của thành phố này. Thủ đô Hà Nội nằm về phía Tây Bắc vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng với diện tích khoảng 3.360 km² và dân số khoảng 8,5 triệu người. Địa hình gồm vùng đồi núi ở phía Bắc, phía Tây và vùng đồng bằng trung tâm.

Với vị trí trung tâm và vai trò chiến lược về chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, giáo dục của Thủ đô Hà Nội, nên đây cũng là nơi tập trung của rất nhiều trường đại học, cao đẳng lớn của cả nước, đặc biệt là các trường sư phạm trọng điểm của nước ta. Trên địa bàn Hà Nội hiện nay có các trường sư phạm lớn như: Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.

Trường ĐHSP Hà Nội chính thức được thành lập ngày 11/10/1951 theo Nghị định của Bộ Quốc gia Giáo dục. Tuy nhiên, quá trình hình thành và phát triển của Nhà trường lại được bắt đầu từ một sự kiện ý nghĩa: ngày 10 tháng 10 năm 1945, có nghĩa là chỉ hơn một tháng sau khi đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh thành lập Ban Đại học Văn khoa tại Hà Nội, trong đó nhiệm vụ đầu tiên là đào tạo giáo viên Văn khoa Trung học. Đây là mốc thời gian quan trọng, đặt nền móng cho sự ra đời của Nhà trường sau này. Ngày 8 tháng 10 năm 1946, Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Sắc lệnh số 194/SL thành

lập ngành học Sư phạm, đào tạo giáo viên cho các bậc học cơ bản, trung học phổ thông, trung học chuyên khoa, thực nghiệm và chuyên nghiệp trong toàn quốc. Ban Đại học Văn khoa được thành lập, được coi là tổ chức tiền thân của Trường ĐHSP Hà Nội. Sau đó, Nhà trường vinh dự được hai lần đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và làm việc vào năm 1960 và năm 1964.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, trải qua nhiều lần đổi tên từ Trường Sư phạm Cao cấp, Trường ĐHSP Hà Nội 1, Trường ĐHSP - Đại học Quốc gia Hà Nội đến Trường ĐHSP Hà Nội, Nhà trường vẫn luôn giữ vững vị thế của mình, là trường ĐHSP đầu ngành, trọng điểm, là cái nôi của ngành sư phạm cả nước. Đến nay, trường đã có 70 giảng viên được phong học hàm Giáo sư, hơn 350 Phó Giáo sư, 33 Nhà giáo Nhân dân và 118 Nhà giáo Ưu tú (30).

Trường ĐHSP Hà Nội 2 là một ngôi trường sư phạm có bề dày truyền thống; là một trong tám trường sư phạm chủ chốt của cả nước, được thành lập theo quyết định 128/CP, ngày 14-08-1967 của Hội đồng Chính phủ. Tính đến năm 2025, với hơn 50 năm thành lập và 50 năm đào tạo tại Xuân Hòa - Phú Thọ; Trường ĐHSP Hà Nội 2 đã không ngừng phát triển, trở thành một trong những trường sư phạm có uy tín trong cả nước; phát triển về mọi mặt; góp phần đào tạo giáo viên cho các trường Phổ thông trung học; Tiểu học; Mầm non; nghiên cứu viên cho các viện, Trung tâm nghiên cứu, giảng viên cho các trường đại học, cao đẳng trong cả nước. Hiện nay, Trường ĐHSP Hà Nội 2 là cơ sở đào tạo và bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ khoa học trình độ đại học, sau đại học; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trình độ cao phục vụ sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đặc biệt trong lĩnh vực khoa học giáo dục; góp phần cung cấp nguồn nhân lực quan trọng cho xã hội, đặc biệt là đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục khu vực nông thôn và khu vực miền núi phía Bắc. Hiện nay, Nhà trường có gần 600 cán bộ, giảng viên và 15.000 sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, với 14 khoa, 14 phòng chức năng và 03 đơn vị trực thuộc (31).

Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương với lịch sử 50 năm xây dựng và trưởng thành, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương là nơi đào tạo, bồi dưỡng hàng ngàn lượt giáo viên nghệ thuật, cán bộ quản lý cho ngành giáo dục nói riêng và cả nước nói chung. Đây là một trong những cơ sở đào tạo uy tín, lâu năm được nhà nước, xã hội công nhận. Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Trường gồm có: 6 phòng ban chức năng: Phòng Đào tạo, Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Kế hoạch tài chính và Quản trị thiết bị, Phòng Khoa học công nghệ, Phòng Quản lý Học viên, Sinh viên và Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra Pháp chế. Các khoa chuyên môn gồm 8 khoa: Khoa Sư phạm Mỹ thuật, Khoa Sư phạm Âm nhạc, Khoa Văn hóa Nghệ thuật, Khoa Sau đại học, Khoa Piano và Thanh nhạc, Khoa Thiết kế Đồ họa, Khoa Thiết kế Thời trang và Công nghệ May, Khoa Giáo dục đại cương. Các đơn vị nghiên cứu, ứng dụng, thông tin gồm 3 trung tâm, 2 ban biên tập: Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ, Trung tâm Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Tuyển sinh và Hợp tác đào tạo, Ban biên tập Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật, Ban biên tập Trang thông tin điện tử.

Những năm gần đây, nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội và công tác giáo dục thẩm mỹ, chỉ tiêu tuyển sinh của Nhà trường đã tăng lên đáng kể, áp lực thi cử của kỳ thi đại học đã được giảm tải đồng thời vẫn đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao. Có nhiều chuyên ngành gần nhau mà thí sinh có thể lựa chọn như: Sư phạm Âm nhạc và Văn hóa - Nghệ thuật; Sư phạm Mỹ thuật và Thiết kế thời trang; Hội họa và Thiết kế Đồ họa. Hơn nữa, trong một kỳ tuyển sinh, thí sinh có thể thi nhiều chuyên ngành. Đây chính là điểm đặc biệt của Trường với các cơ sở giáo dục nghệ thuật khác.

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, cách đây 28 năm, theo Nghị định 93/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) Trường Cao đẳng Sư phạm Nhà trẻ - Mẫu giáo Trung ương I được thành lập với nhiệm vụ là đào tạo, bồi dưỡng Giáo viên, Cán bộ quản lý mẫu giáo với trình độ Cao đẳng và

ngiên cứu khoa học giáo dục trước tuổi đến Trường phổ thông. Trường được hình thành trên nền thành tựu đã đạt được của hai Trường Sư phạm Mẫu giáo Trung ương Hà Nam (1964 - 1988) và Trường Trung cấp nuôi dạy trẻ Trung ương (1972 - 1988). Hai trường này đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của mình, đào tạo hàng nghìn giáo viên Nhà trẻ, Mẫu giáo, đóng góp to lớn cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên bậc Mầm non nước nhà.

Hai mươi năm qua là một chặng đường quan trọng trong lịch sử phát triển của một Trường Cao đẳng sư phạm - chặng đường đổi mới, phát triển liên tục và luôn giữ vững vai trò là một Trường trọng điểm số một trong khối các Trường Sư phạm Mầm non của cả nước. Công tác đào tạo luôn được Nhà trường xác định là nhiệm vụ trọng tâm và mọi hoạt động trong công tác đào tạo luôn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế. Từ 2003 trở về trước, Nhà trường mới chuyên đào tạo Giáo viên Mầm non, với quy mô ngày càng lớn và luôn có những đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, thực hành, thực tập. Do vậy, chất lượng đào tạo của Nhà trường ngày càng được nâng cao và sinh viên tốt nghiệp ra trường có tay nghề vững vàng đáp ứng yêu cầu của Ngành và được xã hội chấp nhận, đánh giá cao.

Từ năm học 2003 - 2004, xuất phát từ nhu cầu của xã hội và tiềm lực của Nhà trường, được sự đồng ý của Bộ GD&ĐT, Nhà trường đã dần chuyển thành Trường đào tạo đa ngành bằng việc mở thêm nhiều ngành đào tạo mới như Sư phạm âm nhạc, Giáo dục Đặc biệt, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục công dân, Sư phạm Công nghệ, Thông tin - Thư viện, Tin học, Công tác xã hội, Văn thư lưu trữ, Quản trị văn phòng, Thư ký văn phòng.... Và đến nay Nhà trường đã có 17 ngành đào tạo cả trình độ Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp.

Những trường sư phạm ở Hà Nội nêu trên, đều là những ngôi trường có bề dày lịch sử, đóng góp không nhỏ cho việc đào tạo ra nhà giáo các ngành sư phạm cho miền Bắc và cả nước. Trong những ngôi trường này, sinh viên có những điều kiện thuận lợi to lớn cho việc học tập chuyên môn và rèn luyện

đạo đức nhà giáo. Hiện nay, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là một lực lượng khá đông đảo, là nguồn nhân lực quan trọng cho sự phát triển của ngành giáo dục. Vì vậy, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội phải không ngừng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm mà còn cần phải rèn luyện những chuẩn mực đạo đức nhà giáo. Đây là đòi hỏi tất yếu khách quan, vừa là nhiệm vụ quan trọng của các trường sư phạm hiện nay.

3.1.2. Đặc điểm sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là một bộ phận của sinh viên cả nước, vậy nên họ cũng có những đặc điểm chung của sinh viên trên cả nước và có những đặc điểm riêng sau đây:

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội phần lớn là những người học các ngành sư phạm với đặc thù chung là được đào tạo để trở thành nhà giáo. Vì vậy, trong bốn năm được đào tạo, SVSP sẽ được trang bị đầy đủ đạo đức nhà giáo, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp mà nhà giáo cần phải có, khi ra trường họ có thể đảm nhận công việc giảng dạy của mình. Từ rất sớm họ tự ý thức việc rèn luyện những phẩm chất đạo đức và những kỹ năng sư phạm cần phải có của một nhà giáo. Họ luôn cố gắng gương mẫu, hình thành tác phong của nhà giáo qua từng lời ăn, tiếng nói, qua các giao tiếp hàng ngày.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội chủ yếu là những bạn trẻ, mặt khác phần lớn SVSP là nữ, họ có tình yêu lớn đối với nghề giáo, họ mang đầy nhiệt huyết và khao khát mãnh liệt trở thành một nhà giáo, được gắn bó với nghề và cống hiến cho xã hội. Với sứ mệnh của mình, các trường sư phạm ở Hà Nội chủ yếu đào tạo các ngành sư phạm, góp phần đào tạo nhà giáo cho các trường phổ thông trung học; tiểu học; mầm non; giảng viên cho các trường đại học, cao đẳng trong cả nước. Vì vậy, ngay từ đầu, phần lớn sinh viên đã lựa chọn và xác định cho mình con đường học tập và rèn luyện để trở thành một nhà giáo khi thi tuyển vào các ngành sư phạm của các trường.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội được học tập và rèn luyện

trong những ngôi trường sư phạm có bề dày lịch sử. Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2 là những ngôi trường sư phạm lâu đời, thành lập từ sớm gắn với sự ra đời và phát triển của giáo dục Việt Nam. Môi trường giáo dục có tính mô phạm cao điều này thuận lợi để họ được tiếp thu và kế thừa, phát huy những truyền thống quý báu của nhà trường, nuôi dưỡng tình yêu và niềm tin với nghề giáo. Vì vậy, sinh viên có ý thức trách nhiệm, nghiêm túc trong học tập và tu dưỡng đạo đức, họ tự hào với môi trường họ đang học tập, nghề nghiệp mà họ đang theo đuổi.

Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2 là hai trong số tám trường sư phạm trọng điểm của cả nước. Đây là những trung tâm đào tạo nhà giáo chất lượng cao, có vai trò nòng cốt cho miền Bắc nói riêng và cả nước nói chung. Vì vậy điểm chuẩn đầu vào các trường và chất lượng đào tạo của các trường đều ở mức cao. Đồng thời, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội trong xét tuyển đầu vào các ngành sư phạm phải đáp ứng điều kiện kết quả rèn luyện/hạnh kiểm của họ trong ba năm học lớp 10,11,12 phải đạt từ loại khá trở lên. Điều này nhằm giúp nâng cao chất lượng đầu vào của các thí sinh thi tuyển vào ngành sư phạm ở các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội, trong quá trình học tập theo chương trình đào tạo của nhà trường, họ được học các học phần liên quan đến quan hệ giữa con người với con người như: Tâm lý, Giáo dục học, Đạo đức nghề nghiệp, Thực hành sư phạm; Kiến tập, Thực tập sư phạm tại các cơ sở giáo dục, là điều kiện cho họ được làm quen và thực hành công việc của nhà giáo. Khi tốt nghiệp, sinh viên phải đáp ứng được những yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành sư phạm, trong đó có chuẩn đầu ra về đạo đức. Việc này giúp các trường sư phạm ở Hà Nội đảm bảo chất lượng đào tạo của mình, sinh viên phải đáp ứng được yêu cầu của nghề nghiệp và xã hội.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội nhận được sự quan tâm lớn của Đảng và Nhà nước, tạo điều kiện học tập và gắn bó với nghề giáo thông qua

các chính sách hỗ trợ như: học bổng khuyến học, học bổng học tập, Nghị định 116/2020/NĐ-CP về chính sách hỗ trợ học phí, chi phí sinh hoạt cho SVSP và cam kết sau khi ra trường sẽ cống hiến trong ngành giáo dục; chính sách hỗ trợ cho con em các dân tộc thiểu số, sinh viên có gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đào tạo theo đơn đặt hàng của các Tỉnh, cơ sở giáo dục... Điều này đã thu hút nhiều thí sinh giỏi đăng ký thi ngành giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo nhà giáo của các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội có năng lực tư duy và nhận thức nhất định cũng như trang bị cho mình thế giới quan khoa học, phương pháp luận khoa học, có hiểu biết, kiến thức nhất định về lĩnh vực văn hóa đời sống, pháp luật. Phần lớn SVSP hiện nay có kiến thức rộng, nhanh nhạy trong nắm bắt thông tin, có sức khỏe tốt, tinh thần cầu thị trong học tập, khả năng ứng dụng kiến thức học vào thực tiễn cao. Họ quý trọng thầy cô, đoàn kết với bạn bè, sống có kỷ cương, không ngừng phấn đấu vươn lên trong học tập và trong cuộc sống, để trở thành những nhà giáo tương lai.

Các trường sư phạm ở Hà Nội được đặt tại trung tâm chính trị, kinh tế, xã hội của cả nước. Vì vậy, sinh viên được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của các thế hệ ông cha đi trước, nhưng họ cũng không kém phần năng động, hiện đại, bắt kịp với xu thế phát triển của xã hội. Nhìn chung, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội có lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng và có ý thức tổ chức kỷ luật cao, tuyệt đối tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, tuân thủ tuyệt đối pháp luật của nhà nước đề ra. Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội có lòng yêu nghề, nhiệt huyết với công việc học tập và nghiên cứu khoa học, giảng dạy; sinh viên có lòng yêu nước sâu sắc, nhiều sinh viên có thành tích xuất sắc trong công tác tình nguyện của khoa, nhà trường, Thành Đoàn phát động. Bên cạnh đó, họ cũng có thái độ tích cực vận dụng các quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng một cách linh hoạt vào trong học tập và cuộc sống. Với lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng và ý

thức tổ chức kỷ luật cao, họ trở thành những tấm gương sáng cho các thế hệ sinh viên khóa sau noi theo.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội có tinh thần hiếu học, ham học hỏi, say mê nghiên cứu khoa học, khát vọng lập nghiệp, nhiều sinh viên đã có thành tích rất cao trong học tập và trong nghiên cứu khoa học. Nhiều sinh viên xuất thân là con em dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, ở nơi có điều kiện kinh tế rất khó khăn, mặc dù cuộc sống sinh viên cũng có nhiều khó khăn, thiếu thốn vật chất, cảm dỗ xung quanh; nhưng phần lớn họ có tinh thần và nghị lực lớn, luôn cố gắng vượt qua khó khăn, để đạt được những kết quả như mong muốn, với khát vọng được thành công, được xây dựng quê hương mình ngày một giàu đẹp.

Tuy nhiên, phần lớn sinh viên các trường đại học sư phạm ở Hà Nội đến từ nhiều nơi trên cả nước, nhưng tập trung chủ yếu là miền Bắc vì vậy họ mang trong mình những nét văn hóa, tính cách chung của người dân nơi đây như: coi trọng lễ nghi, phép tắc, nề nếp, thận trọng,... Tuy nhiên mỗi vùng quê ở miền Bắc cũng lại có văn hóa, lối sống, phong tục khác nhau. Nên việc tập hợp, đoàn kết sinh viên gặp nhiều khó khăn. Đa số sinh viên sống xa gia đình nên sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của gia đình chưa được thường xuyên. Sự đa dạng về vùng, miền cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên.

Mặt khác, phần lớn đều xuất thân là con em nông dân hoặc có nguồn gốc từ nông dân, vì vậy phần nào có sự tác động tới tính cách, lối sống của sinh viên; sinh viên có tính chăm chỉ, tích cực, tiết kiệm, ham học hỏi, dám nghĩ dám làm, luôn cố gắng đạt được mục tiêu đề ra trong học tập, trong nghiên cứu khoa học. Nhưng bên cạnh mặt tích cực đó thì điều kiện, hoàn cảnh xuất thân cũng phần nào làm cho nhiều sinh viên có tính cách khá tùy tiện, tự do, thiếu chín chu, cầu thả. Vì vậy, yêu cầu đặt ra đối với các trường sư phạm ở Hà Nội là phải giáo dục và xây dựng một lối sống văn minh cho

sinh viên, để họ phát huy những mặt tích cực, hạn chế những thói quen, lối sống không khoa học của sinh viên. Để khắc phục cho được sự tự do, tùy tiện, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cần được nâng cao trình độ về mọi mặt trong đó có việc nâng cao đạo đức nhà giáo theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đồng thời, một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay còn chưa năng động, chưa thật sự chủ động trong nắm bắt thông tin, cơ hội việc làm. Một số sinh viên còn hạn chế trong các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề mới do xã hội đặt ra,... Khả năng ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy còn hạn chế, đôi khi còn thụ động, thiếu khả năng tự học và tự nghiên cứu.

So với các Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, thì sinh viên Trường ĐHSP nghệ thuật Trung ương có những nét khác biệt hơn do đặc thù chủ yếu là đào tạo những ngành sư phạm liên quan tới nghệ thuật, cho nên họ có phần phá cách trong tư duy, cách ăn mặc, sự phóng khoáng trong giao tiếp và năng động hơn.

Những đặc điểm trên của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội sẽ tạo điều kiện thuận lợi và khó khăn nhất định cho quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Khi sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo là điều kiện cốt lõi để trở thành một nhà giáo thì họ sẽ dễ dàng tiếp thu và rèn luyện những phẩm chất đạo đức của nhà giáo một cách tự nhiên.

3.2. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY

Đánh giá thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội theo tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề rất quan trọng, cần thiết để làm cơ sở xác định được hệ thống giải pháp phù hợp, bảo

đảm cho hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo luôn đi đúng hướng và có chất lượng. Việc đánh giá thực trạng sẽ tập trung vào 3 vấn đề cơ bản, đó là: Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể giáo dục; nội dung, hình thức, phương pháp đã vận dụng trong quá trình giáo dục và kết quả giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể:

3.2.1. Thực trạng nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay

- Về phía Đảng ủy, Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu nhà trường

Nhận thức sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giáo dục đạo đức nhà giáo, lối sống lành mạnh cho sinh viên; Đảng ủy, Hội đồng trường, BGH nhà trường luôn coi công tác giáo dục tư tưởng chính trị, lối sống cho sinh viên là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên của nhà trường. Trong các chương trình hành động của Đảng ủy, BGH các trường sư phạm luôn xác định rõ mục tiêu và nguyên tắc, nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo, rèn luyện lối sống cho sinh viên đó là nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và quản lý sinh viên nhằm góp phần đào tạo sinh viên phát triển toàn diện về cả đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH; hình thành phẩm chất và năng lực nhà giáo, đáp ứng yêu cầu xây dựng và cống hiến cho Tổ quốc.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội lần thứ XV chỉ rõ:

Đảng ủy Trường đã nỗ lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng trong toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh của nhà trường. Công tác chính trị, tư tưởng được xác định là một nội dung quan trọng trong Chương trình hành động nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. [30]

Đảng ủy các trường sư phạm ở Hà Nội đã có nhiều chủ trương nhằm cụ thể hóa đường lối của Đảng về công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Đảng ủy còn chú trọng tổ chức thực hiện các Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh như: Chỉ thị số 06-CT/TW (2006) của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” [11]; Chỉ thị số 03-CT/TW (2011) về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” [12]; Chỉ thị 05-CT/TW (2016) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” [13]; KL 01-KL/TW 2021 về tiếp tục thực hiện chỉ thị 05-CT/TW (2016) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” [14]. Việc triển khai thực hiện bám sát vào chủ đề của từng năm.

Hội đồng Trường đã thực hiện chức năng quản trị nhà trường thông qua quyền quyết định mô hình, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường; ban hành các văn bản quan trọng của nhà trường về giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên. Đây là căn cứ để BGH và các đơn vị trong toàn trường thực hiện, góp phần quan trọng trong việc hiện thực hóa các chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy trong giáo dục đạo đức lối sống cho sinh viên.

Ban Giám hiệu các trường trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên theo từng năm học. Kế hoạch xác định rõ: mục đích, yêu cầu; nhiệm vụ chung, nhiệm vụ cụ thể; và tổ chức thực hiện. Đây là cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị cho sinh viên và công tác học sinh, sinh viên.

Khi khảo sát 1978 sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội về việc nhà trường có triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh cho SVSP; NCS thu được kết quả sau: 96,2% chọn có triển khai,

0,6% chọn không triển khai, 3,2% chọn không biết (Phụ lục 8). Thông qua kết quả khảo sát ở sinh viên cho thấy, nhà trường đã rất quan tâm tới vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo và rèn luyện lối sống khoa học, lành mạnh cho SVSP.

- Về phía Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Khoa chủ quản và đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường

Tổ chức Đoàn thanh niên với vai trò là thành viên trực tiếp tham gia vào công tác GD&ĐT của nhà trường. Vì vậy, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên đã ý thức được trách nhiệm của mình trong việc tập hợp, tổ chức giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên cán bộ trẻ, sinh viên.

Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2024 - 2027 khẳng định:

Ban Thường vụ Đoàn Trường đã tham mưu với Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường tạo cơ chế, chính sách hỗ trợ đoàn viên, sinh viên, tạo điều kiện cho công tác Đoàn thông qua các hội nghị, diễn đàn, hội thảo khoa học như Hội nghị gặp mặt, đối thoại giữa Lãnh đạo nhà trường với học sinh, sinh viên, học viên sau đại học; Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh, sinh viên; Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học; Hội thảo Khoa học Cán bộ trẻ cấp trường. Ban Chấp hành Đoàn Trường đã chủ động và thực hiện tốt công tác phối hợp với các phòng ban chức năng, tổ chức đoàn thể khác của nhà trường trong việc đoàn kết, tập hợp lực lượng, tham gia bồi dưỡng, giáo dục và tuyên truyền cho học sinh, sinh viên như: Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên, Phòng Đào tạo, Phòng Khoa học Công nghệ, Ban Quản lý Ký túc xá. [34]

Hội sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội ngày càng được củng cố và phát triển vững mạnh, gần như toàn bộ sinh viên trong độ tuổi tham gia sinh hoạt Đoàn. Đội ngũ cán bộ Hội sinh viên gồm sinh viên trẻ trung, nhiệt

huyết đã trở thành nguồn nhân lực kế cận đáng tin cậy cho Đảng và các đoàn thể nhà trường. Đặc biệt, Đoàn thanh niên và Hội sinh viên của các trường sư phạm ở Hà Nội có đại diện trong Ban Chấp hành cấp trung ương và thành phố Hà Nội, khẳng định uy tín và năng lực tổ chức.

Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường ĐHSP Hà Nội 2 lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2025 - 2030) khẳng định:

Hội Sinh viên trường cũng phát triển mạnh mẽ, với mạng lưới 18 câu lạc bộ cấp trường và khoảng 40 câu lạc bộ cấp khoa, hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực học tập, nghiên cứu khoa học, thể thao, nghệ thuật. Tỷ lệ sinh viên đạt danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" và số lượng sinh viên được hỗ trợ trong các chương trình ngày càng tăng. Hội Sinh viên đã trở thành điểm sáng trong phong trào sinh viên Thủ đô và cả nước, khẳng định vị thế của mình như một tổ chức tiêu biểu và là hình mẫu trong hoạt động sinh viên. [31]

Như vậy, Đoàn thanh niên và Hội sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội không chỉ góp phần xây dựng một thế hệ trẻ năng động, sáng tạo, mà còn đóng vai trò quan trọng trong giáo dục đạo đức nhà giáo, xây dựng lối sống văn minh, lành mạnh cho sinh viên nhà trường.

Khoa chủ quản với vai trò trực tiếp quản lý, GD&ĐT sinh viên thuộc chuyên ngành quản lý. Vì vậy, Chi ủy, Ban Chủ nhiệm Khoa và cán bộ, giảng viên ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Nhằm kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong sinh viên, Khoa chủ quản đã tổ chức Hội nghị sinh viên tiếp xúc trưởng khoa định kỳ hàng tháng; đồng thời nắm bắt thông tin qua đội ngũ cố vấn học tập, cán bộ lớp của các lớp. Khoa chủ quản cũng chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến sinh viên nhằm không để sinh viên bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các

hội, nhóm, tổ chức tôn giáo hoạt động trái pháp luật và các hoạt động vi phạm pháp luật, tụ tập gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội. Khoa chủ quản cố gắng giải quyết tốt các ý kiến đóng góp của viên chức, sinh viên, góp phần thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên ở các trường luôn nêu cao tinh thần gương mẫu trước học trò và phải làm gương trước trong việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh... Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên ở các trường sư phạm ở Hà Nội đóng vai trò rất lớn trong giáo dục lối sống cho sinh viên. Thầy, cô giáo không chỉ là người góp phần làm giàu vốn tri thức, hiểu biết cho các thế hệ sinh viên bằng hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học, mà điều quan trọng hơn là thông qua quá trình giáo dục hình thành ở sinh viên những hoài bão, ước mơ, lý tưởng, tình cảm đạo đức, lối sống.

Hiện nay, các trường sư phạm ở Hà Nội có đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ cao: Trường ĐHSP Hà Nội có 648 giảng viên trong đó có 11 giáo sư, 131 phó giáo sư, 292 tiến sĩ, 214 thạc sĩ; Trường ĐHSP Hà Nội 2 có 316 giảng viên trong đó có 25 phó giáo sư, 190 tiến sĩ, 101 thạc sĩ; Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương có 277 giảng viên trong đó có 12 phó giáo sư, 28 tiến sĩ, 187 thạc sĩ; Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương có 142 giảng viên trong đó có 15 tiến sĩ, 125 thạc sĩ (Phụ lục 1). Qua đó thấy được sự nỗ lực không nhỏ của nhà trường và bản thân đội ngũ cán bộ, giảng viên không ngừng vươn lên, nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng nhu cầu đòi hỏi chất lượng giáo dục hiện nay. Bên cạnh đó, các thầy cô giáo còn là những tấm gương sáng mẫu mực về đạo đức nhà giáo cho sinh viên học tập và rèn luyện theo.

Đội ngũ giảng viên giảng dạy các học phần Lý luận chính trị giảng dạy đúng đường lối, quan điểm của Đảng góp phần to lớn trong việc giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. Nhờ được đào tạo cơ bản, hệ thống và chuyên sâu về các nguyên lý, lý luận và phương pháp luận của

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chính sách của Đảng, kết hợp với việc rèn luyện thực tiễn, sinh viên nhà trường được trang bị thế giới quan khoa học và có lập trường chính trị vững vàng, có niềm tin khoa học và trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng. Phần lớn giảng viên có đạo đức, lối sống lành mạnh, có lòng nhân ái, gần gũi sinh viên; biết phát hiện cái mới, ủng hộ cái mới xuất hiện trong nội dung nghiên cứu, giảng dạy; có dũng khí đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác. Đa số giảng viên của nhà trường là tấm gương sáng cho sinh viên noi theo.

Khảo sát một số cán bộ, giảng viên với câu hỏi “Để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm trong Nhà trường cần phải làm gì?”, thì có 83,8% giảng viên trả lời “giáo dục thông qua tấm gương đạo đức nhà giáo của Thầy, Cô và sinh viên” (Phụ lục 9). Kết quả khảo sát cho thấy, đội ngũ cán bộ, giảng viên đã nhận thức được vai trò của mình là một trong những chủ thể giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Nhân cách và đạo đức của cán bộ, giảng viên có sự tác động lớn đối với nhận thức, tư tưởng và hành động của sinh viên. Cho nên, họ cũng phải tự ý thức tu dưỡng và nâng cao đạo đức nghề nghiệp để trở thành tấm gương, là nguồn động lực phấn đấu cho sinh viên học tập và rèn luyện theo.

Các trường chú trọng đến công tác bồi dưỡng đạo đức cho đội ngũ cán bộ, giảng viên của nhà trường. Mỗi thầy cô là một tấm gương sáng về đạo đức, lối sống và đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực cho sinh viên noi theo. Tuy nhiên cũng còn một số hạn chế cho tác động bởi yếu tố như ảnh hưởng của cơ chế thị trường, thu nhập của nhà giáo,... tác động không nhỏ đến việc tập trung đầu tư cho công việc của cán bộ, giảng viên. Điều này cũng sẽ có sự tác động nhất định đối với việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP của các trường ở Hà Nội hiện nay.

- Về phía sinh viên

Tháng 3/2025, NCS đã tiến hành khảo sát 1978 sinh viên với câu hỏi “Việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay có cần thiết hay không?” nhằm đánh giá nhận thức của sinh viên về vai trò và sự cần thiết phải giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh. NCS thu được kết quả sau:

Đại đa số sinh viên nhận thấy đạo đức nhà giáo có vai trò quan trọng đối với nghề nghiệp tương lai của mình cũng như đời sống xã hội hiện nay. Khi thấy có tới 87,5% sinh viên cho rằng việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh là rất cần thiết; có 12,4% cho rằng cần thiết (Phụ lục 8). Hồ Chí Minh coi đạo đức là cái gốc, là nền tảng của con người, cho nên đạo đức nhà giáo cũng chính là gốc rễ, nền tảng của nhà giáo. Khi học tập và rèn luyện đạo đức tốt, sinh viên mới hoàn thành được nhiệm vụ học tập và hoàn thiện nhân cách của mình. Đây là bước chuẩn bị quan trọng cho nghề nghiệp của SVSP. Thông qua các học phần Lý luận chính trị, Rèn nghề, Đạo đức nghề nghiệp và qua các hoạt động do Đảng ủy, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên (ĐTN, HSV) tổ chức gắn với tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho sinh viên như: các cuộc thi, các phong trào thi đua, phong trào tình nguyện, đền ơn đáp nghĩa; hội thi nghiệp vụ sư phạm... đã giúp nhận thức của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội về vai trò của đạo đức nhà giáo được nâng lên.

Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường ĐHSP Hà Nội 2 lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2025 - 2030), đánh giá:

Việc luôn quan tâm việc quán triệt, thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, chương trình công tác của các cấp lãnh đạo Đảng đã tạo ra sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và người học, đẩy lùi tiêu cực, góp phần trau dồi tư tưởng, nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và người học trong trường [31].

Đi vào nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế, một nền đạo đức mới đã và đang hình thành cùng với công cuộc đổi mới của Đảng. Đó là nền đạo đức vừa phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc như: yêu nước, thương người, sống nghĩa tình trọn vẹn, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư với những yêu cầu mới, những nội dung mới do đòi hỏi của dân tộc và thời đại. Nhờ đó, phần lớn sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội vẫn giữ được lối sống tình nghĩa, trong sạch, lành mạnh; khiêm tốn, luôn cần cù và sáng tạo trong học tập; sống có bản lĩnh, có chí lập thân, lập nghiệp, năng động, nhạy bén, dám đối mặt với những khó khăn thách thức, dám chịu trách nhiệm, không ỷ lại; luôn gắn bó với với nhân dân, đồng hành cùng dân tộc, phấn đấu cho sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt mạnh cần phải phát huy thì nhận thức về vai trò, tác dụng của việc giáo dục, rèn luyện đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cũng còn tồn tại một số hạn chế, yếu kém. Một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội do bị chủ nghĩa cá nhân chi phối nên chỉ quan tâm đến lợi ích riêng mình, chỉ biết mọi người vì mình mà không biết mình vì mọi người, lo thu vén cho cá nhân mà quên đi lợi ích của tập thể, cộng đồng, xã hội. Từ chủ nghĩa cá nhân đã dẫn tới lối sống ích kỷ, thực dụng, vụ lợi trong quan hệ gia đình, bạn bè, thầy cô, đồng nghiệp. Đặc biệt trong cơ chế kinh tế thị trường, khi mà đồng tiền chi phối mọi mặt của đời sống xã hội, một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội coi trọng vật chất, tiền bạc trước mắt, coi nhẹ những giá trị tinh thần cao đẹp, những giá trị truyền thống của dân tộc dẫn đến vi phạm tư cách, trách nhiệm của những công dân Việt Nam.

3.2.2. Thực trạng nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay

- Một là, nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo

Về mặt tích cực, hiện nay các trường sư phạm ở Hà Nội đều coi trọng công giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Điều này được thể hiện ngay ở

xác định sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của các trường sư phạm ở Hà Nội như: Trường ĐHSP Hà Nội hướng tới ba giá trị cốt lõi: “chuẩn mực - sáng tạo - tiên phong” trong đó giá trị chuẩn mực là thước đo về nhân cách, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực giáo dục của mỗi giảng viên, sinh viên của Trường trong quá trình đào tạo và hoạt động thực tiễn nghề nghiệp trong môi trường giáo dục quốc gia và quốc tế.

Các trường chú trọng giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên thể hiện qua những nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị; đạo đức cách mạng cho sinh viên như hết lòng phụng sự Tổ quốc, Nhân dân; trung thành với sự nghiệp xây dựng XHCN; cùng với giáo dục lòng yêu nghề và yêu học trò, có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, khiêm tốn, trung thực và có tinh thần say mê học tập.

Việc giáo dục nội dung đạo đức nhà giáo được thực hiện thông qua việc xác định mục tiêu đào tạo SVSP phải có phẩm chất chính trị, hình thành đạo đức và phong cách nhà giáo, vì vậy khi xây dựng chuẩn đầu ra cũng phải đáp ứng được mục tiêu trên; xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy, mô hình đào tạo, phương pháp kiểm tra, đánh giá toàn diện nhằm phát triển năng lực và phẩm chất cho SVSP. Trong chương trình đào tạo của các trường, bước đầu lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo qua một số học phần. Chẳng hạn như Trường ĐHSP Hà Nội có các học phần: Các học phần Lý luận chính trị, Giáo dục đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức, Giáo dục học, Tâm lý giáo dục, Giao tiếp sư phạm. Trường ĐHSP Hà Nội 2 có các học phần như: Các học phần Lý luận chính trị; Pháp luật đại cương; Giáo dục học, Tâm lý giáo dục, Giao tiếp sư phạm; Đạo đức nghề nghiệp. Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương có các học phần như: Các học phần Lý luận chính trị; Giáo dục học, Tâm lý giáo dục. Trường CĐSP Trung ương có các học phần như: Các học phần Lý luận chính trị, Giáo dục học, Tâm lý giáo dục, Giáo dục hòa nhập. Những học phần này bước đầu đã cung cấp những kiến thức nền tảng cần thiết cho việc hình thành phẩm chất nghề nghiệp của nhà giáo.

Giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội qua giảng dạy học phần Lý luận chính trị đặc biệt là biệt qua học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, học phần Rèn nghề (rèn luyện nghiệp vụ sư phạm) và học phần Đạo đức nghề nghiệp bước đầu đã mang lại được những hiệu quả tốt.

Khi tiến hành khảo sát lấy ý kiến của 1978 sinh viên về việc nhà trường có những hoạt động nào để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên, NCS thu được kết quả như sau: 55,6% chọn thông qua tuần lễ sinh hoạt công dân đầu năm học; có tới 49,2% chọn là thông qua việc giảng dạy, đặc biệt qua các môn Lý luận chính trị; học phần Đạo đức nghề nghiệp và học phần Rèn nghề (Phụ lục 8). Từ kết quả thu về, học phần tư tưởng Hồ Chí Minh, các học phần Lý luận chính trị, học phần Rèn nghề (rèn luyện nghiệp vụ sư phạm) và Đạo đức nghề nghiệp đang đóng một vai trò nhất định trong giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay.

Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay được xác định là nhiệm vụ quan trọng. Nhiệm vụ này trước hết thực hiện thông qua giảng dạy các học phần Lý luận chính trị, trong đó môn Tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò quan trọng. Các trường sư phạm ở Hà Nội đã áp dụng chương trình học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh của Bộ GD&ĐT với thời lượng 02 tín chỉ. Kết cấu môn học gồm 6 chương, trong đó chương VI có nội dung về tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa giáo dục và đạo đức cách mạng, gắn với việc sinh viên học tập làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường sư phạm nhằm góp phần giáo dục các chuẩn mực đạo đức cần phải có đối với nhà giáo, giáo dục lối sống cao đẹp, khoa học cho SVSP. Trong những năm qua, các trường sư phạm ở Hà Nội đã quan tâm hơn đến chất lượng giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua việc nâng

cao chất lượng chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy. Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh được thiết kế giảng dạy cho sinh viên nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh. Thông qua hoạt động giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, hầu hết sinh viên sư phạm ở Hà Nội nhận thức được vai trò của học tập và rèn luyện những chuẩn mực đạo đức cách mạng cần phải có đối với SVSP và tầm quan trọng của giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sinh viên. Điều này được thể hiện rõ trong thái độ học tập, ý thức rèn luyện và sự cố gắng tu dưỡng những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Thông qua hoạt động giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh và các học phần Lý luận chính trị khác góp phần hình thành thế giới quan khoa học, phương pháp làm việc biện chứng, sinh viên có niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng lãnh đạo, tuân thủ tuyệt đối theo đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Là những phẩm chất đạo đức quan trọng hàng đầu đối với nhà giáo.

Những phẩm chất đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh nêu ra như: Trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; yêu thương con người; tinh thần quốc tế trong sáng... được sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội lĩnh hội khá đầy đủ thông qua học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh những phẩm chất đạo đức cơ bản, qua học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội nhận thấy còn phải rèn luyện những phẩm chất đạo đức phù hợp với sinh viên như: đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật... Vì vậy, các trường cũng chú trọng tới việc nâng cao chất lượng cơ sở vật chất trong dạy và học, đổi mới phương pháp dạy và học phần tư tưởng Hồ Chí Minh và các học phần Lý luận chính trị khác.

Ngoài học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh và các học phần Lý luận chính trị khác, trong chương trình đào tạo của một số ngành sư phạm của các trường

sư phạm ở Hà Nội còn có các học phần: Đạo đức nghề nghiệp, học phần Rèn nghề đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị những kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và thái độ cần thiết của một nhà giáo cho SVSP. Học phần Đạo đức nghề nghiệp cung cấp cho sinh viên những kiến thức nhằm nâng cao nhận thức của sinh viên đối với vị trí, vai trò của nghề sư phạm trong xã hội; vai trò và nội dung của đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo. Từ đó giúp sinh viên xây dựng cho mình kế hoạch học tập và rèn luyện những phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Bên cạnh đó, học phần Rèn nghề (rèn luyện nghiệp vụ sư phạm) ngoài việc cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phương pháp giảng dạy, cách soạn giáo án, tổ chức lớp học, đánh giá người học thì sinh viên còn được rèn luyện kỹ năng thực hành như: giảng dạy, dự giờ, rút kinh nghiệm từ các giáo viên có kinh nghiệm, thực hành xử lý các tình huống sư phạm. Đặc biệt học phần này còn giúp SVSP hình thành những phẩm chất quan trọng của nhà giáo như: yêu nghề, trách nhiệm, kiên nhẫn, trung thực và những phẩm chất đạo đức nhà giáo khác. Bởi vậy, những học phần này có ý nghĩa quan trọng đối với việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP. Tuy nội dung tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo được lồng ghép hoặc chỉ chiếm một nội dung nhỏ trong chương trình môn học, nhưng đã góp phần giúp sinh viên được biết đến và nhận thức được những giá trị của tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh. Thông qua đó, cũng cố niềm tin và tình yêu đối với nghề giáo cho SVSP.

Kế hoạch giảng dạy của các trường sư phạm ở Hà Nội có sự kết hợp giữa tổ chức dạy học các học phần chuyên môn trong chương trình đào tạo với tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu thực tế, các hoạt động khởi nghiệp nhằm giúp cho SVSP có cơ hội được giao lưu, học hỏi, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, từ đó nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, hình thành nhân cách và lối sống lành mạnh. Trong Báo cáo Hội nghị đại biểu viên chức và người lao động lần thứ 43 Trường ĐHSP Hà Nội 2 năm học

2024-2025 đã chỉ ra những kết quả đáng ghi nhận về hoạt động ngoại khóa hướng nghiệp và khởi nghiệp cho sinh viên:

- Tổ chức thành công Ngày hội việc làm năm 2024, thu hút 36 đơn vị tuyển dụng tham gia, mang đến gần 2.000 vị trí việc làm và trao học bổng với giá trị lên tới gần 1 tỷ đồng cho sinh viên. Tổ chức thành công Cuộc thi ‘Sinh viên HPU2 với ý tưởng khởi nghiệp’ năm 2024 với sự tham gia của hơn 30 dự án, ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên toàn Trường.
- Tổ chức thành công 03 lớp học tập huấn - bồi dưỡng kỹ năng khởi nghiệp, lập nghiệp cho 120 sinh viên Nhà trường thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo năm 2024 (thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 của Bộ GD&ĐT). [117]

Về mặt hạn chế, trong xây dựng chương trình đào tạo chưa kết hợp chặt chẽ giữa giảng dạy, trang bị những kiến thức, kỹ năng chuyên môn với việc giáo dục, xây dựng, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo. Ví dụ, học phần Đạo đức nghề nghiệp là một trong những học phần quan trọng trực tiếp trang bị kiến thức, tình cảm, niềm tin, thái độ trong nghề sư phạm thì lại chỉ có trong chương trình đào tạo của một số ngành như ngành Cử nhân Giáo dục công dân của Trường ĐHSP Hà Nội 2 và cũng chỉ chiếm thời lượng 2 tín chỉ, mà hầu như không xuất hiện trong chương trình đào tạo của các ngành sư phạm khác. Nội dung chương trình đào tạo còn khá mang tính hàn lâm, nặng về lý thuyết. Thời gian thực tập sư phạm còn chưa nhiều, chủ yếu thường chỉ có hai đợt vào năm thứ ba và năm thứ tư. Vì vậy, hoạt động thực hành nghiệp vụ chưa được thường xuyên, sinh viên chưa có nhiều kinh nghiệm được va chạm với thực tiễn.

Mặt khác, trong chương trình và kế hoạch đào tạo việc lồng ghép giáo dục đạo đức nhà giáo qua các học phần, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động

phong trào còn nhiều vấn đề bất cập, mang tính khiên cưỡng. Những quy định của nhà trường về giáo dục đạo đức nhà giáo còn chung chung và chưa mang lại được hiệu quả cao, chưa phổ biến rộng rãi, đi sâu vào sinh viên và cán bộ giảng viên trong nhà trường. Nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP còn rập khuôn, máy móc, chưa sát với yêu cầu thực tiễn của xã hội, gắn liền với nhu cầu và đặc điểm của SVSP. Các điều kiện vật chất phục vụ cho nhu cầu học tập, rèn luyện đạo đức nhà giáo, vui chơi cho sinh viên trong nhà trường còn thiếu; các điểm sinh hoạt văn hóa dành riêng cho sinh viên còn ít, chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút sinh viên.

- Về hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo

Các cấp ủy Đảng, Hội đồng trường, BGH, lãnh đạo các Khoa và đơn vị trong nhà trường đã quan tâm thường xuyên đến việc đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Về mặt tích cực, có nhiều hình thức khác nhau trong giáo dục đạo đức nhà giáo chẳng hạn thông qua phong trào do Đoàn, Hội sinh viên phát động; đổi mới công tác truyền truyền, các phong trào thi đua,...

Khi tiến hành khảo sát 1978 sinh viên về tổ chức nào đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên, NCS đã thu được kết quả sau: 73,6% kết quả là Đảng ủy và BGH; 46,7% chọn phương án Khoa chủ quản; 77,9% chọn do ĐTN, HSV tổ chức; 62,3% chọn phòng Công tác học sinh - sinh viên; 46,4% chọn Chi bộ sinh viên. Qua đó, thấy được phần nào vai trò của các tổ chức Đảng và đoàn thể của các trường sư phạm ở Hà Nội trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Đây là những chủ thể giáo dục đóng vai trò quan trọng trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm. (Phụ lục 8)

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW) về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT đã tiếp tục khẳng định quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà

nước và của toàn dân và đề ra 9 nhiệm vụ; trong đó có nhiệm vụ về phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT nhằm chuẩn hóa nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo, đồng thời có cơ chế kiên quyết đưa ra khỏi ngành đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Các trường sư phạm ở Hà Nội đã luôn quan tâm đến việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên, từng bước khắc phục tình trạng thiên về “dạy chữ” lơ lửng “dạy người”. Các trường đã chủ động xác định rõ và sâu sắc hơn về ý thức trách nhiệm giữa đội ngũ giảng viên với các lực lượng khác tại nhà trường như: các Phòng, các tổ chức ĐTN, HSV... nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo, lối sống cho sinh viên.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW (2006) của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” [11], Đảng ủy, các cấp ủy đã ra nghị quyết và lập các ban chỉ đạo, triển khai cuộc vận động, tổ chức học tập các chuyên đề “Tu tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”, “Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”. Giới thiệu tác phẩm “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức các hoạt động kỉ niệm 55 năm thực hiện “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh... đến đảng viên và sinh viên. Thông qua những hoạt động đó, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiểu được nội dung đạo đức Hồ Chí Minh và sự cần thiết học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW (2011) [12] của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng ủy các trường sư phạm ở Hà Nội tổ chức một số hoạt động phong phú, thiết thực, sáng tạo, có tính giáo dục cao như: tổ chức hội thi “Kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ở Trường ĐHSP Hà Nội đã thu hút được đông đảo cán bộ đảng viên và sinh viên tham gia; Hội thi Ánh sáng soi đường do

Khoa Giáo dục Chính trị Trường ĐHSP Hà Nội 2 tổ chức đã trang bị những kiến thức về Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đảng ủy các trường sư phạm ở Hà Nội gắn việc thực hiện cuộc vận động với các phong trào thi đua của nhà trường như: gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác”... Thông qua những hoạt động đó góp phần giáo dục mục đích, lý tưởng sống, khơi dậy và phát huy lòng yêu nước, tự hào dân tộc cho mỗi SVSP.

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW (2016) của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” [13], KL 01-KL/TW 2021 về tiếp tục thực hiện chỉ thị 05-CT/TW (2016) [14] về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các cấp ủy Đảng ở các trường sư phạm ở Hà Nội đã tích cực triển khai, tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị. Đồng thời, Đảng ủy các trường sư phạm ở Hà Nội chỉ đạo lập kế hoạch triển khai trong cán bộ, đảng viên và sinh viên. Triển khai các phong trào học tập, phong trào thi đua gắn với nội dung cuộc vận động. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy Trường ĐHSP Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 09-KH/ĐU ngày 18/1/2022 để triển khai thực hiện Kế hoạch toàn khóa số 36-KH/ĐU ngày 11/10/2021 của Đảng ủy Khối, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Hàng năm Đảng ủy Trường ĐHSP Hà Nội đều ban hành kế hoạch, hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt của Đảng bộ quán triệt, học tập các nội dung chuyên đề, lãnh đạo các cấp ủy đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào nề nếp trong sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể quần chúng. [30]

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống được BGH các trường chú trọng và triển khai có hiệu quả, cập nhật thông tin, đổi mới hình thức tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn. Các trường tổ chức tuần “Sinh hoạt công dân - sinh viên” đầu khóa học, đầu năm học, cuối khóa học. Đối với sinh viên cuối khóa, các trường đã liên hệ, mời báo cáo viên là những giảng viên có kinh nghiệm tư vấn cho sinh viên khởi nghiệp trong lĩnh vực giáo dục. Các trường thường xuyên triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên thông qua những bài viết đăng trên website trường, fanpage trường, sản xuất các sản phẩm truyền thông như băng rôn, pano để in treo tại các địa điểm khác nhau và sản xuất, đăng các video tuyên truyền trên kênh youtube trường; phối hợp với ĐTN, HSV trường tổ chức các cuộc thi, chương trình trực tuyến bổ ích cho sinh viên,...

Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường ĐHSP Hà Nội 2 lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2025 - 2030), đánh giá:

Trong nhiệm kỳ vừa qua, công tác giáo dục, rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức và người học tiếp tục được Đảng ủy chú trọng. Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về *“đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, nhấn mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng để ngăn chặn suy thoái đạo đức, lối sống”*, triển khai thực hiện Chương trình 03-CTr/ĐUK của Đảng ủy Khối về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, giảng viên, sinh viên Khối các trường đại học, cao đẳng Hà Nội”*, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW về *“đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* và Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về *“trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên,*

trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương” công tác giáo dục chính trị tư tưởng của trường đã được tăng cường theo hướng toàn diện, đổi mới, linh hoạt và phù hợp với tình hình thực tiễn, bám sát đối tượng với các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú qua website, phát thanh, trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa, tuần sinh hoạt chính trị-công dân đầu khóa, cuối khóa, đầu năm học. Qua đó, giúp cán bộ, giảng viên và sinh viên nâng cao nhận thức chính trị, đồng thời, góp phần rèn luyện đạo đức, lối sống, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và phát triển bền vững. [31]

Bên cạnh đó, việc nắm bắt kịp thời tư tưởng và dư luận trong sinh viên cũng được triển khai có hiệu quả, tham mưu các trường kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, ổn định tư tưởng cho sinh viên. Có thể kể tới các hoạt động như: phối hợp với chính quyền, công an địa phương đảm bảo an ninh trật tự của người học; duy trì và mở rộng các tổ sinh viên tự quản trong sinh viên, tổ nắm bắt dư luận xã hội, hệ thống mạng lưới cán bộ Đoàn - Hội; tổ chức Hội nghị Hiệu trưởng/Trưởng khoa đối thoại với đại diện sinh viên;... đã kịp thời nắm bắt dư luận,... giúp sinh viên yên tâm học tập, rèn luyện, cung cấp thông tin chính thống để kịp thời xử lý các tình huống nhạy cảm, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Triển khai hiệu quả Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023, tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị (Khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tới toàn thể đảng viên, viên chức và sinh viên; thực hiện hiệu quả nội dung Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025” của Bộ GD&ĐT;... Trường ĐHSP Hà Nội 2 được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tạo dành cho cơ sở giáo dục có tỷ lệ thí sinh tham gia

Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023 thuộc nhóm có vị trí dẫn đầu cả nước. Thực hiện tốt nội dung Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với HSSV trên môi trường mạng đến năm 2025” theo Quyết định số 3296/QĐ-BGĐT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt. [31]

Bên cạnh đó, hàng năm các trường sư phạm ở Hà Nội đều diễn ra hội thi nghiệp vụ sư phạm, đây là một trong những cuộc thi lớn, quan trọng nhất trong năm học của một trường sư phạm. Hội thi là nơi để sinh viên học tập và thể hiện các kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm. Qua đó, chủ động, tích cực hội nhập trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục đang diễn ra; tiếp cận, trao đổi về chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và chương trình sách giáo khoa mới; Nâng cao kỹ năng thực hành sư phạm, tăng cường hiểu biết, giao lưu, học tập kinh nghiệm, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Đẩy mạnh phong trào thi đua học tốt, phong trào tự học, tự rèn luyện của sinh viên. Thông qua hội thi cũng góp phần rèn luyện những phẩm chất đạo đức nhà giáo cho sinh viên, như qua xử lý các tình huống sư phạm, đòi hỏi sinh viên phải có kiến thức, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp mới có thể xử lý tốt tình huống đặt ra; mặt khác thông qua cuộc thi, vun đắp thêm tình yêu, sự gắn bó với nghề cho sinh viên, giúp sinh viên có thêm động lực học tập và rèn luyện, để trở thành những nhà giáo tốt trong tương lai.

Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên các nhà trường là những tổ chức không thể thiếu trong giáo dục lối sống cho sinh viên. Trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch chương trình hành động của Ban Chấp hành đoàn trường, nhiều hoạt động của Hội sinh viên ở trường có những sáng tạo trong hình thức giáo dục lối sống cho sinh viên. Đoàn viên các trường hoàn thành việc kiểm tra, đánh giá kết quả việc học tập các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 dành cho cán bộ đoàn và

đoàn viên, thanh niên theo hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn. Phát sóng hội nghị học tập chuyên đề, yêu cầu các chi đoàn phổ biến trong các buổi sinh hoạt.

Đặc biệt sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2 dẫn đầu cả nước về tỉ lệ thí sinh cuộc thi Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen. Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị “Nhớ về Bác - Lòng ta trong sáng hơn” nhân dịp 55 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2024) với nhiều hình thức. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương hiện nay có ba câu lạc bộ: T20 (tuổi 20), câu lạc bộ truyền thông, câu lạc bộ Thanh niên vận động hiến máu, hoạt động dưới sự quản lý của ĐTN, HSV (Đoàn thanh niên, Hội sinh viên) của nhà trường đã mang lại hiệu quả tích cực trong tuyên truyền và nâng cao nhận thức của sinh viên về đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm cộng đồng.

Thông qua Hội thi “Nghệ thuật Sư phạm”..., ĐTN, HSV đã giáo dục cho sinh viên mục tiêu học tập đúng đắn, rèn luyện tính trung thực, trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo trong học tập và nghiên cứu khoa học. ĐTN, HSV nhà trường còn phối hợp với Phòng Công tác chính trị - học sinh, sinh viên, khoa Giáo dục Chính trị, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về truyền thống, hội thi các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam để củng cố nhận thức chính trị trong sinh viên... Có thể nói, công tác giáo dục từ phía nhà trường thời gian qua đã giữ vai trò quyết định, tác động mạnh mẽ, sâu sắc đến quá trình hình thành và phát triển lối sống trong sáng, lành mạnh cho sinh viên. Bên cạnh đó, các trường cố gắng phối kết hợp với gia đình trong quá trình GD&ĐT sinh viên, góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lối sống cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội trong thời gian qua.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được Đoàn trường của các trường sử dụng toàn diện các kênh tuyên truyền: trực tiếp tại hội nghị, sinh hoạt lớp;

trực tiếp thông qua hoạt động giảng dạy; đăng tải trên website, fanpage, đài phát thanh...; thông qua các cuộc thi, sự kiện văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao... Câu lạc bộ Lý luận trẻ được xây dựng và duy trì hoạt động thường xuyên.

Phần lớn đoàn viên hoàn thành kiểm tra việc nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết, kết luận, chủ trương của Đoàn trên App “Thanh niên Việt Nam”. Các bài học lý luận chính trị dành cho đoàn viên được đăng tải công khai trên website và kênh youtube để đoàn viên học tập chủ động, liên tục, thường xuyên.

Phòng Công tác sinh viên trong các trường sư phạm ở Hà Nội giữ vai trò quan trọng trong tổ chức, quản lý sinh viên. Trong những năm qua, Phòng Công tác sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đã tham gia thực hiện quản lý và giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên trong trường. Phòng đã tiến hành kiểm tra, nhắc nhở sinh viên thực hiện nội quy học tập, nội quy sinh hoạt nhằm giúp sinh viên giữ gìn và phát huy nề nếp làm việc của nhà trường. Các hoạt động như: tuần lễ sinh hoạt công dân đầu khóa, đầu năm, báo cáo thời sự; học tập Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, kết hợp với các tổ chức khác tuyên truyền, tổ chức thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, triển khai các cuộc thi về an toàn giao thông, tìm hiểu Hiến pháp, pháp luật, định kỳ đánh giá việc rèn luyện của sinh viên trên các mặt, xét trao học bổng khuyến khích và có hình thức kỷ luật với sinh viên vi phạm quy định học tập, vi phạm đạo đức, tệ nạn xã hội.... góp phần nâng cao ý thức kỷ luật, đạo đức của sinh viên. Bên cạnh đó, Phòng Công tác sinh viên còn làm công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, thể hiện thông qua việc gửi kết quả học tập, rèn luyện hàng năm về cho gia đình, công tác phối hợp giữa nhà trường và xã hội thông qua các hoạt động giao lưu, trao đổi, giáo dục lịch sử địa phương, phổ biến pháp luật, phối hợp quản lý sinh viên ngoại trú... Hàng năm, phòng Công tác sinh viên tổng kết, báo cáo số liệu thống kê học sinh, sinh viên để báo cáo các trường sư phạm ở Hà Nội và Bộ GD&ĐT, làm cơ sở đánh giá toàn diện sinh viên.

Về mặt hạn chế, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên của Đảng ủy, BGH, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường còn những tồn tại nhất định.

Đối với Đảng ủy, BGH các trường sư phạm ở Hà Nội mặc dù có nhiều chủ trương, chính sách, nghị quyết về công tác sinh viên nói chung và công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên nói riêng nhưng nhiều khi chưa thật sự sâu sát, chưa kịp thời, chưa kịp đưa ra những giải pháp hiệu quả để kịp thời nắm bắt tình hình, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đặc điểm sinh viên của từng trường. Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư nguyện vọng của sinh viên còn những hạn chế nhất định, có lúc chưa kịp thời và sâu sát. Bên cạnh đó, việc cụ thể hóa trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh về nội dung, phương pháp giáo dục còn chung chung, thiếu quyết liệt. Những tác động xấu của mặt trái cơ chế thị trường, cuộc sống xa nhà thiếu sự quản lý của gia đình đối với sinh viên cũng gây ra những khó khăn đối với nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên, hiệu quả giáo dục chưa đáp ứng được với sự kỳ vọng nhà trường đặt ra.

Đồng thời, khâu quản lý sinh viên, nhất là sinh viên ngoại trú sau giờ học chưa được các trường quan tâm và thực hiện tốt, chưa kiên quyết xử lý hoặc nếu có thì chưa triệt để đối với những sinh viên thường xuyên vi phạm nội quy của trường, lớp, làm ảnh hưởng đến quá trình học tập, rèn luyện của số đông. Bên cạnh đó, Khoa chủ quản và Chi bộ sinh viên ở các trường sư phạm ở Hà Nội cũng là những tổ chức tham gia vào quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên. Tuy nhiên, các tổ chức còn chưa thực sự phát huy tốt vai trò của mình trong quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, giảng viên làm công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên chưa phát huy hiệu quả vai trò giáo dục của mình. Một

số cán bộ, giảng viên còn nhận thức đơn giản về sự cần thiết của việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên, chưa nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên, cho nên dẫn tới việc triển khai, thực hiện các kế hoạch, chương trình của Đảng ủy, BGH trong các trường sư phạm ở Hà Nội chưa thực sự hiệu quả.

Nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên lồng ghép trong các các hoạt động này chưa sát và chưa cụ thể, chưa xây dựng được kế hoạch để triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh cho sinh viên, chưa đưa nội dung học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào chấm điểm rèn luyện hàng kỳ.

Cách thức và phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên còn đơn điệu, thiếu linh hoạt, sáng tạo, có đổi mới nhưng còn chậm, chưa phù hợp với đặc điểm và nguyện vọng của sinh viên. Các hoạt động triển khai mang tính chất chung chung, không gắn cụ thể với việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Công tác tuyên truyền, chỉ đạo, lãnh đạo chưa sát sao. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết của các tổ chức trong các trường sư phạm ở Hà Nội đối với hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo theo Hồ Chí Minh cho sinh viên mang tính hình thức, không thường xuyên, có nhiều hoạt động tổ chức nhưng không có tổng kết, đánh giá. Bên cạnh đó hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức theo tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội còn mang tính chung chung, thiếu đồng bộ.

Khảo sát ý kiến của 1978 sinh viên về việc: “Sinh viên biết đến tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo thông qua đâu?”, NCS đã thu được kết quả như sau: 74,2% sinh viên lựa chọn qua một số học phần Lý luận Chính trị, Đạo đức nghề nghiệp; 48,6% lựa chọn qua sách báo, phim ảnh; 54,6% lựa chọn qua các hoạt động Đoàn, Hội sinh viên; 80,3% sinh viên lựa chọn qua các phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (Phụ lục 8)

Như vậy, công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức nhà giáo thông qua các phương tiện truyền thông chưa mang lại hiệu quả như mong đợi, các tài liệu, ấn phẩm phục vụ công tác tuyên truyền chưa phong phú và đa dạng, chưa đủ sức hấp dẫn. Khảo sát ý kiến của 1978 sinh viên về những đề xuất cải thiện việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP hiện nay, NCS kết quả thu được như sau: 64,7% sinh viên mong muốn được cung cấp các thông tin và tài liệu tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo (Phụ lục 8), điều đó chứng tỏ sinh viên rất muốn được tiếp cận nhiều hơn nữa những tài liệu, ấn phẩm có nội dung về đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Các phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh diễn ra rộng rãi nhưng một số còn mang nặng hình thức, chưa tạo ra động lực và sự tham gia nhiệt tình của sinh viên. Hình thức và phương pháp tổ chức thi đua còn chậm đổi mới, thiếu sức hút đối với người tham gia. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá còn chưa phát huy hiệu quả cao. Sau các đợt phát động các phong trào thi đua, tổ chức ĐTN, HSV; khoa chủ quản đều tổ chức hoạt động sơ kết, tổng kết nhưng chưa làm hiệu quả việc xây dựng các điển hình và biểu dương, tôn vinh, phổ biến mô hình, điển hình tiên tiến của những tấm gương nhà giáo và sinh viên về đạo đức, lối sống.

Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội còn thiếu tính đồng bộ, hiệu quả. Do phần lớn sinh viên đều đi học xa nhà, cho nên vai trò quản lý của gia đình đối với sinh viên cũng gặp nhiều khó khăn. Không ít phụ huynh chưa nhận thức rõ ý nghĩa của việc giáo dục trong gia đình, không quan tâm tới việc học tập, rèn luyện của sinh viên, phó mặc việc đó cho phía nhà trường. Mặt khác, một bộ phận lớn sinh viên không ở trong ký túc xá, môi trường sống xung quanh phức tạp, sinh viên dễ bị tác động bởi các tệ nạn xã hội. Điều này, cũng đặt ra nhiều khó khăn cho nhà trường trong việc quản lý sinh viên. Mặc dù các trường cũng đã có nhiều biện pháp nhằm tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc giáo dục và rèn luyện

cho sinh viên, nhưng vẫn cần sự đồng hành từ phía gia đình, xã hội đặc biệt từ chính sinh viên.

Nhìn chung, các hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP phản ánh sự tìm tòi, sáng tạo, đổi mới trong công tác tuyên truyền, phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong nhà trường. Tuy nhiên, phần lớn mới chỉ là những hình thức, phương pháp vận dụng chung cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho sinh viên, mà chưa thể hiện tập trung về nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP.

3.2.3. Kết quả giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm Hà Nội hiện nay và nguyên nhân

3.2.3.1. Những ưu điểm cơ bản và nguyên nhân

**** Những ưu điểm cơ bản***

- Lòng yêu nước, ý thức chính trị của sinh viên được nâng lên

Cụ thể, khi khảo sát đối tượng 1978 sinh viên về đặc điểm của SVSP hiện nay, họ đã thể hiện rõ ràng quan điểm của mình: 79,8% cho rằng sinh viên có lòng yêu nước, tin yêu và kính trọng nhân dân; 86,9% chọn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước; 72,3% chọn sống có hoài bão, lý tưởng; 78,2% chọn yêu nghề sư phạm và khao khát được cống hiến cho nghề nghiệp của mình. (Phụ lục 8)

Yêu nước là một truyền thống văn hóa và đạo đức quý báu của dân tộc Việt Nam. Lòng yêu nước và tự hào dân tộc của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội trước hết thể hiện ở nhận thức của họ về độc lập dân tộc và CNXH. Vì độc lập dân tộc và CNXH là con đường, mục tiêu chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Nhận thức được điều đó, đa số sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay đều thấy được tầm quan trọng của tinh thần yêu nước và tự hào dân tộc, đó là truyền thống tốt đẹp của dân tộc mà mỗi người đặc biệt là thế hệ trẻ phải kế thừa và phát triển lên một tầm cao mới. Không những vậy, phần lớn sinh viên các trường hiện nay cũng đã có

những quan điểm đúng đắn, có thái độ rõ ràng, dứt khoát với những hành vi sai lệch của các thế lực thù địch. Điều này cho thấy nhận thức, tư tưởng và thái độ của sinh viên trước những âm mưu kích động của các thế lực thù địch đã có những bước tiến đáng kể.

Lý tưởng sống là cái đích tốt đẹp mà mỗi con người muốn hướng tới, là lý do, mục đích mà mỗi con người mong mỏi đạt được. Người có lý tưởng sống cao đẹp là người luôn suy nghĩ và hành động để hoàn thiện mình hơn, giúp ích cho mình, gia đình, xã hội và đất nước. Nếu như mục đích, lý tưởng sống của sinh viên khi đất nước còn chưa được giải phóng là cố gắng học tập để phục vụ công cuộc giải phóng đất nước đem lại hòa bình, độc lập cho dân tộc, thì mục đích sống của thế hệ sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay là học tập để góp sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, tiến kịp với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Trong các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay, ngày càng có thêm những tấm gương của sinh viên sống có mục đích, có lý tưởng tốt đẹp. Hàng năm, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đều tham gia tích cực vào các hoạt động, như: *“Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, *“Tuổi trẻ trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 xây hoài bão lớn, rèn đức, luyện tài, đoàn kết, sáng tạo, thi đua học tập, nghiên cứu khoa học góp phần xây dựng nhà trường, Thủ đô và đất nước”*, Tháng Thanh niên, Liên hoan văn nghệ *Đài sen dâng Bác*, Hội thi *Nét chữ, nét người*, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng. Trong số các phong trào, cuộc vận động lớn do Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam và Hội Sinh viên Thành phố Hà Nội phát động, Đoàn trường ĐHSP Hà Nội đặc biệt chú trọng chỉ đạo, phối hợp với Hội Sinh viên Trường triển khai phong trào *“Sinh viên 5 tốt”* và *“5 thi đua, 5 rèn luyện”*. Nhiệm kỳ 2022-2024, có 29 học sinh đạt danh hiệu *“Học sinh 3 tốt cấp Trung ương”*, 81 học sinh đạt danh hiệu *“học sinh 3 tốt cấp Thành phố”*, 30 sinh viên 5 tốt cấp Thành phố, 671 sinh viên đạt danh hiệu *“Sinh viên 5 tốt”* cấp Trường [34].

Phong trào “*Sinh viên 5 tốt*”, Trường ĐHSP Hà Nội 2 có 19 sinh viên 5 tốt cấp thành phố và 151 sinh viên 5 tốt cấp trường trong năm học 2024-2025 [31]. Bên cạnh đó, theo định kỳ từng năm, số lượng sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội ưu tú tham gia các lớp học bồi dưỡng nhận thức về Đảng cũng tăng lên. Nhiều sinh viên có thành tích cao trong học tập và rèn luyện đã được Chi bộ và Liên Chi đoàn ở các trường đã phát hiện, giới thiệu đề Đảng ủy của các Nhà trường xem xét kết nạp vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc biệt, Đảng ủy các Trường cũng ban hành “*Tiêu chuẩn kết nạp Đảng trong sinh viên*” rất cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để làm căn cứ xét kết nạp Đảng cho những sinh viên ưu tú, đủ điều kiện. Theo Báo cáo Chính trị Đại hội Đoàn Trường ĐHSP Hà Nội nhiệm kỳ 2024-2027 đã nêu rõ: có 716 đoàn viên ưu tú được tham gia lớp “*Bồi dưỡng nhận thức về Đảng Cộng sản Việt Nam*” trong những năm 2022-2024; Giới thiệu 198 đoàn viên kết nạp Đảng [34]. Những tấm gương của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội tích cực trong học tập và tu dưỡng trên rất đáng trân trọng, trở thành tấm gương sáng điển hình trong toàn trường cho các thế hệ sinh viên sau này noi theo.

Đa số các sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cũng đã nhận thức được yêu cầu nhà giáo cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin vào Đảng, vào CNXH. Hơn thế nữa, họ còn khẳng định đó là một trong những phẩm chất rất quan trọng, đặc biệt đối với những nhà giáo tương lai. Chính vì vậy, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội ra sức phấn đấu để được đứng vào hàng ngũ của Đảng với mong muốn góp phần hiệu thực hóa mục tiêu trên.

- *Tinh thần say mê học tập, tận tụy, khiêm tốn, trung thực, cần, kiệm, liêm, chính của sinh viên được phát huy*

Khi khảo sát 1978 sinh viên về thái độ học tập của SVSP hiện nay, kết quả NCS thu được cho thấy rõ quan điểm của phần lớn sinh viên rất coi trọng việc học tập nghiêm túc: có 82,4% cho rằng sinh viên có thái độ chăm chỉ, miệt mài, say mê; 78% cho rằng sinh viên có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo; 15,7%

chọn học để đối phó; 16,4% chọn học theo cảm hứng; 15,2% cho rằng sinh viên còn lười biếng và thụ động (Phụ lục 8). Qua đó có thể thấy, khá nhiều sinh viên đã nhận thức việc sinh viên cần phải có tinh thần khiêm tốn, tích cực, tự giác trong học tập và chủ động có kế hoạch cho việc học tập của mình.

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương năm học 2023-2024, quy mô đào tạo sinh viên ngành sư phạm gồm 3040 sinh viên; sinh viên tốt nghiệp năm 2024 là 771 sinh viên, trong đó: sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc 2 sinh viên, loại giỏi là 65 sinh viên, loại khá là 675, trung bình là 29 sinh viên [116]. Kết quả phản ánh được chất lượng đào tạo của nhà trường, nhưng cũng phản ánh tinh thần học tập nghiêm túc và không ngừng cố gắng của sinh viên. Trường ĐHSP nghệ thuật Trung ương năm học 2023-2024: Khối ngành I (sư phạm): có 1787 sinh viên; sinh viên tốt nghiệp năm 2024: 120 sinh viên trong đó: xếp loại xuất sắc là 7%, loại giỏi là 38%, loại khá là 54%, 100% sinh viên ra trường đã có việc làm sau một năm [118]. Kết quả này phản ánh phần nào thái độ học tập nghiêm túc và sự nỗ lực cố gắng của SVSP trong quá trình học tập của mình tại các trường.

Hiện nay đã có nhiều chương trình, tổ chức về trí tuệ khoa học, đã thu hút được một số lượng lớn sinh viên tham gia. Đây là những hoạt động về trí tuệ rất bổ ích và thiết thực mà sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đã hiểu rõ và tham gia tích cực. Điển hình trong các năm học 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, Trường ĐHSP Hà Nội, Trường ĐHSP Hà Nội 2, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương đã ghi nhận rất nhiều thành tích của sinh viên trong các kỳ thi *Olympic Quốc gia*, Giải thưởng *Tài năng khoa học trẻ Việt Nam*, *Hội thi nghiệp vụ sư phạm - văn nghệ - thể thao - các trường sư phạm toàn quốc*,... Trong giai đoạn 2022 - 2024, Trường ĐHSP Hà Nội đã có khoảng 4000 sinh viên tham gia thực hiện gần 1195 đề tài nghiên cứu khoa học trong toàn trường dưới sự tham gia hướng dẫn của hơn 1000 lượt giảng viên. Điều đó đã cho thấy quy mô và độ bao phủ của hoạt động nghiên cứu khoa học của trường ĐHSP Hà Nội. Chất lượng các

nghiên cứu cũng đã khẳng định thông qua sự đánh giá cao của Hội đồng khoa học các cấp. Sinh viên trường ĐHSP Hà Nội đã đạt 3 giải nhất, 5 giải nhì, 6 giải ba và 6 giải khuyến khích giải thưởng Khoa học và Công nghệ cấp Bộ; 01 giải nhì; 01 giải khuyến khích giải thưởng EUREKA trong nhiệm kỳ 2022 - 2024. Các đề tài nghiên cứu của sinh viên đã có 57 công trình được công bố ở tạp chí trong nước và 15 công trình được công bố trên tạp chí quốc tế [34]. Riêng trong năm học 2023 -2024, Trường ĐHSP Hà Nội 2 đã tổ chức triển khai thực hiện 23 đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2023, tính đến hết tháng 6/2024 đã có 14 đề tài được nghiệm thu và 30 đề tài đăng ký thực hiện mới. Trong năm học 2023 - 2024, Nhà trường tổ chức đánh giá xét chọn 16 đề tài của sinh viên tham gia xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học, xét cấp Bộ với 03 đề tài, có 01 giải Nhì, 01 giải ba, 01 giải khuyến khích; 01 công trình giải khuyến khích của giải thưởng Eureka 2023. Xét giải thưởng nghiên cứu khoa học dành cho sinh viên cấp trường đối với 18 công trình, gửi dự thi cấp bộ 04 công trình; Có 03 công trình tham gia xét giải thưởng toán học xuất sắc năm 2023; năm 2024 có 02 công trình xét giải thưởng Giảng viên trẻ nghiên cứu khoa học và gửi cả 02 công trình dự thi cấp Bộ [31].

Ngoài các tấm gương về lối sống trung thực, nhân văn, còn có những tấm gương về sinh viên nghèo vượt khó đạt kết quả cao trong học tập. Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội, nhiều sinh viên đã được nhận những suất học bổng Nguyễn Trường Tộ do quỹ Khuyến học Việt Nam do tổ chức Thiện nguyện VNHELP California tài trợ dành cho những sinh viên nghèo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế nhưng đã thể hiện tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập và tu dưỡng. Cụ thể, Trường ĐHSP Hà Nội 2 năm học 2023-2024 có 03 sinh viên được nhận học bổng Nguyễn Trường Tộ. Năm 2022 và năm 2023, Trường ĐHSP Hà Nội 2 đều 06 sinh viên tiêu biểu được giới thiệu cho Giải thưởng và học bổng KOVA [31].

Tuy nhiên, bên cạnh đa số sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội luôn tích cực, tự giác trong học tập và nghiên cứu khoa học, vẫn còn một số sinh

viên chưa phát huy được tính tích cực, tự giác trong học tập và rèn luyện, còn lười suy nghĩ, kém nhạy bén, có thái độ trông chờ, ỷ lại. Do có thái độ thụ động, lười suy nghĩ, không tự giác trong học tập nên một số sinh viên không có ý thức tự học, tự nghiên cứu, đi học không đầy đủ, không chuẩn bị bài sermina, lên lớp cốt là để điểm danh. Không những vậy, những sinh viên này còn mất tập trung khi học; chưa xác định được phương pháp học hiệu quả; lúng túng trong việc tìm tài liệu; phương pháp tự học theo kiểu đối phó, theo phong trào, học để thi vẫn còn tồn tại.

- Đa phần sinh viên có lòng yêu nghề và yêu người, đoàn kết và gương mẫu trong học tập và rèn luyện

Lòng yêu nghề là một trong những phẩm chất đạo đức quan trọng cần hình thành ở mỗi SVSP. Lòng yêu nghề của SVSP trước hết được thể hiện qua ý thức tự học, tự rèn luyện và tu dưỡng đạo đức nhà giáo mỗi ngày SVSP để xứng đáng trở thành một nhà giáo tương lai. Khảo sát ý kiến của 1978 sinh viên về phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP hiện nay, NCS kết quả thu được như sau: 77,9% sinh viên cho rằng phát huy tính tích cực, chủ động học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của sinh viên; 78% chọn kết hợp học đi đôi với hành, nêu gương về đạo đức trong giáo dục đạo đức nhà giáo (Phụ lục 8). Từ đó, thấy được rằng sinh viên đã nhận thức được vai trò của việc tự tu dưỡng, tự rèn luyện của sinh viên đóng vai trò quan trọng đối với kết quả học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức nhà giáo.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội luôn tự ý thức về trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội, đối với nghề nghiệp bản thân đang theo đuổi, nên đa số sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đều có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, lối sống,... biết vận dụng và cụ thể hóa chủ trương của Đảng vào trong quá trình học tập và tu dưỡng. Thực tế đã chứng minh, những sinh viên gương mẫu trong các trường sư phạm ở Hà Nội luôn có vai trò quan trọng trong việc tạo dựng các phong trào quần chúng, phong trào của ĐTN, HSV... góp phần thực hiện thành công

những nhiệm vụ của nhà trường. Kết quả khảo sát đối với giảng viên cũng cho thấy: 83,8% giảng viên lựa chọn phương pháp phát huy tính tích cực, chủ động học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của SVSP (Phục lục 9). Vì vậy, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội trong thời gian vừa qua đã đạt được những kết quả tích cực.

Ý thức cộng đồng, tinh thần đoàn kết là một trong những giá trị đạo đức truyền thống quý báu của dân tộc ta. Đoàn kết là sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc trong dựng xây và bảo vệ Tổ quốc, thể hiện ý chí tự lực, tự cường dân tộc. Nó góp phần làm nên một Việt Nam hùng mạnh, vững bước trong sự nghiệp giải phóng dân tộc cũng như trong sự nghiệp cách mạng XHCN ở nước ta. Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội luôn phát huy truyền thống vẻ vang của sinh viên Việt Nam và Hội Sinh viên Việt Nam không ngừng học tập và rèn luyện; phấn đấu thi đua rèn luyện đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”. Hầu hết sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay đều rất hăng hái tham gia vào các phong trào từ thiện, phong trào *Hiến máu nhân đạo*, *Chăm sóc thương, bệnh binh* và *Bà mẹ Việt Nam anh hùng*, tham gia cuộc vận động “*Nghĩa tình biên giới, hải đảo*”,...

Theo *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2023 - 2024 của Đoàn trường ĐHSF Hà Nội 2*:

Ngay đầu năm học, Đoàn Trường đã phối hợp với Huyện đoàn Mường Khương tổ chức khánh thành và bàn giao 2 công trình thanh niên “Thắp sáng đường quê” tại thôn Sảng Lùng Phìn, xã Nậm Cháy và thôn Sín Pao Chải, xã Tả Gia Khâu. Mỗi công trình gồm 30 cột, bóng đèn năng lượng mặt trời, tổng chiều dài hơn 1,5 km, giá trị 2 công trình trên 100 triệu đồng, trong đó có hơn 40 triệu đồng do Nhân dân thôn Sảng Lùng Phìn và thôn Sín Pao Chải đóng góp, còn lại là Huyện đoàn Mường Khương phối hợp với Đoàn Thanh niên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 xã hội hóa. Đoàn

viên, thanh niên xã hỗ trợ ngày công lắp đặt. Cùng chuyển đi, Đoàn Trường đã tổ chức “Chương trình vì đàn em thân yêu” tại xã Tả Gia Khâu, trao tặng 13 suất học bổng, ba lô cho 13 học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tặng một số vật dụng, cơ sở vật chất cho thầy - cô giáo điểm Trường Mầm non và Tiểu học thôn Vũ Sà [39].

Đây là những hoạt động vừa tôn vinh truyền thống đoàn kết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau vừa thể hiện sự nhiệt huyết, sẵn lòng sẻ chia đối với cộng đồng, thể hiện nét văn hóa cao đẹp, nhân ái. Đồng thời, qua các phong trào hoạt động chính trị - thực tiễn này mà tình cảm, niềm tin đạo đức được củng cố và không ngừng được nâng lên, lối sống lành mạnh được hình thành và phát triển trong hàng ngũ sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Việc phát huy tinh thần cộng đồng, yêu thương con người, tinh thần đoàn kết trong sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là cơ sở, nền móng để vun đắp, bồi dưỡng những phẩm chất quan trọng của nhà giáo sau này, đó là đoàn kết với đồng nghiệp, yêu thương học trò. Đoàn kết với đồng nghiệp, yêu thương học trò là một trong những chuẩn mực đạo đức quan trọng của nhà giáo. Vì vậy, việc trau dồi và rèn luyện những phẩm chất đạo đức đoàn kết và nhân ái là hết sức cần thiết đối với sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

**** Nguyên nhân của những ưu điểm đạt được***

Một là, Đảng, Nhà nước thời gian qua đã ban hành nhiều chủ trương, đường lối, chính sách, nghị quyết đúng đắn để định hướng cho toàn bộ hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo và đạo đức nói chung theo tư tưởng, tầm gương Hồ Chí Minh cho SVSP. Trong đó có các Chỉ thị, Nghị quyết như: Chỉ thị số 06-CT/TW (2006); Nghị quyết số 25-NQ/TW (2008); Chỉ thị số 03-CT/TW (2011); Chỉ thị 42-CT/TW (2015); Chỉ thị số 05-CT/TW (2016); KL số 01-KL/TW. Đồng thời, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đầu tư kinh phí cho hoạt động giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh trong các trường như: hàng năm tổ chức các lớp tập huấn cho các giảng viên giảng dạy Lý luận chính trị, đầu tư cho công tác đổi mới, biên soạn giáo trình, chương trình học môn Tư tưởng

Hồ Chí Minh, phát động phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với toàn bộ nhà giáo và sinh viên...

Đồng thời, những ưu điểm nêu trên có được là do có đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước nói chung và của Đảng ủy, BGH các trường sư phạm ở Hà Nội nói riêng về nâng cao chất lượng đầu vào và chất lượng đào tạo của nhà trường. Từ việc chất lượng đầu vào được nâng cao, SVSP phải có hạnh kiểm khá trở lên trong suốt ba năm lớp 10,11,12; đồng thời điểm trúng tuyển các ngành sư phạm những năm trở lại đây khá cao tạo nền tảng vững chắc trong quá trình SVSP học tập và rèn luyện tại trường sư phạm. Mặt khác, SVSP muốn tốt nghiệp cũng phải đáp ứng được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trong đó có chuẩn đạo đức. Vì vậy, chất lượng của SVSP đã được nâng lên rõ rệt trong đó có mặt đạo đức của sinh viên.

Hai là, Đảng ủy, Hội đồng trường, BGH và các tổ chức, đoàn thể trong các trường sư phạm ở Hà Nội, đã nhận thức được sự cần thiết của giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Vì vậy, các tổ chức, đoàn thể đã có những hoạt động triển khai công tác này trong các trường sư phạm ở Hà Nội như: xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, chương trình, kế hoạch giảng dạy hướng tới đào tạo SVSP đáp ứng đủ yêu cầu về đạo đức và chuyên môn của nhà giáo. Bên cạnh đó, nhà trường cũng chú trọng thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Hội thi nghiệp vụ sư phạm; trên cơ sở tiếp thu sự chỉ đạo của Đảng bộ, Ban Tuyên giáo thành phố Hà Nội và có sự phối hợp giữa các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường để triển khai thực hiện cho sinh viên.

Điều này đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nhân cách và lối sống lành mạnh trong sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Trước yêu cầu đổi mới giáo dục Việt Nam hiện nay; Đảng ủy, Hội đồng trường, BGH và các tổ chức đoàn thể luôn coi công tác giáo dục đạo đức nhà giáo, lối sống cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là một nhiệm vụ quan trọng, song

song với đào tạo năng lực nghề nghiệp: không ngừng đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong sinh viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” trong giai đoạn hiện nay; gắn các nội dung và hình thức tiến hành các nhiệm vụ chính trị với phong trào thi đua của của Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên trong các trường; sử dụng nguyên tắc “nêu gương” trong thực hành đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Các thầy cô trong toàn trường luôn nêu cao tinh thần gương mẫu trước học trò và phải làm gương trước trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh... Từ sự kịp thời, đúng đắn của các trường đã góp phần tạo nên những kết quả tích cực trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Ba là, trong những năm qua, nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức cho SVSP cũng có những đổi mới, gắn với thực tiễn, phù hợp hơn với các đối tượng sinh viên. Ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, các phương tiện truyền thông đã được khai thác và sử dụng trong công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức nói chung, đạo đức nhà giáo nói riêng cho sinh viên. Các trường sư phạm ở Hà Nội đã có nhiều đổi mới trong phương pháp giảng dạy các học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng và các học phần Lý luận chính trị nói chung; đặc biệt có sự quan tâm sâu sát hơn đối với những học phần Rèn nghề; Đạo đức nghề nghiệp để trang bị những kiến thức, kỹ năng, những chuẩn mực đạo đức cần phải có của một nhà giáo cho SVSP. Đội ngũ giảng viên cơ bản có phẩm chất tốt, có năng lực chuyên môn, gương mẫu trong đạo đức, lối sống cho sinh viên học tập và noi theo.

Bốn là, giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đạt được kết quả tích cực như hiện nay, ngoài nỗ lực của Đảng ủy, BGH các trường còn có sự ủng hộ và hưởng ứng của gia đình và xã hội đối với sự nghiệp phát triển giáo dục của các trường sư phạm ở Hà Nội. Nhờ huy động được toàn thể cán bộ, giảng viên, sinh viên các trường sư phạm ở Hà

Nội và nhân dân tham gia vào cuộc đấu tranh chống lại các hiện tượng tiêu cực đã thúc đẩy công tác đấu tranh phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo, lối sống trong cán bộ, giảng viên, sinh viên đạt được những thành công nhất định. Thông qua sự giám sát của toàn thể cán bộ, giảng viên và sinh viên; mỗi cán bộ, giảng viên, sinh viên đã có ý thức tự điều chỉnh quan hệ xã hội, lối sống, khắc phục tình trạng quan liêu,...

3.2.3.2. Những hạn chế cơ bản và nguyên nhân

**** Những hạn chế cơ bản***

Thứ nhất, một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội chưa xác định lý tưởng cách mạng đúng đắn, thiếu nỗ lực rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng.

Sinh viên sư phạm đang ở lứa tuổi có sự thay đổi lớn lao trong cơ thể, luôn nhạy cảm trước thời đại, muốn thử nghiệm, khẳng định chính mình là người đã trưởng thành, một công dân tốt. Nhưng do sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội còn trẻ tuổi, chưa từng trải trong cuộc sống, thiếu kinh nghiệm sống, kinh nghiệm nghề nghiệp còn hạn chế, suy nghĩ chưa sâu sắc nên hành động còn tự phát, chưa biết kiềm chế cảm xúc, đã ảnh hưởng không tốt đến công việc và học tập. Trước tác động nhiều chiều của những yếu tố khác nhau của cuộc sống, một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đã không làm chủ được bản lĩnh chính trị của mình. Thực tế chứng minh, phần lớn số sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đã vi phạm kỷ luật, suy thoái đạo đức nhà giáo là do không chịu khó rèn luyện, thiếu quyết tâm vươn lên trong cuộc sống, không chịu khó học tập, lười lao động, thiếu nghiêm khắc với bản thân.

Trường ĐHSP Hà Nội 2, năm học 2022-2023: đã kỷ luật với hình thức cảnh cáo đối với 02 sinh viên vi phạm nội quy, quy định của nhà trường về học tập; đình chỉ 01 năm học đối với 01 sinh viên vi phạm công tác sinh viên [38]; năm học 2024-2025: kỷ luật với hình thức cảnh cáo đối với 07 sinh viên vi phạm công tác sinh viên, đình chỉ 01 năm học đối với 01 sinh viên vi phạm

công tác sinh viên [39]. Thực tế vẫn còn một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội nhận thức về chính trị còn kém, ít quan tâm đến tình hình của đất nước, bàng quan với thời cuộc, không chịu phấn đấu rèn luyện, lập trường tư tưởng không vững vàng, mờ nhạt về lý tưởng, lối sống buông thả, thực dụng, chạy theo đồng tiền. Vì vậy, họ cũng không có ý thức phấn đấu trở thành đảng viên, không quan tâm đến các vấn đề xã hội.

Một số sinh viên thiếu tinh thần trách nhiệm xã hội, sống thiếu lý tưởng, giảm sút niềm tin, ít quan tâm đến tình hình đất nước, vì thế họ giam hãm mình trong cái tôi của chủ nghĩa cá nhân. Trước sự tác động của toàn cầu hóa và sự phát triển của nền kinh tế thị trường, đã xuất hiện những cá nhân có lối sống ích kỷ, sẵn sàng đánh đổi tất cả để đổi lấy cuộc sống vật chất vương giả. Trong khi đất nước còn khó khăn, lạc hậu, nhiều người được đưa đi nước ngoài đào tạo học tập, nghiên cứu, nhưng khi học xong họ lại không muốn trở về phục vụ đất nước mà ở lại tìm cuộc sống sung sướng cho riêng bản thân mình.

Thứ hai, một bộ phận sinh viên chưa có nhận thức và hành động đúng đắn trong việc tự giáo dục và rèn luyện đạo đức nhà giáo cho bản thân.

Mặt trái của kinh tế thị trường, với những ảnh hưởng tiêu cực của nó, đã tác động vào ý thức xã hội, trong đó có đạo đức xã hội. Kinh tế thị trường, một mặt là động lực thúc đẩy mọi người chủ động, năng động đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh để thu được nhiều lợi ích, mặt khác cũng kích thích chủ nghĩa cá nhân cực đoan, thực dụng, chạy theo lợi ích vật chất, bất chấp cả kỷ cương, đạo lý. Điều đó đã tác động xấu vào quan niệm của mỗi cá nhân và toàn xã hội, trong đó có sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội do nhận thức không đầy đủ hoặc kém vững vàng trước những biến động đó sẽ dễ dãi cho chủ nghĩa cá nhân chi phối các hành vi đạo đức và cách ứng xử của họ. Một số sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội còn thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức nhà giáo, lối sống của bản thân.

Khảo sát ý kiến của 1978 sinh viên về “Mức độ sinh viên sư phạm vi phạm nội quy, quy định của Nhà trường hiện nay?”, NCS đã thu về được kết quả: 29% sinh viên cho rằng tình trạng sinh viên vi phạm nội quy, quy định của nhà trường là rất phổ biến, 17,8% là phổ biến, 43,1% sinh viên lựa chọn phương án đôi khi vi phạm, 10,2% cho rằng không có tình trạng trên (Phụ lục 8). Kết quả khảo sát cho thấy, một bộ phận sinh viên còn chưa thực sự cố gắng tự giáo dục và rèn luyện nhằm đạt được kết quả cao trong học tập và nghiên cứu khoa học. (Phụ lục 8)

Thứ ba, một bộ phận sinh viên còn thụ động, thích nghi kém trước những trước những biến đổi về kinh tế, văn hóa, xã hội và những yêu cầu mới đối với nghề nghiệp.

Sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội phần lớn là những bạn trẻ năng động, sáng tạo và dễ tiếp thu với cái mới, nhạy bén với biến đổi của tình hình kinh tế, đạo đức, văn hóa, xã hội. Thì vẫn còn một bộ phận sinh viên còn thụ động, ỷ lại, thích nghi kém trước những thay đổi xung quanh. Điều này được thể hiện qua các biểu hiện như: Trong quá trình học tập, một số sinh viên có xu hướng tiếp nhận thông tin, kiến thức một cách thụ động từ giảng viên, ngại đặt câu hỏi hoặc không muốn tham gia tranh luận hay tự tìm tòi, nghiên cứu những vấn đề mới và khó. Mặt khác, một số ít sinh viên còn thiếu kỹ năng tự học. Điều này khiến sinh viên gặp khó khăn khi học kiến thức mới. Một bộ phận sinh viên còn có tâm lý ở vùng an toàn, họ lựa chọn nghề sư phạm vì nghĩ rằng nghề nghiệp này có tính ổn định, nên ít nhiều khiến họ không có động lực phấn đấu, khát khao chinh phục những điều mới mẻ.

Điều này dẫn đến việc một số sinh viên có biểu hiện mơ hồ, lãnh cảm, khép kín, xa rời tập thể, không tham gia bất cứ hoạt động xã hội nào. Họ thờ ơ với việc học tập về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Khi còn mơ hồ về lý tưởng cách mạng, một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội loay hoay chưa xác định được mục tiêu và kế hoạch học tập và rèn luyện cho mình, nên tinh thần cố gắng, ý thức vươn lên chưa cao, còn ngại khó, ngại khổ trong học tập và cuộc sống.

**** Nguyên nhân của những hạn chế***

Một là, các trường sư phạm ở Hà Nội chưa chú trọng đúng mức tới công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên. Các hoạt động triển khai mang tính chất chung chung, không gắn cụ thể với việc giáo dục đạo đức cho sinh viên. Công tác tuyên truyền, chỉ đạo, lãnh đạo chưa sát sao. Đồng thời, các tổ chức, đoàn thể, các trường thành viên trong các trường sư phạm ở Hà Nội chưa có sự phối kết hợp chặt chẽ với nhau, sự phối hợp với gia đình và xã hội còn chưa chặt chẽ trong hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết của các tổ chức trong các trường sư phạm ở Hà Nội đối với hoạt động giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên mang tính hình thức, không thường xuyên, có nhiều hoạt động tổ chức nhưng không có tổng kết, đánh giá.

Hai là, nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội tuy có nhiều đổi mới nhưng còn mang tính chung chung, thiếu đồng bộ. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên thông qua một số học phần như Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức nghề nghiệp, Rèn nghề chưa đáp ứng được yêu cầu về nội dung cần truyền tải và thời lượng học tập, hình thức, phương pháp giảng dạy chưa thu hút được sinh viên. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường chưa thiết thực, sức lan tỏa chưa cao, nặng về khẩu hiệu, tuyên truyền, thiếu các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho sinh viên để gắn học với hành, lý luận với thực tiễn. Do đó, các hoạt động này chưa thu hút được đông đảo sinh viên tham gia. Cán bộ, giảng viên nhà trường chưa phát huy vai trò của mình trong việc định hướng nhân cách, chưa trở thành tấm gương đạo đức nhà giáo mẫu mực cho sinh viên noi theo.

Ba là, sự tác động của toàn cầu hóa và mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường làm cho xã hội nước ta có nhiều biến đổi: lối sống thực dụng chạy theo

vòng xoáy của đồng tiền, danh lợi, tệ nạn tham nhũng, lãng phí, bạo lực, tội phạm... Những mặt trái đó đã tác động sâu sắc đến nhận thức và hành động của SVSP; khiến các em thiếu kiên định và tình yêu với nghề nghiệp và học trò của mình, chạy theo những lợi ích cá nhân; ham mê vật chất và lối sống thụ hưởng, ngại khó ngại khổ; không nỗ lực rèn luyện, trau dồi kiến thức và đạo đức của bản thân.

Bốn là, sự tác động nhiều chiều của mạng xã hội đến nhận thức, đạo đức và lối sống của SVSP. Bên cạnh mặt tích cực của mạng xã hội giúp sinh viên tiếp cận với nguồn thông tin xã hội phong phú và đa dạng. Việc sử dụng mạng xã hội thiếu kiểm soát gây ra nhiều tác hại đến SVSP như: lãng phí thời gian, sa sút việc học tập, sức khỏe thể chất và tinh thần bị ảnh hưởng, giảm sự sáng tạo, dễ trở thành nạn nhân của lừa đảo trực tuyến; dễ tiếp nhận và lan truyền thông tin giả, không chính xác; dễ đắm chìm trong thế giới ảo, quên đi những giá trị thực tế và mục tiêu nghề nghiệp đúng đắn.

Năm là, sự thiếu ý thức trong tu dưỡng, rèn luyện của bản thân sinh viên, dẫn đến sự xuống cấp về đạo đức của một bộ phận SVSP. Sự suy thoái về đạo đức của sinh viên là do một phần các trường chưa quan tâm, chú trọng đến việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên và sự nhận thức còn yếu kém của một bộ phận SVSP chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc rèn luyện đạo đức nhà giáo cho bản thân mình.

3.3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.3.1. Vấn đề xác định vai trò và trách nhiệm giáo dục đạo đức nhà giáo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các tổ chức, đoàn thể trong các trường sư phạm ở Hà Nội

Mục tiêu cơ bản của các trường sư phạm ở Hà Nội là giáo dục và đào tạo ra những nhà giáo tương lai phát triển toàn diện, khả năng sáng tạo, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, yêu nghề và cống hiến hết sức mình cho Tổ quốc. Để thực hiện mục tiêu đó, các trường sư phạm ở Hà Nội đòi hỏi không những đào tạo ra những sinh viên có tri thức, có chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp tốt mà còn có

đạo đức, lòng yêu nước, yêu thương con người, yêu nghề, yêu học trò; đoàn kết với đồng nghiệp; sống có trách nhiệm với Tổ quốc. Chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng cho sinh viên trong các trường sư phạm ở Hà Nội phải không ngừng nâng lên, nhằm đáp ứng yêu cầu mới của sự nghiệp đổi mới giáo dục của Việt Nam hiện nay. Nghiên cứu thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cho thấy sự quan tâm của các tổ chức, đoàn thể, của cán bộ, giảng viên với công tác này chưa đúng mực. Các tổ chức, đoàn thể các trường trong các trường sư phạm ở Hà Nội đóng vai trò rất quan trọng trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên. Các hoạt động của các tổ chức, đoàn thể chính là cơ hội để sinh viên rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo. Tuy nhiên, trên thực tế tại các trường sư phạm ở Hà Nội, các tổ chức, đoàn thể chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên. Đảng ủy, Hội đồng trường, BGH các nhà trường đôi khi chưa có sự chỉ đạo sát sao, thường xuyên đề ra được kế hoạch, chương trình hành động cụ thể. ĐTN, HSV chưa phát huy được vai trò tiên phong; chưa gắn các hoạt động động phong trào với nhiệm vụ học tập và rèn luyện của sinh viên, hình thức và nội dung các phong trào chưa phong phú và đa dạng nên chưa thu hút được đông đảo sinh viên tham gia.... Các phòng ban, Khoa chủ quản cũng chưa có nhiều hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên mà chủ yếu tập trung vào những hoạt động chuyên môn. Các tổ chức, đoàn thể chưa thực sự phối kết hợp chặt chẽ với nhau.

3.3.2. Phát huy vai trò giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức nghề nghiệp và một số học phần khác trong chương trình đào tạo đối với giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh có nhiều phương pháp và hình thức khác nhau. Đối với sinh viên, học tập là hoạt động

chủ yếu. Cho nên, giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP thông qua các học phần là rất quan trọng. Trong đó, học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức nghề nghiệp giữ vai trò quan trọng. Thông qua các học phần này, sinh viên sẽ nắm được những kiến thức cơ bản những chuẩn mực đạo đức cần phải có đối với một nhà giáo. Từ đó, các học phần góp phần nâng cao nhận thức và hành động của sinh viên học tập và rèn luyện theo những chuẩn mực đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm hoàn thiện nhân cách của mình. Trên thực tế, việc giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức nghề nghiệp và một số học phần khác ở các trường sư phạm ở Hà Nội còn có hạn chế nhất định, chưa khai thác hiệu quả những nội dung liên quan đến đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong các bài giảng, hình thức và phương pháp giảng dạy có nhiều thay đổi và cải tiến, tuy nhiên chưa thật sự phong phú và đa dạng, chưa lôi cuốn được sinh viên; giảng dạy ít gắn với các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm. Trong một số chương trình đào tạo ngành sư phạm của các trường sư phạm ở Hà Nội còn chưa có học phần Đạo đức nghề nghiệp. Vì vậy, các trường sư phạm ở Hà Nội nên xem xét, nghiên cứu, đưa thêm một số những học phần liên quan trực tiếp tới nội dung đạo đức nhà giáo. Đồng thời, để nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đạo đức nghề nghiệp cần khai thác hiệu quả nội dung tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh, đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giảng dạy, kết hợp với hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm tạo hứng thú cho người học.

3.3.3. Vấn đề chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay

Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng Bộ lần thứ XV của Trường ĐHSP Hà Nội chỉ rõ: “Việc triển khai sinh hoạt chi bộ về nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số chi bộ chưa được sinh động” [35]. Một bộ phận nhỏ cán bộ, giảng viên, sinh viên chưa thực sự nhận

thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác chính trị, tư tưởng, dẫn đến việc tham gia học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chưa đầy đủ; một bộ phận cán bộ quản lý thiếu tính chủ động, năng lực quản trị còn hạn chế, do đó chưa thực sự làm tốt vai trò lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao; công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện một số nội dung chưa kịp thời, quyết liệt. Tinh thần phê bình và tự phê bình của một bộ phận cán bộ, giảng viên, sinh viên trong trường đôi khi còn hạn chế vì tâm lý nể nang, ngại va chạm. Đây là hệ quả tất yếu của những hạn chế về nội dung, phương pháp giáo dục, tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị; của công tác tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục; công tác bảo đảm tài liệu tuyên truyền và cả chất lượng của các hình thức đã được vận dụng trong tuyên truyền, giáo dục.

Những hạn chế trong nghiên cứu, tuyên truyền giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên đã đặt ra yêu cầu phải đổi mới mạnh mẽ công tác nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo; từ việc xác định nội dung, phương thức tuyên truyền cho phù hợp đối tượng, xây dựng tài liệu tuyên truyền, đến việc lựa chọn báo cáo viên,... Chỉ có thực hiện đầy đủ các nội dung trên mới có thể nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Hạn chế của công tác tuyên truyền, giáo dục cũng là nguyên nhân dẫn đến những nhận thức chưa đúng, chưa đủ về vai trò, trách nhiệm của các chủ thể đối với việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Trong đội ngũ cán bộ, giảng viên vẫn có những người coi việc giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung, giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng là công việc của cấp ủy, tổ chức đảng.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên là chủ thể trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Trong những năm qua, các

trường sư phạm ở Hà Nội đã có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên bước đầu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đa số giảng viên là những người yêu nghề, tâm huyết, có năng lực, phẩm chất. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, còn bộc lộ một số khuyết điểm như: một bộ phận giảng viên trong các trường sư phạm ở Hà Nội do ảnh hưởng của cơ chế thị trường, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, làm ảnh hưởng đến niềm tin của sinh viên; sự suy thoái về phẩm chất chính trị, lối sống của một bộ phận giảng viên. Đặc biệt, trong quá trình giảng dạy, việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên chưa được một bộ phận đội ngũ cán bộ, giảng viên quan tâm đúng mức. Một số giảng viên chưa thực sự gương mẫu, nên chưa tạo được niềm tin cho sinh viên. Trong quá trình giảng dạy, nhiều giảng viên thiếu đầu tư cho bài giảng, còn có tư tưởng dạy cho xong bài, hết tiết... Vì vậy, để giải quyết được những bất cập, hạn chế này, các trường sư phạm ở Hà Nội cần thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giảng viên về tầm quan trọng của giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên; đồng thời có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên hiệu quả.

3.3.4. Giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu cao về đạo đức nhà giáo cho đội ngũ nhà giáo hiện nay với thực trạng lối sống, đạo đức của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay

Hoàn thiện nhân cách, trau dồi phẩm chất đạo đức nhà giáo là nhu cầu của bản thân mỗi SVSP, đồng thời là yêu cầu khách quan của xã hội đối với nghề sư phạm. Khi học tập tại các trường sư phạm ở Hà Nội, sinh viên tự khẳng định nhu cầu hoàn thiện nhân cách và phẩm chất đạo đức của mình. Thông qua học tập và rèn luyện đạo đức, nghiên cứu khoa học, hoạt động Đoàn, Hội, qua lối sống, sinh hoạt cho thấy đa số sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội có ý thức vươn lên, hoàn thiện mình ngày một tốt hơn. Tuy nhiên, một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức nhà giáo. Điều đó thể hiện qua việc một bộ

phận sinh viên không xác định được mục đích, lý tưởng sống, định hướng nghề nghiệp của bản thân, đi học chỉ để hài lòng bố mẹ, người thân, kết quả học tập yếu, kém, vi phạm nội quy, quy định của nhà trường như quay cóp, học hộ, thi hộ, vi phạm pháp luật, sa vào các tệ nạn xã hội như nghiện game, ma túy, rượu, trộm cắp, lô đề, cờ bạc... có lối sống hưởng thụ, ích kỉ, ít quan tâm đến mọi người xung quanh và cộng đồng xã hội, thiếu sự kính trọng, lễ phép với thầy, cô giáo; không kiên định và gắn bó với nghề nghiệp của mình đã chọn... Điều này cho thấy báo động về đạo đức của một bộ phận sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Vấn đề đặt ra là các trường sư phạm ở Hà Nội cần nâng cao ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện, gắn với học tập đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên.

Như vậy, những vấn đề nảy sinh trong giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là sự cần thiết về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên với sự quan tâm của các nhà trường chưa thỏa đáng, giữa yêu cầu chất lượng của hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên với những hạn chế trong chương trình đào tạo, hiệu quả giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức nghề nghiệp và một số học phần khác tại các trường; vấn đề nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và giáo dục đạo đức nhà giáo; vấn đề nhu cầu muốn hoàn thiện nhân cách, phẩm chất đạo đức nhà giáo với thực trạng sự thiếu ý thức rèn luyện đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh của một bộ phận sinh viên. Đây là những vấn đề đặt ra, đòi hỏi cần có những giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục này.

Tiểu kết chương 3

Nghiên cứu thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay góp phần tìm ra phương hướng và những giải pháp phù hợp, nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP. Trong quá trình nghiên cứu, luận án rút ra được một số kết luận như sau:

Một là, giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là vấn đề có tính cấp thiết, xuất phát từ nhu cầu thực tế GD&ĐT của các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Hai là, thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay đã đạt nhiều kết quả tích cực tuy nhiên vẫn còn có những tồn tại, hạn chế; những vấn đề đặt ra cần phải giải quyết.

Ba là, nguyên nhân dẫn của những ưu điểm và hạn chế trong giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội xuất phát từ nhiều khía cạnh. Vì vậy, cần phải có giải pháp đồng bộ giải quyết được những vấn đề đặt ra trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Bốn là, từ thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội đòi hỏi Đảng và Nhà nước, xã hội phải quan tâm hơn nữa, cùng với phía các trường sư phạm ở Hà Nội phải nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Vì vậy, các trường sư phạm ở Hà Nội phải kịp thời có những kế hoạch và giải pháp cụ thể, bám sát vào tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối và Pháp luật của Đảng và Nhà nước giải quyết được những vấn đề thực tiễn đặt ra trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Chương 4

DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội

Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội chịu tác động của rất nhiều yếu tố. Bên cạnh sự tác động của yếu tố địa lý, truyền thống, văn hóa của Hà Nội và vùng trung du, miền núi phía Bắc; những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP còn chịu sự ảnh hưởng của những yếu tố trong và ngoài nước đang có những thay đổi sâu sắc như: Xu thế toàn cầu hóa, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các xu thế chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, sự phát triển đột phá của khoa học công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, đang định hình lại toàn bộ hệ thống giáo dục đào tạo trên toàn thế giới. Cùng với đó, đất nước ta đang đứng trước yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Các yếu tố này tác động đan xen lẫn nhau tới giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP hiện nay, theo cả hai hướng tích cực và tiêu cực.

4.1.1.1. Tác động của tình hình thế giới

Bối cảnh thế giới đang có nhiều thay đổi sâu sắc. Trong đó có hai yếu tố tác động trực tiếp và sâu sắc đến sự phát triển GD&ĐT ở Việt Nam hiện nay.

Thứ nhất, sự tác động của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

Toàn cầu hoá là quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, ảnh

hưởng, tác động và phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các quốc gia, dân tộc trên thế giới, làm biến đổi các quan hệ quốc tế, từ đó nảy sinh những sự kiện mới. Hiện nay, toàn cầu hóa đã và đang tạo ra những tác động tích mạnh mẽ theo hai chiều hướng tích cực và tiêu cực đến tất cả các quốc gia, các dân tộc trên thế giới nhất là những nước đang phát triển như Việt Nam.

Về thuận lợi

Ở nước ta, toàn cầu hóa diễn ra trên nhiều lĩnh vực trong đó có lĩnh vực giáo dục. Trong quá trình toàn cầu hóa, sự giao thoa, đối thoại, hợp tác, cạnh tranh giữa các nền giáo dục làm cho nền giáo dục của mỗi nước buộc phải có những thay đổi. Một mặt phải nắm chắc và phát huy mạnh mẽ những giá trị, mục tiêu giáo dục của dân tộc; đồng thời tiếp thu và kế thừa có chọn lọc những giá trị tiên tiến, hiện đại và phù hợp của các nền giáo dục khác trên thế giới.

Sinh viên sư phạm là những người trẻ tuổi, có trình độ và năng lực sáng tạo, khả năng tiếp nhận cái mới nhanh, linh hoạt, thích nghi kịp thời với sự thay đổi nhanh chóng của xã hội. Về mặt tích cực, toàn cầu hóa giúp SVSP có cơ hội học tập nâng cao tri thức, tiếp thu những thành tựu của khoa học, công nghệ áp dụng vào quá trình học tập, nghiên cứu. Toàn cầu hóa có xu hướng đề cao tính cá nhân, theo đó là đề cao sự tu dưỡng đạo đức và phẩm chất cá nhân của mỗi SVSP, các giá trị đạo đức của sinh viên có xu hướng dịch chuyển phù hợp với xu thế hiện đại.

Về khó khăn

Bên cạnh những tác động tích cực, toàn cầu hóa còn có những mặt trái của nó, trong đó vấn đề nổi cộm là sự tha hóa về đạo đức, lối sống đặc biệt trong giới trẻ hiện nay, trong đó có SVSP, điều này gây nên những bất ổn nhất định trong xã hội. Sinh viên có tư tưởng quá đề cao lợi ích cá nhân, một bộ phận sinh viên từ bỏ những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp. Một số sinh viên có tư tưởng đòi hỏi nhiều hơn cống hiến, vô cảm, thờ ơ, lạnh nhạt với những người xung quanh. Một số ít sinh viên không còn thiết tha, mặn mà,

mong muốn được gắn bó với nghề nghiệp mình đã chọn, mà bị thu hút bởi những ngành nghề mới, có thu nhập và môi trường làm việc tự do, hiện đại hơn.

Điều này đòi hỏi lớn đối với giáo dục Việt Nam là phải GD&ĐT ra đội ngũ nhà giáo tương lai đủ “đức và tài” chưa bao giờ trở nên cấp thiết như hiện nay. Muốn vậy, phải tăng cường giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng sống và đặc biệt là những giá trị đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Thứ hai, tác động của sự phát triển mạnh mẽ cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại

Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại đã tạo ra sự biến đổi về chất chưa từng có trong lực lượng sản xuất. Sự phát triển như vũ bão của khoa học - công nghệ đã tạo ra những bước tiến nhảy vọt trong lĩnh vực điện tử - viễn thông, tin học và công nghệ thông tin, tự động hóa, công nghệ sinh học, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo. Điều này đã tác động mạnh mẽ lên đến mọi mặt của đời sống của các nước trên phạm vi toàn cầu. Những chuyển biến này đã làm thay đổi triết lý, quan niệm, phương thức tổ chức và hoạt động của các ngành nghề, mà trước hết là trong lĩnh vực GD&ĐT.

Giáo dục, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh quốc gia. Các cường quốc công nghệ đã ban hành chiến lược mới về phát triển giáo dục, khoa học, công nghệ và nhân tài. Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế chung đó. Một trong những điểm mới, đột phá về nhiệm vụ và giải pháp phát triển giáo dục trong Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị là: đột phá về năng lực ngoại ngữ, chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục.

Vì vậy, sự phát triển của khoa học - công nghệ đã tác động sâu sắc tới đạo đức, lối sống của SVSP; tới Kế hoạch và chương trình GD&ĐT của các trường sư phạm hiện nay.

Về thuận lợi

Trong xã hội hiện đại, chúng ta không thể phủ nhận vai trò vô cùng to

lớn của khoa học và công nghệ đối với con người và sự phát triển của xã hội. Tuy nhiên, khi khoa học và công nghệ, đặc biệt là khoa học - công nghệ về trí tuệ nhân tạo phát triển trở thành công cụ hữu hiệu phục vụ cho cuộc sống, sản xuất, học tập của con người thì chúng ta càng nhận thấy rõ tính hai mặt của nó. SVSP hiện nay cũng đang đứng trước những cơ hội và thách thức mà cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang tới.

Khoa học và công nghệ phát triển, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo sẽ tạo ra động lực mới để thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ chuyển sang nền kinh tế tri thức, sang xã hội “thông minh”. Sự giao thoa và hội tụ các lĩnh vực công nghệ cao sẽ xóa mờ dần ranh giới giữa các khâu, công đoạn, quy trình sản xuất, đặc biệt là các khâu thiết kế, gia công, lắp ráp và chế tạo ra sản phẩm. Từ đó, sản xuất sẽ đạt trình độ rất cao, tối ưu hóa cao, làm cho lợi ích kinh tế ngày càng trở nên rõ ràng hơn. Bên cạnh đó, sự phát triển của khoa học và công nghệ sẽ phân cực lực lượng lao động, nguy cơ thất nghiệp gia tăng không chỉ của người nghèo và ở nước nghèo. Do đó, các quốc gia muốn tiến vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đòi hỏi phải có một nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng ứng dụng những tiến bộ khoa học công nghệ của cuộc cách mạng vào thực tiễn sản xuất để có thể đáp ứng được yêu cầu phát triển đặt ra. Chính vì vậy, ngay từ trên giảng đường đại học, SVSP phải chủ động tích lũy tri thức về công nghệ thông tin, chủ động cập nhật kịp thời và ứng dụng những tiến bộ khoa học công nghệ mới của thế giới vào học tập, công tác và cuộc sống.

Ứng dụng thành tựu của cách mạng 4.0 trong học tập, nghiên cứu: Kết nối internet toàn cầu mang lại cho mỗi sinh viên nguồn tài nguyên khổng lồ, vô vàn cơ hội tìm kiếm thông tin, tư liệu, sách trực tuyến. Đối với các môn học thuộc bộ môn Lý luận chính trị và khoa học xã hội nhân văn, Pháp luật, Tâm lý, Tin học, Ngoại ngữ,... sinh viên hoàn toàn có thể chủ động tìm kiếm và lưu trữ các nguồn tài liệu tham khảo, kiến thức bổ sung, ứng dụng các

phần mềm trên điện thoại, máy vi tính, laptop để thực hiện bài tập một cách khoa học, sáng tạo, sinh động và dễ nhớ, dễ hiểu. Thậm chí trong các môn học Nghiệp vụ, công nghệ đã được ứng dụng vào thư viện nghiệp vụ của Nhà trường, nhờ đó sinh viên có thể dễ dàng tìm kiếm giáo trình, sách, tư liệu, tài liệu,... trên hệ thống phần mềm lưu trữ. Vì kiến thức là vô tận và ngày càng hoàn thiện, nên chỉ có sự kết nối tri thức toàn nhân loại mới là thư viện lớn nhất, đáp ứng yêu cầu tìm tòi, nghiên cứu của người học. Mấu chốt chính là sự khác biệt giữa việc lựa chọn học tập chủ động hay thụ động, ứng dụng một cách tích cực để cách mạng 4.0 vừa là động lực thúc đẩy, vừa là công cụ hỗ trợ cho sinh viên thực hiện mục tiêu của mình.

Về khó khăn

Bên cạnh mặt tích cực mà khoa học và công nghệ mang lại cho sinh viên thì SVSP cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức và những nguy hại mà nó mang tới. Những nguy hại như là: các mối nguy cơ về an ninh phi truyền thống; tội phạm trên không gian mạng, tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia, đa quốc gia... Một bộ phận không nhỏ SVSP chạy theo lối sống thực dụng, buông thả, xa rời đạo đức truyền thống dân tộc, tiếp thu lối sống, văn hóa phương Tây không chọn lọc, có hành vi vi phạm kỷ luật, sa vào các tệ nạn xã hội; trang phục nhiều khi không thật sự phù hợp với giảng đường nơi học tập; lối sống lười lao động, thích hưởng thụ; nghiện game, xa đà vào các tệ nạn xã hội.

Nhiều sinh viên có động cơ, thái độ học tập không đúng, vi phạm kỷ luật học tập, tinh thần học tập chưa nghiêm túc, học với tinh thần “trung bình chủ nghĩa”, “miễn là qua”, học đối phó, học tủ. Thời gian dành cho việc tự học còn thấp; chưa nghiêm túc trong học tập, phụ thuộc vào trí tuệ nhân tạo AI, thiếu sự chủ động tìm tòi, nghiên cứu và có hành vi sử dụng điện thoại, đồng hồ thông minh quay cóp, gian lận trong làm bài thi. Mặt khác, việc lệ thuộc quá nhiều vào trí tuệ nhân tạo, làm mất đi vai trò chủ động, sự tương tác giữa

nhà giáo và người học, làm giảm khả năng truyền cảm hứng, cảm hóa người học thông qua những tấm gương đạo đức mẫu mực của nhà giáo.

Bởi vậy, các trường sư phạm bên cạnh việc chú trọng ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong dạy và học thì còn phải chú ý tới vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP, nhằm nâng cao nhận thức và hành động về đạo đức nhà giáo; tình yêu và trách nhiệm với nghề góp phần xây dựng lối sống văn minh và lành mạnh cho họ. Sinh viên sư phạm cũng cần được trang bị hiểu biết và cách thức nhận diện, đấu tranh, loại bỏ những tác động tiêu cực của lỗ hổng an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, tác động xấu từ mạng xã hội; nâng cao ý thức tự học nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển không ngừng của nghề nghiệp và xã hội.

4.1.1.2. Tác động của tình hình Việt Nam

Bối cảnh Việt Nam đang có nhiều thay đổi sâu sắc, tác động trực tiếp và sâu sắc đến giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm ở Việt Nam hiện nay.

Thứ nhất, sự tác động của cơ chế kinh tế thị trường

Sau 40 năm công cuộc đổi mới đất nước, đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Công cuộc đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng to lớn. Nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường tác động đến nhiều lĩnh vực đời sống xã hội, đến sự phát triển nhân cách và định hướng sống của tất cả các tầng lớp dân cư ở nước ta, đặc biệt là thanh niên, sinh viên.

Về thuận lợi

Cơ chế kinh tế thị trường đã hình thành nên những phẩm chất tích cực ở thanh niên, sinh viên Việt Nam nói chung và SVSP ở Hà Nội nói riêng. Đó là những phẩm chất: quyết đoán, năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để mỗi thanh niên, sinh viên rèn luyện, hoàn thiện về phẩm chất đạo đức, lối sống. Từ đó,

họ có thể trở thành những người kế tục sự nghiệp cách mạng vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Về khó khăn

Bên cạnh mặt tích cực đó, cơ chế kinh tế thị trường cũng tạo ra những tác động tiêu cực đến nhân cách của một bộ phận thanh niên, SVSP hiện nay. Những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường như: sự phân hóa giàu, nghèo làm sâu sắc thêm những mâu thuẫn xã hội; dễ nảy sinh tham nhũng, lãng phí; kích thích chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa cá nhân. Cùng với đó, nó làm nảy sinh lối sống chạy theo đồng tiền bất chấp đạo lý; các tệ nạn xã hội ở thanh niên, sinh viên. Chính vì vậy, một bộ phận SVSP có lối sống buông thả, vi phạm nội quy, quy định của trường, vi phạm pháp luật, sa vào các tệ nạn xã hội như: trộm cắp, bạo lực, mại dâm, nghiện ma túy, cờ bạc, lô đề, nghiện game; một bộ phận không nhỏ SVSP có lối sống buông thả, mất đi thuần phong, mỹ tục, chuẩn mực của ngành sư phạm... Sự tác động của cơ chế kinh tế thị trường đến đạo đức sinh viên sư phạm có cả thuận lợi và khó khăn. Do đó, công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cần phải tranh thủ phát huy những ảnh hưởng tích cực và đẩy lùi những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế kinh tế thị trường mang lại.

Thứ hai, sự tác động của truyền thống văn hóa dân tộc và đạo đức xã hội hiện nay

Truyền thống văn hóa dân tộc, truyền thống cách mạng đã và đang tác động tích cực đến lối sống, đạo đức của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay. Dân tộc ta có lịch sử hàng ngàn năm văn hiến, với truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần anh dũng, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc. Cùng với đó là ý thức tự hào, tự tôn dân tộc, là cốt cách, là truyền thống nhân nghĩa, yêu thương con người, nếp sống cộng đồng... Sinh ra và lớn lên trong một đất nước có bề dày lịch sử, một dân tộc

có truyền thống văn hóa, đạo đức tốt đẹp, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội lấy đó làm cơ sở động lực để rèn luyện bản thân, đồng thời, có trách nhiệm giữ gìn và phát huy những truyền thống đó. Giá trị truyền thống văn hóa, đạo đức dân tộc là cơ sở quan trọng để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Hiện thực đời sống đạo đức xã hội hiện nay cũng tác động rất lớn đến đạo đức của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội và việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP. Những yếu tố tích cực của đạo đức xã hội như lòng yêu nước, đoàn kết, yêu thương con người, đồng cảm, sẻ chia... tiếp tục được phát triển trong xã hội hiện đại. Tuy nhiên, bên cạnh đó, những hiện tượng tiêu cực, đi ngược lại giá trị đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh như: thờ ơ với quá khứ, coi trọng đồng tiền, sống gấp, vi phạm pháp luật, chà đạp lên tình cảm gia đình, tệ nạn xã hội..., đặc biệt là sự tham ô, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đã ảnh hưởng lớn tới nhận thức, niềm tin và lối sống của thế hệ trẻ, trong đó có SVSP.

Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội chịu sự tác động của nhiều yếu tố cả tích cực và tiêu cực. Vì vậy, các chủ thể giáo dục cần nắm bắt và dự báo xu thế tác động của các yếu tố để đưa ra các giải pháp giáo dục phù hợp.

Thứ ba, những yêu cầu, nhiệm vụ mới của nền giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Những thay đổi lớn của đất nước và thế giới trong giai đoạn hiện nay đã đặt ra yêu cầu phải đổi mới giáo dục đại học ở Việt Nam. Giáo dục đại học trong nước, việc đổi mới đã diễn ra và ngày càng đi vào chiều sâu, các trường sư phạm ở Hà Nội cũng không nằm ngoài xu hướng đó. Giáo dục đại học phải đáp ứng nhu cầu học tập của người dân và nhanh chóng góp phần đào tạo ra đội ngũ nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

Việt Nam là một trong những quốc gia tích cực, chủ động hội nhập quốc tế bởi thấy rõ tính khách quan của tiến trình này trong sự phát triển của nhân loại. Vì thế, sau khi thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội vào năm 1996, Việt Nam đã từng bước chuyển từ hội nhập kinh tế quốc tế sang hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện trong mọi lĩnh vực. Để có những “công dân toàn cầu”, đủ sức cạnh tranh trong thị trường nhân lực thế giới thì tất yếu phải đổi mới giáo dục đại học theo hướng vừa giữ được những nét đặc thù của giáo dục đại học trong nước, vừa tiệm cận các chuẩn mực chung của giáo dục đại học thế giới. Như vậy, nhu cầu phát triển nội tại của Việt Nam đòi hỏi giáo dục đại học phải có sự “chuyên mình” mạnh mẽ.

Bên cạnh đó, nhu cầu thay đổi giáo dục đại học còn xuất phát từ sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Dưới tác động của cuộc cách mạng này, kiến thức chuyên môn bị lạc hậu rất nhanh, tri thức mới và thông tin khoa học sẽ được tạo ra với cấp số nhân và có thể lưu giữ bằng những phương tiện rất gọn nhẹ. Trong môi trường “số hóa”, giáo dục đại học sẽ được thay đổi mạnh mẽ từ triết lý, mục tiêu giáo dục đến vai trò của người thầy, từ phương pháp dạy học đến vị trí “trung tâm” của người học... Do đó, đổi mới giáo dục nói chung, đổi mới giáo dục đại học nói riêng là một xu thế toàn cầu và Việt Nam không thể nằm ngoài xu thế đó. Hiện nay, cuộc cạnh tranh giữa các quốc gia thực chất chính là cuộc cạnh tranh về nguồn nhân lực và khoa học - công nghệ, cho nên, suy cho cùng, đây chính là sự cạnh tranh về chất lượng nguồn nhân lực, yếu tố quyết định cơ hội phát triển.

Đất nước ta đang đứng trước yêu cầu phát triển nhanh và bền vững, thực hiện hai mục tiêu 100 năm, cần phải có thế hệ con người Việt Nam mới, những công dân toàn cầu có đủ bản lĩnh, trí tuệ và sức khỏe để kiến tạo tương lai.

Trong bối cảnh đó, đột phá phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và đội ngũ nhân tài là yêu cầu tất yếu và cấp bách. Trong thời gian qua nhiều Nghị quyết của Đảng đã được ban hành và triển khai thực hiện. Tuy nhiên,

trong thực tế nhiều nội dung triển khai gặp nhiều vướng mắc, đòi hỏi phải có sự thay đổi cho phù hợp với yêu cầu mới.

Vì vậy, Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị đã đề ra những chủ trương, quyết sách mạnh mẽ hơn để giải quyết những vấn đề còn tồn tại, đột phá phát triển, hiện đại hóa nền giáo dục, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế của giáo dục Việt Nam.

Từ đó đặt ra yêu cầu đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các trường sư phạm. Nhằm đào tạo ra những nhà giáo có đầy đủ chuyên môn, kỹ năng và có đạo đức nhà giáo chuẩn mực mới có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm cũng trở thành vấn đề quan trọng và cấp bách hơn bao giờ hết.

Thứ tư, môi trường sư phạm có sự ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm.

Môi trường sư phạm là nơi tạo ra những giá trị đạo đức cao đẹp của nhà giáo cho SVSP. Đây là yếu tố quan trọng tác động trực tiếp tới quá trình hình thành và phát triển nhân cách của SVSP. Môi trường sư phạm lành mạnh, mô phạm sẽ góp phần tích cực tới quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Được học tập trong môi trường mô phạm sẽ giúp sinh viên có thêm niềm tin, tình yêu và sự gắn bó với nghề nghiệp mà mình đã lựa chọn. Ngược lại, nếu môi trường sư phạm có nhiều tiêu cực, sẽ dẫn tới việc sinh viên mất niềm tin, chán nản, không còn động lực để học tập và rèn luyện.

Vì vậy, các trường sư phạm ở Hà Nội cần quan tâm xây dựng một môi trường sư phạm lành mạnh, mô phạm, nơi nhà giáo là những người truyền cảm hứng, tình yêu nghề và tri thức cho sinh viên. Sinh viên luôn nỗ lực, phấn đấu để trở thành những nhà giáo tốt trong tương lai, tiếp nối truyền thống vẻ vang của nhà trường, của ngành giáo dục.

Thứ năm, mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của các trường sư phạm

Mục tiêu đào tạo là những đích đến cụ thể mà chương trình đào tạo

hướng đến, là những kết quả cuối cùng mà người học đạt được sau quá trình đào tạo bao gồm kiến thức, kỹ năng và phẩm chất đạo đức.

Chương trình đào tạo là một hệ thống các hoạt động được thiết kế để đạt được mục tiêu học tập, bao gồm mục tiêu, nội dung, khối lượng kiến thức, phương pháp và hình thức đánh giá, chuẩn đầu ra nhằm cấp một văn bằng hoặc chứng chỉ cụ thể cho người học sau quá trình đào tạo.

Như vậy, mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của các trường sư phạm là một trong những yếu tố tác động trực tiếp tới mục tiêu, kế hoạch học tập và rèn luyện của SVSP.

Vì vậy, các trường sư phạm phải thường xuyên rà soát, cập nhật, đổi mới nội dung chương trình đào tạo, gắn với yêu cầu kiến thức nghề nghiệp, nghiệp vụ sư phạm, năng lực và phẩm chất đạo đức nhà giáo nhằm nâng cao chất lượng GD&ĐT sinh viên sư phạm hiện nay.

Thứ sáu, nhận thức của cán bộ, giảng viên, sinh viên trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay

Việc nhận thức của một số cán bộ, giảng viên còn nhiều hạn chế trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho các sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên, bởi họ chính là chủ thể của quá trình giáo dục. Cán bộ, giảng viên cần nhận thức đúng về vị trí, vai trò và phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP, quan tâm và sát sao tới quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Vì vậy việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên cũng là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Tự giáo dục, tự rèn luyện đạo đức nhà giáo là một quá trình tự thân vận động, đòi hỏi sinh viên phải tự giác, có ý chí, nghị lực và quyết tâm cao trong việc rèn đức, luyện tài. Có thể nói, nếu không có quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện đạo đức nhà giáo thì mọi nỗ lực tác động từ bên ngoài, dù tốt đến đâu

cũng trở nên vô ích. Để thúc đẩy và tạo điều kiện cho việc tự giáo dục, tự rèn luyện đạo đức nhà giáo của sinh viên, giúp cho SVSP có khả năng độc lập trong học tập, nghiên cứu và tham gia các hoạt động bổ ích, các trường cần có sự đầu tư tích cực về cơ sở vật chất như hiện đại hoá các thư viện, các sân chơi thể thao, thành lập các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ sở thích... Cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để sinh viên phấn đấu, rèn luyện; đồng thời phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả, định hướng phấn đấu cho sinh viên; giao nhiệm vụ phù hợp với sở trường, năng khiếu đặc điểm tâm, sinh lý của họ.

4.1.2. Phương hướng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội

4.1.2.1. Phải tăng cường trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, các tổ chức, đoàn thể, nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội

Hiệu quả công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Trước hết, cần có sự quan tâm thỏa đáng của chủ thể giáo dục trong các trường sư phạm ở Hà Nội tới công tác này. Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan nhà nước trực tiếp quản lý các hoạt động giáo dục, có vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên trong các trường sư phạm. Vì vậy, Bộ GD&ĐT cần nhận thức rõ về tầm quan trọng của công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP; tiếp nhận và triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác này. Đồng thời, Bộ cần có chính sách quan tâm, tạo điều kiện nhằm đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy các học phần Lý luận chính trị nói chung, học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, các học phần Rèn nghề và Đạo đức nghề nghiệp trong chương trình đào tạo SVSP.

Đảng ủy, BGH các trường sư phạm ở Hà Nội là chủ thể trực tiếp tham

gia lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong các nhà trường. Đảng ủy, BGH các trường sư phạm ở Hà Nội cần đưa hoạt động giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên đi vào chiều sâu, nội dung giáo dục phải thiết thực, gắn với thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết của Đảng bộ Thành phố và nhiệm vụ chính trị của các trường sư phạm ở Hà Nội.

Phát huy vai trò của tổ chức ĐTN, HSV trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên trong các nhà trường. Nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn, Hội trong việc tổ chức, tuyên truyền, giáo dục đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho sinh viên.

Bên cạnh đó, nhà trường cũng cần tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, gia đình sinh viên và xã hội trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Nhà trường cần có những biện pháp cụ thể để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn của sinh viên; đồng thời chủ động phối hợp với chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội nhằm tạo điều kiện cho sinh viên được sống trong môi trường an toàn và lành mạnh.

4.1.2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo phải thực sự được coi là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội

Trước những yêu cầu đổi mới của nền giáo dục, Đảng ủy, BGH, các tổ chức, đoàn thể các trường sư phạm ở Hà Nội cần bám sát, kiên trì đi theo những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, bảo vệ những giá trị và ý nghĩa trong tư tưởng của Người trước những quan điểm sai trái, đi ngược lại với đường lối của Đảng. Đồng thời, Đảng ủy, BGH, các tổ chức, đoàn thể các trường sư phạm ở Hà Nội phải biết vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng của Hồ Chí Minh trong thời đại mới, cần biết chắt lọc những quan điểm phù

hợp với điều kiện thực tiễn của các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay. Từ việc làm và tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên chính là góp phần phát triển, làm cho những tư tưởng, quan điểm của Hồ Chí Minh ngày càng sinh động, có thêm những nội hàm mới trong thời đại hiện nay.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vẫn còn nguyên giá trị, là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam soi đường cho sự nghiệp giáo dục Việt Nam ngày một phát triển. Giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP là một quá trình khó khăn, phức tạp, luôn tiềm ẩn những sai lầm và dễ dẫn đến thất bại nếu không thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và giáo dục đạo đức nhà giáo. Khi vận dụng tư tưởng của Người vào xây dựng chủ trương, chính sách, kế hoạch một cách cứng nhắc, thiếu linh hoạt thì khó có thể thành công, thậm chí còn để lại hậu quả nghiêm trọng.

Vì vậy, khi vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay, chúng ta phải đặt trong mối quan hệ gắn bó mật thiết với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục.

4.1.2.3. Vận dụng, bổ sung và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm phải phù hợp điều kiện thực tiễn của các trường, thực tiễn giáo dục Việt Nam hiện nay

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục nói chung, tư tưởng của Người về giáo dục đạo đức nhà giáo nói riêng, chúng ta thấy rõ Người luôn xuất phát từ thực tiễn. Và cũng chính thực tiễn sẽ chứng minh tính đúng đắn trong tư tưởng của Người, từ đó mở đường cho thực tiễn phát triển.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP hiện nay đòi hỏi chúng ta phải xuất phát từ những yêu cầu, nhiệm vụ mới đặt ra đối với giáo dục Việt Nam hiện nay, mà thực chất là nhu cầu về nguồn nhân lực của xã hội hiện nay. Nhu cầu và cách thức sử

dụng nguồn nhân lực của xã hội sẽ quyết định đối với mục tiêu và các thức đào tạo của các trường sư phạm. Để đạt được mục tiêu đó, buộc các trường sư phạm phải đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương pháp GD&ĐT, trong đó có giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Có như vậy, chúng ta mới khắc phục được tận gốc những hiện tượng tiêu cực, bệnh hình thức, bệnh thành tích trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP chính là góp phần bổ sung, phát triển những quan điểm mà sinh thời Người chưa có điều kiện đề cập hoặc làm sáng tỏ hơn những điều Người đã đề cập, nhưng chưa cụ thể hóa.

4.1.2.4. Phải quán triệt sáu quan điểm của Nghị quyết 71 - NQ/TW về giáo dục và đào tạo của Bộ Chính trị, kết hợp với việc tổng kết, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm giáo dục tiên tiến ở trong nước và trên thế giới

Đảng và Nhà nước ta luôn giành sự quan tâm đặc biệt đến giáo dục, giáo dục được coi là quốc sách hàng đầu của quốc gia, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, đặc biệt được nhấn mạnh tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết số 29 - NQ/TW, đặc biệt tại Nghị quyết 71 - NQ/TW của Bộ Chính trị đã nhấn mạnh:

Nhận thức sâu sắc, đầy đủ và thực hiện nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, giáo dục toàn diện “Đức - Trí - Thể - Mỹ”, là yếu tố quan trọng nhất quyết định tương lai dân tộc. Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, đảm bảo nguồn lực và công bằng trong giáo dục; đảm bảo đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. [15]

Giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài; có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp đổi mới giáo dục Việt Nam, đòi hỏi phải có sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước. Trong bối cảnh

Việt Nam và thế giới đang không ngừng thay đổi, trước những vấn đề về bạo lực, chiến tranh, khủng bố, ô nhiễm môi trường,... thì vấn đề đạo đức con người ngày càng được quan tâm. Giáo dục và đào tạo là một trong những quốc sách hàng đầu của mỗi quốc gia nhằm giải quyết những vấn đề xã hội đặt ra. Vì vậy, các trường sư phạm rất chú trọng tới công tác GD&ĐT, trong đó vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo của sinh viên, nhằm đào tạo ra đội ngũ nhà giáo có chất lượng trong tương lai.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo nói riêng, về giáo dục nói chung ngoài việc kế thừa những giá trị đạo đức nhà giáo truyền thống thì nó còn là kết quả vận dụng, tiếp thu tư tưởng tiến bộ về giáo dục của nhân loại. Nhất là, trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay, việc trao đổi, hợp tác, học hỏi kinh nghiệm giữa các nước trong lĩnh vực giáo dục là một việc làm cần thiết.

Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị đã nhấn mạnh:

Giáo dục phải đảm bảo tính toàn dân và tinh hoa, toàn diện và chuyên sâu, dân tộc và toàn cầu. Phát triển giáo dục trên nền tảng văn hóa, truyền thống dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa nhân loại, chuẩn mực quốc tế, giáo dục công dân Việt Nam trở thành công dân toàn cầu [15].

Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cần phải tham khảo, tổng kết kinh nghiệm các trường sư phạm trong cả nước, kinh nghiệm của các trường sư phạm tiên tiến trên thế giới. Trong quá trình hợp tác, học hỏi kinh nghiệm, chúng ta phải phân tích kỹ, nắm vững tình hình thực tế của từng trường, thực trạng giáo dục đạo đức của từng nơi để lựa chọn những gì phù hợp, có tính khả thi nhằm mang lại hiệu quả cao trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Như vậy, bên cạnh việc đẩy mạnh đổi mới nội dung, hình thức, phương

pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP nhằm phát huy vai trò của các chủ thể giáo dục. Đảng ủy, BGH, các tổ chức đoàn thể trong các trường sư phạm ở Hà Nội trong quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên cũng cần chú ý kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của nhà trường, truyền thống nhà giáo, truyền thống văn hóa dân tộc, tiếp thu những thành tựu tiên tiến của văn hóa nhân loại, đồng thời phải đấu tranh kiên quyết với những tư tưởng lạc hậu, những quan điểm sai trái, đi ngược lại quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Giải pháp về giáo dục nhận thức

Thứ nhất, nhận thức đúng vị trí vai trò của giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội muốn có hiệu quả, trước hết phải bắt đầu từ việc làm thay đổi nhận thức của lực lượng giáo dục như: Đảng ủy, BGH, các tổ chức đoàn thể, đội ngũ cán bộ, giảng viên trong nhà trường, gia đình, xã hội và bản thân sinh viên về vai trò và tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức nhà giáo là gốc, là nền tảng của nhà giáo, cũng như gốc của cây, ngọn nguồn của sông suối. Nó là giá trị thuộc về nhân cách của nhà giáo, là sức mạnh đảm bảo cho nhà giáo có thể đi đến cùng để thực hiện lý tưởng và mục tiêu của mình. Nhà giáo là người mang trong mình sứ mệnh “trồng người”, đào tạo ra những thế hệ cách mạng cho dân tộc, cho nên họ cũng phải là những con người có đầy đủ những phẩm chất đạo đức của nhà giáo.

Đảng ủy đưa nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường vào Nghị quyết của Đảng ủy, nghiên cứu xây dựng Nghị quyết chuyên đề về công tác giáo dục đạo đức nhà giáo trong các nhà trường.

Ban Giám hiệu tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng ủy và chủ trương, chính sách của Nhà nước về giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP. Đồng thời, BGH chỉ đạo sát sao việc xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục đạo đức nhà giáo và đảm bảo về quản lý tài chính, cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên cho giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Trên cơ sở đó, Cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị Khoa, Phòng, bộ môn và các tổ chức quần chúng phải coi trọng giáo dục đạo đức cho sinh viên là nội dung hoạt động thường xuyên, là nhiệm vụ quan trọng. Đổi mới công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, pháp luật, giáo dục truyền thống và đạo đức nhà giáo, ý thức chấp hành pháp luật, nâng cao giác ngộ lý tưởng và hoài bão cống hiến cho mỗi sinh viên.

Muốn vậy, các trường sư phạm ở Hà Nội cần phải đẩy mạnh việc tuyên truyền và quán triệt một cách sâu rộng, nghiêm túc tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo. Thường xuyên mời các chuyên gia, tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề về công tác giáo dục đạo đức nhà giáo để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên trong nhà trường. Hằng năm, 100% đảng viên phải được học tập, quán triệt đầy đủ các Nghị quyết của Đảng; 100% cán bộ, giảng viên tham gia học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; 100% sinh viên được tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường, giáo dục đạo đức nhà giáo. Các trường phải chú trọng đẩy mạnh đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục cho phù hợp với điều kiện, với đặc điểm riêng của sinh viên mỗi trường, làm cho cán bộ, giảng viên, sinh viên ở các trường sư phạm ở Hà Nội nhận thức rõ và đầy đủ về vị trí, vai trò và yêu cầu của giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên.

Thứ hai, cần nhận thức rõ giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm là một quá trình lâu dài, kiên trì và bền bỉ.

Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, tạo ra

những cơ hội và thách thức mới cho ngành giáo dục. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với sự phát triển vượt bậc của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và Internet vạn vật đang làm thay đổi căn bản phương thức dạy và học truyền thống và tác động đến cả đạo đức, lối sống của cán bộ, giảng viên và sinh viên các trường sư phạm. Các chính sách đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, cùng với cơ chế tự chủ đại học đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong quản trị đại học. Thị trường lao động có những chuyển biến mạnh mẽ với nhu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực chất lượng, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục. Vì vậy, giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên là nhiệm vụ chiến lược đối với các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay. Đảng ủy, BGH các trường sư phạm cần nhận thức sâu sắc việc giáo dục đạo đức cho sinh viên là một quá trình lâu dài, kiên trì và bền bỉ và phải có các biện pháp thực hiện cụ thể:

Một là, Đảng ủy tiếp tục đẩy mạnh triển khai và thực hiện nội dung Chỉ thị 05/CTTW của Bộ Chính trị về học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những chương trình hành động cụ thể, tránh tình trạng qua loa, hình thức, chung chung, kịp thời cung cấp tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu nội dung chuyên đề theo từng năm đến đảng viên, cán bộ và sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Hai là, Đảng ủy cần xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết liên quan đến giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên kịp thời, bám sát vào chủ trương của Đảng và đặc điểm của các trường sư phạm ở Hà Nội. BGH tổ chức và triển khai các giải pháp cụ thể hóa chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy về giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Khoa chủ quản là khoa chuyên ngành phụ trách trực tiếp và có vai trò quan trọng trong việc quản lý sinh viên. Trong giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên, ngoài những giải pháp chung của nhà trường, mỗi khoa cần xây dựng cho mình chương trình và kế hoạch riêng.

Ba là, BGH các trường cần xem xét thống nhất và đưa nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên vào mục tiêu, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; nội dung, kế hoạch của từng năm học, kết hợp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh với hoạt động chuyên môn của giảng viên, với hoạt động học tập của sinh viên và với các phong trào thi đua.

Bốn là, BGH chỉ đạo và tổ chức xây dựng tiêu chuẩn cụ thể về đạo đức, lối sống cho cán bộ, giảng viên, sinh viên trong các trường sư phạm ở Hà Nội trên cơ sở bám sát tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước về đạo đức nhà giáo. Tuy mỗi trường sẽ có những quy định cụ thể riêng, nhưng cần xây dựng những chuẩn mực đạo đức nhà giáo chung cho SVSP để tạo nên sự thống nhất trong các trường sư phạm.

Năm là, Đảng ủy các trường cần tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm; giám sát việc thực hiện trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, giảng viên và sinh viên trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Bên cạnh đó, Đảng ủy, BGH tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên và sinh viên về công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể, khoa học nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên.

Bản thân SVSP cũng cần nhận thức rõ việc học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo là một quá trình lâu dài, thường xuyên và bền bỉ. Vì vậy, sinh viên phải xây dựng cho mình một kế hoạch học tập và rèn luyện cụ thể. Tu dưỡng rèn luyện đạo đức là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc và văn hoá phương Đông. Để có được các phẩm chất đạo đức nhà giáo phù hợp với chuẩn mực xã hội, yêu cầu của công việc đòi hỏi mỗi sinh viên phải có ý chí, nghị lực, có quyết tâm, phải trải qua quá trình rèn luyện, bền bỉ. Đó là quá

trình mỗi sinh viên phải đấu tranh không ngừng với những cám dỗ của xã hội, với chính cái tôi của mình. Thực chất của việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên là giúp sinh viên hướng đến những giá trị đạo đức nhà giáo tốt đẹp. Đó là một quá trình lâu dài, có lắm khó khăn, phức tạp bởi vì cái tốt giống như lúa phải vun trồng, chăm sóc rất khó nhọc thì mới tốt tươi được. Còn cái xấu ví như cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù.

Chính vì thế, việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên cần phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, không được xem nhẹ hoặc xao nhãng. Giáo dục và hình thành đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm đòi hỏi các lực lượng tham gia giáo dục phải nhận thức rõ điều này, phải tận tâm, tận lực, kiên trì, bền bỉ, không ngừng tìm tòi các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục.

Thứ ba, phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện của sinh viên sư phạm.

Trong giáo dục đạo đức nhà giáo, các giải pháp của gia đình, nhà trường và xã hội đều có làm thật tốt cũng không thể thay thế yếu tố tự giáo dục, tự rèn luyện của bản thân sinh viên. Do đó, cùng với công tác giáo dục đạo đức nhà giáo thì cần phải biết khích lệ, phát huy ý thức tự giáo dục, tự tu dưỡng, rèn luyện của sinh viên. Mặt khác, đạo đức nhà giáo không thể hình thành một cách tự phát mà là kết quả của quá trình rèn luyện của mỗi sinh viên, là kết quả hoạt động giáo dục trong xã hội, trong đó có sự kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Thông qua hoạt động tự giáo dục, tự rèn luyện đạo đức nhà giáo, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội có thể hoàn thiện bản thân mình một cách có ý thức. Tự giáo dục, tự rèn luyện là một quá trình tự thân vận động, đòi hỏi sinh viên phải tự giác, có ý chí, nghị lực và quyết tâm cao trong việc rèn đức, luyện tài. Để thúc đẩy cho việc tự giáo dục, tự rèn luyện đạo đức nhà giáo của sinh viên, giúp cho họ có khả năng độc lập trong học tập, nghiên cứu và tham gia các hoạt động bổ ích, nhà trường cần có sự đầu tư tích cực về cơ sở vật chất như hiện đại hoá các thư viện, các sân chơi thể thao, thành lập các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ sở thích...

Ban Giám hiệu cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để sinh viên phấn đấu, rèn luyện; đồng thời phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả, định hướng phấn đấu cho sinh viên; giao nhiệm vụ phù hợp với sở trường, năng khiếu, đặc điểm tâm, sinh lý của họ. Mỗi sinh viên cũng cần phải xác định rõ trách nhiệm của bản thân mình trước Tổ quốc và nhân dân, sống có lý tưởng, có hoài bão, biết vượt qua những tiêu cực bên ngoài xã hội, khát khao vươn tới cái mới, cái tiên bộ; sứ mệnh cao cả của nghề giáo. Muốn tự rèn luyện thành công, sinh viên phải có ý thức tự giác cao, phải luôn có ý chí, nghị lực phấn đấu vươn lên, phải biết xấu hổ và kiên quyết đấu tranh với những thói hư, tật xấu của bản thân. Sinh viên sư phạm phải biết biến những tri thức đạo đức nhà giáo đã tiếp thu được từ gia đình, nhà trường, xã hội thành sự hiểu biết của bản thân, thành tình cảm, niềm tin đạo đức nghề nghiệp và được thể hiện ở hành vi đạo đức của chính mình.

Đối với sinh viên, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nhà giáo, lối sống được đặt trong 3 mối quan hệ chủ yếu là: đối với mình, đối với người, đối với việc. Sinh viên cần rèn luyện thái độ nghiêm khắc với chính bản thân, chống tự kiêu, tự mãn. Vì tự kiêu, tự mãn sẽ không nhận thấy cái hay ở người để học và cái dở, cái hạn chế ở bản thân để khắc phục. Bên cạnh đó sinh viên cũng cần rèn luyện sự tự tin để có nghị lực vươn lên trong cuộc sống. Trong quan hệ với mọi người, sinh viên cần có thái độ, hành vi ứng xử đúng mực, khiêm nhường. Phải có lòng nhân ái, đức bao dung, vị tha, biết quan tâm và giúp đỡ người khác. Ngoài ra, sinh viên còn phải rèn luyện tính kiên trì, nhẫn nại, trung thực học tập; say mê, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học; không ngừng trau dồi đạo đức, tác phong, thực hành lối sống văn minh, tiên bộ. Để việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nhà giáo của sinh viên có kết quả, ngoài nỗ lực của bản thân sinh viên thì cần có sự quan tâm, định hướng giáo dục và hỗ trợ kịp thời từ phía nhà trường, gia đình và xã hội.

Sinh viên sư phạm là lực lượng có lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ; có lòng yêu nước; khát khao chinh phục tri thức, cống hiến sức mình cho sự nghiệp

giáo dục và sự phát triển của xã hội; họ có nền tảng tri thức và thế giới quan khoa học, vì vậy họ hoàn toàn có thể nhận thức được lợi ích từ việc tự ý thức, tự rèn luyện đạo đức nhà giáo nếu được tuyên truyền, giải thích, định hướng đúng đắn và kịp thời.

Do đó, cần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và giáo dục tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức của sinh viên; cùng với công tác giáo dục thì cần phải biết khích lệ, phát huy ý thức tự bồi dưỡng, tự tu dưỡng, rèn luyện của sinh viên. Mặt khác, đạo đức nhà giáo không thể hình thành một cách tự phát mà là kết quả của quá trình rèn luyện của mỗi con người, là kết quả hoạt động giáo dục trong xã hội, trong đó có sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Vì vậy, nhà trường cần chú trọng kết hợp khéo léo công tác tuyên truyền, giải thích, giúp sinh viên nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc rèn luyện đạo đức nhà giáo, lối sống khoa học, thấy được lợi ích đối với cuộc sống và công việc tương lai của họ; để từ đó tạo động cơ đúng đắn cho sinh viên tự giác học tập, tự tu dưỡng, tự rèn luyện bản thân. Cần phát huy vai trò của đội ngũ đoàn viên thanh niên, công đoàn, đội ngũ cán bộ, giảng viên làm công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên phải nắm rõ đặc điểm suy nghĩ, tâm tư nguyện vọng của sinh viên để kịp thời có những động viên, định hướng, hỗ trợ cho sinh viên trong việc tự rèn luyện, tự tu dưỡng đạo đức nhà giáo cho bản thân.

Ban Giám hiệu các trường cần có những biện pháp, chính sách khuyến khích, khích lệ tinh thần tự rèn luyện, tu dưỡng trong đạo đức và lối sống của sinh viên như: tuyên dương những cá nhân, tập thể giáo viên có thành tích tốt trong nghiên cứu khoa học giảng dạy; tấm gương người tốt việc tốt,... Bên cạnh đó, nhà trường cũng cần có những biện pháp xử lý đối với những trường hợp vi phạm nội quy, quy chế, quy tắc ứng xử trong nhà trường; nhằm cảnh cáo và răn đe đối với những sinh viên có tình sai phạm sau nhiều lần nhắc nhở.

4.2.2. Giải pháp về tổ chức và hoạt động thực tiễn

Một là, kết hợp chặt chẽ học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn trong giáo dục đạo đức nhà giáo.

Hồ Chí Minh đã sử dụng nhiều lần các cặp từ: “đi đôi”, “gắn liền”, “kết hợp”, “liên hệ” để chỉ ra mối quan hệ giữa học với hành, giữa lý luận và thực tiễn, đó là mối quan hệ thống nhất, tạo tiền đề cho nhau phát triển. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP đòi hỏi phải đảm bảo nguyên tắc “học đi đôi với hành”, “lý luận phải gắn liền với thực tiễn”, tránh căn bệnh bảo thủ, giáo điều, rập khuôn, phát huy được tính năng động, sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

Xuất phát từ yêu cầu của nền giáo dục mới là đào tạo ra những công dân có đủ phẩm chất và năng lực cần thiết để “Phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, làm cho dân giàu nước mạnh” mà Hồ Chí Minh quan niệm giáo dục không thể dừng lại ở việc truyền đạt tri thức mà phải tiến tới hình thành năng lực thực hành cho người học. Nghĩa là người học phải có khả năng vận dụng những tri thức đã tiếp thu vào thực tiễn cuộc sống. Theo Hồ Chí Minh, học là để hành. Còn hành là điều kiện để củng cố, nâng cao kiến thức được tiếp thu, rèn luyện kỹ năng và hình thành những phẩm chất cần có của người lao động mới. Học và hành là hai khâu của quá trình nhận thức gắn bó khăng khít với nhau. Vì vậy, giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP phải chú trọng tới việc giúp sinh viên thực hành đạo đức nhà giáo.

Đảng ủy các trường cần căn cứ vào tình hình, điều kiện cụ thể và thực trạng đạo đức sinh viên của trường trong quá trình xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết liên quan đến giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên kịp thời, bám sát vào chủ trương của Đảng. Dựa trên kết quả kiểm tra, đánh giá, các trường phải tổng kết, đánh giá được những ưu điểm và hạn chế trong quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. BGH phải hoạt động kiểm tra, giám sát và

tổng kết rút ra được những kinh nghiệm trong quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên: những ưu điểm, thành tích tốt tiếp tục phát huy; những hạn chế thì cần tìm ra nguyên nhân và có biện pháp khắc phục hoặc thay thế. Đồng thời, ngoài việc tự rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên thì các trường sư phạm ở Hà Nội cũng cần phải thường xuyên trao đổi, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm với nhau.

Thực hiện phương châm học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên cần có sự đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng đối với người học; thực hiện tốt việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, đặc biệt là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập và quốc tế hóa giáo dục; tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng lý tưởng đối với sinh viên; phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục.

Mặt khác, BGH cần chú trọng đến những thay đổi nhất định về hình thức trong công tác giảng dạy của nhà trường như: có thể tổ chức các diễn đàn, các hội thi dưới hình thức sân khấu hóa để giúp sinh viên tăng hứng thú và hiệu quả cao hơn trong quá trình học tập. Cần thay đổi lối dạy “thầy đọc - trò chép”, “thầy giảng giải - trò ghi nhớ” khá phổ biến hiện nay sang lối dạy sinh động trong tương tác, lấy học trò làm trung tâm, do học trò, vì học trò. Bên cạnh đó, BGH nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi cho cố vấn học tập (giáo viên chủ nhiệm), giảng viên bộ môn cùng các tổ chức Đoàn, Hội phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa như: tham quan, giao lưu, các hoạt động xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, hội thi nghiệp vụ sư phạm... Từ đó, giúp sinh viên liên hệ thực tiễn, thực hành những kiến thức, lý thuyết về chuẩn mực đạo đức nhà giáo thông qua hành vi của mình, giúp giảng viên có thể phát hiện kịp thời và uốn nắn những biểu hiện lệch lạc trong nhận thức và hành động của sinh viên.

Hai là, giáo dục thông qua việc nêu gương người tốt việc tốt, đặc biệt là sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên có thành tích tốt trong nhà trường và xã hội.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới” [92, tr.672]. Do đó, để đẩy mạnh phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt”, thực hiện nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức nhà giáo trong sinh viên, trước hết, mỗi cán bộ, giảng viên phải là một tấm gương mẫu mực về đạo đức, lối sống cho sinh viên.

Cần phải xây dựng được đội ngũ cán bộ, giảng viên không chỉ đạt chuẩn về một trình độ mà phải có đủ phẩm chất, có tư cách đạo đức nhà giáo, tận tâm với người học, tâm huyết với nghề. BGH các trường cần xây dựng chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài, kết hợp với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức nhà giáo, để tạo ra đội ngũ cán bộ, giảng viên vừa có năng lực chuyên sâu, vừa có tinh thần đổi mới sáng tạo và có đạo đức nhà giáo trong sáng. Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động và nhân văn làm động lực để đội ngũ giảng viên và cán bộ tu dưỡng và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Bên cạnh đó, nhà trường cũng cần tổ chức nhiều chương trình gặp gỡ giao lưu giữa sinh viên với những tấm gương nhà giáo, sinh viên có thành tích xuất sắc trong nghề nghiệp. Các trường cần tạo điều kiện để sinh viên được tham gia nhiều hơn các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, phòng chống tệ nạn xã hội, phong trào thanh niên tình nguyện, các hội thi nghiệp vụ sư phạm... đây cũng là môi trường thực tiễn hết sức có ý nghĩa đối với việc xây dựng phẩm chất Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư cho sinh viên.

Nhà trường cần thường xuyên và kịp thời thực hiện tốt việc nêu gương, biểu dương, khen thưởng, tuyên truyền và nhân rộng những tấm gương điển

hình về sinh viên tiêu biểu trong quá trình tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện nhằm phát huy tính tích cực, tự giác và khơi dậy sự say mê, hứng thú, lòng nhiệt huyết vươn lên phấn đấu học tập, tu dưỡng, rèn luyện phát triển không ngừng của họ. Đồng thời phê phán và có những biện pháp xử lý phù hợp với những sinh viên thiếu cố gắng, dựa dẫm, ỷ lại, lười học tập, không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nhà giáo.

Ba là, Ban Giám hiệu cần xem xét và đưa nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo vào trong chương trình đào tạo, phát huy vai trò giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội qua một số học phần như: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Rèn nghề sư phạm, Đạo đức nghề nghiệp.

Ban Giám hiệu các trường cần căn cứ theo yêu cầu của thực tiễn, chỉ đạo và hướng dẫn xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo phải đáp ứng yêu cầu về đạo đức nhà giáo đối với SVSP, đưa nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên vào chương trình đào tạo, nội dung, kế hoạch công tác trong các khoa đào tạo ngành sư phạm của từng năm học.

Các học phần *Tư tưởng Hồ Chí Minh, Rèn nghề sư phạm, Đạo đức nghề nghiệp* là những học phần quan trọng trong việc giáo dục những chuẩn mực đạo đức con người, đạo đức nghề nghiệp và những kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên. Vì vậy, các trường cần khai thác hợp lý nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo qua các học phần này, chú ý đổi mới phương pháp dạy các học phần này nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đối với sinh viên.

Có thể thấy, trong giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh gồm có 6 chương. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đạo đức được tập chung ở Chương VI: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới*, đã chỉ ra những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, về đạo đức cách mạng và về vấn đề con người.

Nhưng xét cho đến cùng, Hồ Chí Minh đã dùng cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Người để giáo dục, cảm hóa và thức tỉnh nhân dân đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Bởi vậy, Người chính là một tấm gương nhà giáo vĩ đại của nhân dân. Cho nên, thông qua toàn bộ học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên cần giúp sinh viên hiểu được ý nghĩa của việc học tập và rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh đối với SVSP. Giảng viên giúp sinh viên tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho dân tộc, học tập và rèn luyện những phẩm chất đạo đức cách mạng, có niềm tin và tình yêu đối với sự “nghiệp trồng” người thông qua học phần. Những phẩm chất đạo đức được giáo dục và hình thành cho sinh viên thông qua học phần này cũng chính là những phẩm chất đạo đức cần phải có đối với nhà giáo.

Tuy nhiên, việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP qua học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng cần đảm bảo tính phù hợp quy định của Bộ Giáo dục về chương trình môn học, tránh lạm dụng. Giảng viên đổi mới và linh hoạt trong sử dụng các phương pháp giảng dạy, ví dụ sử dụng phương pháp kể chuyện nhưng cần lựa chọn những câu chuyện phù hợp với nội dung kiến thức học phần, với độ tuổi, tư tưởng, tâm sinh lý của sinh viên. Đó là những câu chuyện giáo dục sinh viên tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh về lòng yêu nước, trung thực, các đức tính cần kiệm liêm chính chí công vô tư, giản dị, khiêm tốn, đoàn kết, yêu thương con người,... Giảng viên hướng dẫn sinh viên có thể vận dụng tốt những kiến thức về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh đã được học vào việc rèn luyện, tu dưỡng bản thân trong nghề nghiệp và cuộc sống. Cuối cùng, giảng viên là người truyền tri thức nhưng cũng phải là một tấm gương mẫu mực về đạo đức nhà giáo cho sinh viên noi theo, điều đó mới tạo ra sức cảm hóa, tăng niềm tin và sự thuyết phục đối với sinh viên khi tham gia học tập học phần tư tưởng Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, cần tăng cường liên hệ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP qua các học phần

Rèn nghề sư phạm, Đạo đức nghề nghiệp cho sinh, đây là những học phần rất quan trọng giúp hình thành cho sinh viên những kiến thức đạo đức nhà giáo và kinh nghiệm thực hành sư phạm.

Việc thực hành, thực tập nghề nghiệp trong các trường sư phạm là một công việc rất quan trọng, liên quan tới chất lượng sản phẩm đào tạo của nhà trường, SVSP sau khi tốt nghiệp ra trường phải đáp ứng được yêu cầu của công việc và yêu cầu của xã hội ngày càng cao. Đối với ngành đào tạo nhà giáo, mức độ cần thiết và đòi hỏi công tác thực hành, thực tập lại càng được coi trọng và đề cao; bởi ngành đào tạo nhà giáo có tính chất đặc thù, các trường sư phạm được ví như cái nôi để đào tạo ra những người thầy của xã hội. Chính vì vậy, học phần Rèn nghề sư phạm, Đạo đức nghề nghiệp cho SVSP chiếm một vị trí quan trọng trong chương trình đào tạo của các trường sư phạm, nhằm cung cấp kiến thức về đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng sư phạm cho sinh viên, giúp sinh viên có đủ năng lực, kỹ năng và phẩm chất để giải quyết được các tình huống sư phạm với người học, với đồng nghiệp, với xã hội và với công tác chuyên môn. Một nhà giáo giỏi là người phải có đầy đủ chuyên môn, kỹ năng sư phạm và đặc biệt phải có đạo đức chuẩn mực của nhà giáo làm nền tảng, bởi vậy, trong quá trình rèn nghề cho SVSP, giảng viên phải là người nắm chắc điều đó, giáo dục và trau dồi đạo đức nhà giáo cho sinh viên, để họ có nền tảng vững chắc tiếp nhận tri thức và kỹ năng sư phạm khác. Vậy nên, chúng ta cần chú trọng liên hệ nội dung giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên qua các học phần Rèn nghề sư phạm, Đạo đức nghề nghiệp là rất cần thiết.

Đối với học phần Đạo đức nghề nghiệp, nhà trường cần thống nhất đưa nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong nội dung chương trình. Giảng viên cần xây dựng đề cương học phần đảm bảo nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và các nội dung khác của học phần một cách hợp lý và khoa học.

Giảng viên cần chú trọng đổi mới phương pháp dạy và học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh qua những học phần này nhằm nâng cao sự thú vị, sức hút của các học phần đối với sinh viên, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục đối với sinh viên.

Bốn là, phát huy vai trò các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm.

Trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay, ĐTN, HSV là lực lượng quan trọng. Để phát huy vai trò của mình, ĐTN, HSV các trường sư phạm cần có những biện pháp cụ thể:

Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên trong các trường sư phạm ở Hà Nội cần nâng cao nhận thức, xác định rõ trách nhiệm đi đầu trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên. Nâng cao hơn nữa tính trách nhiệm trong việc tập hợp, tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên học tập và làm theo tư tưởng đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh. Đoàn, Hội tập trung nghiên cứu các giải pháp, đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, cần quán triệt các nguyên tắc: nói đi đôi với làm, nêu gương, xây đi đôi với chống trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Bên cạnh việc đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cần phải hướng dẫn, tổ chức sinh viên đấu tranh, xã hội lên tiếng chống lại những tiêu cực nhằm góp phần lành mạnh hóa môi trường xã hội.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, ĐTN, HSV các trường phải thường xuyên đổi phối hợp với Cấp ủy, lãnh đạo các Khoa, Phòng và Bộ môn trong trường trong các hoạt động giáo dục lý luận chính trị, các cuộc thi tìm hiểu về Đảng, về Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát động các phong trào hiến máu nhân đạo, Hội thi nghiệp vụ sư phạm,... nhằm giáo dục nâng cao nhận thức cho mỗi sinh viên về văn hóa truyền thống, ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, kiến thức về pháp luật, quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo nhằm thu hút đông đảo sinh viên tham gia. Những hình thức hoạt động này

không chỉ tạo ra phương thức sinh hoạt văn hóa lành mạnh, hấp dẫn, bổ ích mà còn góp phần quan trọng trong việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho mỗi sinh viên.

Xây dựng Đoàn, Hội ngày một vững mạnh về tổ chức, đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và năng lực hoạt động. Đoàn và Hội sinh viên phải làm tốt vai trò là trung tâm đoàn kết, tập hợp, vận động, giáo dục sinh viên. Đoàn, Hội sinh viên phải phối hợp chặt chẽ với Cấp ủy các cấp trong công tác phát triển Đảng trong sinh viên. Các chương trình của Đảng được tuyên truyền rộng rãi, liên tục. Hướng dẫn thủ tục, quy trình chi tiết, sâu sát, kịp thời cho sinh viên phấn đấu trở thành đảng viên. ĐTN, HSV thường xuyên báo cáo Đảng ủy, BGH về tình hình tư tưởng và dư luận trong đoàn viên, sinh viên, không chỉ báo cáo qua các hội nghị giao ban tuần, tháng, năm học mà còn giữ liên lạc trực tiếp hoặc qua điện thoại. Đoàn trường và các liên chi đoàn hoàn thành việc kết nối các trang fanpage của cơ sở với Fanpage của Trung ương Đoàn và Thành đoàn Hà Nội. ĐTN, HSV sẽ tiếp tục phát huy vai trò then chốt trong việc giáo dục lý tưởng, đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên.

Năm là, tăng cường và phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên.

Hồ Chí Minh từng cho rằng giáo dục trong nhà trường chỉ là một phần, cần có sự bồi dưỡng, giáo dục ngoài xã hội và của gia đình để giúp việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Mỗi môi trường giáo dục đều có thể mạnh và thuận lợi riêng, nhưng để mỗi ưu thế đó phát huy triệt để khả năng thì cần phải kết hợp nhiều hình thức giáo dục nhằm bổ sung và hỗ trợ cho nhau. Đạo đức nói chung và đạo đức nhà giáo của mỗi SVSP chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi những tác động của đời sống đạo đức xã hội, do đó cần phải xây dựng một môi trường đạo đức lành mạnh và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức nhà giáo cho mỗi sinh viên. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng từng nhấn mạnh giáo dục trong

nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn. Do đó, để tạo ra sự tác động nhiều chiều, để tạo nên sức mạnh tổng hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng, đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh cho sinh viên thì yêu cầu gắn kết giữa nhà trường, gia đình và xã hội là nhiệm vụ cần thiết. Bởi, mỗi lực lượng có một vai trò, chức năng giáo dục đạo đức nhất định, trong đó, nhà trường giữ vai trò định hướng, uốn nắn những hành vi của sinh viên theo chuẩn mực giá trị chung của xã hội; gia đình đóng vai trò quan trọng và quyết định đến việc hình thành đạo đức, lối sống cho sinh viên.

Cùng với giáo dục nhà trường và giáo dục gia đình, giáo dục xã hội là sự tiếp tục quá trình hình thành, phát triển và hoàn thiện ý thức đạo đức và năng lực thực hiện hành vi đạo đức cho sinh viên. Giáo dục xã hội là môi trường góp phần làm phong phú thêm cho những điều mà mỗi sinh viên học được trong gia đình và trong nhà trường. Có thể nói rằng, cả ba môi trường này là sự kết hợp liên tục, kế tiếp nhau của quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên.

Đối với các trường, cần tiếp tục khắc phục hiện tượng vi phạm nội quy, quy chế của sinh viên như: đi học muộn, bỏ giờ trốn tiết, quay cóp,... bằng việc kiên quyết xử lý nghiêm các hiện tượng vi phạm. Phòng công tác chính trị, Ban quản lý ký túc xá cần tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời nhắc nhở hoặc xử lý các sai phạm của sinh viên nội trú như: không giữ gìn vệ sinh, tụ tập gây mất trật tự, rượu chè, cờ bạc... Nhà trường cần phối hợp chặt chẽ với công an, chính quyền địa phương để quản lý tình hình học tập, sinh hoạt của sinh viên ngoại trú. Trong việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ngoại trú, nhà trường cần tiếp tục dựa trên nhận xét, đánh giá của chính quyền địa phương. Ngoài ra các trường sư phạm cũng cần đánh giá nghiêm túc, khách quan đối với kết quả rèn luyện của sinh viên, đối với những sinh viên có kết quả rèn luyện không tốt thì cần có biện pháp nhắc nhở, xử lý kịp thời.

Bên cạnh đó, thực hiện xây dựng website của trường, thường xuyên cập nhật các thông tin về những hoạt động của trường cũng như kết quả học tập rèn luyện của sinh viên để phụ huynh kịp thời nắm rõ tình hình học tập, sinh hoạt của con em. Nhà trường cũng cần đẩy mạnh việc liên kết tổ chức, các cuộc hội thảo khoa học về nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần Lý luận chính trị, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức nghề nghiệp,... giữa các trường đại học cùng khối hay cùng ngành để rút kinh nghiệm trong giảng dạy các học phần này. Đảng ủy, BGH Nhà trường cần quan tâm, tạo điều kiện và có những hỗ trợ cần thiết cho các hoạt động của ĐTN, HSV như: tổ chức hội thi, hội diễn văn nghệ, thi đấu thể dục, thể thao, các cuộc thi tìm hiểu truyền thống cách mạng, các hoạt động xã hội nhân đạo, từ thiện... Là những tổ chức đại biểu cho lợi ích của sinh viên, ĐTN, HSV có nhiệm vụ chủ yếu là tham gia vào việc giáo dục lý tưởng, niềm tin cách mạng, tuyên truyền tư tưởng chính trị, định hướng và vận động sinh viên thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh.

Đối với gia đình, khi sinh viên thường xuyên sống xa nhà thì phụ huynh càng phải quan tâm, không được có tư tưởng ỷ lại hay giao phó việc giáo dục cho phía nhà trường. Trong điều kiện hiện nay, với sự phát triển của hệ thống thông tin liên lạc thì các bậc phụ huynh hoàn toàn có thể định hướng giáo dục đối với con em mình. Bên cạnh đó, gia đình phải thường xuyên liên lạc với nhà trường vừa để nắm bắt tình hình học tập, sinh hoạt của sinh viên vừa là tìm hiểu nội dung, hình thức giáo dục của nhà trường. Mặt khác, khi được nhận sự động viên, khích lệ của gia đình và xã hội đối với nghề nghiệp của bản thân, đó là động lực lớn giúp mỗi sinh viên yên tâm học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo.

Tuy nhiên, sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là những bạn trẻ ở tuổi trưởng thành, phần lớn học tập xa nhà. Vì vậy, sự quan tâm, giám sát của gia đình đối với họ không giống với đối tượng học sinh phổ thông. Họ sẽ phải là người tự chủ động, tự giác và tự quyết định mọi vấn đề trong học tập và rèn

luyện. Bởi vậy, trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm, bên cạnh việc phối hợp cùng gia đình thì cần chú trọng phát huy tính tích cực, tự giác của sinh viên trong học tập và rèn luyện đạo đức.

Sáu là, phát động phong trào thi đua học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy thầy thi đua dạy, trò thi đua học. Thi đua có một vai trò hết sức quan trọng, nó góp phần thúc đẩy, khích lệ, tạo kích thích hoạt động học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của mỗi sinh viên. Để tăng cường và phát huy tốt công tác này, các trường sư phạm ở Hà Nội cần phải thường xuyên tổ chức và duy trì có chất lượng các hoạt động thi đua học tập, rèn luyện đạo đức nhà giáo cho sinh viên các khoa, từng khóa học và sinh viên toàn trường. Vì vậy, Cấp ủy, cán bộ chủ trì, các khoa chủ quản phải nhận thức sâu sắc vai trò và tầm quan trọng của biện pháp thi đua đối với việc nâng cao chất lượng công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên.

Nội dung thi đua không chỉ là các phong trào do cấp trên đưa ra, hay phát động thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của Đảng, đất nước, các tổ chức chính trị - xã hội mà nên từ những công việc học tập, nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số, rèn luyện đạo đức hàng ngày của sinh viên. Thi đua phải có mục tiêu, chương trình hành động và kế hoạch cụ thể, rõ ràng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Hình thức thi đua nên đa dạng, phong phú và hấp dẫn, cách thức triển khai thì đơn giản, dễ thực hiện và thu hút được đông đảo cán bộ, giảng viên và sinh viên trong nhà trường tham gia.

Các trường cần tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại thi đua giữa sinh viên các khoa theo từng hoạt động, học kỳ; tổ chức có nề nếp, chất lượng các hội thi, hội thao, hội thảo ở nhiều cấp độ để sinh viên có điều kiện học tập và rèn luyện chuyên môn và đạo đức nhà giáo; học hỏi và làm theo

những tấm gương sáng về học tập và đạo đức của các sinh viên khác. Nhà trường cũng cần cần khen thưởng kịp thời những cá nhân sinh viên, tập thể lớp có kết quả học tập và rèn luyện đạo đức tốt. Đồng thời, các trường cũng phải kịp thời có biện pháp nhắc nhở, rút kinh nghiệm, phê bình và xử lý nghiêm đối với những cá nhân, tập thể lớp thiếu tích cực trong học tập và rèn luyện, thường xuyên vi phạm quy định, quy tắc ứng xử trong nhà trường.

Bây là, xây dựng môi trường sư phạm trong sạch, đoàn kết, dân chủ, hiện đại, kết hợp giữa xây dựng đạo đức nhà giáo và chống các biểu hiện trái với đạo đức nhà giáo, chống “chủ nghĩa cá nhân”

Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng trong nhà trường; thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động của Đảng ủy và BGH; đổi mới tư duy, phong cách lãnh đạo của cấp ủy các cấp, cải thiện môi trường làm việc, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong trường, nâng cao tinh thần tự phê bình và phê bình của đảng viên theo tinh thần các Nghị quyết Trung ương, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu.

Công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng là nhiệm vụ quan trọng để giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Đảng ủy tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm; giám sát việc thực hiện trách nhiệm nêu gương, đặc biệt đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý. Bên cạnh đó, Đảng ủy tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể, khoa học; nâng cao năng lực, bản lĩnh chính trị và đạo đức của Ủy ban kiểm tra; phát huy vai trò của viên chức, người lao động và Ban Thanh tra nhân dân trong giám sát; ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả

quản lý và giám sát, đáp ứng yêu cầu xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới.

Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng đối với người học; thực hiện tốt việc học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng, đặc biệt là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập và quốc tế hóa giáo dục; tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng lý tưởng đối với sinh viên; phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức nhà giáo.

Ban Giám hiệu nghiên cứu, đổi mới công tác tuyển sinh vào các trường sư phạm nhằm đảm bảo việc tuyển chọn đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn để đào tạo trở thành nhà giáo. Đồng thời xây dựng mục tiêu, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra phải đảm bảo về những chuẩn mực đạo đức nhà giáo cần phải có khi sinh viên ra trường. Điều này có ảnh hưởng quan trọng đến chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo cũng như chất lượng đào tạo của nhà trường nói chung.

Mặt khác, để xây dựng môi trường sư phạm trong sạch, đoàn kết, dân chủ, hiện đại, kết hợp giữa xây dựng đạo đức nhà giáo và chống các biểu hiện trái với đạo đức nhà giáo. Có hình thức xử phạt nghiêm minh đối với những hành vi vi phạm nội quy, quy định của sinh viên; những hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức nhà giáo của cán bộ, giảng viên trong nhà trường. BGH nhà trường cũng cần chú trọng tới các chính sách đối nhà giáo; xây dựng cơ chế, chính sách, chế độ đãi ngộ hợp lý đối với nhà giáo để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao công tác tại trường. Điều này giúp đội ngũ cán bộ, giảng viên yên tâm công tác, gắn bó với nghề, mỗi nhà giáo là tấm gương sáng cho sinh viên học tập và noi theo. Xây dựng môi trường sư phạm trong sạch, đoàn kết, dân chủ, hiện đại; cũng có nghĩa là phải gìn giữ và phát huy những truyền thống quý báu của các trường sư phạm ở Hà Nội.

Giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo cho sinh viên phải đi đôi với giáo dục pháp luật cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Ý thức đạo đức và ý thức pháp luật có mối liên hệ biện chứng với nhau và đều có chức năng chung là điều chỉnh các quan hệ xã hội nhằm bảo toàn và phát triển xã hội. Theo logic đó, giáo dục đạo đức nhà giáo và giáo dục pháp luật là không tách rời nhau, chúng phối hợp, bổ sung cho nhau. Các quan niệm về hạnh phúc, lương tâm, danh dự, thiện - ác, công bằng... là không có sự đối lập giữa pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực tiễn cho thấy, nếu giáo dục đạo đức nhà giáo không tốt sẽ dẫn đến những hành vi thiếu đạo đức, hậu quả nghiêm trọng của những hành vi này sẽ là sự vi phạm pháp luật. Giáo dục đạo đức nhà giáo sẽ tạo ra những tiền đề cần thiết để hình thành ở sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội sự tôn trọng sâu sắc đối với pháp luật. Ngược lại, việc tăng cường giáo dục pháp luật sẽ tạo ra những khả năng thiết lập trong đời sống thực tiễn những nguyên tắc đạo đức, củng cố tình cảm, nghĩa vụ đạo đức nhà giáo cho mỗi sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Theo đó, cùng với việc giáo dục tư tưởng đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh, cần phải phát huy tính tích cực tự giác của bản thân mỗi sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội trong việc chấp hành pháp luật, phải nâng cao kiến thức và ý thức pháp luật cho họ, để không một sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội nào đứng ngoài pháp luật do không hiểu biết hay ý thức chấp hành pháp luật kém. Nâng cao tinh thần trung thực, tự trọng của sinh viên, đồng thời cũng phải có quy chế quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm khắc những trường hợp sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội vi phạm pháp luật của Nhà nước và quy định của Nhà trường. Có như vậy chúng ta mới tạo được ra những nhà giáo, những nhân cách nhà giáo phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam hiện nay.

Đồng thời, làm tốt công tác thi đua, khen thưởng để thi đua, khen thưởng trở thành động lực, khích lệ cán bộ, giảng viên, sinh viên rèn luyện, học tập,

cống hiến vì sự phát triển của nhà trường, phát huy truyền thống tốt đẹp của các trường sư phạm ở Hà Nội.

4.2.3. Giải pháp về kiểm tra, đánh giá, tổng kết và rút kinh nghiệm

Thứ nhất, BGH phải tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên và kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên; đặc biệt khuyến khích sinh viên tự kiểm tra đánh giá. Việc kiểm tra, đánh giá có tác dụng ngăn chặn từ xa đối với những hành vi đi ngược lại các chuẩn mực của xã hội đối với nhà giáo hiện nay.

Cấp ủy, cán bộ chủ trì, các khoa chủ quản phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả tự học tập, rèn luyện đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh của sinh viên, coi đó là một nội dung công tác quan trọng của mình. Bản thân các thành viên chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình tự học tập, rèn luyện, phấn đấu của sinh viên đòi hỏi phải thực sự là những người gương mẫu thực hiện tự học tập, rèn luyện, có phẩm chất đạo đức và lối sống chuẩn mực, đồng thời phải rất khách quan, công tâm, độ lượng; luôn đặt ra những yêu cầu cao và tin tưởng vào khả năng học tập và rèn luyện của sinh viên.

Kiểm tra, đánh giá kết quả tự học tập, rèn luyện đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh của sinh viên phải được tiến hành thường xuyên, có nền nếp, chất lượng. Đội ngũ cán bộ được phân công kiểm tra, đánh giá phải là những người có phẩm chất, năng lực và uy tín. Khi đánh giá kết quả học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của sinh viên phải khách quan, công tâm, chỉ rõ điểm mạnh, những mặt còn hạn chế, nguyên nhân và phương hướng phát huy ưu điểm, khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm. Thông qua công tác kiểm tra, đánh giá để cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì và Khoa chủ quản nắm vững tình hình học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong nhà trường; qua đó rút kinh nghiệm để đưa ra những chủ trương, biện pháp phù hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động giáo dục.

Phải xây dựng các tiêu chí cụ thể để kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính khách quan, chính xác, công bằng và toàn diện. Bên cạnh đó, cần phải nâng cao ý thức tự kiểm tra, đánh giá bản thân của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Việc kiểm tra đánh giá phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục có kế hoạch, khoa học và hợp lý. Tuyệt đối tránh bệnh hình thức, đối phó, chiếu lệ, phát huy tinh thần tự giác, chủ động của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Biến quá trình kiểm tra, đánh giá của các lực lượng giáo dục thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của người học. Cần có sự tham gia, phối hợp của các phòng ban liên quan, giúp cho hoạt động này phản ánh đúng thực trạng vấn đề cần kiểm tra, đánh giá.

Thứ hai, tổng kết và rút kinh nghiệm trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở các địa phương, các cán bộ sau mỗi một việc hay sau mỗi ngày làm việc cần phải rút kinh nghiệm, đồng thời phải quan tâm đến việc “phổ biến kinh nghiệm”, giúp mỗi cán bộ, mỗi địa phương học được những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở. Trong công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên, các trường sư phạm ở Hà Nội phải quán triệt sâu sắc vấn đề tổng kết và rút kinh nghiệm, cụ thể:

Dựa trên kết quả kiểm tra, đánh giá, các trường phải tổng kết, đánh giá được những ưu điểm và hạn chế trong quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Từ đó, nhà trường phải rút kinh nghiệm: những ưu điểm, thành tích tốt tiếp tục phát huy; những hạn chế thì cần tìm ra nguyên nhân và có biện pháp khắc phục hoặc thay thế. Bản thân cán bộ, giảng viên tham gia công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên cũng phải nhìn nhận, đánh giá kết quả công việc mà mình đã thực hiện, cần rút kinh nghiệm và học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp trong công việc. Mặt khác, cá nhân mỗi sinh viên cũng phải tự ý thức việc rút kinh nghiệm cho

bản thân, học hỏi bạn bè, thầy cô và lên kế hoạch học tập, rèn luyện đạo đức nhà giáo phù hợp với mình.

Bên cạnh việc tự rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên thì các trường sư phạm ở Hà Nội cũng cần phải thường xuyên trao đổi, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm với nhau. Đây cũng là một biện pháp rất quan trọng giúp các trường có thêm nhiều kinh nghiệm, nắm bắt thông tin, thúc đẩy sự liên kết giữa các nhà trường. Các trường có thể tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo khoa học liên quan tới vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh, kêu gọi đông đảo cán bộ, giảng viên, sinh viên các trường tham gia. Đây là cơ hội tốt để các trường có thể chia sẻ và học hỏi kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm tổ chức và quản lý trong quá trình giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên. Đồng thời, sinh viên có thể tham gia bày tỏ quan điểm, kiến nghị của mình và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa kết quả công tác giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

Cuối cùng, các trường cần phải tham khảo những tài liệu, công trình nước ngoài nghiên cứu về vấn đề đạo đức nhà giáo và giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm ở các nước trên thế giới. Học tập kinh nghiệm tổ chức và quản lý của các nước trong vấn đề giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho SVSP ở nước họ. Từ đó, học hỏi và kế thừa có chọn lọc, phù hợp với đặc điểm sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội và thực tiễn giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

Tiểu kết chương 4

Giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay luôn được xác định là một nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược của các trường sư phạm ở Hà Nội. Trên cơ sở kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục đạo đức nhà giáo, luận án đã đưa ra dự báo những yếu tố tác động và nêu ra phương hướng, giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội thời gian tới, từ đó cho thấy:

Thứ nhất, các trường sư phạm ở Hà Nội phải nhận thức được những cơ hội và thách thức đặt ra trong bối cảnh thế giới và trong nước đang có nhiều thay đổi. Việc dự báo những yếu tố tác động đến công tác giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội thời gian tới sẽ giúp các trường chủ động đề ra chủ trương, chính sách, kế hoạch giáo dục kịp thời và phù hợp.

Thứ hai, giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho SVSP phải bám sát; vận dụng linh hoạt, sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục đạo đức nhà giáo phù hợp với thực tiễn các trường sư phạm ở Hà Nội.

Thứ ba, giáo dục đạo đức nhà giáo đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội cần phải thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp giáo dục, tuy nhiên cần chú trọng những giải pháp đặc thù áp dụng đối với SVSP, phát huy được đặc điểm đặc trưng của các trường sư phạm ở Hà Nội.

Như vậy, Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm góp phần cho việc nghiên cứu, tham mưu cho Đảng, Nhà nước và các cơ quan có liên quan thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách về GD&ĐT nhà giáo trong giai đoạn hiện nay.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu “*Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay*” góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội nói riêng và chất lượng đội ngũ nhà giáo nước ta nói chung. Trong quá trình nghiên cứu, luận án rút ra được một số kết luận sau:

1. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là vấn đề rộng lớn, phức tạp, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

2. Trên cơ sở kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về vấn đề giáo dục đạo đức nhà giáo, đồng thời kế thừa kết quả của những nghiên cứu trước, NCS đã xây dựng được các khái niệm về: đạo đức nhà giáo, giáo dục đạo đức nhà giáo, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo, giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm; làm rõ nội dung, phương pháp và giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức nhà giáo. Qua đó thấy được tầm nhìn và tư duy chiến lược vượt thời đại của Người về giáo dục đạo đức nhà giáo nói riêng và xây dựng đội ngũ nhà giáo Việt Nam nói chung. Đảng, Nhà nước ta cần kế thừa và phát triển sáng tạo tư tưởng của Hồ Chí Minh để giải quyết những yêu cầu mà thực tiễn giáo dục Việt Nam đặt ra hiện nay, trong đó có vấn đề về đạo đức của nhà giáo.

3. Luận án đã khảo sát, nghiên cứu, phân tích và có số liệu minh chứng thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Từ đó, NCS rút ra được những kết quả đạt được; những hạn chế và xác định nguyên nhân của những hạn chế trên cơ sở đó luận án đưa ra một số vấn đề đặt ra cần phải giải quyết trong giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở

Hà Nội. Bởi vậy, chúng ta thấy tính cấp thiết của việc giáo dục đạo đức nhà giáo và yêu cầu cần phải có những giải pháp đồng bộ bám sát theo tư tưởng của Người để giải quyết được những vấn đề đặt ra trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Đồng thời, giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP là nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước, xã hội, gia đình, nhà trường và bản thân mỗi sinh viên.

NCS cũng đã dự báo và phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục đạo đức nhà giáo cho SVSP. Đồng thời, NCS đã đưa ra phương hướng và đề xuất ba nhóm giải pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội. Từ đó, chúng ta thấy rằng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần bám sát, vận dụng linh hoạt, sáng tạo tư tưởng của Người; Đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; phù hợp với thực tiễn các trường và đặc điểm đối tượng giáo dục.

4. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội là vấn đề có quy mô lớn, phức tạp, cần nghiên cứu ở cả phạm vi chuyên ngành và liên ngành với nhiều lĩnh vực khác nhau. Ở góc độ Hồ Chí Minh học, luận án đã nghiên cứu và làm rõ một số vấn đề có ý nghĩa phương pháp luận. Trên cơ sở những nội dung và kết quả nghiên cứu này, NCS tiếp tục bổ sung, làm sáng tỏ hơn những vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn về giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Linh (2020), *Xây dựng lối sống mới cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Đề tài cấp cơ sở (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2), Mã số: C.2019.19.
2. Nguyễn Thị Linh (2020), “Nội dung, phương pháp xây dựng lối sống mới cho sinh viên theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục*, (483), tr.1-5.
3. Nguyễn Thị Linh (2024), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và vận dụng cho sinh viên sư phạm hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, (Số chuyên đề - 2023), tr.72-74.
4. Nguyễn Thị Linh, Trần Thị Chiên (2024), *Xây dựng lối sống mới cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Linh (2024), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo và vận dụng trong thực tiễn hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (số đặc biệt quý IV - 2024), tr.21-27.
6. Nguyễn Thị Linh (2025), “Trung thành với Tổ quốc, phụng sự Nhân dân - phẩm chất quan trọng hàng đầu trong đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước và Lao động*, (số 5/2025), tr.67-70.
7. Nguyễn Thị Linh (2025), “Những chỉ dẫn của Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay”, *Hội thảo khoa học 50 năm thống nhất đất nước: Thành tựu và triển vọng*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Phú Thọ, tr.233-240.
8. Nguyễn Thị Linh (2025), *Nâng cao chất lượng tự học của sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội theo tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

* Tài liệu tiếng Việt

1. Hoàng Anh (2012), *Giáo dục với việc hình thành và phát triển nhân cách sinh viên*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Hoàng Anh (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vận dụng vào đào tạo đại học hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Hoàng Anh (2016), “Lý luận nhân cách trong triết học Mác”, *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông*, (6), tr.32-37.
4. Phạm Ngọc Anh, Nguyễn Thị Kim Dung (2011), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội.
5. Phạm Nguyễn Ngọc Anh (2019), “Xây dựng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Cộng sản*, (11), tr.19-22.
6. Lê Thị Vân Anh (2014), *Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng vùng Tây Bắc trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
7. Lương Gia Ban (2006), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo”, trong Lê Văn Yên, chủ biên, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, NXB Lao động, Hà Nội.
8. Ban Tuyên giáo Trung ương, *Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2017.
9. Đặng Quốc Bảo (2008), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
10. Nguyễn Thanh Bình (2007), “Kinh tế thị trường và đạo đức người thầy hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục*, (177), tr.4-5.
11. Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa X, Chỉ thị 06 - CT/TW về tổ chức thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Hà Nội, 2007.

12. Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI Chỉ thị 03 - CT/TW về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Hà nội, 2011.
13. Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII, Chỉ thị 05 - CT/TW về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Hà Nội, 2016.
14. Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII, Kết luận 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 - CT/TW về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Hà Nội, 2021.
15. Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII, Nghị quyết số 71 - NQ/TW về *“đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”*, Hà Nội, 2025.
16. Bộ giáo dục và đào tạo (2008), *Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo*, Hà Nội.
17. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo*, Hà Nội.
18. Doãn Thị Chín, Lê Thị Thảo (2016), *Giáo dục lối sống cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* (đồng chủ biên).
19. Phạm Hồng Chương (2009), *Phương thức giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên, thiếu niên* (chủ nhiệm), Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.
20. Nguyễn Văn Công (2015), *“Rèn luyện nhân cách nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay”*, *Báo Thanh niên*, (44), tr.12-13.
21. Nguyễn Đình Cống (2002), *“Suy nghĩ về chức năng của người thầy theo lời Bác Hồ”* trong Phan Ngọc Liên, Nguyễn An, chủ biên, *Bách khoa thư*

- Hồ Chí Minh sơ giản, tập I: Hồ Chí Minh với Giáo dục - Đào tạo, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
22. Lê Thị Thu Diệu, Võ Ngọc Lan (2014), “Thực trạng vị thế của người thầy trong xã hội trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh hiện nay”, *Tạp chí Khoa học*, (63), tr.72-81.
 23. Nguyễn Thị Kim Dung (2013), *Bác Hồ với sự nghiệp giáo dục và đào tạo*, NXB Lao động - Xã hội.
 24. Thành Duy (1996), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 25. Thành Duy (2001), *Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 26. Thái Bình Dương (2007), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên ở trường Đại học Vinh hiện nay*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ.
 27. Hà Thị Thùy Dương (2015), “Từ lời dạy của Bác đến chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của người giảng viên”, *Tạp chí Khoa học và giáo dục*, (10), tr.5-9.
 28. Đoàn Nam Đàn (2002), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.
 29. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021.
 30. Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2025), *Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội lần thứ XX nhiệm kỳ 2025-2030*, Hà Nội.
 31. Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (2025), *Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội lần thứ XIV nhiệm kỳ 2025-2030*, Hà Nội.

32. Trần Minh Đoàn (2002), *Giáo dục đạo đức cho thanh niên học sinh theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
33. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2022), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2021 - 2022*, Hà Nội.
34. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2023), *Báo cáo Chính trị Đại hội Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trường Đại học Sư phạm Hà Nội lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2024-2027*, Hà Nội.
35. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2024), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2023 - 2024*, Hà Nội.
36. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (2021), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2020 - 2021*, Hà Nội.
37. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (2022), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2021 - 2022*, Hà Nội.
38. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (2023), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2022 - 2023*, Hà Nội.
39. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (2024), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2023 - 2024*, Hà Nội.
40. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương (2021), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2020 - 2021*, Hà Nội.

41. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương (2022), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2021 - 2022*, Hà Nội.
42. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương (2023), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2022 - 2023*, Hà Nội.
43. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương (2024), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2023 - 2024*, Hà Nội.
44. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (2021), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2020 - 2021*, Hà Nội.
45. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (2022), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2021 - 2022*, Hà Nội.
46. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (2023), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2022 - 2023*, Hà Nội.
47. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (2024), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2023 - 2024*, Hà Nội.
48. Phạm Văn Đồng (1999), *Về vấn đề giáo dục - đào tạo*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
49. Vũ Văn Gầu, Nguyễn Anh Quốc (2005), *Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp phát triển giáo dục*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
50. Ngô Văn Hà (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

51. Ngô Văn Hà (2007), “Quan điểm Hồ Chí Minh về đạo đức của người thầy giáo”, *Tạp chí Giáo dục*, (177), tr.1-3.
52. Nguyễn Thị Thu Hà (2006), “Những giải pháp chủ yếu để nâng cao đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục*, (số đặc biệt), tr.123-125.
53. Phạm Minh Hạc (1990), *Tìm hiểu tư tưởng giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
54. Phạm Minh Hạc (chủ biên) (2001), *Về phát triển toàn diện con người thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
55. Phạm Minh Hạc (2002), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục” trong Phan Ngọc Liên, Nguyễn An, chủ biên, *Bách khoa thư Hồ Chí Minh sơ giản, tập I: Hồ Chí Minh với Giáo dục - Đào tạo*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
56. Đào Thanh Hải, Minh Tiến (sưu tầm, tuyển chọn), (2005), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, NXB Lao động, Hà Nội.
57. Đỗ Thanh Hải (2020), “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với việc xây dựng đội ngũ nhà giáo Việt Nam giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, (948), Tr.32-36.
58. Đỗ Thanh Hải (2020), “Nâng cao đạo đức nghề nghiệp nhà giáo trong các nhà trường của quân đội nhân dân Việt Nam”, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước*, (12), Tr.62 - 65.
59. Nguyễn Minh Hải (2019), *Xây dựng đội ngũ giảng viên các trường đại học ở Tây Nguyên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ: Chuyên ngành: Hồ Chí Minh học, Hà Nội, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
60. Hoàng Thúc Hào (2009), “Ô nhiễm” đào tạo kiến trúc sư và đạo đức của người thầy”, *Báo Kiến trúc Việt Nam*, (11), tr.38-40.

61. Nguyễn Thị Hiền (2022), “Xây dựng đạo đức nhà giáo hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Hà Nội”, *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, Số (5), Tr.87-91.
62. Phạm Minh Hiếu (2019), “Tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp - Hạt nhân của nhân cách nhà giáo”, *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, (22), tr.25.
63. Nguyễn Văn Hòa (2009), “Phát triển giáo dục và đào tạo - một động lực để phát triển kinh tế tri thức ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, (4), tr.11-14.
64. Phạm Hữu Hoàng (2015), “Sự cần thiết của việc giáo đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Tâm lý học*, (3), tr.12-15.
65. Trần Bá Hoàn (2010), *Vấn đề giáo viên - Những nghiên cứu lý luận và thực tiễn*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
66. Nguyễn Bá Hùng, Định Kỳ (2008), “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo trong đào tạo giáo viên trong quân đội hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục* (190), tr.18-19.
67. Nguyễn Bá Hùng, Định Kỳ (2009), “Bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Xây dựng Đảng*, (11), tr.6-8.
68. Lê Thị Thu Huyền (2017), “Xây dựng đội ngũ nhà giáo vì sự phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, (8), tr.82-87.
69. Vũ Thùy Hương (2018), “Cơ sở tâm lý học về định hướng giá trị của thanh niên - sinh viên”, *Tạp chí Giáo dục*, (433), tr 22.
70. Nguyễn Ngọc Khá, Nguyễn Huỳnh Bích Phương (2021), *Tư tưởng Hồ Chí Minh một số chuyên đề lý luận và thực tiễn*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

71. Vũ Khiêu (1993), *Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh truyền thống dân tộc và nhân loại* (chủ biên), NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
72. Nguyễn Thế Kiệt (2012), *Mấy vấn đề về đạo đức học macxit và xây dựng đạo đức trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
73. Nguyễn Thị Linh, Trần Thị Chiên (2024) *Xây dựng lối sống mới cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
74. Phan Ngọc Liên, Nguyễn An (2002), *Bách khoa thư Hồ Chí Minh sơ giản*, tập I: *Hồ Chí Minh với Giáo dục - Đào tạo*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
75. Phạm Thị Loan (2008), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về đội ngũ giáo viên và vận dụng trong công tác xây dựng đội ngũ giáo viên mầm non”, *Tạp chí Giáo dục*, (190), tr.16-17.
76. Nguyễn Ngọc Long (chủ biên) (2001), *Giáo trình đạo đức học*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
77. Bùi Văn Mạnh, Bùi Mạnh Phong (2012), “Vai trò của đoàn kết, mô phạm và gương mẫu trong nhân cách người giáo viên”, *Tạp chí Dạy và học ngày nay*, (8), tr.24-25.
78. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
79. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
80. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
81. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
82. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
83. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
84. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
85. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
86. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

87. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
88. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
89. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
90. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
91. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
92. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
93. Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử, Tập 10, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.
94. Nguyễn Chí Mỳ (1999), *Sự biến đổi của thang giá trị đạo đức trong nền kinh tế thị trường với việc xây dựng đạo đức mới cho cán bộ quản lý ở nước ta hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
95. Trần Quy Nhơn (2005), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
96. Hoàng Phê (Chủ biên) (2015), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm từ điển học, NXB Đà Nẵng, Hà Nội.
97. Nguyễn Huy Phòng (2013), “Giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế”, *Tạp chí Cộng sản*, (9), tr.23-27.
98. Bùi Đình Phong (2013), “Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên hiện nay theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, *Đặc san Hồ Chí Minh học*, Hà Nội, Tr.80-88.
99. Nguyễn Ngọc Phú (Chủ biên) (1995), *Hồ Chí Minh với sự nghiệp giáo dục quân sự*, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội.
100. Thang Văn Phúc, *Đạo đức, phong cách, lễ lối làm việc của cán bộ, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998.
101. Lý Việt Quang (2017), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục với vấn đề đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
102. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), *Luật Giáo dục*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

103. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật Giáo dục*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
104. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2025), *Luật Nhà giáo*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
105. Phạm Văn Thanh (2002), “Công tác giáo dục thanh niên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, (3), tr.17-20.
106. Đinh Quang Thành (2018), *Xây dựng đội ngũ giảng viên trong thời kỳ đổi mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án Tiến sĩ Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
107. Song Thành (2008), “Nói đi đôi với làm phải nêu gương về đạo đức” - một nguyên tắc cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
108. Nguyễn Thị Bích Thảo (2016), “Một số giải pháp giáo dục đạo đức cho thanh niên, sinh viên dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục*, (387), tr.10-17.
109. Mạch Quang Thắng (Chủ biên) (2005), *Hồ Chí Minh - Nhà cách mạng sáng tạo*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
110. Mạch Quang Thắng (2017), *Góp phần tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.
111. Nguyễn Thế Thắng (2002), *Tìm hiểu tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh*, NXB Lao động, Hà Nội.
112. Nguyễn Thế Thắng (2010), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
113. Lê Văn Thuật (2015), “Giáo dục tấm gương tự học của Hồ Chí Minh cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Huế”, *Tạp chí Khoa học*, (15), tr.21-25.
114. Nguyễn Đăng Tiến (2002), “*Hồ Chủ tịch và vấn đề xây dựng đội ngũ giáo viên*” trong Phan Ngọc Liên, Nguyễn An, chủ biên, *Bách khoa thư Hồ Chí Minh sơ giản, tập I: Hồ Chí Minh với Giáo dục - Đào tạo*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

115. Hoàng Trang (2005), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục - những nội dung cơ bản”, *Tạp chí Giáo dục*, (114).
116. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (2024), *Thông báo công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương năm học 2023-2024*, Hà Nội.
117. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (2024), *Báo cáo Hội nghị đại biểu viên chức và người lao động lần thứ 43, năm học 2024-2025*, Hà Nội.
118. Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương (2024), *Thông báo công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2023-2024*, Hà Nội.
119. Tủ sách hướng nghiệp Nhất nghệ tinh (2007), *Nghề sư phạm*, NXB Kim Đồng, Hà Nội.
120. Võ Minh Tuấn (2004), “Toàn cầu hóa đến đạo đức sinh viên hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, (4), tr.15-18.
121. Văn Tùng (1999), *Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên*, NXB Thanh niên, Hà Nội.
122. Thái Duy Tuyên (1995), *Nghiên cứu con người Việt Nam trong kinh tế thị trường: Các quan điểm và phương pháp tiếp cận*, Đề tài khoa học cấp nhà nước, Hà Nội.
123. Thái Duy Tuyên (2013), *Triết học giáo dục Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
124. Lê Trọng Tuyển (2011), “Giáo dục, bồi dưỡng thanh niên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, (3), tr.26-32.
125. Nguyễn Văn Ty (2017), “Nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo trong tình hình hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, (12), tr.7-9.
126. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng (2007), *Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo*, NXB Lao động xã hội, Hà Nội.

127. Nam Việt (2007), “Chất lượng và lương tâm của người thầy”, *Tạp chí Giáo dục và thời đại*, (49), tr.12-13.
128. Đàm Thế Vinh, Nguyễn Ngọc Ánh (2014), “Tăng cường công tác giáo dục giá trị truyền thống dân tộc cho thế hệ trẻ Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận*, (216), tr.20-25.
129. Phạm Viết Vượng (1996), *Giáo dục học đại cương*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
130. Lê Văn Yên (2006), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, NXB Lao động, Hà Nội.
131. Lê Văn Yên (2017), *Học tấm gương làm việc và học tập suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

*** Tài liệu tiếng Anh**

132. Andrew Peterson và James Arthur (2020), *Ethics and the Good Teacher: Character in the Professional Domain*, Routledge.
133. Bruce Macfarlane (2004), *Teaching with Integrity: The Ethics of Higher Education Practice*, New York: RoutledgeFalmer.
134. Kenneth A. Strike và Jonas F.Soltis (2009), *The Ethics of teacher*, Teachers College Press.
135. Patrick Keeney (2011), “Professional Ethics in Education: An Interdisciplinary Approach to Teacher Ethics”, *Tạp chí điện tử SSRN*.
136. Trevor Kerry (2021), *Ethics for Teachers and Middle Leaders: A Practical Guide*, Taylor & Francis.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1
ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN
TRONG CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI
(Tính đến 12/2024)

STT	Trường	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo				
			Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác
1	ĐHSP Hà Nội	648	11	131	292	214	0	0	0
2	ĐHSP Hà Nội 2	316	0	25	190	101	0	0	0
3	ĐHSP NTTƯ	277	0	12	28	187	50	0	0
4	CĐSP TƯ	142	0	0	15	125	2	0	0

PHỤ LỤC 2
KẾT QUẢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

1. Tổng hợp học bổng khuyến khích học tập của sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2

Năm học	Học kỳ	Kết quả phân loại		
		Xuất sắc	Giỏi	Khá
2020-2021	Kỳ 1	46	163	187
	Kỳ 2	88	288	43
2021-2022	Kỳ 1	120	316	55
	Kỳ 2	184	281	29
2022-2023	Kỳ 1	53	189	263
	Kỳ 2	35	146	223
2023-2024	Kỳ 1	72	230	220
	Kỳ 2	119	240	100

2. Kết quả rèn luyện của sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2

Xếp loại kết quả rèn luyện		Tổng số sinh viên được xét	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Năm học 2020-2021	Kỳ 1	5266	81	576	4107	501	1	0
	Kỳ 2	4103	119	804	3118	61	1	0
Năm học 2021-2022	Kỳ 1	8133	212	1236	6507	177	0	1
Năm học 2021-2022	Kỳ 2	6966	212	1102	5488	162	2	0
Năm học 2022-2023	Kì 1	7522	132	826	5519	1045	0	0
Năm học 2022-2023	Kì 2	6313	142	678	4747	745	0	1
Năm học 2023-2024	Kì 1	7307	259	917	5325	805	1	0

3. Thống kê kết quả xếp loại tốt nghiệp sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2

Năm học	Tổng số sinh viên	Sinh viên tốt nghiệp	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB
2020-2021	5281	1078	56	379	606	37
2021-2022	8187	1291	73	485	725	8
2022-2023	7522	726	29	349	348	0
2023-2024	7388	1104	75	558	465	6

4. Số lượng Liên chi đoàn, Câu lạc bộ cấp trường của sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2

STT	Liên chi đoàn	Câu lạc bộ tuyên truyền, tình nguyện	Câu lạc bộ học thuật	Câu lạc bộ kỹ năng	Câu lạc bộ giải trí, thể thao
1.	Công nghệ Thông tin	Cộng tác viên	Nghiệp vụ sư phạm	Kỹ năng mềm	Bóng đá
2.	Giáo dục Chính trị	Nắm bắt dư luận xã hội	STEM	Sách và Hành động	Nghệ thuật
3.	Giáo dục Mầm non	Lý luận trẻ	Thanh niên nghiên cứu khoa học	Truyền thông	Văn nghệ
4.	GDQP-AN				
5.	Giáo dục Thể chất	Sinh viên tự quản			
6.	Giáo dục Tiểu học	Thanh niên xung kích			
7.	Hóa học	Tình nguyện xanh			
8.	Lịch sử	Trái tim đỏ			

5. Số lượng đoàn viên thanh niên được kết nạp Đảng của Trường ĐHSP Hà Nội 2

Giai đoạn	SL thanh niên được kết nạp đảng	Tổng số đảng viên mới được kết nạp của Đảng bộ
2010-2015	243	292
2015-2020	261	306
2020-nay (năm học 2023-2024)	215 (84)	236 (95)

PHỤ LỤC 3**THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THỰC TẾ TRƯỜNG ĐẠI
HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG NĂM HỌC 2023-2024****1. Thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại			
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học	
				Chính quy	Vừa học vừa làm
	Tổng số	34	321	4073	902
1	Khối ngành I	22	218	1787	818
2	Khối ngành II		43	1696	
3	Khối ngành III				
4	Khối ngành IV				
5	Khối ngành V			55	
6	Khối ngành VI				
7	Khối ngành VII	12	60	535	84

2. Thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ SV tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)
			Suất sắc	Giỏi	Khá	
	Tổng số					100%
1	Khối ngành I	120	7%	38%	54%	100%
2	Khối ngành II	153	3%	27%	67%	100%
3	Khối ngành III					
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	01	0%	100%	0%	100%
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII	46	11%	46%	43%	99%

PHỤ LỤC 4

**THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THỰC TẾ TRƯỜNG CAO
ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG NĂM HỌC 2023-2024**

1. Thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		CĐSP		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	VHVL	Chính quy	VHVL	Chính quy	VHVL
	Tổng số					3040	0	0	0
1	KN I					3040	0	0	0
2	KN II					x	x	x	x
3	KN III					x	x	x	x
4	KN IV					x	x	x	x
5	KN V					x	x	x	x
6	KN VI					x	x	x	x
7	KN VII					x	x	x	x

2. Thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm 01 năm

STT	Khối ngành	Số SV tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp				Tỷ lệ SV có việc làm sau 1 năm ra trường (%)
			Suất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	
	Tổng số	771	2	65	675	29	
1	KN I	771	2	65	675	29	
2	KN II	x	x	x	x	x	
3	KN III	x	x	x	x	x	
4	KN IV	x	x	x	x	x	
5	KN V	x	x	x	x	x	
6	KN VI	x	x	x	x	x	
7	KN VII	x	x	x	x	x	

PHỤ LỤC 5
PHIẾU KHẢO SÁT XÃ HỘI HỌC

(Dành cho sinh viên)

**THỰC TRẠNG ĐẠO ĐỨC VÀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC
TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY**

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm đang ngày càng trở nên quan trọng và có ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục. Để làm rõ hơn về thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay, chúng tôi rất mong nhận được sự hỗ trợ và đóng góp ý kiến từ các bạn thông qua bài khảo sát này.

Bài khảo sát chỉ mất khoảng **2 phút** để hoàn thành. Sự tham gia của các bạn không chỉ giúp chúng tôi thu thập được những thông tin quý báu mà còn góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên trong tương lai. Chúng tôi cam kết rằng mọi thông tin thu thập được sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Rất mong nhận được sự ủng hộ và hợp tác từ các bạn.

Trân trọng cảm ơn!

A. Thông tin cá nhân

1. Bạn là sinh viên năm thứ

- a. Năm thứ nhất
- b. Năm hai
- c. Năm ba
- d. Năm tư

B. Bạn vui lòng trả lời một số câu hỏi sau:

1. Đạo đức nhà giáo có vai trò như thế nào với sinh viên sư phạm?
(Chọn 1 đáp án)

- a. Rất quan trọng
- b. Quan trọng
- c. Bình thường
- d. Không quan trọng

2. Đạo đức nhà giáo có thể hỗ trợ gì cho sinh viên sư phạm trong việc học tập và rèn luyện để trở thành giáo viên trong tương lai? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Có thêm tình yêu và niềm tin gắn bó với nghề
- b. Biết yêu thương bạn bè, thầy cô và mọi người xung quanh
- c. Vượt qua những cám dỗ, tránh xa những tệ nạn xã hội
- d. Có mục tiêu và động lực học tập đúng đắn
- e. Ý kiến khác.....

3. Bạn biết đến tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo thông qua đâu? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Qua một số học phần Lý luận Chính trị, Đạo đức nghề nghiệp,....
- b. Qua sách báo, phim ảnh
- c. Qua các hoạt động Đoàn, Hội sinh viên
- d. Qua các phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
- e. Ý kiến khác.....

4. Việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay có cần thiết hay không? (Chọn 1 đáp án)

- a. Rất cần thiết
- b. Cần thiết
- c. Không cần thiết

5. Những phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nào cần rèn luyện cho sinh viên? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Yêu nước; kính trọng, tin và học hỏi nhân dân
- b. Cần, kiệm, liêm, chính, khiêm tốn, giản dị
- c. Đoàn kết với đồng nghiệp, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ
- d. Yêu nghề, yêu học trò
- e. Trung thực, khiêm tốn và không ngừng học hỏi

6. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm bao gồm những nội dung nào? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Nâng cao nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh
- b. Giáo dục những chuẩn mực đạo đức của nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh
- c. Phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh
- d. Nêu gương những tấm gương nhà giáo mẫu mực

7. Đây là phương pháp dùng để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên hiện nay? (Có thể chọn nhiều đáp án)

a. Kết hợp giữa xây dựng đạo đức nhà giáo với chống các biểu hiện trái với đạo đức nhà giáo

- b. Kết hợp học đi đôi với hành, nêu gương về đạo đức trong giáo dục đạo đức nhà giáo
- c. Thông qua các phong trào thi đua do Đoàn thanh niên, Hội sinh viên tổ chức
- d. Phát huy tính tích cực, chủ động học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của sinh viên sư phạm

8. Tổ chức nào dưới đây đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm trong trường của bạn? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Đảng ủy và Ban Giám hiệu
- b. Khoa chủ quản

- c. Đoàn thanh niên, Hội sinh viên
- d. Phòng công tác Học sinh - sinh viên
- e. Chi bộ sinh viên

9. Trường bạn đã có những hoạt động nào sau đây để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Thông qua tuần lễ sinh hoạt công dân đầu năm học
- b. Thông qua việc giảng dạy, đặc biệt là giảng dạy các học phần Lý luận Chính trị
- c. Thông qua các hoạt động Đoàn, Hội
- d. Thông qua các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ
- e. Thông qua các hoạt động xã hội, từ thiện
- f. Thông qua các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành giáo dục
- g. Phát động phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương và phong cách Hồ Chí Minh trong sinh viên
- h. Thông qua học phần đạo đức nghề nghiệp và học phần rèn nghề
- i. Tất cả những nội dung trên

10. Trường bạn có triển khai thực hiện việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm (theo các Chỉ thị 06-CT/TW, Chỉ thị 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận 01-KL/TW) hay không? (Chọn 1 đáp án)

- a. Có triển khai
- b. Không triển khai
- c. Không biết

11. Nội dung triển khai thực hiện có phù hợp hay không? (Chỉ trả lời khi câu 10 chọn đáp án A; Chọn 1 đáp án)

- a. Rất phù hợp
- b. Phù hợp
- c. Không phù hợp

12. Những nhân tố nào tác động đến việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay? (Có thể nhiều đáp án)

- a. Sự tác động của toàn cầu hóa
- b. Sự tác động của cơ chế kinh tế thị trường
- c. Sự tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa
- d. Sự tác động của cách mạng khoa học công nghệ
- e. Sự tác động của truyền thống văn hóa dân tộc và đạo đức xã hội
- f. Tác động từ yêu cầu, nhiệm vụ của nền giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay
- g. Điều kiện kinh tế của đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên
- h. Nhận thức của cán bộ, giảng viên trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên

13. Bạn có đề xuất gì để cải thiện việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm không? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Cung cấp các thông tin và tài liệu tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo
- b. Phát động các phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức nhà giáo của Hồ Chí Minh
- c. Tuyên truyền và nêu gương rộng rãi những tấm gương sáng về đạo đức của thầy cô và sinh viên
- d. Tăng cường công tác kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của sinh viên
- e. Ý kiến khác.....

14. Sinh viên sư phạm hiện nay có những đặc điểm gì? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Có tình yêu sâu sắc đối với Tổ quốc và nhân dân
- b. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước
- c. Sống có hoài bão, lý tưởng và nhiệt huyết
- d. Yêu nghề sư phạm và khát khao được cống hiến cho nghề nghiệp của mình
- e. Ý kiến khác.....

15. Mục đích học tập của sinh viên sư phạm hiện nay là gì? (Có thể nhiều đáp án)

- a. Để cống hiến nhiều hơn cho xã hội
- b. Vì cuộc sống của bản thân
- c. Làm hài lòng bố mẹ, người thân
- d. Hội nhập với quốc tế
- e. Ý kiến khác.....

16. Thái độ của sinh viên sư phạm trong học tập như thế nào? (Có thể nhiều đáp án)

- a. Chăm chỉ và có tinh thần cầu thị
- b. Có trách nhiệm và nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập
- c. Có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo
- d. Có tinh thần đoàn kết giúp đỡ bạn bè cùng tiến bộ
- e. Lười biếng, thụ động
- f. Học để đối phó
- g. Học theo cảm hứng
- h. Ý kiến khác.....

17. Thái độ của sinh viên sư phạm trong hoạt động Đoàn, Hội và các hoạt động xã hội khác như thế nào? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Tích cực, chủ động tham gia
- b. Tinh thần trách nhiệm cao
- c. Tinh thần cầu thị, hòa đồng
- d. Theo hiệu ứng đám đông
- e. Chỉ tham gia khi được cộng điểm rèn luyện
- f. Thờ ơ, không quan tâm tới vấn đề này
- g. Ý kiến khác.....

18. Thái độ của sinh viên sư phạm với Thầy, Cô giáo hiện nay như thế nào?(Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Kính trọng, lễ phép
- b. Cư xử không đúng mực
- c. Thiếu tôn trọng
- d. Coi thường
- e. Ý kiến khác.....

19. Mức độ sinh viên sư phạm vi phạm nội quy, quy định của Nhà trường hiện nay? (Chọn 1 đáp án)

- a. Rất phổ biến
- b. Phổ biến
- c. Đôi khi
- d. Không có tình trạng trên

Xin cảm ơn các bạn!

PHỤ LỤC 6
PHIẾU KHẢO SÁT XÃ HỘI HỌC
(Dành cho cán bộ, giảng viên)
THỰC TRẠNG ĐẠO ĐỨC VÀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC
TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên sư phạm đang ngày càng trở nên quan trọng và có ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục. Để làm rõ hơn về thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay, chúng tôi rất mong nhận được sự hỗ trợ và đóng góp ý kiến từ Thầy, Cô thông qua bài khảo sát này.

Bài khảo sát chỉ mất khoảng **2 phút** để hoàn thành. Sự tham gia của Thầy, Cô không chỉ giúp chúng tôi thu thập được những thông tin quý báu mà còn góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên trong tương lai. Chúng tôi cam kết rằng mọi thông tin thu thập được sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Thầy, Cô vui lòng trả lời một số câu hỏi sau đây:

A. Thông tin chung

1. Thầy, Cô là:

(Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Cán bộ
- b. Giảng viên

2. Trình độ hiện tại của Thầy, Cô:

- a. Tiến sĩ
- b. Thạc sĩ
- c. Cử nhân

B. Thầy, cô vui lòng trả lời một số câu hỏi sau đây:

1. Đạo đức nhà giáo có vai trò như thế nào với sinh viên sư phạm?
(Chọn 1 đáp án)

- a. Rất quan trọng
- b. Quan trọng
- c. Bình thường
- d. Không quan trọng

2. Đạo đức nhà giáo có thể hỗ trợ gì cho sinh viên sư phạm trong việc học tập và rèn luyện để trở thành giáo viên trong tương lai? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Có thêm tình yêu và niềm tin gắn bó với nghề
- b. Biết yêu thương bạn bè, thầy cô và mọi người xung quanh
- c. Vượt qua những cám dỗ, tránh xa những tệ nạn xã hội
- d. Có mục tiêu và động lực học tập đúng đắn
- e. Ý kiến khác.....

3. Việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay có cần thiết hay không? (Chọn 1 đáp án)

- a. Rất cần thiết
- b. Cần thiết
- c. Không cần thiết

4. Những phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nào cần rèn luyện cho sinh viên? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Yêu nước; kính trọng, tin và học hỏi nhân dân
- b. Cần, kiệm, liêm, chính, khiêm tốn, giản dị
- c. Đoàn kết với đồng nghiệp, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ
- d. Yêu nghề, yêu học trò
- e. Trung thực, khiêm tốn và không ngừng học hỏi

5. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm bao gồm những nội dung nào? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Nâng cao nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh
- b. Giáo dục những chuẩn mực đạo đức của nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh
- c. Phương pháp giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh
- d. nêu gương những tấm gương nhà giáo mẫu mực

6. Đây là phương pháp dùng để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên hiện nay? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Kết hợp giữa xây dựng đạo đức nhà giáo với chống các biểu hiện trái với đạo đức nhà giáo*
- b. Kết hợp học đi đôi với hành, nêu gương về đạo đức trong giáo dục đạo đức nhà giáo
- c. Thông qua các phong trào thi đua do Đoàn thanh niên, Hội sinh viên tổ chức
- d. Phát huy tính tích cực, chủ động học tập và rèn luyện đạo đức nhà giáo của sinh viên sư phạm

7. Trường của Thầy, Cô có triển khai thực hiện việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo các Chỉ thị 06-CT/TW, Chỉ thị 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận 01-KL/TW) không? (Chọn 1 đáp án)

- a. Có triển khai
- b. Không triển khai

8. Nội dung triển khai thực hiện có phù hợp hay không? (Chỉ trả lời khi câu 5 chọn đáp án A; Chọn 1 đáp án)

- a. Rất phù hợp
- b. Phù hợp
- c. Không phù hợp

9. Những nhân tố nào tác động đến việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay? (Có thể nhiều đáp án)

- a. Sự tác động của toàn cầu hóa
- b. Sự tác động của cơ chế kinh tế thị trường
- c. Sự tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa
- d. Sự tác động của cách mạng khoa học công nghệ
- e. Sự tác động của truyền thống văn hóa dân tộc và đạo đức xã hội
- f. Tác động từ yêu cầu, nhiệm vụ của nền giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay
- g. Điều kiện kinh tế của đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên
- h. Nhận thức của cán bộ, giảng viên trong giáo dục đạo đức nhà giáo cho sinh viên

10. Để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm trong Nhà trường cần phải làm gì?(Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm thông qua môn học, trong đó môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức nghề nghiệp, rèn nghề là nòng cốt
- b. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm thông qua hoạt động Đoàn, Hội; hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm
- c. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm thông qua tấm gương đạo đức nhà giáo của Thầy, Cô và sinh viên
- d. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh phải kết hợp với giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục quan điểm, chủ trương của Đảng, giáo dục chính sách, pháp luật của Nhà nước
- e. Phát huy ý thức tự giác, tự giáo dục của sinh viên các trường sư phạm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo
- f. Ý kiến khác.....

11. Sinh viên sư phạm hiện nay có những đặc điểm gì? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Có tình yêu sâu sắc đối với Tổ quốc và nhân dân
- b. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước
- c. Sống có hoài bão, lý tưởng và nhiệt huyết
- d. Yêu nghề sư phạm và khát khao được cống hiến cho nghề nghiệp của mình
- e. Ý kiến khác.....

12. Mục đích học tập của sinh viên sư phạm hiện nay là gì? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Để cống hiến nhiều hơn cho xã hội
- b. Vì cuộc sống của bản thân
- c. Làm hài lòng bố mẹ, người thân
- d. Hội nhập quốc tế
- e. Ý kiến khác.....

13. Thái độ của sinh viên sư phạm trong học tập như thế nào? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Chăm chỉ và có tinh thần cầu thị
- b. Có trách nhiệm và nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập
- c. Có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo
- d. Có tinh thần đoàn kết giúp đỡ bạn bè cùng tiến bộ
- e. Lười biếng, thụ động
- f. Học để đối phó
- g. Học theo cảm hứng
- h. Ý kiến khác.....

14. Thái độ của sinh viên sư phạm trong hoạt động Đoàn, Hội và các hoạt động xã hội khác như thế nào? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Tích cực, chủ động tham gia
- b. Tinh thần trách nhiệm cao

- c. Tinh thần cầu thị, hòa đồng
- d. Theo hiệu ứng đám đông
- e. Chỉ tham gia khi được cộng điểm rèn luyện
- f. Thờ ơ, không quan tâm tới vấn đề này
- g. Ý kiến khác.....

15. Thái độ của sinh viên sư phạm với thầy, cô giáo hiện nay như thế nào?(Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Kính trọng, lễ phép
- b. Cư xử không đúng mực
- c. Thiếu tôn trọng
- d. Coi thường
- e. Ý kiến khác.....

16. Mức độ sinh viên sư phạm vi phạm nội qui, qui định của Nhà trường hiện nay? (Chọn 1 đáp án)

- a. Rất phổ biến
- b. Phổ biến
- c. Đôi khi
- d. Không có tình trạng trên

Trân trọng cảm ơn các Thầy, Cô!

PHỤ LỤC 7**ĐẶC ĐIỂM ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT CỦA ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

Để triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, NCS đã xây dựng phiếu điều tra và tiến hành khảo sát ở bốn trường sư phạm ở Hà Nội vào tháng 3-2025, với 2084 phiếu, trong đó 1978 phiếu cho sinh viên và 106 phiếu cho cán bộ, giảng viên. Kết quả thu về với 2084 phiếu hợp lệ (là những phiếu trả lời đầy đủ các câu hỏi), trong đó có 1978 phiếu của sinh viên; 106 phiếu của cán bộ, giảng viên.

- Sinh viên theo năm: năm thứ nhất 24,1%, năm thứ hai 25,1%, năm thứ ba 25,4%, năm thứ tư 25,4%

- Cơ cấu đoàn thể: Đảng viên chiếm 2,4%, đối tượng cảm tình Đảng chiếm 6,3 %, đoàn viên chiếm 91,3%

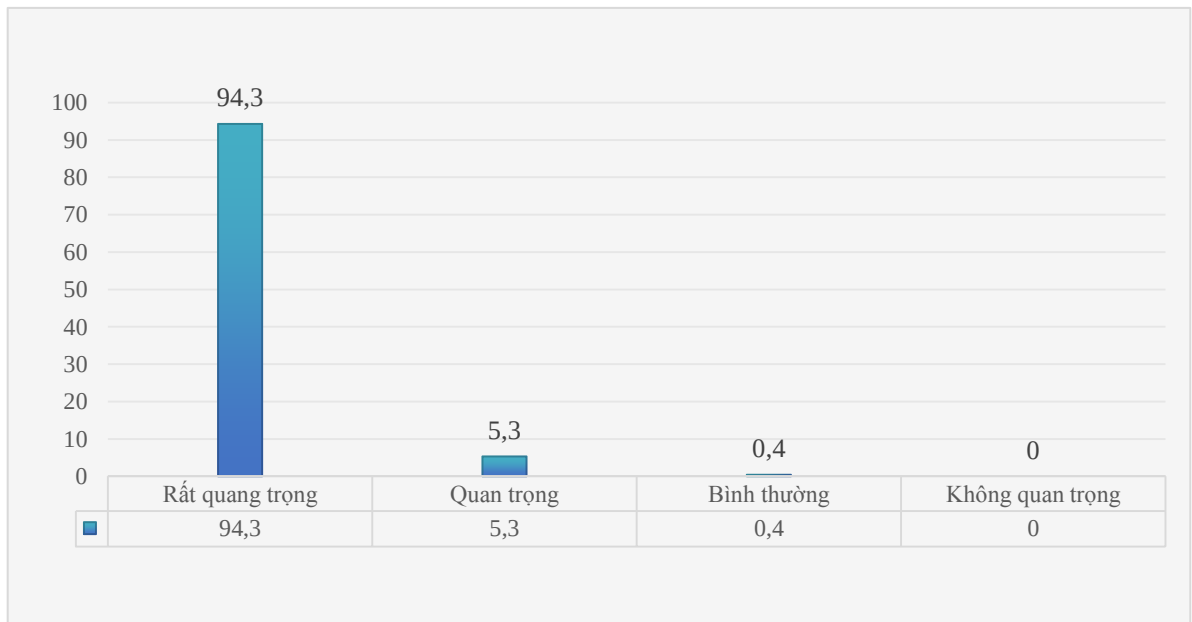
- Trình độ của giảng viên: PGS chiếm 2,7%, Tiến sĩ chiếm 37,8%, Thạc sĩ chiếm 48,6%, Cử nhân chiếm 10,8%

- Cán bộ quản lý: 18,9%, chuyên viên: 9,1%, giảng viên 83,8%

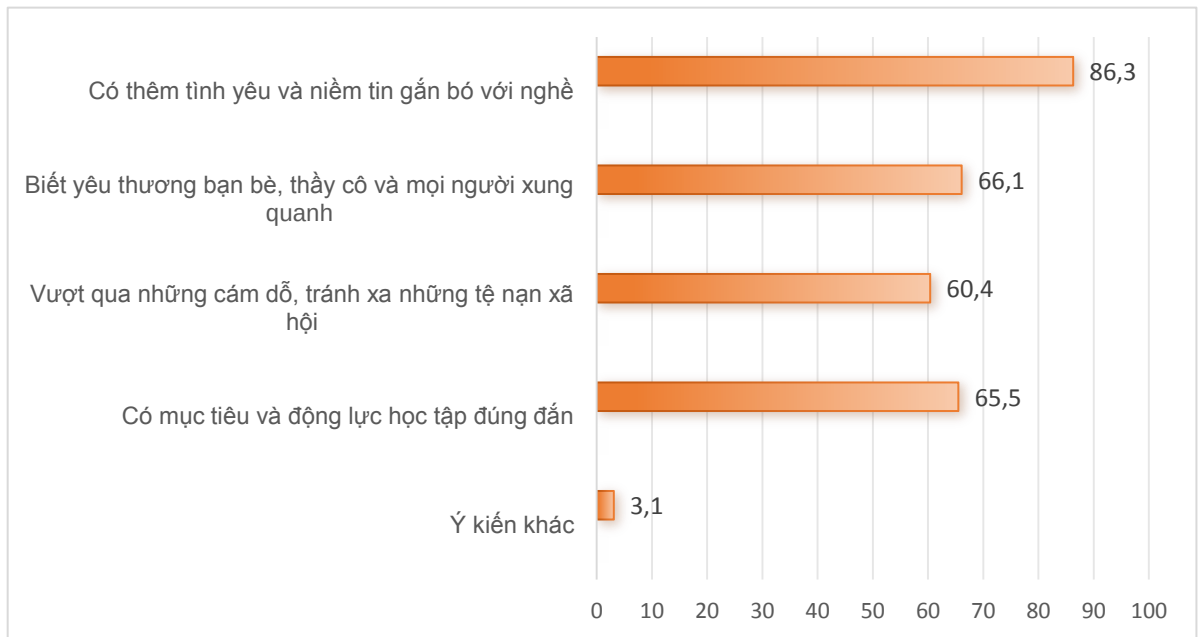
Kết quả thu được từ hoạt động điều tra thực tế là cơ sở quan trọng để luận án đi vào đánh giá thực trạng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường sư phạm ở Hà Nội hiện nay.

PHỤ LỤC 8
TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA
(Đối với sinh viên)
THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN
CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY

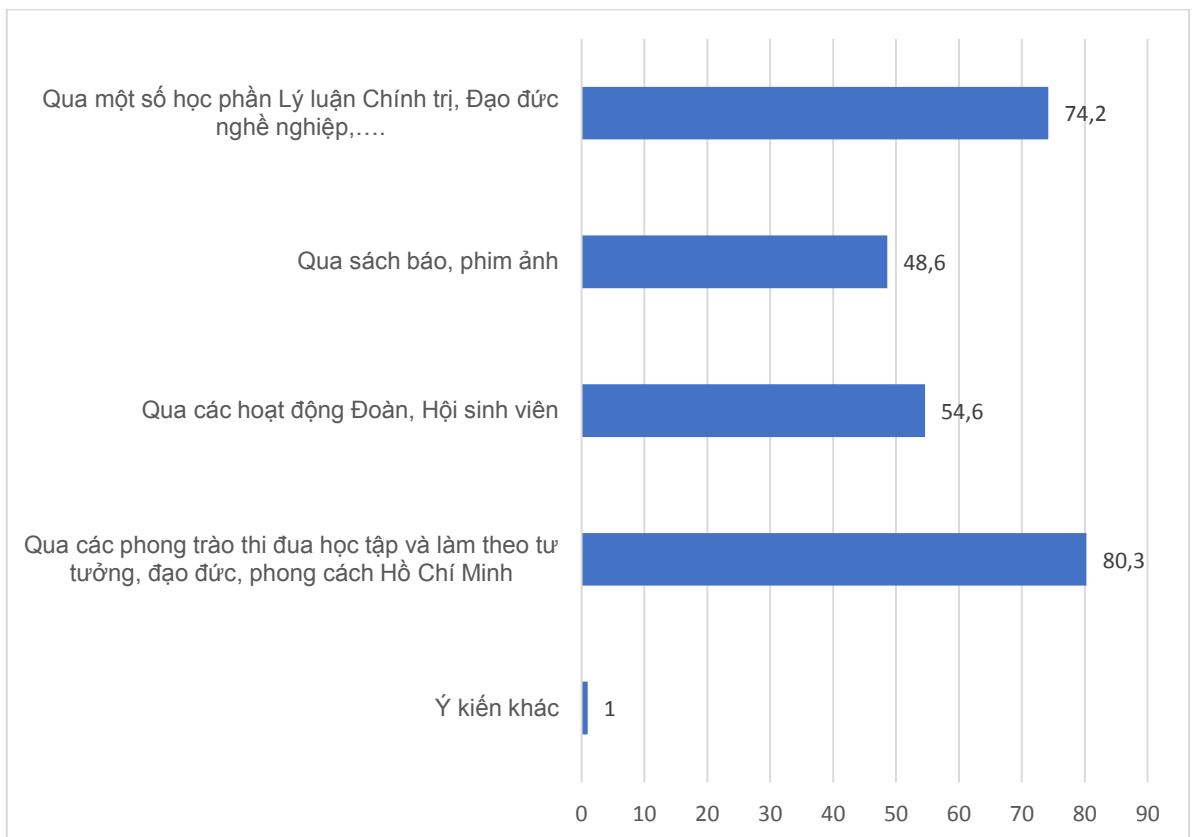
1. Đạo đức nhà giáo có vai trò như thế nào với sinh viên sư phạm và nhà giáo? (%)



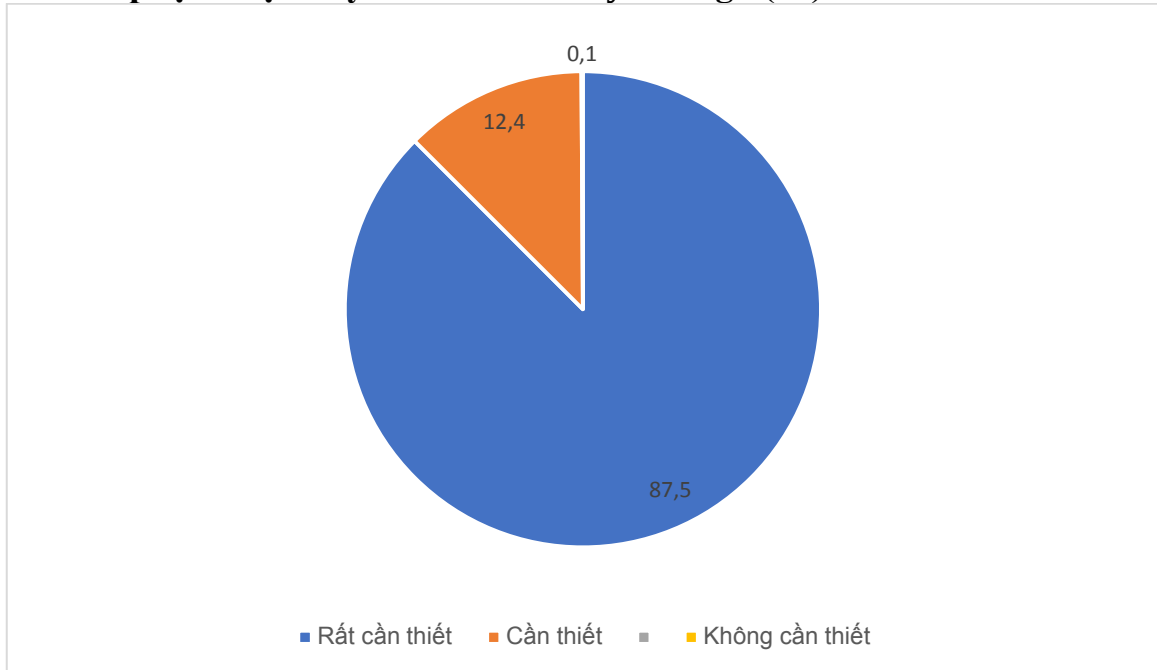
2. Đạo đức nhà giáo có thể hỗ trợ gì cho sinh viên sư phạm trong việc học tập và rèn luyện để trở thành giáo viên trong tương lai? (%)



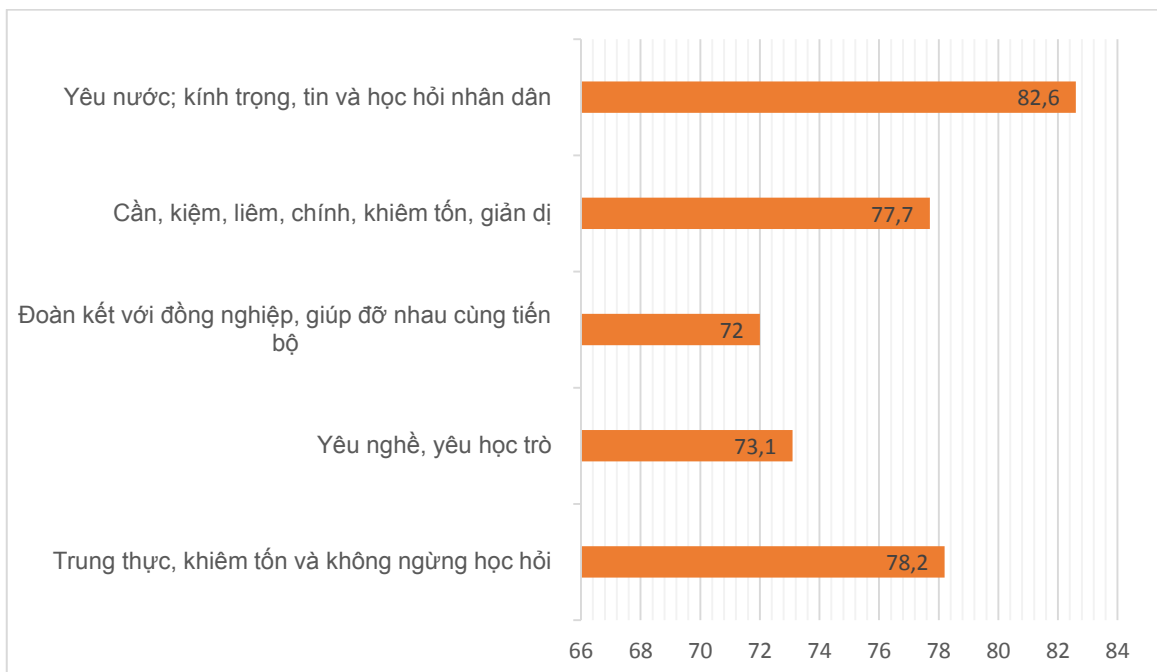
3. Bạn biết đến tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo thông qua đâu? (%)



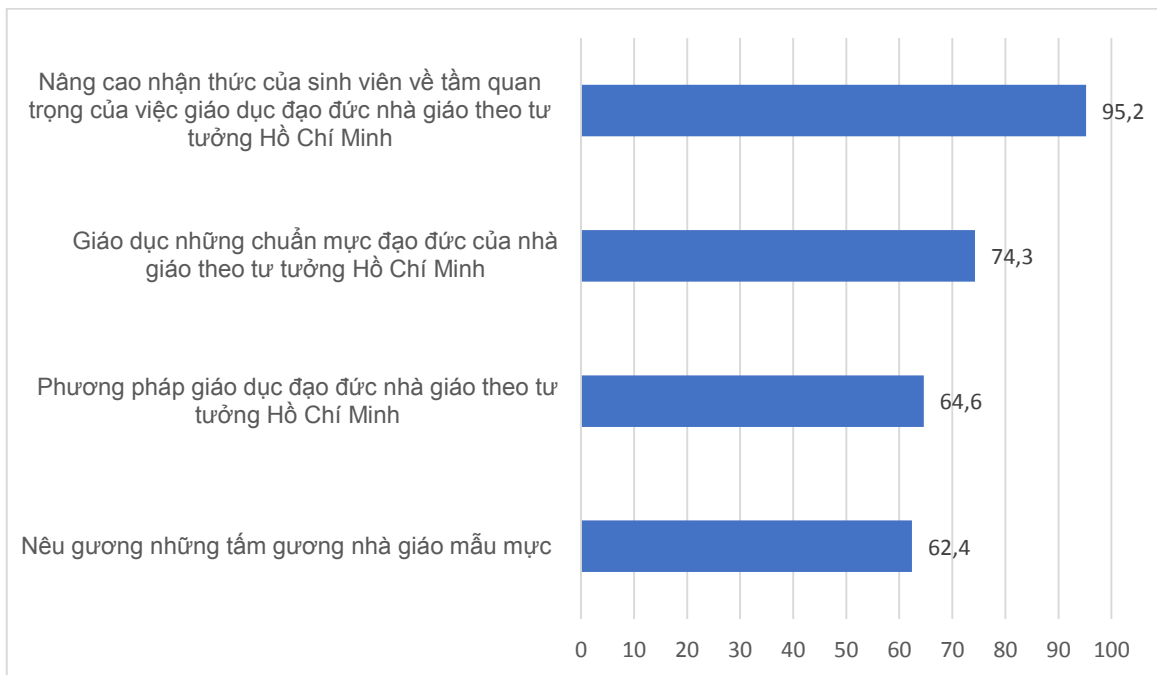
4. Việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay có cần thiết hay không? (%)



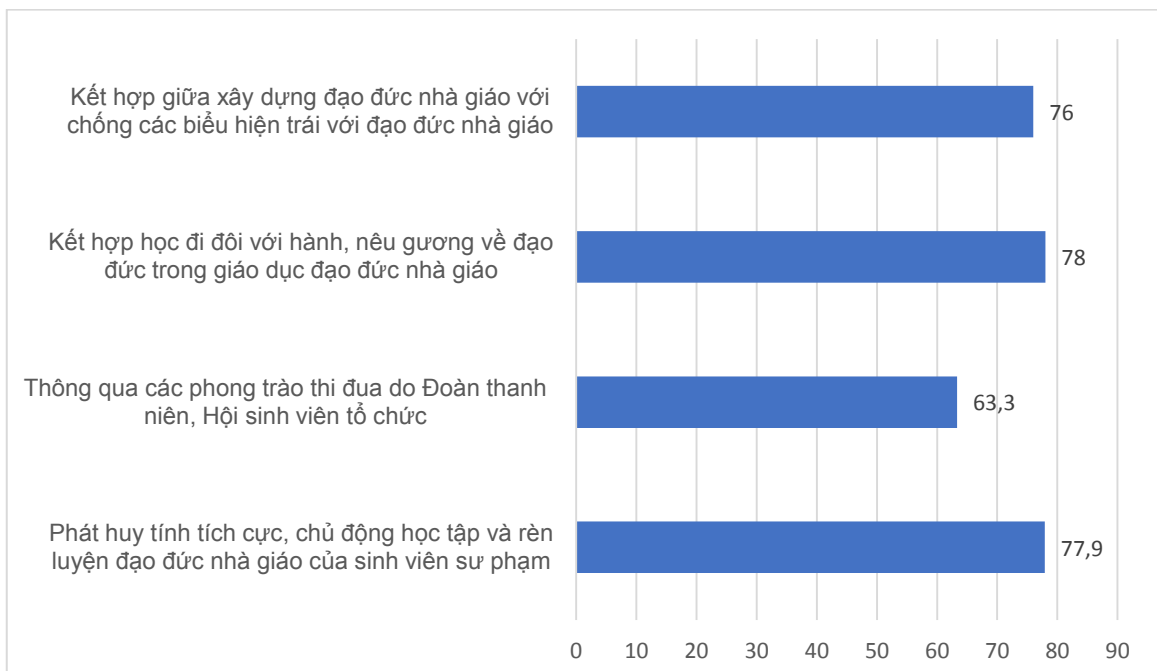
5. Những phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nào cần rèn luyện cho sinh viên? (%)



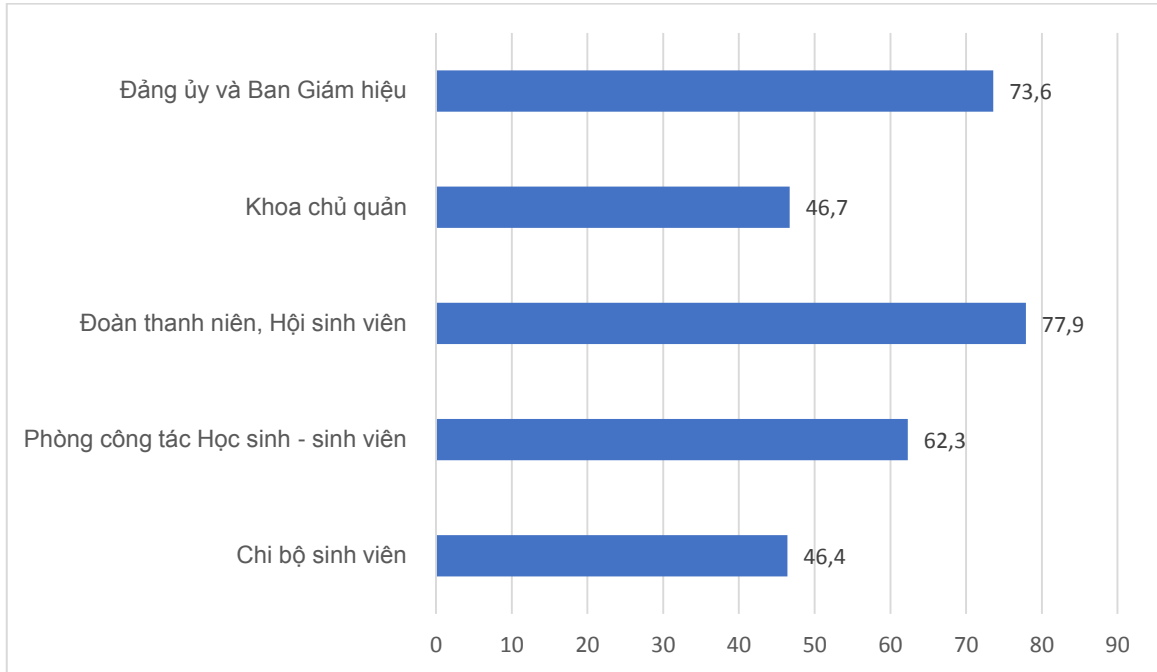
6. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm bao gồm những nội dung nào? (%)



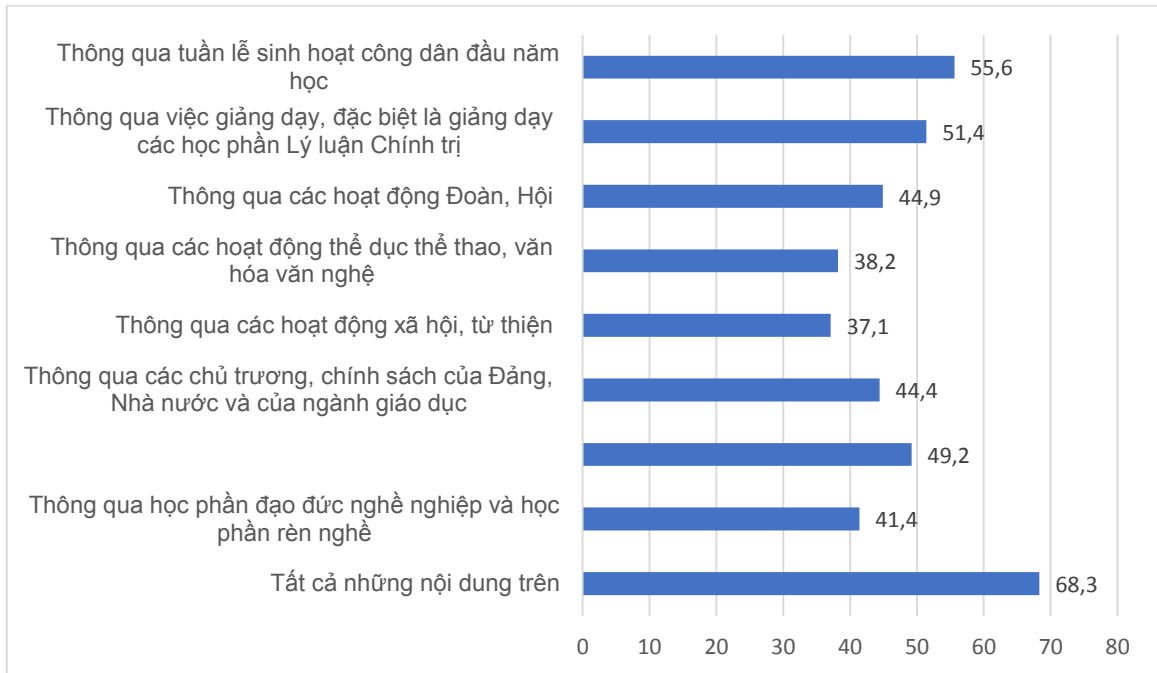
7. Đây là phương pháp dùng để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên hiện nay? (%)



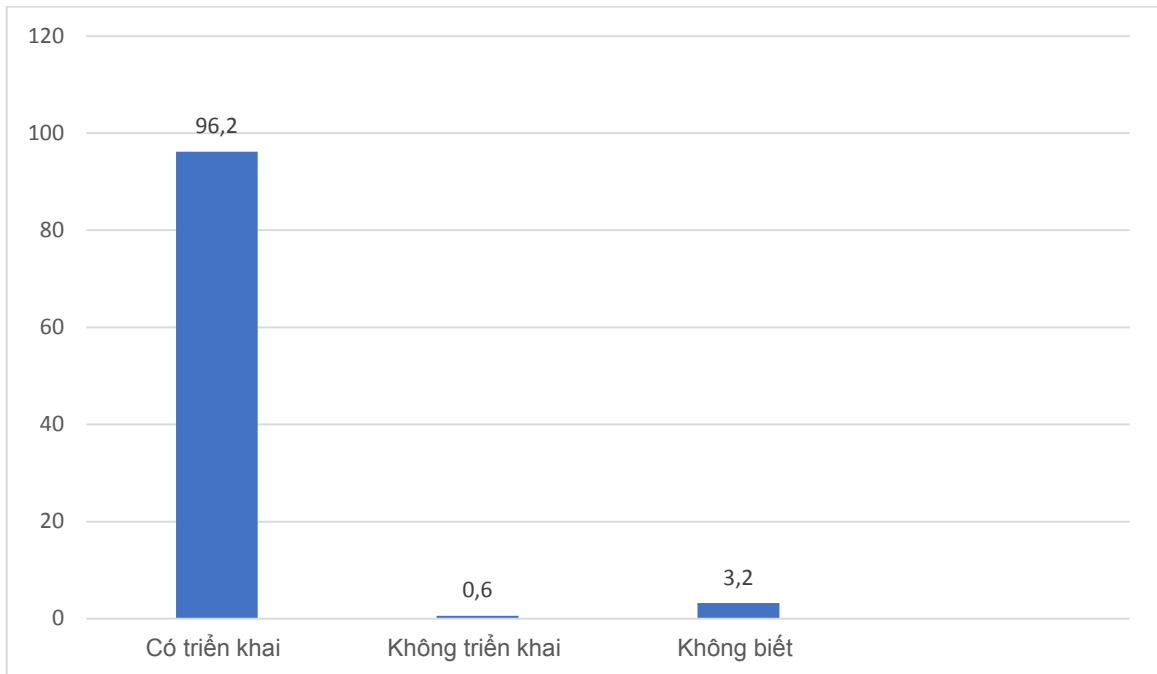
8. Tổ chức nào dưới đây đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm trong trường của bạn? (%)



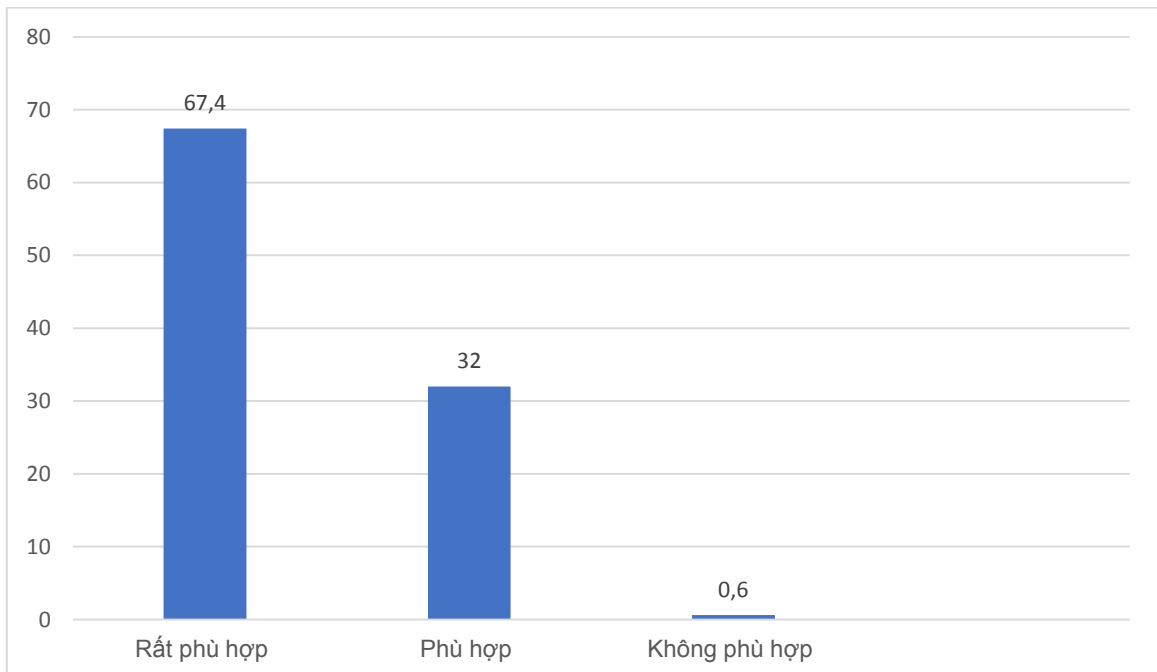
9. Trường bạn đã có những hoạt động nào sau đây để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm? (%)



10. Trường bạn có triển khai thực hiện việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm (theo các Chỉ thị 06-CT/TW, Chỉ thị 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận 01-KL/TW) hay không? (%)



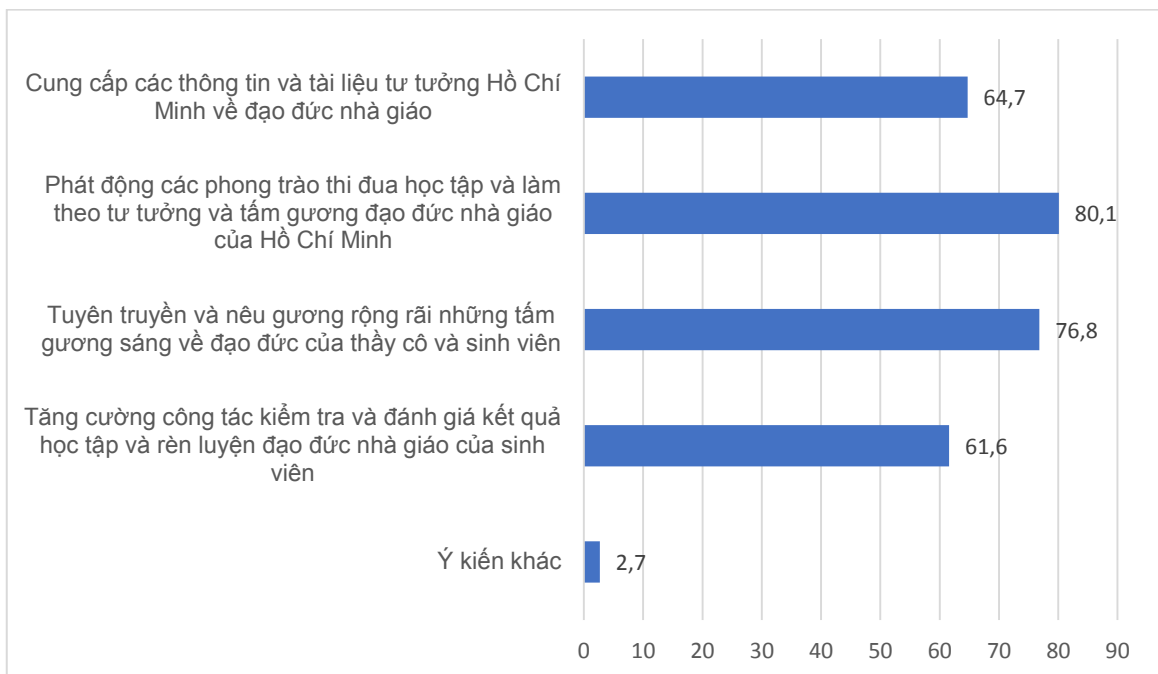
11. Nội dung triển khai thực hiện có phù hợp hay không? (%)



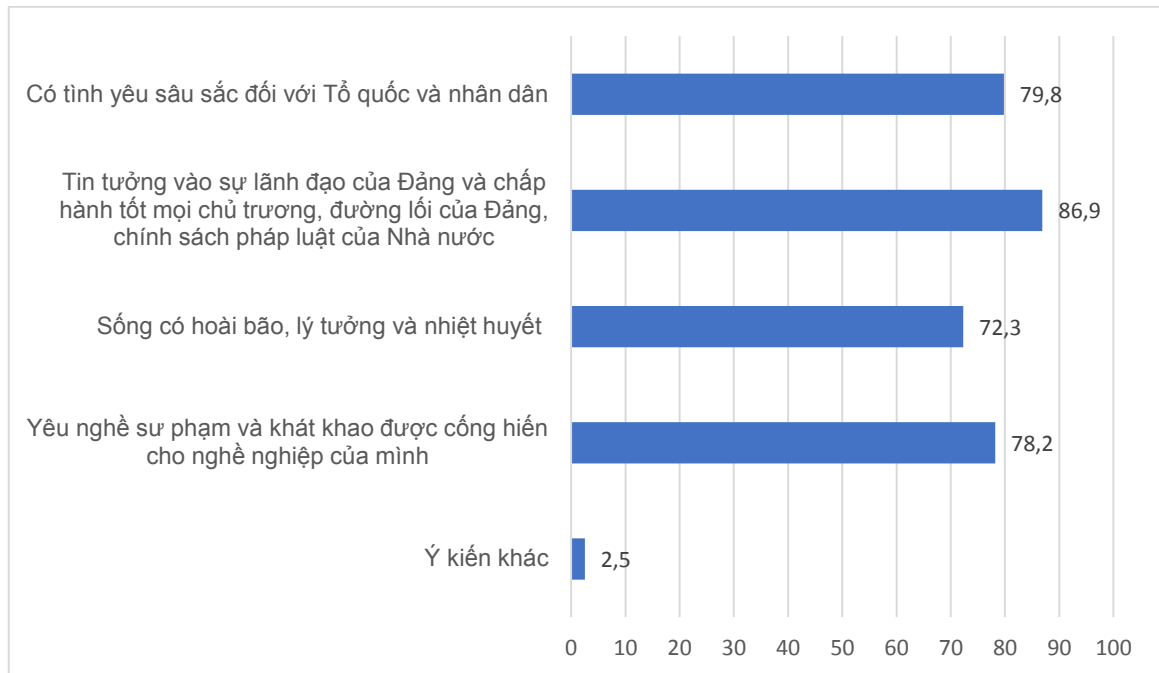
12. Những nhân tố nào tác động đến việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay? (%)



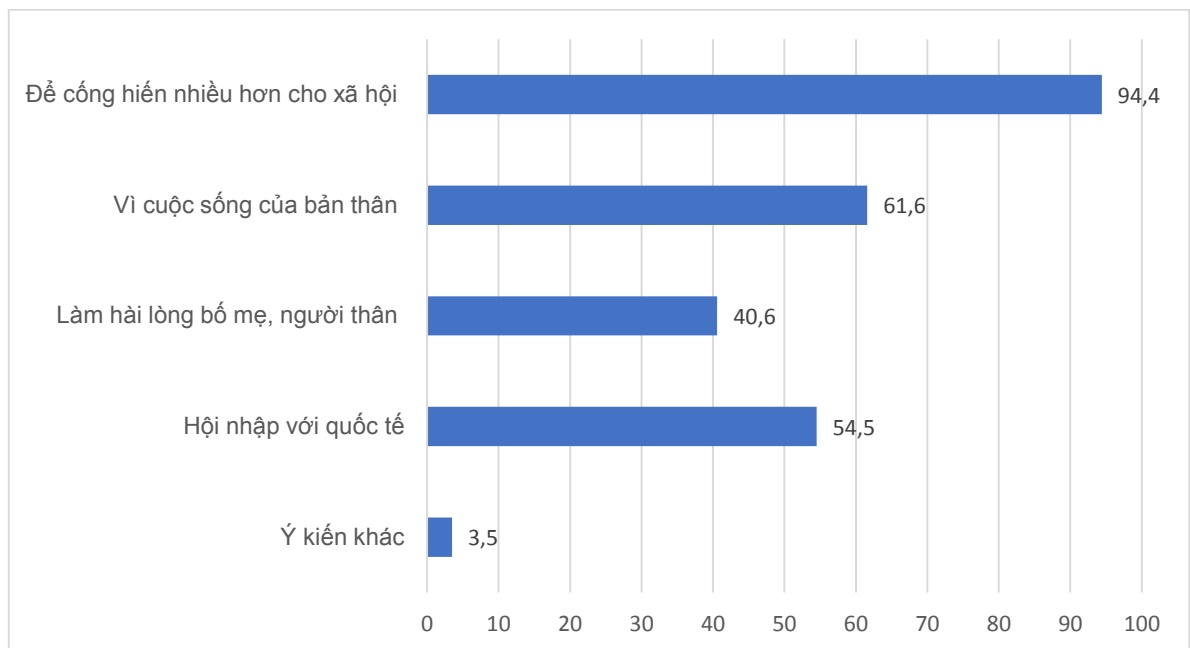
13. Bạn có đề xuất gì để cải thiện việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm không? (%)



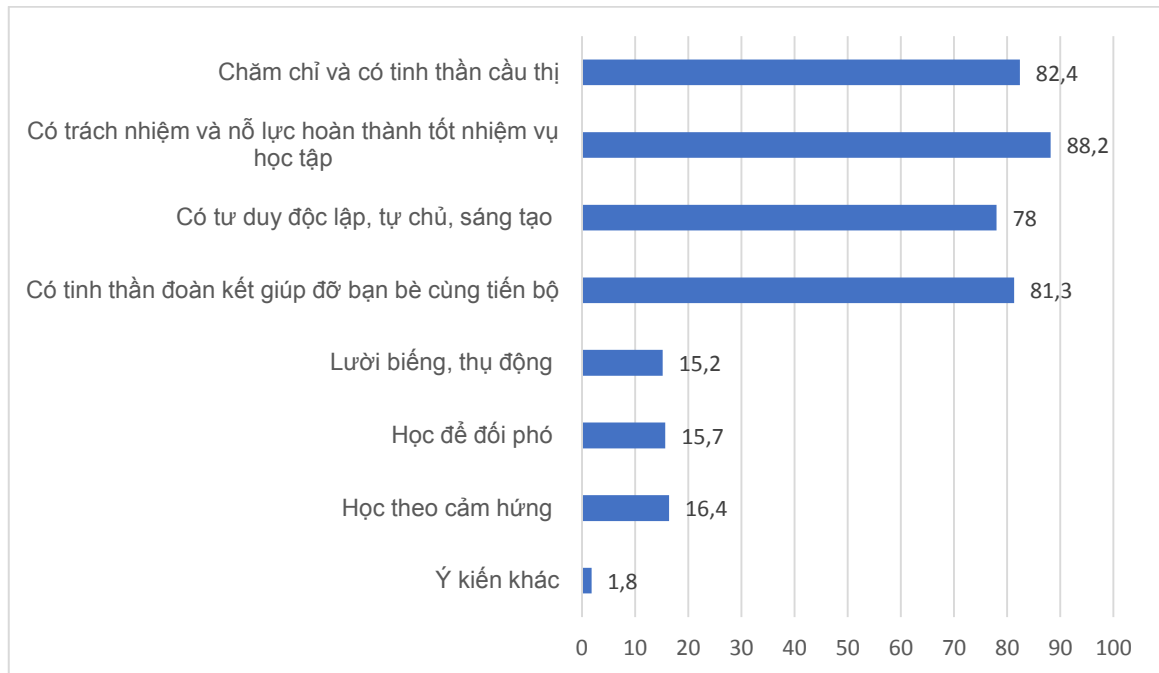
14. Sinh viên sư phạm hiện nay có những đặc điểm gì? (%)



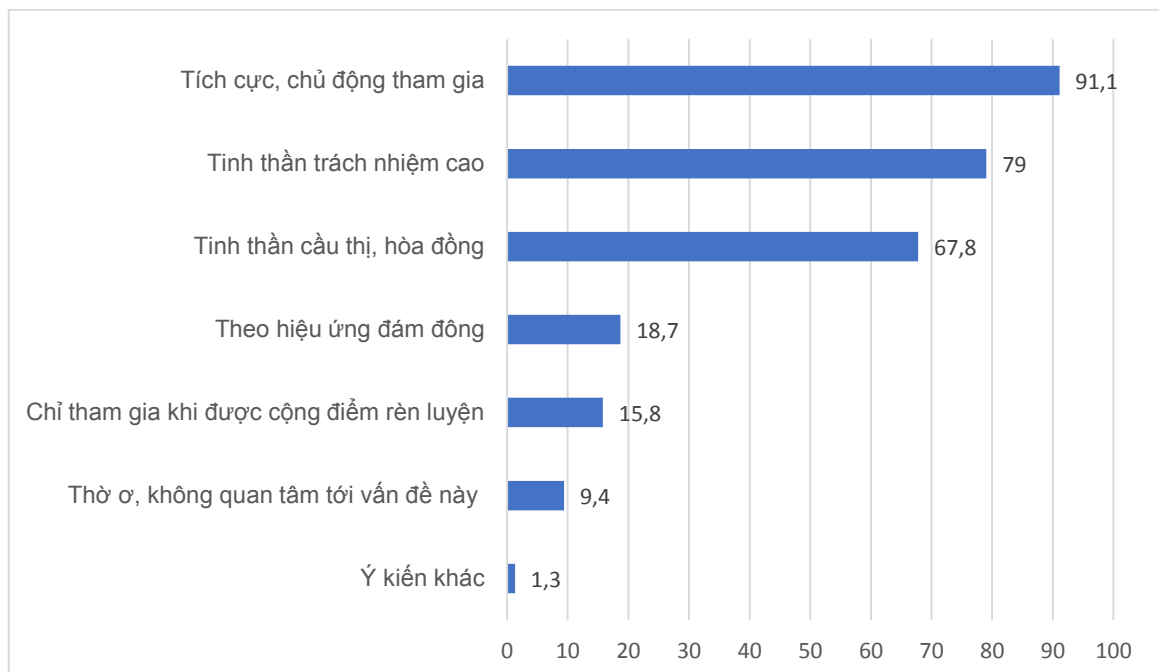
15. Mục đích học tập của sinh viên sư phạm hiện nay là gì? (%)



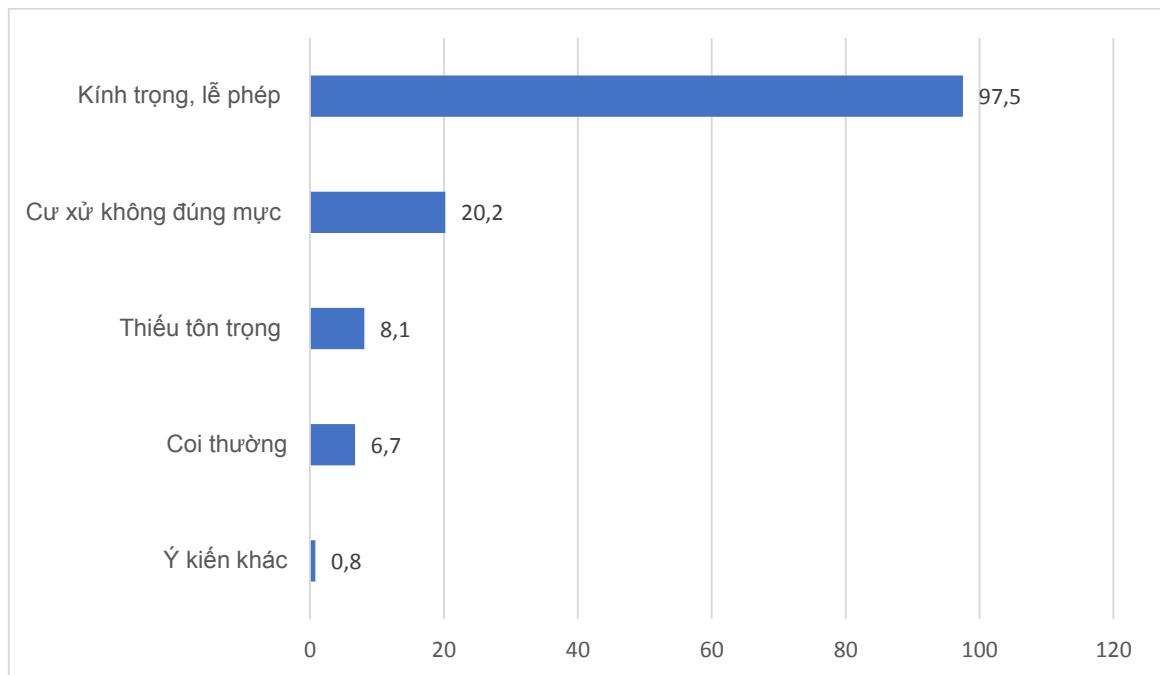
16. Thái độ của sinh viên sư phạm trong học tập như thế nào? (%)



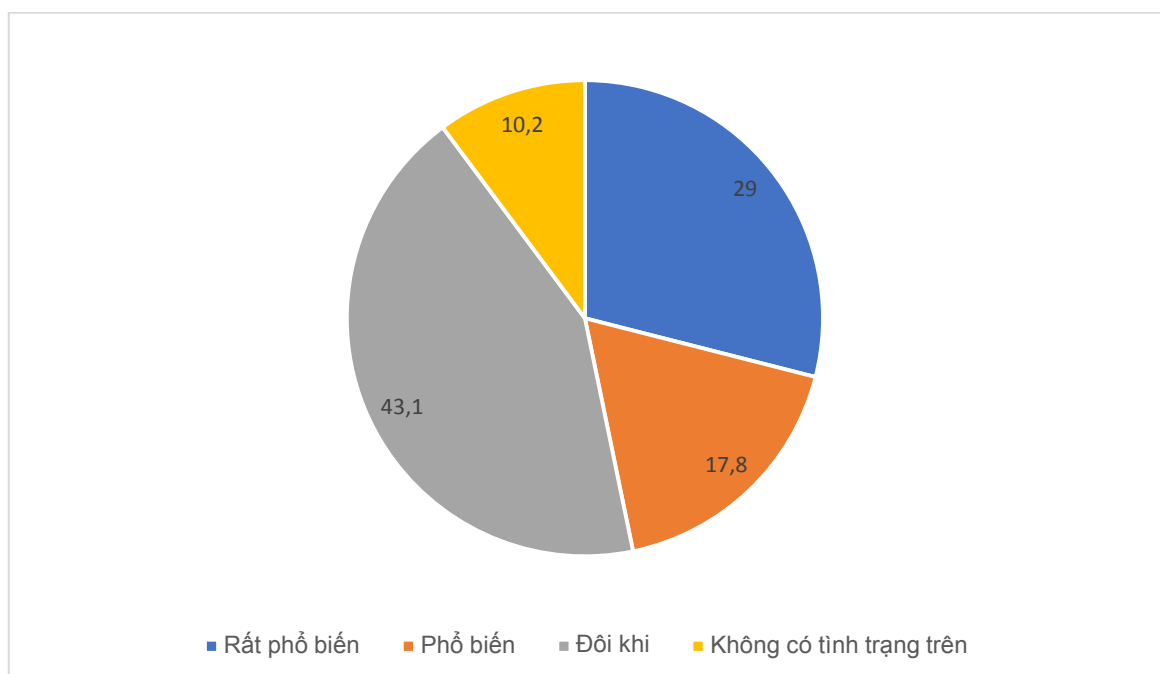
17. Thái độ của sinh viên sư phạm trong hoạt động Đoàn, Hội và các hoạt động xã hội khác như thế nào? (%)



18. Thái độ của sinh viên sư phạm với Thầy, Cô giáo hiện nay như thế nào? (%)

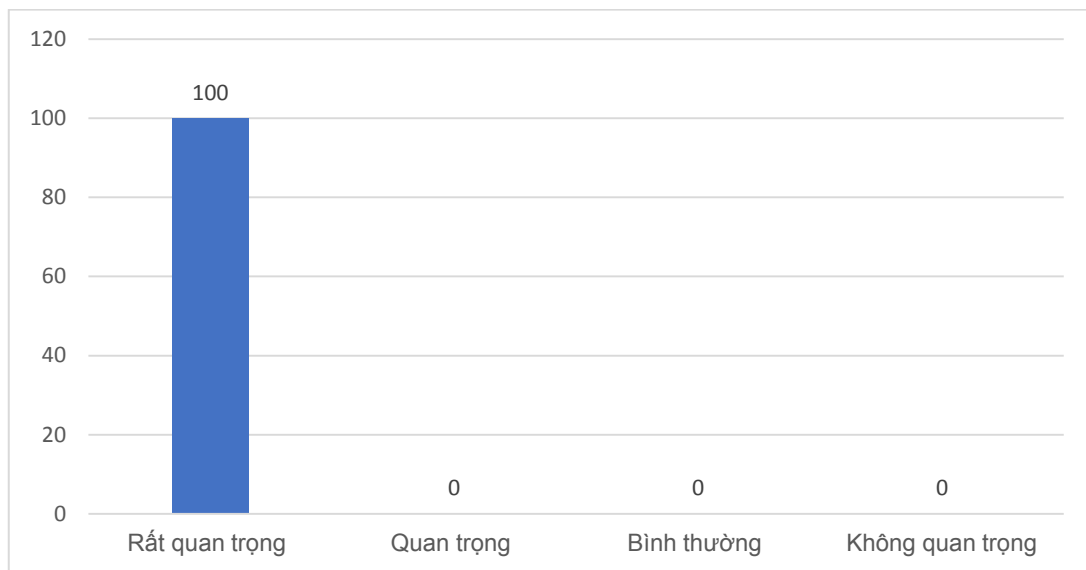


19. Mức độ sinh viên sư phạm vi phạm nội quy, quy định của Nhà trường hiện nay? (%)

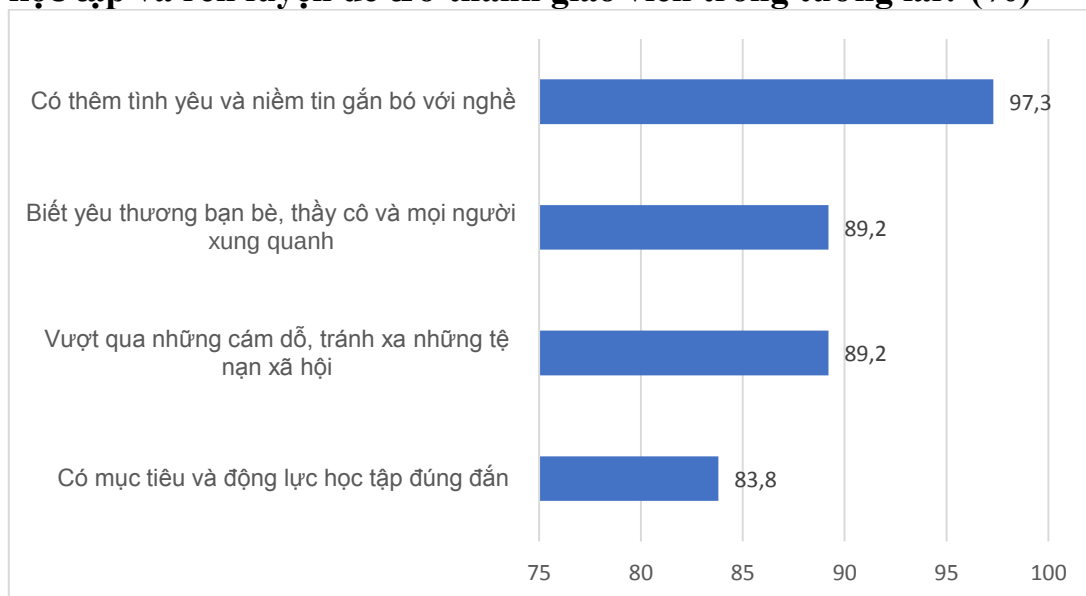


PHỤ LỤC 9
TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA
(Đối với cán bộ, giảng viên)
THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN
CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM Ở HÀ NỘI HIỆN NAY

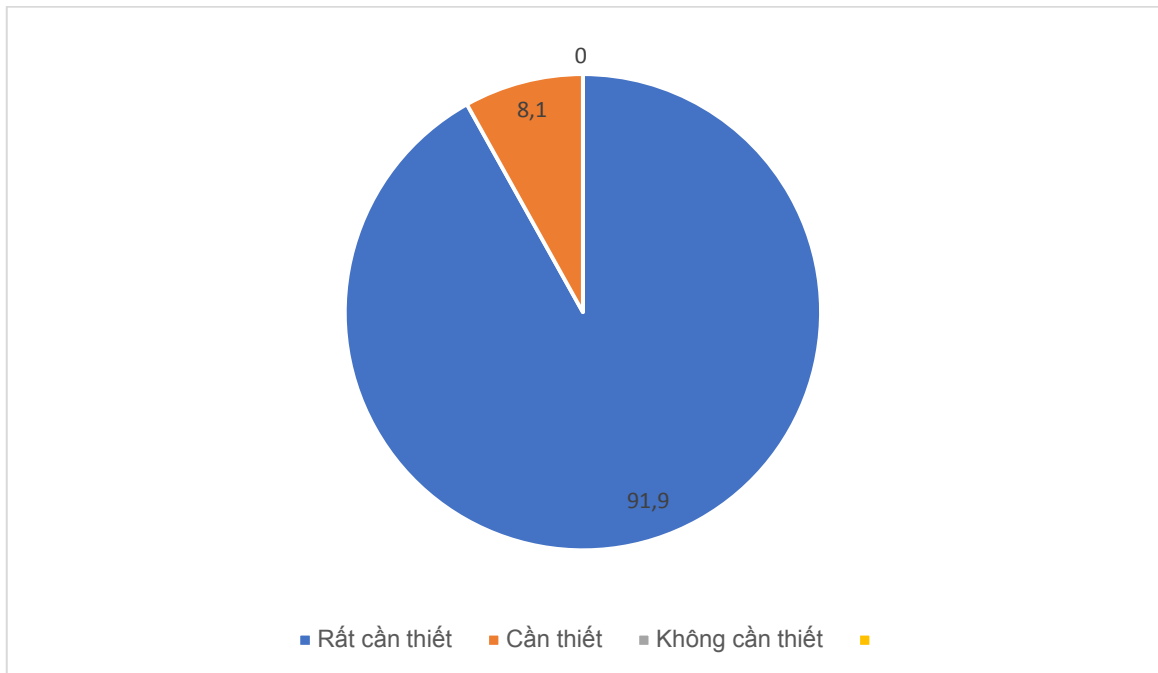
1. Đạo đức nhà giáo có vai trò như thế nào với sinh viên sư phạm? (%)



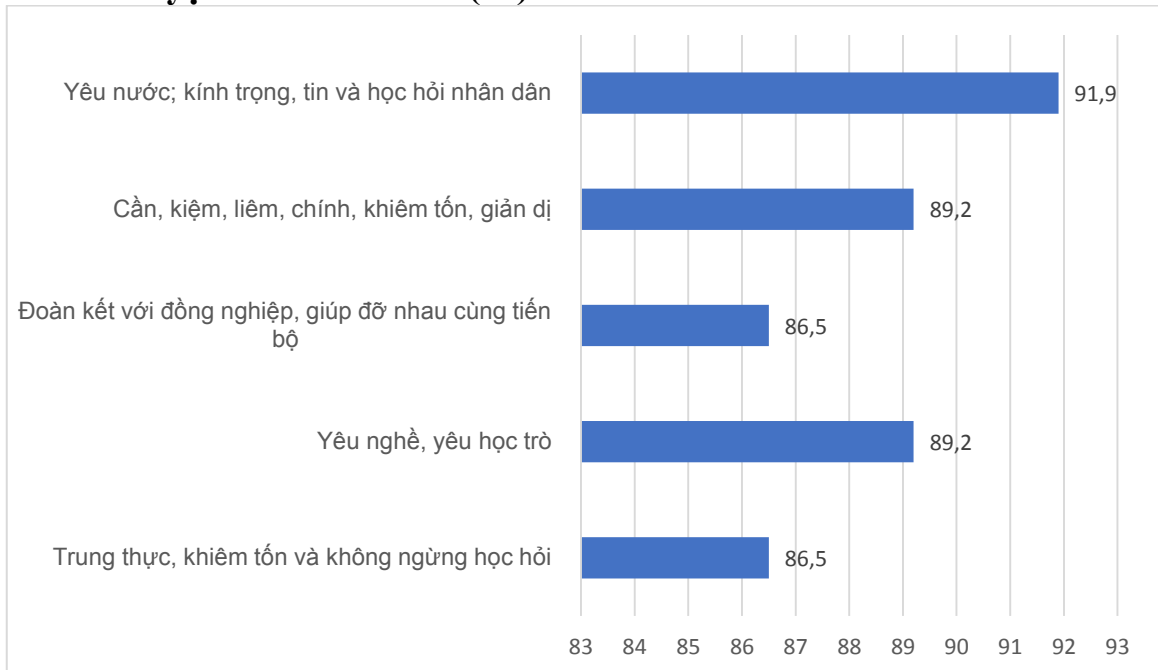
2. Đạo đức nhà giáo có thể hỗ trợ gì cho sinh viên sư phạm trong việc học tập và rèn luyện để trở thành giáo viên trong tương lai? (%)



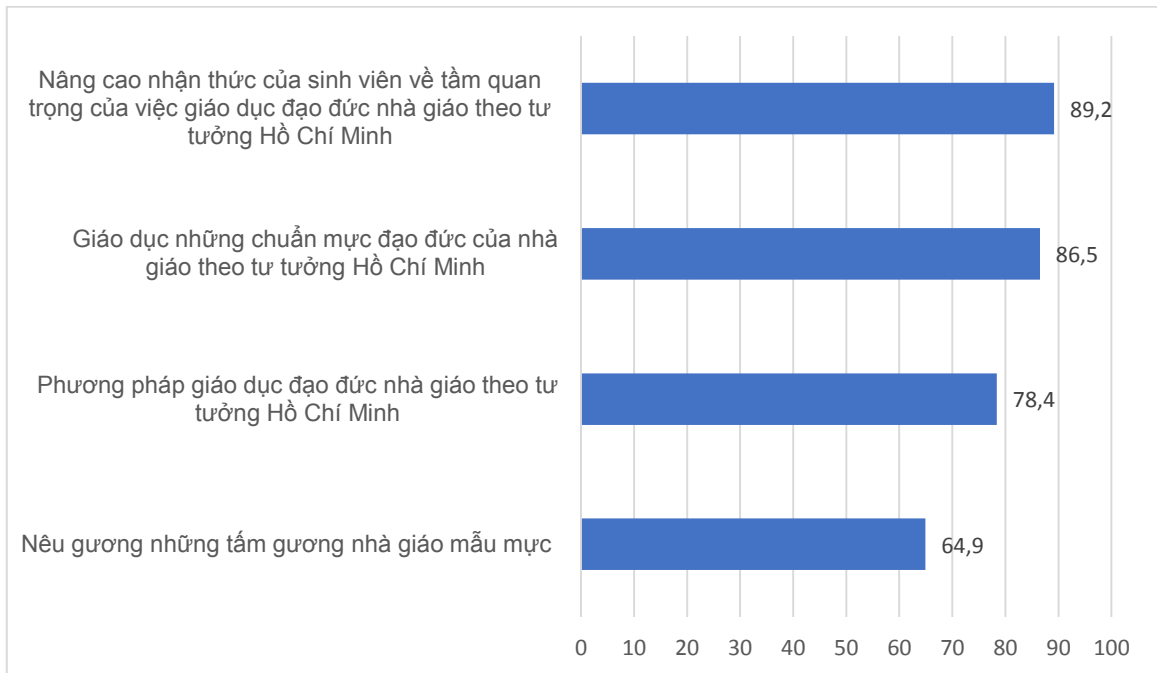
3. Việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay có cần thiết hay không? (%)



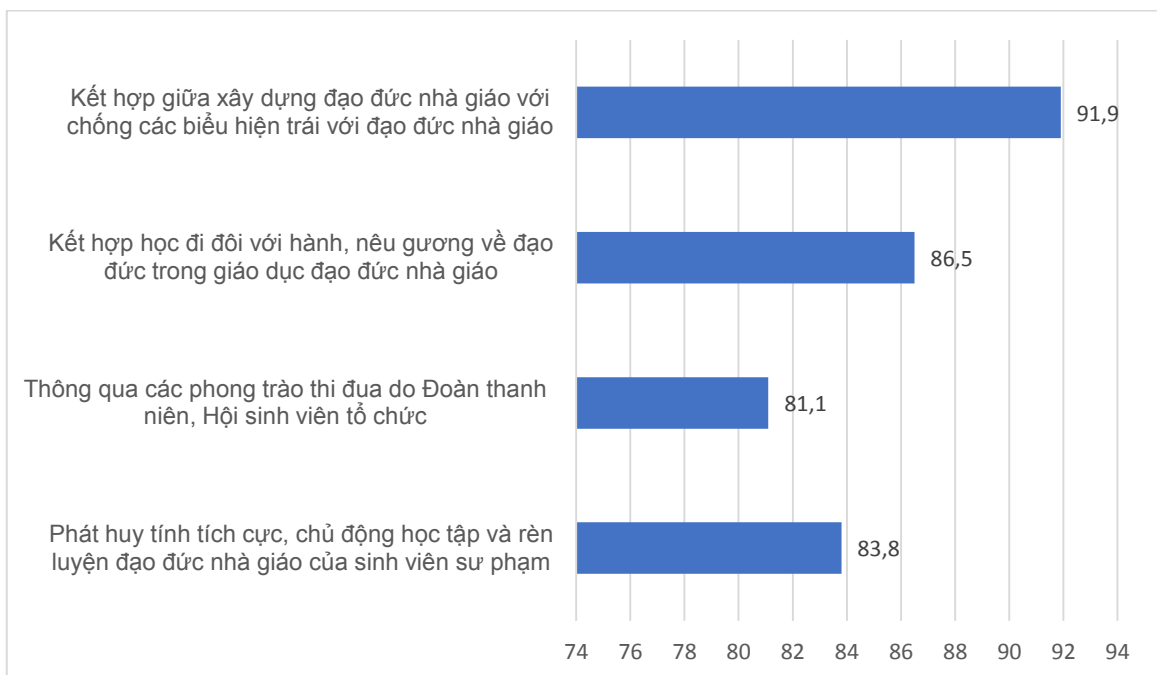
4. Những phẩm chất đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh nào cần rèn luyện cho sinh viên? (%)



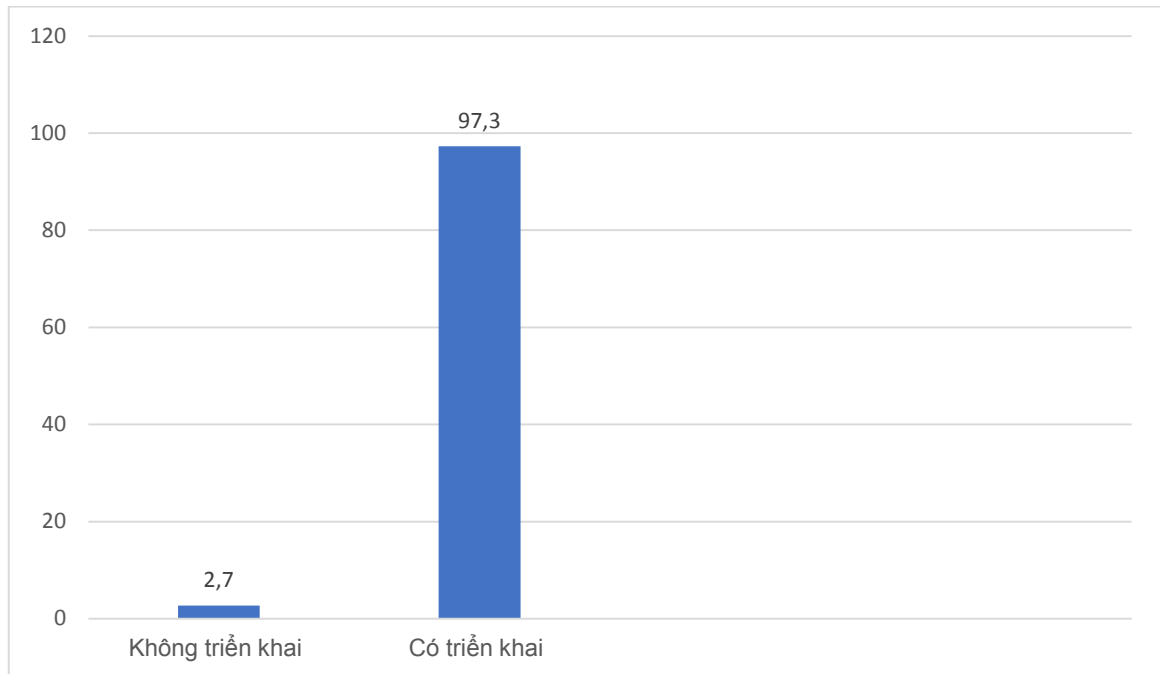
5. Giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm bao gồm những nội dung nào? (%)



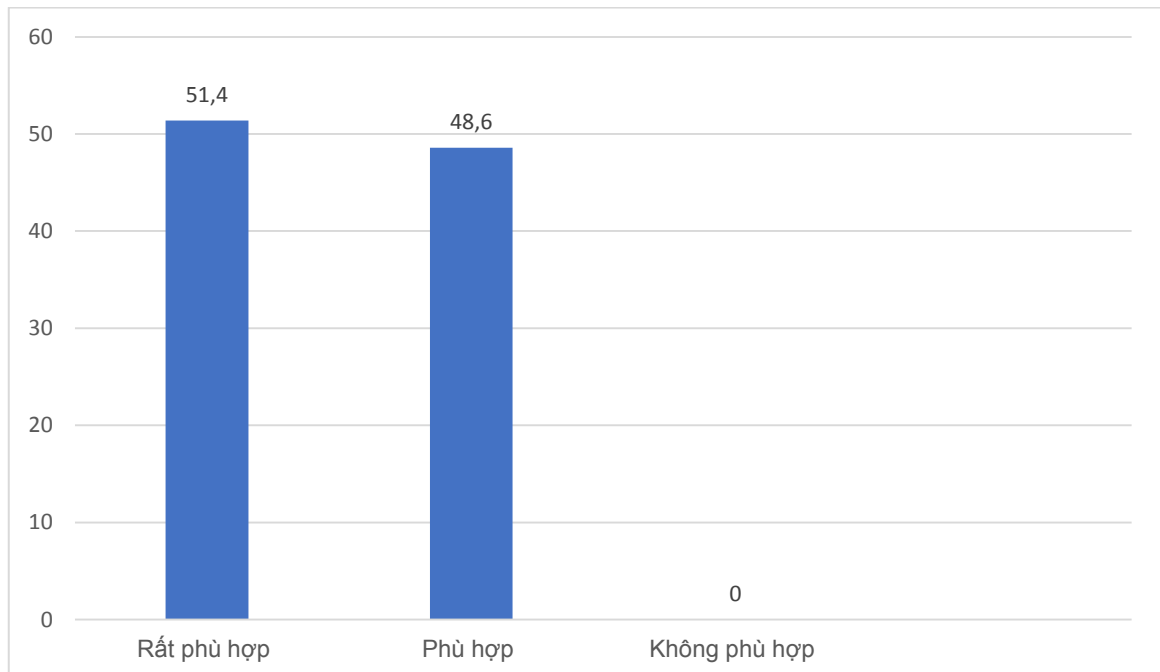
6. Đây là phương pháp dùng để giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên hiện nay? (%)



7. Trường của Thầy, Cô có triển khai thực hiện việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo các Chỉ thị 06-CT/TW, Chỉ thị 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận 01-KL/TW) không? (%)



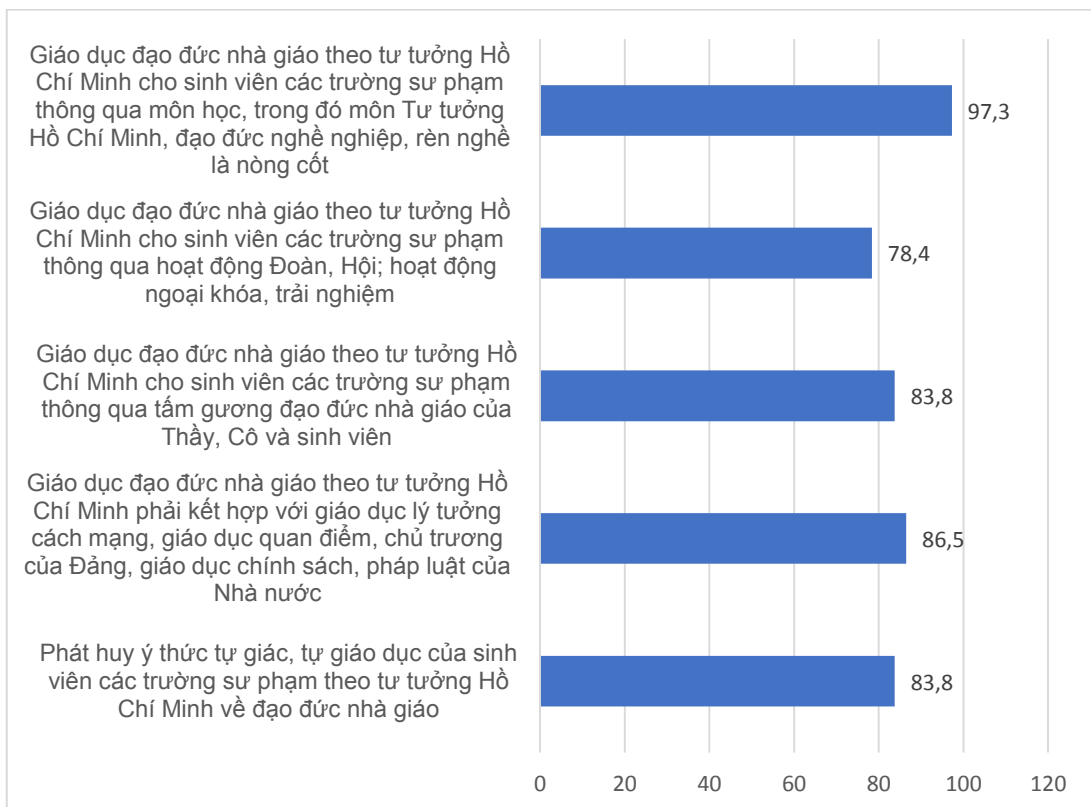
8. Nội dung triển khai thực hiện có phù hợp hay không? (%)



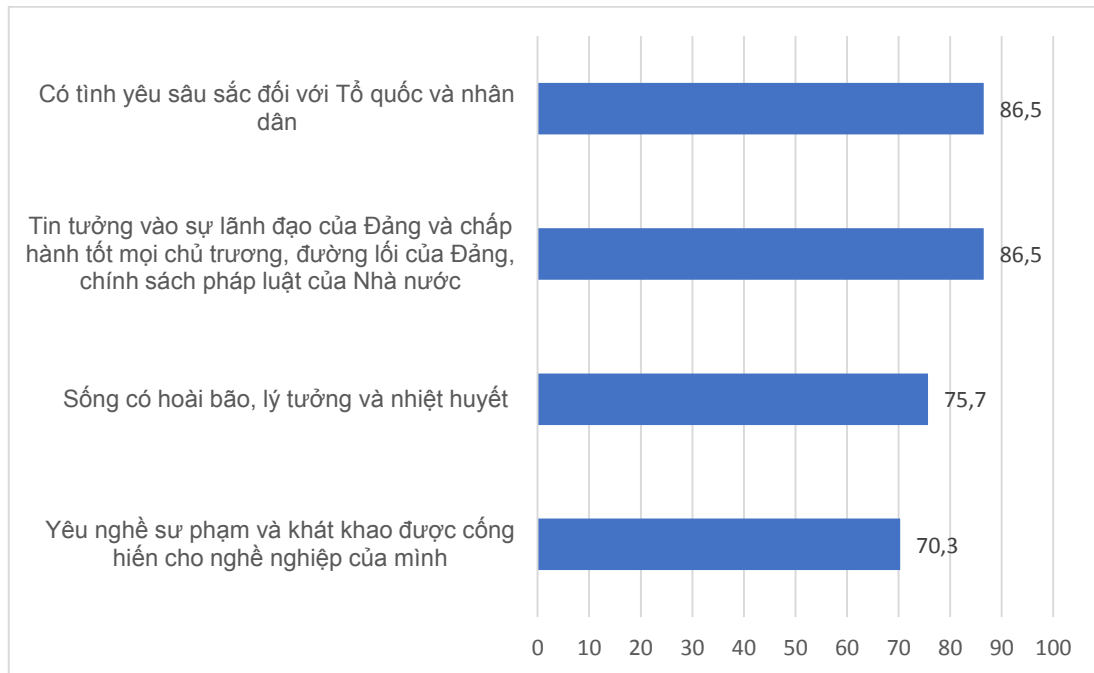
9. Những nhân tố nào tác động đến việc giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm hiện nay? (%)



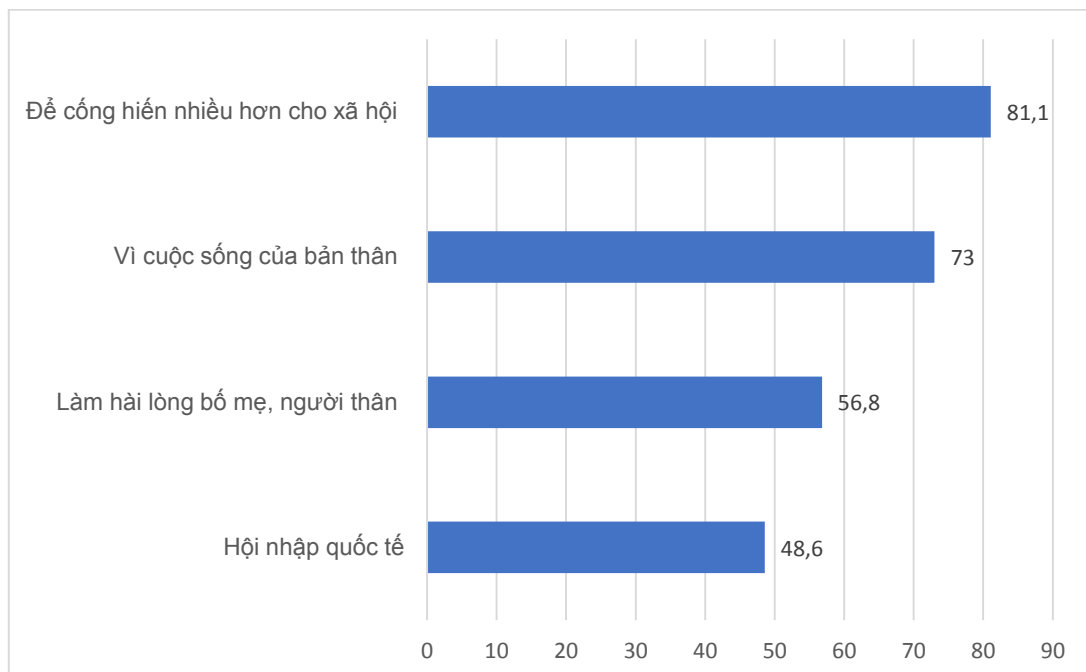
10. Để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên sư phạm trong Nhà trường cần phải làm gì? (%)



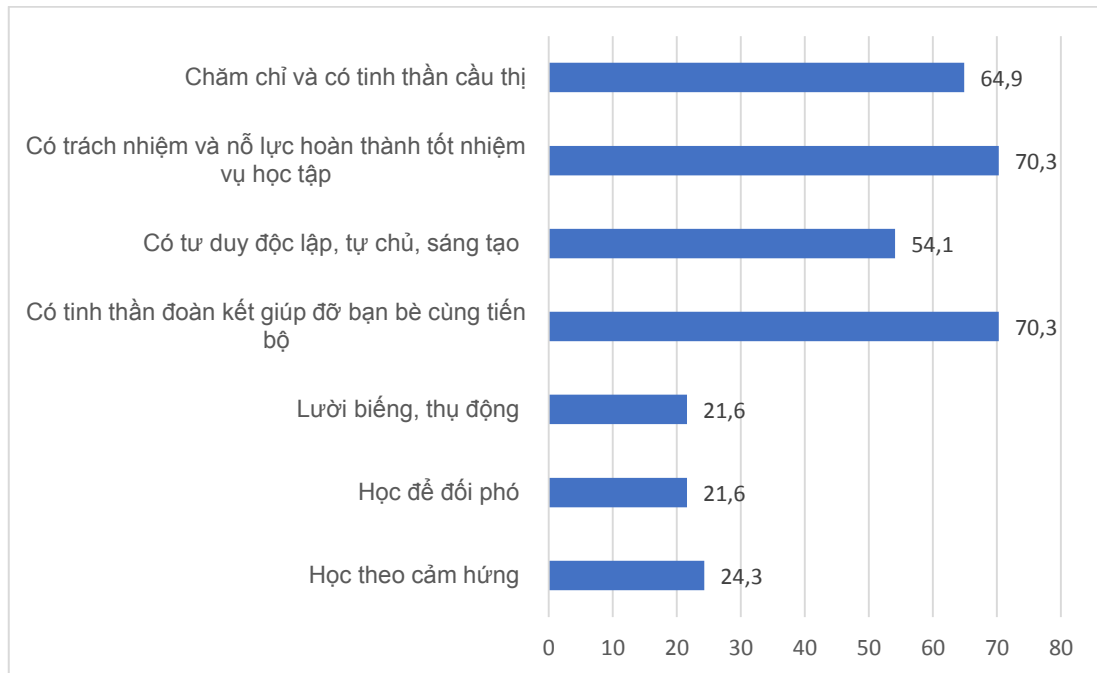
11. Sinh viên sư phạm hiện nay có những đặc điểm gì? (%)



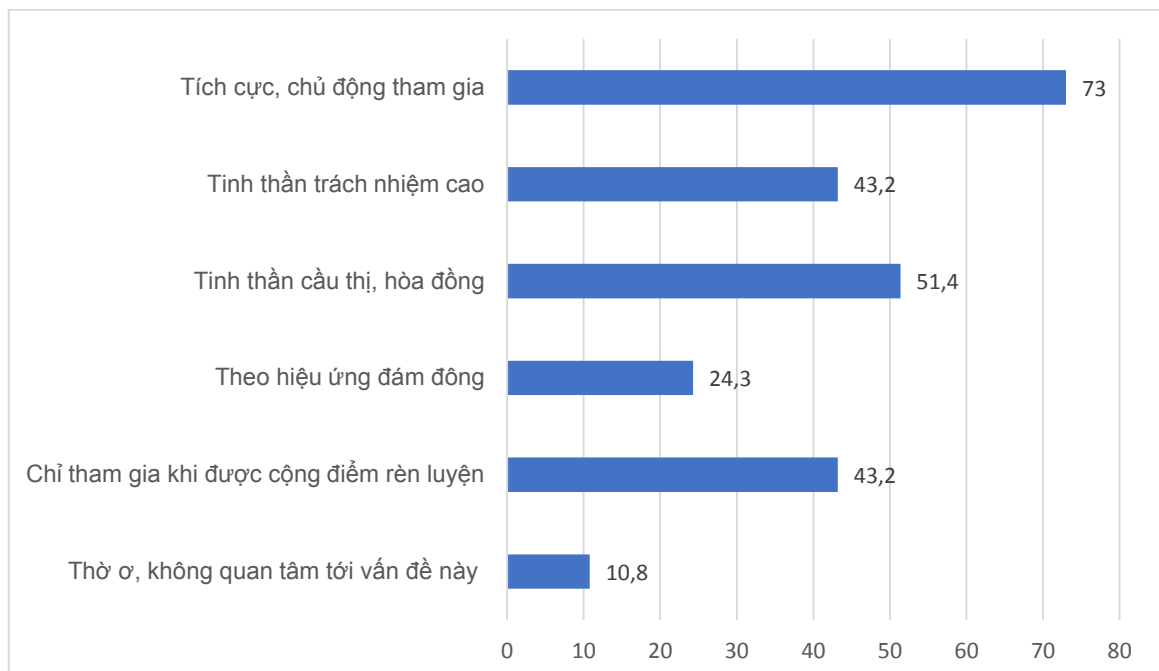
12. Mục đích học tập của sinh viên sư phạm hiện nay là gì? (%)



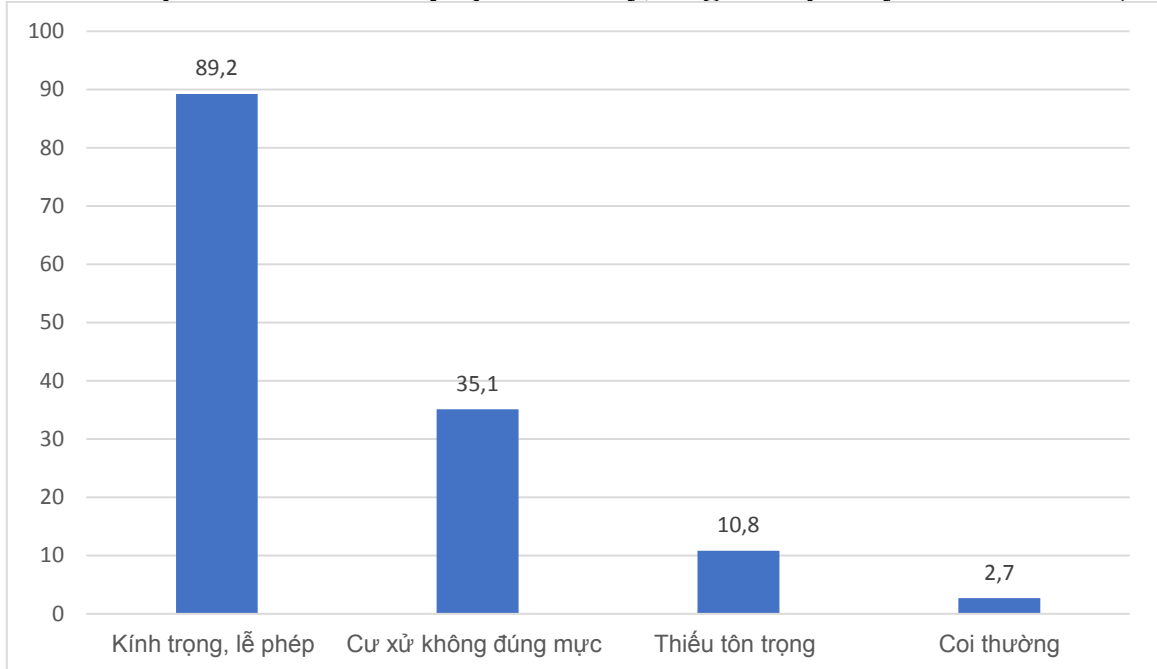
13. Thái độ của sinh viên sư phạm trong học tập như thế nào? (%)



14. Thái độ của sinh viên sư phạm trong hoạt động Đoàn, Hội và các hoạt động xã hội khác như thế nào? (%)



15. Thái độ của sinh viên sư phạm với thầy, cô giáo hiện nay như thế nào? (%)



16. Mức độ sinh viên sư phạm vi phạm nội quy, quy định của Nhà trường hiện nay? (%)

